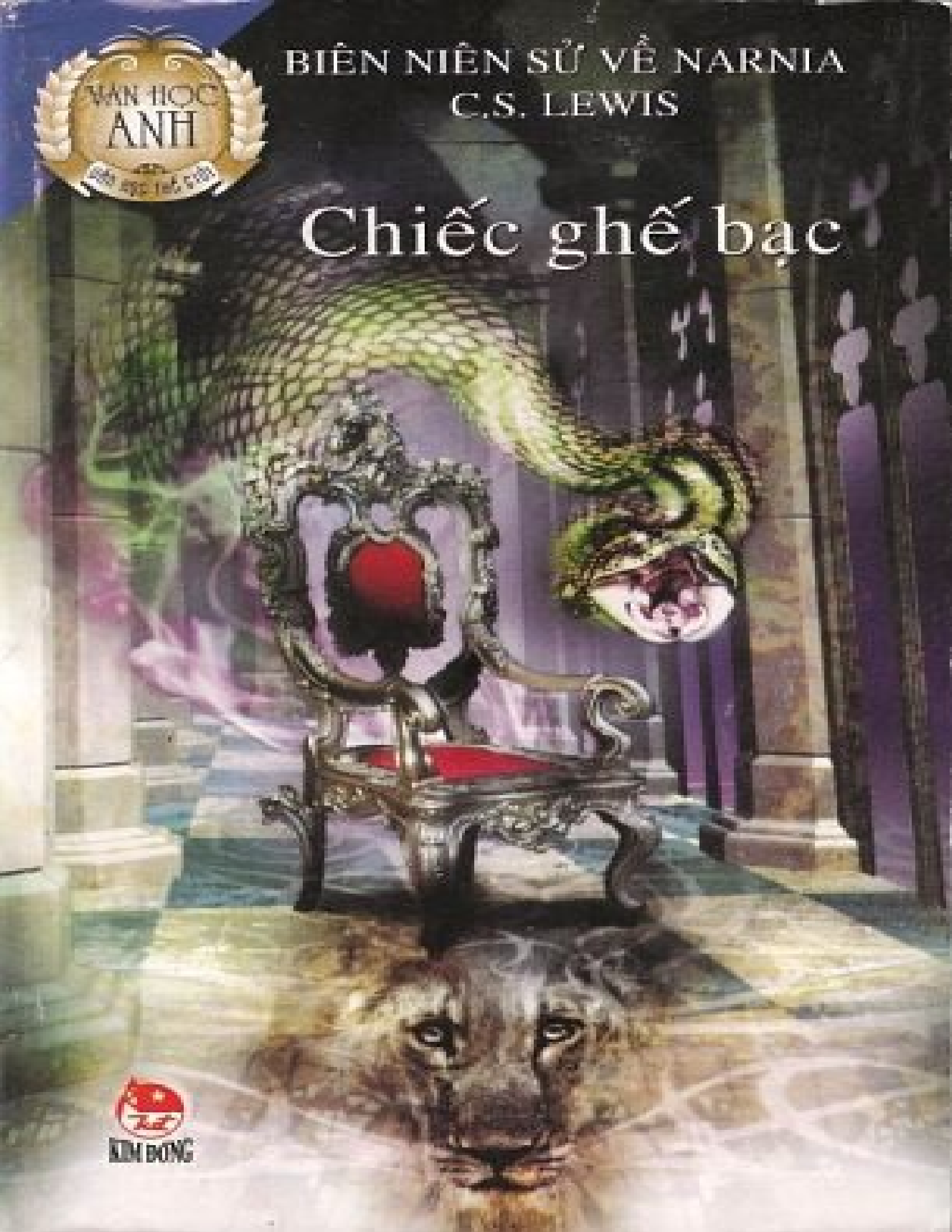




BIÊN NIÊN SỬ VỀ NARNIA
C.S. LEWIS

Chiếc ghế bạc





BIÊN NIÊN SỬ VỀ NARNIA
C.S. LEWIS

Chiếc ghế bạc



Biên niên sử Narnia tập 6: Chiếc ghế bực

C. S. Lewis

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)

[Chạy trốn](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[Bay đi từ nóc nhà thế giới](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[Cung điện của vua Caspian](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[Nghị viện của những bạn cú](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[Puddleglum](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[Vùng đất hoang dã phía bắc](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[Trận đồ bát quái](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[Trong lâu đài của người khổng lồ](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[Những kẻ ăn thịt người](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[Chuyến du hành không có mặt trời](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[Trong lâu đài dưới lòng đất](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[Nữ hoàng của Bóng Tối](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[Không có vua](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[Dưới đáy thế giới](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[Jill mất tích](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[Trở về](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

Giới thiệu bộ truyện:

Biên niên sử về Narnia viết về một thế giới tưởng tượng, những phép màu và một thế giới song song cùng tồn tại với thế giới của chúng ta. **Biên niên sử về Narnia** dựng nên một thế giới tưởng tượng, kỳ ảo nhưng có những cơ sở của hiện thực - điểm khác biệt với Harry Potter. **Biên niên sử về Narnia** là một tác phẩm hư cấu có giá trị nghệ thuật cao trên nhiều phương diện:

Một tác phẩm có cấu trúc cân đối, hoàn chỉnh, tính tư tưởng quán xuyên từ đầu đến cuối ; là tinh thần đấu tranh cho chính nghĩa, cho con người, đặc biệt là một tình yêu thiên nhiên, hoà mình với thiên nhiên, coi cỏ cây hoa lá, muông thú cũng có tính bản thiện và có nhu cầu được cộng sinh trong thế giới của muôn loài và cho muôn loài. Một tư tưởng rất nhân bản và đang được nhân loại đề cao. Bộ sách giúp bạn đọc có ý thức tốt hơn về môi trường thiên nhiên cũng như môi trường văn hoá. Và đặc biệt có thể nhìn cuộc đời với một đôi mắt “ngây thơ” hơn.

Tác phẩm hấp dẫn nhờ một cốt truyện cổ điển, có mâu thuẫn, cao trào và giải quyết mâu thuẫn, thể hiện một trí tưởng tượng rất cao, mang dấu ấn của cá tính sáng tạo của nhà văn. Từ tập 1 đến tập 7, thế giới tưởng tượng được xây dựng và phát triển một cách vừa khác biệt vừa nhất quán với toàn bộ và theo cấp độ tăng tiến, khiến người đọc đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác với những hình tượng độc đáo, kỳ thú không hề bị lặp lại.

Tác phẩm đưa ra một hệ thống nhân vật phong phú, có cá tính : không có nhân vật nào lẫn với nhân vật nào, dù là con vật hay con người đều có những nét đặc biệt đáng ghi nhớ. Lối giải quyết mâu thuẫn của tác giả, tự nhiên, không gượng ép và đặc biệt là nhẹ nhàng, thoải mái không gây nên những cảnh quá dữ dội có thể ảnh hưởng đến tâm hồn trẻ thơ.

Theo bình chọn của tạp chí Big Reader : **Biên niên sử về Narnia** có tên trong danh sách 21 cuốn sách được độc giả Anh yêu thích nhất (trong danh sách 100 tiểu thuyết thế giới).

Bộ truyện được chuyển thể sang tác phẩm điện ảnh trở thành là bộ phim ăn khách của thế kỷ 21.

Đôi nét về tác giả:



C.S Lewis (Clive Staples Lewis) sinh năm 1898 tại Belfast. Ông làm nghiên cứu sinh và là trợ giảng bộ môn Văn học Anh tại trường Magdalen, Oxford và sau này là giáo sư bộ môn Văn học thời kỳ Trung cổ và Phục hưng tại Đại học Cambridge, nơi ông làm việc cho đến khi qua đời vào năm 1963.

Ông viết rất nhiều sách về phê bình văn học và Đạo cơ đốc, với tác phẩm nổi tiếng *“The Screwtape Letters”*, cùng với bốn cuốn tiểu thuyết khác dành cho người lớn. Những tác phẩm của ông được dịch sang nhiều thứ tiếng và bán được hàng triệu bản. Bộ truyện bảy tập *“Biên niên sử Narnia”* là bộ truyện duy nhất ông viết cho trẻ em và đã xuất sắc trở thành một trong những tác phẩm kinh điển trong dòng văn học thiếu nhi thế giới.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1

Chạy trốn

CHƯƠNG 2

Bay đi từ nóc nhà thế giới

CHƯƠNG 3

Cung điện của vua Caspian

CHƯƠNG 4

Nghị viện của những bạn cú

CHƯƠNG 5

Puddleglum

CHƯƠNG 6

Vùng đất hoang dã phía bắc

CHƯƠNG 7

Trận đồ bát quái

CHƯƠNG 8

Trong lâu đài của người khổng lồ

CHƯƠNG 9

Những kẻ ăn thịt người

CHƯƠNG 10

Chuyến du hành không có mặt trời

CHƯƠNG 11

Trong lâu đài dưới lòng đất

CHƯƠNG 12

Nữ hoàng của Bóng Tối

CHƯƠNG 13

Không có vua

CHƯƠNG 14

Dưới đáy thế giới

CHƯƠNG 15

Jill mất tích

CHƯƠNG 16

Trở về

---oOo---

CHIẾC GHẾ BẠC

Jill cảm thấy rất khổ sở vì kỳ học ngớ ngẩn tại ngôi trường chán ngắt của mình. Khi Eustace đang cố gắng an ủi cô bé bằng những câu chuyện về vùng đất kỳ diệu mà cậu đã ghé thăm trong kỳ nghỉ trước, cô liền quyết định hy vọng duy nhất cho cả hai là chạy trốn khỏi trường và tìm đến vùng đất huyền bí ấy.

Chuyến phiêu lưu hấp dẫn và đầy gian truân ở Narnia bắt đầu khi cả hai thoát ra được khỏi trường, và cũng là ra khỏi nước Anh, ra khỏi thế giới này. Aslan đã giao nhiệm vụ cho bọn trẻ là phải tìm ra Rilian, con trai yêu dấu của nhà vua Caspian, người đã biến mất khi đang truy đuổi kẻ giết mẹ mình. Để giúp Jill và Eustace, Aslan đưa ra bốn dấu hiệu mà chúng phải tuân theo. Do vội vã và gặp quá nhiều chuyện lạ, chúng đã quên mất ba dấu hiệu sau. Thời gian và cơ hội dường như chống lại lũ trẻ ngay từ khi cuộc hành trình bắt đầu.

Đây là chuyến phiêu lưu thứ sáu trong bộ truyện hấp dẫn: **Biên niên sử về Narnia**

CHƯƠNG 1

Chạy trốn

Vào một ngày thu ẩm đạm, Jill Pole ngồi khóc phía sau khu nhà tập thể thao. Con bé khóc tấmtức bởi vì nó bị ức hiếp quá đáng. Đây không phải là một câu chuyện về giáo dục vì thế mà tôi sẽ tránh hết mức để không nói nhiều về trường học của Jill, một chủ đề chẳng lấy gì làm thú vị cả. Đó là một ngôi trường học dành cho cả học sinh nam và nữ, thường được gọi một cách nôm na là trường “trộn”; có người nói điều đó không có ý nghĩa là *xáo trộn* như đầu óc của những người điều hành ngôi trường đó. Những người có trọng trách giáo dục thế hệ trẻ ở đây cho rằng bọn con trai và con gái phải được phép làm cái điều mà chúng muốn. Và thật không may điều mà mười, mười lăm đứa con trai, con gái to xác thích thú nhất lại là bắt nạt những đứa bé hơn. Đó là một cái gì khủng khiếp với lũ trẻ nhỏ và nếu nó diễn ra trong một trường học bình thường sẽ phát hiện và ngăn chặn ngay trong nửa học kỳ đầu nhưng trường này thì không. Mà nếu có đi chẳng nữa thì những đứa ỷ mạnh hiếp yếu cũng không bị đuổi học hay bị kỷ luật. Hiệu trưởng nghĩ rằng đó là những trường hợp lí thú cho ngành nghiên cứu tâm lí và cho gọi lũ đầu bò đầu bướu kia đến, nói chuyện với chúng hàng mấy giờ liền. Giả sử chúng lại biết cách nói đúng cái điều mà hiệu trưởng muốn nghe thì kết quả thật mỹ mãn, chúng sẽ trở thành “cục cưng”, thành những đứa trẻ có “cá tính” và được trọng đãi hơn hẳn những đứa khác.

Đó là lí do tại sao Jill Pole khóc một cách oan ức khi ngồi bên lề một con đường mòn lầy lội chạy phía sau lưng khu nhà thể thao với những lùm cây dại um tùm, vào một ngày mùa thu xám xịt như thế. Nó khóc còn chưa đã thì có một thằng nhóc đi đến từ góc khu nhà thể thao, hai tay thọc vào túi quần, vừa đi vừa huýt sáo. Suýt nữa thì nó đâm sầm vào Jill.

- Này, mắt mũi để đi đâu vậy? – Jill Pole cau kính hỏi.

- *Không sao*, - thằng con trai nói, - bạn không cần bắt đầu... - Nói đến đây thằng nhỏ nhận ra cái đứa đang khóc nhè là ai. – À, Pole hả, có chuyện gì vậy?

Jill nhăn mặt theo cái kiểu mà bạn vẫn làm khi bạn định nói một cái gì đó nhưng lại biết rằng chỉ cần mở miệng ra là sẽ lại bật khóc ngay.

- Lại *bọn chúng* à, tớ cho là thế... chuyện như cơm bữa ấy mà... - Đứa con trai nói mặt mày nhăn nhó, thọc hai tay sâu hơn nữa vào túi quần.

Jill gật đầu. Dù có muốn đi chẳng nữa thì nó cũng không cần phải mở miệng. Cả hai đứa đều hiểu.

- Bây giờ thì nghe đây, - thằng con trai nói, - tình hình cũng chẳng có gì khá với chúng ta...

Nó định dùng từ *tốt* nhưng nó lại nói như một người lớn bắt đầu một bài lên lớp. Đột nhiên, Jill nổi khùng (một điều vẫn thường xảy ra khi bạn muốn khóc cho đã thì có một kẻ đến quấy rầy).

- Cút đi và cứ lo cho việc của mình ấy. Không ai mượn cậu đến đây thương lượng, phải không? Mà bản mặt cậu thì cũng đâu dễ thương gì mà đến đây bảo tôi phải làm cái này cái nọ? Tôi cho rằng cậu muốn giảng đạo rằng tôi phải dành hết thời gian ra để nịnh nọt, bợ đỡ chúng, cầu xin ân huệ và múa máy trước mặt chúng... cũng như cậu phải không?

- Ôi lạy Chúa. – Đứa con trai nói ngồi phịch xuống vệ cỏ cạnh lùm cây bụi nhưng rồi lại đứng phắt dậy bởi vì cỏ ướt sũng. Chẳng may tên nó lại là Eustace – Lông Vịt nhưng nó không phải là một đứa không ra gì.

- Pole! – Nó kêu lên. – Nói thế có công bằng không đấy? Trong học kì này tớ có làm gì để phải nghe cậu nói như thế không? Chẳng phải tớ đã đứng về phe Carter trong vụ con thỏ là gì? Chẳng phải tớ đã giữ bí mật về... về Spivvins kể cả khi bị hành hạ đấy sao? Và chẳng phải tớ...

- Tôi... tôi không biết mà tôi cũng có quan tâm. – Jill vừa nói vừa nắc lên.

Lông Vịt thấy rằng Jill không biết rõ nó đang nói gì nữa bèn rụt rè đưa cho bạn một viên kẹo bạc hà. Nó cũng cho vào miệng một viên. Dần dần, Jill bắt đầu nhìn nhận sự việc dưới một ánh sáng khác.

- Lông Vịt à, tớ xin lỗi. – Nó nói. – Tớ thật không phải. Cậu đã làm tất cả những việc như vậy thật, trong học kì này.

- Vậy thì hãy xóa bỏ cái năm học trước đi nếu có thể. – Eustace nói. – Bây giờ tớ đã là một người khác rồi. Tớ... lạ quá, tớ đích thị đã là một người khác.

- Đúng, đúng là cậu có thay đổi thật. – Jill thừa nhận.

- Cậu cũng nghĩ đó là một sự thay đổi, phải vậy không? – Eustace hỏi.

- Không phải chỉ có tớ nhận ra. Ai cũng nói như thế hết. Bọn chúng cũng đã nhận ra. Eleanor Blakiston nghe Adela Pennyfather nói như thế trong phòng thay đồ nữ mới ngày hôm qua thôi. Nó nói: “Có một đứa nào đó đã nắm được cái thằng lỏi Lông Vịt. Không thể điều khiển được nó trong niên học này. Chúng ta sẽ phải đưa nó vào danh sách chăm sóc kế tiếp đấy.”

Eustace rùng mình. Bất cứ ai trong trường Thực nghiệm này cũng biết “*được bọn chúng chăm sóc*” nghĩa là gì.

Hai đứa trẻ ngồi yên lặng một lúc, nghe tiếng lá cây nguyệt quế kêu xào xạc rồi lìa cành rơi xuống đất.

- Sao cậu lại thay đổi quá nhiều so với năm học trước vậy? – Bất ngờ, Jill cất tiếng hỏi.

- Có biết bao nhiêu chuyện kì lạ đã xảy ra với tớ trong mùa hè vừa rồi. – Eustace nói với giọng mơ màng, bí ẩn.

- Là những chuyện gì? – Jill hỏi gặng.

Eustace ngồi im hồi lâu. Đoạn nó nói:

- Coi này Pole, cậu và tớ đều ghét nơi này, cũng nhiều như bất kỳ ai có thể không ưa một cái gì đó, có phải vậy không?

- Với tớ thì đúng là như thế.

- Vậy thì tớ có thể tin tưởng vào cậu không?

- Tất nhiên rồi.

- Nhưng đây thật sự là một bí mật ghê gớm. Pole à, tớ muốn hỏi... cậu có phải là một người có lòng tin không? Nghĩa là tin vào những cái mà bọn ở đây có thể đem ra cười nhạo ấy.

- Tớ chưa bao giờ có dịp chứng tỏ điều ấy, nhưng tớ nghĩ mình thuộc tuýp người như vậy.

- Cậu có tin tớ không nếu tớ nói rằng, tớ đã ở bên ngoài thế giới... bên ngoài trái đất này... trong mùa hè vừa rồi?

- Tớ chẳng hiểu cậu đang nói cái quái gì nữa.

- Vậy thì hãy quên chuyện cái thế giới khác đi. Giả sử tớ bảo với cậu rằng tớ đã ở một nơi mà các con thú có thể nói tiếng người... nơi có những phép màu và những con rồng... phải, nơi có tất cả những thứ mà cậu có thể thấy được trong truyện cổ tích thì sao?

Lông Vịt cảm thấy ngượng ngùng vô cùng khi nó nói ra điều này và mặt nó đỏ bừng cả lên.

- Sao cậu đến được đây? – Jill hỏi. Nó cũng cảm thấy không khí gượng gạo làm sao ấy.

- Chỉ có một cách duy nhất... bằng một phép màu. – Eustace hạ giọng gần như là tiếng thì thào. – Tớ cùng với hai người anh chị họ. Chúng tớ chỉ... bị lôi đi. Họ đã từng đến đây.

Bây giờ trong khi cả hai hạ thấp giọng thì thầm, Jill cảm thấy chuyện này có vẻ dễ tin hơn. Rồi bất chợt một ý nghĩ ngờ kinh khủng ập đến và nó nói (một cách dữ dằn đến nỗi lúc ấy trông nó như một con hổ cái).

- Này, tớ mà phát hiện ra là cậu đang lừa tớ thì tớ sẽ không bao giờ nói chuyện với cậu nữa, không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ!

- Không mà. Tớ thề là tớ không nói láo. Tớ xin thề... lấy tất cả mọi thứ ra mà thề.

(Lúc tôi còn đi học, người ta thường nói: “Tôi xin lấy Kinh thánh ra mà thề”. Nhưng Kinh thánh không được khuyến khích trong trường Thực nghiệm.)

- Được rồi, tớ chấp nhận, tớ tin cậu.

- Và không nói cho bất cứ ai chứ?

- Cậu bắt tớ làm thế để làm gì?

Cả hai đều tỏ ra rất kích động khi đề cập đến những chuyện này. Hứa xong, Jill đưa mắt nhìn lên bầu trời mùa thu ảm đạm, nghe tiếng lá thu rụng lộp độp và nghĩ về tất cả những điều kiện vô hy vọng ở trường Thực nghiệm (với một học kì kéo dài 13 tuần và vẫn còn tới 7 tuần trước mắt) nó nói:

- Nhưng suy nghĩ cho cùng điều đó liệu có ích gì? Bọn mình đâu có ở đây mà đang ở đây. Sung sướng gớm nhỉ, làm gì có cách nào thoát khỏi đây. Hay là chúng ta có thể!?

- Đó chính là điều tớ cũng đang tự hỏi. Khi bọn tớ từ Chỗ Ấy quay về đây. *Một người* đã nói rằng hai đứa trẻ nhà Pevensie (là anh chị họ của tớ) sẽ không bao giờ quay lại đây nữa. Cậu biết không, họ đã đến đó ba lần rồi. Tớ cho là họ đã hết phần. Nhưng *ông ấy* không nói là tớ không nói là tớ không được đến. Chắc chắn ông ấy sẽ nói... nếu không thì điều đó có nghĩa là tớ có thể quay trở lại được đúng không nào? Và tớ không thể không tự hỏi, liệu chúng ta có thể... có thể...?

- Cậu muốn nói, có một cái gì đó làm cho nó xảy ra đúng không?

Eustace gật đầu:

- Cậu muốn nói chúng ta phải vẽ một vòng tròn trên mặt đất... rồi viết những kí tự kì quái vào trong vòng tròn đó... rồi đứng vào giữa... và lẩm nhẩm đọc thần chú hay bùa chú gì đó?

- Phải. – Eustace nói sau một hồi suy nghĩ rất lung. – Tớ tin rằng đó chính là cái mà tớ đang nghĩ đến, mặc dù tớ chưa bao giờ làm như thế. Nhưng mà bây giờ té ra là... tớ có ý nghĩ tất cả những cái vòng và những chuyện như vậy đều là chuyện nhảm nhí. Tớ không nghĩ là *ông* thích đâu. Có vẻ như là chúng ta buộc *ông* phải làm điều đó. Trên thực tế chúng ta chỉ có thể hỏi xin mà thôi.

- Cái người mà cậu cầu cứu và cứ nói mãi đến ai vậy?

- Ở đấy người ta gọi ông là Aslan.

- Cái tên nghe thật lạ.

- Còn không kì lạ bằng một nửa con người ông. – Eustace nói, giọng trang nghiêm kính cẩn.

– Nhưng chúng ta hãy cứ làm đi. Cũng chẳng có hại gì, chỉ cầu xin thôi mà. Chúng ta hãy đứng cạnh nhau, như thế này này. Hai tay đưa ra phía trước, lòng bàn tay úp xuống dưới ; như cái cách họ đã làm ở đảo của Ramandu.

- Đảo của ai ?

- Tớ sẽ kể cho cậu nghe vào một lần khác. Ông có thể muốn chúng mình quay mặt về hướng đông. Coi nào, đâu là hướng đông ?

- Tớ không biết.

- Thật là một điều kì lạ, bọn con gái... chúng không bao giờ biết các phương trong la bàn. – Eustace nói.

- Cậu cũng không biết đấy thôi. – Jill phật ý cãi lại.

- Tớ biết, nếu cậu đừng cắt ngang như thế. Bây giờ thì tớ xoay xoả được rồi. Đây là hướng đông, cứ nhìn thẳng vào bụi nguyệt quế ấy. Nào, bây giờ cậu sẽ nói theo tớ nhé.

- Nói cái gì ?

- Tất nhiên là nói những tớ định nói. Nào bây giờ... (Eustace bắt đầu kêu lên: Aslan, Aslan, Aslan !

- Aslan, Aslan, Aslan ! – Jill lặp lại.

- Xin người hãy đưa chúng con đến...

Đúng lúc ấy một giọng nói từ bên kia dãy nhà tập thể thao vang lên rõ mồn một.

- Con ranh Pole hả? Ừa, tao biết nó ở đâu rồi. Chắc vừa vãi nước mắt ở sau phòng tập này thôi. Để tao lôi cổ nó ra nhé?

Jill và Eustace liếc nhìn nhau, cùng chui tọt vào trong bụi nguyệt quế và bắt đầu bò lên cái dốc cao trơn trượt sau những bụi cây rậm rạp với một tốc độ đáng được khen thưởng. (Nhờ vào cái phương pháp dạy dỗ kì cục ở trường Thực nghiệm này, bọn trẻ tuy không gặt hái được nhiều thành tích trong các môn tiếng Pháp hoặc Toán hoặc tiếng Latin hoặc bất cứ môn học nào khác nhưng lại giỏi trong bộ môn “lủi”, chúng lẩn thật nhanh và lặng lẽ khi bị BỌN CHÚNG tìm.)

Lủi được khoảng trên dưới một phút, hai đứa dừng lại nghe ngóng, qua tiếng bước chân mà biết được mình đang bị bám theo.

- Ước gì cánh cửa kia lại mở ra nhỉ! – Eustace kêu lên trong lúc thở hổn hển chạy tiếp, Jill gật đầu. Trên đỉnh dốc có một bức tường bằng đá, trên bức tường có trở một cái cửa và đi qua cánh cửa ấy bạn có thể ra ngoài đồng hoang. Cửa bao giờ cũng đóng chặt. Cũng có lần người ta thấy cánh cửa mở và có lẽ đó là một trường hợp duy nhất. Nhưng bạn cũng có thể hình dung là ký ức về cái lần duy nhất ấy khiến cho người ta nuôi hi vọng mà thử mở cửa lần nữa bởi vì nếu tình cờ cửa không khoá thì đó sẽ là lối thoát duy nhất ra khỏi khuôn viên nhà trường, khi đang bị truy đuổi đằng sau.

Bây giờ Jill và Eustace, cả người nóng rực lên và lấm lem sau một hồi bò lổm ngổm trong bụi cây rậm rạp, đã đến chỗ bức tường, há miệng thở hồng hộc. Cánh cửa im ỉm đóng như thường lệ.

- Chắc chắn là chẳng có chuyện gì xảy ra. – Eustace nói, đặt tay lên nắm cửa và rồi. “Ôi, trời ơi!!” bởi vì tay nắm cửa xoay nhẹ nhàng và cánh cửa mở ra.

Chỉ mới một giây trước thôi hai đứa đã nghĩ chúng sẽ ba chân bốn cẳng chạy vù qua nếu cửa may mắn không bị khoá. Bây giờ, khi cánh cửa thực sự mở ra thì chúng lại đứng ngây ra như phỗng. Bởi vì cái mà chúng nhìn thấy khác xa những gì mà chúng chờ đợi.

Trong đầu chúng hình dung, phía sau cánh cửa là một cái dốc, thạch thảo mọc cao tốt như rừng và chạy dài trên cánh đồng hoang cho đến khi gặp chân trời xám xịt tiết cuối thu. Nhưng mà không, ánh mặt trời chói chang đang chờ chúng sau cánh cửa. Ừa qua khung cửa là cái ánh

nắng rực rỡ của một ngày hè tháng sáu tràn vào gara nhà bạn khi bạn vừa mở cửa. Nó làm cho những giọt nước mưa đọng trên cỏ long lanh như những hạt cườm và làm rõ những vết bẩn nhem nhuốc trên khuôn mặt còn đọng những vệt nước mắt của Jill.

Với một ông mặt trời rực rỡ như vậy thì chắc hẳn thế giới trông sẽ khác đi nhiều lắm – đó là điều mà hai đứa có thể thấy rõ. Chúng thấy dưới chân mình, mặt đất trải ra mịn màng, mượt mà hơn, tươi sáng hơn tất cả những gì mà Jill từng nhìn thấy trước đó. Trên nền trời xanh thẳm có những vật gì đó chao qua liệng lại, rực rỡ đến nỗi chỉ có thể là những viên kim cương biết bay nếu không thì là những con bướm sặc sỡ cỡ đại tướng.

Mặc dù đó chính là cảnh tượng mà nó hằng ao ước, nhất là vào lúc này, Jill vẫn cảm thấy sợ hãi. Nó nhìn vào mặt Long Vịt, thấy bạn mình cũng có vẻ sợ hãi như vậy.

- Đi thôi, Pole! – Nó nói với một giọng như vừa chạy hết cả hơi.

- Chúng ta biết đường quay về chứ? Ở đây có an toàn không? – Jill hỏi.

Đúng lúc đó có một giọng hét lên sau lưng chúng, cái giọng nanh ác, đe dọa, hằn học:

- Ra đây ngay, Pole? Ai cũng biết là mày ở đâu rồi. Xuống đây ngay!

Đó là giọng Edith Jackle, không phải là một đứa trong “bọn chúng” chỉ là một tên tay sai, chuyên đơm đặt bịa chuyện để tăng công.

- Nhanh lên! – Eustace kêu lên. – Đưa tay đây. Chúng ta không được để lạc mất nhau.

Trước khi Jill biết được chuyện gì đang xảy ra thì Eustace đã chụp lấy tay nó, kéo nó qua cánh cửa, ra ngoài khuôn viên trường học, ra khỏi nước Anh, ra khỏi thế giới của chúng ta, bước vào *nơi ấy*.

Giọng nói của Edith Jackle tắt ngấm một cách bất thần như giọng nói trong radio tắt phụt khi chúng ta ngắt điện. Trên đầu hai đứa vang lên những âm thanh rộn rã náo nức hơn, hoá ra đó là tiếng chim hót. Bầy chim tạo ra những âm thanh náo nhiệt – rất giống với âm nhạc mà lại là một sự phối nhạc nhiều bè – hiện đại đến nỗi thoát nghe bạn không thể cho là đó là tiếng chim hót như ta vẫn nghe trong thế giới loài người. Tuy vậy, làm nền cho những âm thanh náo nhiệt đó vẫn là một sự tĩnh lặng sâu xa. Sự im lặng này cùng với không khí trong lành làm Jill nghĩ chúng đang ở trên một đỉnh núi cao chất ngất.

Eustace vẫn nắm chặt tay bạn, cả hai bước lên trước, mắt ngơ ngác nhìn quanh. Jill nhìn sững vào những cây đại thụ trông giống như cây tuyết tùng – tuy cao lớn hơn nhiều – mọc ở khắp mọi nơi. Nhưng bởi vì chúng không mọc gần nhau và cũng không có những thân cây thấp hơn nên không có gì cản tầm nhìn của khách bộ hành sang trái hay qua phải. Nhìn đi hút tầm mắt, Jill nhận thấy cảnh quan chỗ nào cũng thế: mặt đất bằng phẳng, những con chim lông vàng ánh vun vút bay qua, những con chuồn chuồn xanh biếc vẩy những đôi cánh mỏng, những con chim khoác bộ lông bảy sắc cầu vồng, màu xám xanh của bóng râm và một cái gì giống như sự trống trải. Không có lấy một hơi gió nhẹ trong không gian mát lạnh và sáng sủa này. Quả là một khu rừng hết sức cô tịch.

Thẳng ngay trước mặt chúng không có cây cối gì! Chỉ có bầu trời xanh biếc. Hai đứa cứ lẳng lặng đi thẳng không nói gì cho đến lúc Jill nghe Eustace kêu lên: “Nhìn kìa!” và cảm thấy mình bị bạn kéo giật ngược trở lại. Chúng đứng ở bên bờ một vực thẳm.

Jill là một trong những người may mắn, nó có cái đầu chịu đựng được độ cao. Ít nhất thì nó cũng không sợ khi đứng trên đỉnh một ngọn núi cao nhìn xuống. Nó lấy làm bực bội vì thẳng bạn Long Vịt cố kéo nó giật lại – cứ làm như mình là một con nhóc vậy – nó nghĩ và giật ra khỏi tay bạn. Khi thấy mặt thẳng bạn trắng bệch ra, nó còn chế nhạo:

- Ê cậu làm sao vậy? – Và để chứng tỏ là mình không sợ, nó bước đến gần sát mép vực, thực ra còn quá mức mà nó định làm. Đứng ở đấy nó nhìn xuống.

Bây giờ thì Jill nhận ra là Long Vịt cũng có lý do để sợ đến mức tái mét mặt mày thế kia bởi vì không có một vực thẳm nào trong thế giới của chúng ta sâu đến thế. Hãy hình dung bạn đứng trên đỉnh một vách đá cheo leo nhất mà bạn từng biết và hãy tưởng tượng là bạn đang nhìn xuống tận đáy vực. Sau đó trở lại hình dung là cái vách núi ấy chạy mãi xuống dưới, mười lần sau hơn, hai mươi lần sau hơn. Và khi bạn nhìn xuống cái vực sâu thẳm không đáy ấy bạn thấy có một cái gì trắng trắng, thoát nhìn có thể lẫn với một đàn cừu, nhưng rồi bạn từ từ nhận ra đó là mây – không phải là những lớp mây chất ngất, chồng chất lên nhau to như những quả núi và cuối cùng giữa cái khe của những núi mây chất chồng ấy bạn thoáng thấy cái đáy vực, sâu hun hút. Bạn khó có thể xác định đó là một cánh đồng, một rừng cây hay nước và nó còn xa hơn khoảng cách giữa bạn với những đám mây nằm ở lưng chừng núi ấy.

Jill nhìn chằm chằm xuống dưới. Rồi nó nghĩ, sau cùng nó cũng nên lùi lại một bước khỏi mép vực; nhưng nó lại không thích để cho Long Vịt nghĩ là chính nó cũng hoảng. Tuy vậy, nó đột ngột quyết định, nó cóc cần biết Long Vịt nghĩ gì, dù sao thì nó cũng phải tránh xa cái vực thẳm rợn người ấy và từ nay trở đi sẽ không cười nhạo những người sợ độ cao nữa. Nhưng khi cố cử động, nó hoảng hồn khi thấy mình không thể di chuyển được. Đôi chân nó dường như đã biết thành bột mát tít rồi. Mọi vật bồng bênh trôi trước mắt nó.

- Cậu làm cái quái gì thế Pole? Quay lại, đừng hành động như một kẻ điên rồ, ngu ngốc như thế! – Long Vịt hét lên, nhưng Jill có cảm giác như giọng nói của bạn nó vọng đến từ rất xa. Nó cảm thấy bạn đang nắm lấy tay mình nhưng bây giờ thì nó không còn điều khiển được tay chân nữa rồi. Một phút giằng co ở ngay trên mép vực. Jill quá sợ và choáng váng để biết rõ việc nó đang làm. Nhưng có hai thứ mà nó sẽ nhớ suốt đời (điều này thường quay về trong những giấc mơ của nó). Một là việc nói vùng vẫy để thoát khỏi đôi tay của Long Vịt và việc kia là cùng lúc đó vang lên tiếng hét kinh hoàng của Long Vịt; bạn nó mất thăng bằng và lộn nhào xuống vực.

Cũng may là lúc đó nó không có thời gian suy nghĩ về việc mình làm. Một con thú lớn, bộ lông sáng lên rực rỡ nhưng không rõ là màu gì lao đến bên mép vực. Con thú nằm xuống, thân hình to lớn dán xuống đất và (đây mới là một điều kì lạ) con vật há to miệng thối. Nó không gầm lên cũng không khịt khịt mũi, chỉ đơn giản phả ra một làn hơi từ cái miệng rộng há to, hơi thở phả ra đều đặn như một cái máy hút bụi đang làm việc. Jill nằm xuống, gần con thú đến nỗi nó có thể cảm thấy hơi thở rung lên đều đặn trong thân hình con vật. Con bé nằm bẹp xuống đất là bởi vì nó không thể đứng dậy. Nó gần như sắp ngất xỉu, thực ra thì nó thậm chí mong mình bất tỉnh không còn nhận thức được gì; nhưng chuyện này không phải bao giờ cũng đến như người ta mong muốn. Cuối cùng nó nhìn thấy, sâu tít phía dưới một vệt đen nhỏ bồng bênh trôi khỏi vách đá và nhẹ nhàng bay lên, đồng thời cũng bay xa hơn; nhưng vào lúc vật đen đen bay ngang bằng đỉnh núi thì nó cũng đã bay đi quá xa, mất hút. Rõ ràng cái vật ấy bay xa khỏi đỉnh núi với một tốc độ cực nhanh. Jill không thể không nghĩ là con vật nằm cạnh mình đã thổi cho vật đen bay đi.

Thế là nó quay lại nhìn con vật. Đó là một con sư tử.

CHƯƠNG 2

Bay đi từ nóc nhà thế giới

Không liếc nhìn Jill, sư tử đứng dậy phà một hơi cuối cùng. Rồi dường như thỏa mãn với việc làm của mình, nó quay lưng, thông thả bỏ đi vào trong rừng.

“Chắc đây là một giấc mơ, hẳn thế. - Jill tự nhủ. - Lát nữa thôi mình sẽ tỉnh dậy.” - Nhưng điều đó không đúng, hai mắt nó vẫn mở thao láo.

- Ước gì chúng mình không bao giờ đến mảnh đất chết tiệt này. - Jill nói một mình - mình tin là cái thằng Long Vịt ấy cũng chả biết quái gì hơn mình. Nếu biết rõ thì tại sao nó đưa mình đến đây mà không báo trước gì cho mình cả. Không phải lỗi của mình nếu nó lặn xuống vực. Nếu nó để cho mình yên thì có phải cả hai đứa đều không làm sao rồi không. Nhưng nó nhớ lại tiếng thét kinh hoàng của Long Vịt khi lặn xuống miệng vực và bật khóc.

Khóc cũng có lợi, theo một nghĩa nào đó, khi nước mắt vẫn tiếp tục chảy. Nhưng sớm muộn gì thì bạn cũng thấy mắt mình ráo hoảnh và sau đó phải quyết định mình sẽ làm gì. Khi Jill thôi khóc nó cảm thấy mình khát nước kinh khủng. Nó đang nằm úp mặt xuống đất và bây giờ nó ngồi dậy. Chim chóc đã ngừng hót, trong rừng hết sức im lặng trừ một tiếng động nhỏ dai dẳng nghe như vang lên từ một nơi nào rất xa. Nó để tai nghe ngóng và biết rằng đó là tiếng nước chảy.

Jill đứng dậy, thận trọng nhìn xung quanh. Không thấy có dấu hiệu sư tử quanh đây, nhưng chung quanh toàn là cây cối và rất có thể sư tử vẫn lảng vảng quanh đây mà nó chưa nhìn thấy. Theo suy đoán của nó, nếu đã nhìn thấy một con thì trong thực tế rất có thể có nhiều hơn một con. Nhưng nó khát khô cả cổ và nó thu hết can đảm đi tìm nước uống. nó nhón chân bước đi, cẩn thận nấp sau gốc cây, mỗi bước lại dừng lại, ngược mắt nhìn quanh.

Khu rừng yên tĩnh, mênh mông đến nỗi khó phân biệt được tiếng nước chảy từ phía nào. Tuy vậy cứ theo hướng nó đang đi, tiếng nước chảy mỗi lúc một rõ hơn. Cứ thế nó đến một khoảng rừng thưa trông thấy một dòng nước sáng loáng như thủy tinh chảy qua một tảng đá, rồi trôi đi xa khỏi nó. Mặc dầu nước làm cho cơn khát của nó mười lần dữ dội hơn nhưng nó vẫn không lao đến chỗ dòng nước. Nó đứng ngây ra như hóa đá, miệng há hốc. Nó có lí do đích đáng để làm thế: ngay cạnh dòng suối là sư tử.

Sư tử nằm, đầu cất cao, hai chân trước duỗi trước mặt, giống hệt tư thế của những con sư tử đá ở quảng trường Trafalgar. Jill biết rằng sư tử đã nhìn thấy mình bởi vì đôi mắt nó chĩa thẳng vào đôi mắt của nó trong một khoảnh khắc rồi nó quay đầu đi - cứ làm như sư tử biết rõ Jill và cho rằng con bé chẳng có gì đáng cho nó để mắt tới.

"Nếu mình bỏ chạy thì nó sẽ đuổi theo mình ngay. - Jill suy tính. - Còn nếu mình cứ bước lên tiếp thì sẽ chạy thẳng vào miệng nó." Dù sao thì Jill cũng không thể nhúc nhích dẫu có muốn thế đi chăng nữa, nhưng nó cũng không thể đưa mắt nhìn đi chỗ khác, đúng là không thể không nhìn vào mắt sư tử. cảnh này kéo dài bao lâu nó cũng không biết chắc, có thể kéo dài đến hàng giờ. Cái khát đã trở nên không sao chịu đựng nổi đến nỗi nó gần như đi đến chỗ quyết định thà làm mồi cho sư tử mà được vục miệng vào dòng nước kia còn hơn là đứng nhìn dòng nước

trong mát thể kia mà không được uống.

- Nếu khát thì mi cứ việc uống đi.

Đó là tiếng nói đầu tiên mà nó nghe được kể từ tiếng hét cuối cùng của Long Vịt ở ngay trên mép vực. Cái giọng ấy lại cất lên lần nữa: "Nếu khát thì mi cứ đến mà uống." Tất nhiên, Jill nhớ là Long Vịt đã từng nói có những con thú biết nói ở thế giới khác. Rõ ràng nó thấy môi con vật mấp máy còn tiếng nói thì không giống tiếng con người lắm: mạnh hơn, sâu hơn, và hoang dã hơn. Giọng nói không làm nó bớt sợ đi mà lại làm nó sợ hãi theo một cách khác.

- Không khát à?

- Tôi khát *muốn chết* đây.

- Vậy thì uống đi.

- Tôi có thể... có thể... ông không phiền khi đi chỗ khác trong khi tôi uống nước chứ?

Sư tử chỉ trả lời bằng một cái nhìn và một tiếng gầm nho nhỏ trong cổ và khi Jill nhìn cái khối lù lù bất động ấy nó nhận ra yêu cầu một ngọn núi dịch chuyển vì bản thân nó còn dễ hơn. Trong khi ấy tiếng róc rách ngọt ngào đầy sức quyến rũ của dòng suối làm cho nó như muốn điên lên.

- Ông có hứa không...không làm gì tôi khi tôi đến gần không?

- Ta chẳng hứa hẹn điều gì cả. - sư tử trả lời.

Lúc này, Jill đã khát cháy cả ruột gan nên không nhận ra là mình đã bước lên một bước.

- Ông không ăn thịt bé gái chứ?

- Ta nuốt cả con trai, con gái, đàn ông, đàn bà, vua và các bậc hoàng đế, thành phố và vương quốc. - Sư tử đáp. Nó nói không phải để gây ấn tượng, một giọng nói có vẻ để ăn năn hay dọa dẫm hay giận dữ gì cả. Chỉ đơn giản nói ra sự thật mà thôi.

- Vậy, tôi không dám đến uống nước đâu.

- Thế thì mi cứ việc chết vì khát. - Sư tử đáp.

- Thôi được. - Jill kêu lên, dấn thêm một bước nữa - Tôi cho rằng sẽ phải đi tìm một dòng suối khác thôi.

- Không còn dòng suối nào khác.

Jill không óc ý nghi ngờ lời sư tử - không một ai nhìn vào khuôn mặt nghiêm nghị ấy mà lại không tin - và đột nhiên Jill đi đến một quyết định. Đó là một quyết định khó khăn nhất mà nó buộc phải làm - nó bước thẳng đến bên dòng suối, quỳ gối, và vực nước lên uống: một thứ nước mát lành nhất mà nó từng được uống. Bạn không cần uống nhiều, vì nó thỏa mãn cơn khát ngay lập tức. Trước khi uống, Jill dự định sẽ bỏ chạy ngay sau khi nó uống xong. Nhưng bây giờ nó nhận ra đó sẽ là một việc làm nguy hiểm nhất. Nó đứng thẳng người lên và cứ đứng yên như vậy, đôi môi vẫn còn ướt nước suối.

- Lại đây! - Sư tử nói và Jill làm theo. Nó gần như đứng sát hai chân trước của sư tử và can đảm nhìn thẳng vào mặt sư tử, nhưng nó không chịu đựng được ánh mắt ấy lâu, bèn cụp mắt xuống.

- Bé gái kia, - sư tử hỏi, - cậu con trai đâu?

- Nó bị rơi khỏi vách đá! - Jill trả lời rồi nói thêm: - Thưa... ông! - Nó lúng túng không biết gọi sư tử như thế nào cho phải, xem ra không lễ phép lắm nếu nói trống không..

- Sao cậu bé lại bị ngã, bé gái kia?

- Nó cố chặn cho tôi khỏi ngã xuống... thưa ông.

- Tại sao mi lại đứng sát mép vực như thế, bé gái kia?

- Tôi chỉ muốn chứng tỏ... thưa ông.

- Đó là một câu trả lời rất khá, bé gái kia ạ. Đừng bao giờ làm thế nữa. Và bây giờ (nói đến đây lần đầu tiên khuôn mặt sư tử trở nên ít nghiêm khắc hơn) - mi cần biết là cậu bé kia an toàn. Ta đã thổi nó sang Narnia. Nhưng cái việc của mi sẽ khó khăn hơn, bởi cái việc mà mi đã làm.

- Nhiệm vụ gì thưa ông?

- Cái nhiệm vụ mà vì nó ta đã gọi hai đứa từ nước Anh đến đây.

Câu nói làm Jill thấy bối rối ghê gớm. "Chắc sư tử nhầm mình với ai khác." nó nghĩ nhưng lại không dám nói với sư tử điều đó mặc dầu nó cảm thấy mình sẽ đâm đầu vào một rắc rối chết người nếu không làm thế.

- Cứ nói hết những suy nghĩ của mình ra đi, bé gái kia, ta cho phép đấy. - Sư tử nói.

- Tôi tự hỏi... tôi muốn nói... không biết có sự nhầm lẫn nào ở đây không? Bởi vì không có ai gọi tôi và Long Vịt tới đây cả, ông cũng biết đấy. Chính là chúng tôi đã yêu cầu được đến đây. Long Vịt đã bảo chúng tôi sẽ gọi...gọi một ai đó...tên là gì thì tôi không nhớ rõ...và có thể cái người ấy sẽ cho chúng tôi bước vào một thế giới khác. Chúng tôi đã làm thế...và chúng tôi thấy cửa mở ra.

- Các người sẽ không kêu tên ta lên trừ khi ta gọi các người. - Sư tử nói.

- Nếu vậy thì ông là cái người gì gì ấy phải không ạ?

- Đúng thế. Và bây giờ hãy lắng nghe nhiệm vụ của mình. Cách đây rất xa, ở Narnia có một ông vua già, ông ấy hiện rất phiền não vì không có người con trai mang dòng máu của mình để thừa kế ngai vàng. Sở dĩ như vậy bởi vì người con trai duy nhất của ông đã bị đánh cắp khỏi vòng tay của ông nhiều năm trước. không một ai ở Narnia biết hoàng tử đi đâu, còn sống hay đã chết. nhưng chàng hoàng tử đó vẫn còn sống. Ta trao cho con nhiệm vụ này, hãy tìm chàng hoàng tử bị mất tích đó cho đến khi hoặc là con tìm thấy chàng ta về giao lại cho phụ vương hoặc là mất mạng trong những cố gắng ấy hoặc giả sẽ quay lại thế giới của con.

- Nhưng... cháu... cháu sẽ phải làm việc gì ạ?

- Ta sẽ cho con biết, con gái. - Sư tử nói. - Đây là những điều ta sẽ hướng dẫn con trong lúc thực hiện cuộc tìm kiếm. Thứ nhất, ngay khi Eustace đặt chân lên Narnia nó sẽ gặp người bạn cũ thân yêu của mình. Nó phải chào người bạn này ngay lập tức, để nó làm thế con phải là một sự giúp đỡ tích cực cho cả hai bên. Thứ hai, khi đã tới Narnia, các con phải đi về phương bắc cho tới khi tới được thành phố cổ đổ nát của những người khổng lồ cổ đại. Thứ ba, các con phải tìm ra một văn tự được viết lên một phiến đá trong thành phố hoang tàn và làm theo những lời chỉ dẫn trên đó. Thứ tư, các con sẽ nhận biết ra hoàng tử bị mất tích (nếu con tìm ra chàng) qua đặc điểm này: chàng ta sẽ là người đầu tiên mà các con gặp trong cuộc hành trình yêu cầu các con làm một việc gì đó nhân danh ta dưới cái tên Aslan.

Khi sư tử nói xong, Jill nghĩ mình cũng phải nói một điều gì đó. Thế là nó nói:

- Cảm ơn ông. Cháu đã hiểu rồi.

- Con gái, - Aslan nói bằng một giọng dịu dàng hơn trước, - có lẽ con chưa thật hiểu như con nghĩ đâu. Đầu tiên hãy ghi nhớ. Nào hãy nói lại ta nghe bốn điều đó theo đúng thứ tự.

Jill cố lặp lại nhưng không thật đúng. Sư tử phải nhắc lại cặn kẽ một lần nữa và bắt nó phải lặp đi lặp lại cho đến khi nó có thể nói lại nhiệm vụ một cách trơn tru không chệch vào đâu được. Aslan tỏ ra rất nhẫn nại vì thế khi cái việc nhàm chán này đã trôi qua, Jill thu hết can đảm hỏi:

- Nhưng thưa ông làm sao cháu có thể đến được Narnia?

- Bằng hơi thở của ta. Ta sẽ thổi con về phía tây thế giới như đã thổi Eustace.

- Làm sao cháu đuổi kịp bạn ấy để nói về việc đầu tiên phải làm. Nhưng không sao! Cháu cho rằng việc ấy cũng chẳng có gì quan trọng. nếu cậu ấy muốn gặp bạn bè cũ thì cậu ấy cứ đi mà trò chuyện, có phải thế không ạ?

- Con sẽ không có thời gian rảnh rồi đâu. - Sư tử nói. - Đó là lí do tại sao ta gọi con đến ngay. Đến đây. Đi trước mặt ta, chúng ta sẽ đi đến mép vực.

Jill hiểu rất rõ rằng không còn thời gian để lãng phí và đó là do lỗi của nó. "Nếu mình không làm cái trò ngu ngốc đó thì giờ này mình đã đi cùng Lông Vịt rồi và nó đã nghe chỉ thị trực tiếp từ miệng Aslan". Không phí một giây, nó vội vàng làm theo lời sư tử. Đó là những bước đi khó khăn; quay lại đứng bên cái vực sâu không đáy ấy, nhất là khi sư tử không đi ngang hàng với nó mà đi đằng sau với những bước chân mềm mại không gây nên một tiếng động nào.

Nhưng trước khi nó đi đến gần mép vực thì giọng nói phía sau đã cất lên.

- Đứng im. Chỉ trong một tích tắc nữa ta sẽ thổi con đi. Nhưng trước tiên hãy nhớ, hãy ghi lòng tạc dạ những chỉ dẫn. Tự nhắc lại mỗi khi con thức dậy vào buổi sáng, khi con nằm xuống ngủ vào mỗi đêm cả khi thức giấc vào lúc nửa đêm nữa. Dù cho bất cứ chuyện gì lạ lùng xảy ra với con thì cũng đừng để nó làm cho đầu óc con lẫn lộn với những dấu hiệu khác. Còn nữa ta cho con một lời cảnh cáo. Ở đây, trên đỉnh núi này, ta nói với con một cách rõ ràng; ta sẽ không thường xuyên xuống dưới Narnia đâu. Ở đây không khí trong lành nhẹ bồng, đầu óc con sáng sủa dễ tiếp thu nhưng một khi rơi xuống Narnia rồi không khí ở đấy sẽ nặng hơn, đặc hơn đấy. Cẩn thận, nó sẽ làm cho đầu óc con lẫn lộn, rối rắm. Những điều mà con hình dung ở đây không giống như những điều như con chờ đợi khi gặp ở đấy đâu. Đó là lí do tại sao con phải học nằm lòng bốn dấu hiệu trên và không được quan tâm đến vẻ bề ngoài. Hãy ghi nhớ những dấu hiệu và tin vào nó. Ngoài ra thì không có chuyện gì khác. Bây giờ thì con của Eve... vĩnh biệt!

Lời chào của sư tử nhẹ bồng và bây giờ tiếng nói tắt dần. Jill ngoái đầu nhìn lại. Vô cùng kinh ngạc, nó thấy vách đá lùi lại sau nó hàng ngàn mét còn sư tử thì bị thu nhỏ lại thành một vành trăng vàng sáng rực trên đỉnh núi. Con bé mắt nhắm mắt lại và nắm chặt hai bàn tay vì sợ hơi thở của sư tử nhưng hơi thở ấy nhẹ đến nỗi nó thậm chí không nhận ra là mình đã rời khỏi mặt đất và bây giờ chẳng có gì ngoài khoảng không hàng ngàn mét phía dưới thân hình nó. Nó sợ hãi, nhưng chỉ trong vòng một giây thôi, bởi vì thế giới bên dưới dường như ở đâu đó xa vời vợi và chẳng có gì chạm đến nó được. còn một điều nữa, được bay trong hơi thở của sư tử xem ra rất dễ chịu. Bạn có thể nằm ngửa, nằm úp, nằm nghiêng tùy thích, cứ như thể đang ở trong nước vậy (chỉ cần bạn giỏi bơi lội thôi). Thật là sướng khoái, nó di chuyển cùng một tốc độ hơi thở của sư tử; ở đây lại không có gió và không khí rất ấm. ít nhất thì bay như vậy cũng không giống trên máy bay bởi vì không có tiếng ồn và không có sự rung động nào. Nếu Jill đã ở trên một khinh khí cầu thì nó cũng sẽ thấy chuyến bay này giống như thế, thậm chí còn thích hơn.

Khi quay đầu nhìn lại, lần đầu tiên nó thấy được kích thước thật sự của quả núi mà nó vừa rời khỏi. Nó tự hỏi một ngọn núi cao chót vót như vậy có sao lại không hề có băng tuyết. "Nhưng mình cho rằng mọi thứ đều khác đi rất nhiều khi ở thế giới này." Đoạn nó nhìn xuống dưới nhưng nó đang ở một độ cao quá lớn nên nó không biết rõ là mình đang bay trên đất liền hay trên biển cũng như tốc độ bay của nó.

- Nhưng lạy thần Jupite! Bốn lời dặn của Aslan, - chợt Jill nhớ ra, - mình phải ôn lại mới được.

Nó hoảng hồn trong một hoặc hai giây đầu nhưng rồi nó thấy mình vẫn nói đúng. "Thế là ổn rồi." - Nó nói và nằm ngửa người trong không khí như nằm trên ghế sofa với một tiếng thở dài mãn nguyện.

- Phải, mình dám nói là mình đã ngủ thiếp đi. - Jill thầm nhủ, nó nghĩ mình đã bay được vài tiếng.

- Hay thật, ngủ trong không trung nữa cơ chứ! Không biết đã có ai làm như vậy trước mình chưa? Ồ chán thật, có lẽ Long Vịt đã có được những trải nghiệm này. Cũng bay như thế này, chỉ có trước mình một chút. Để coi xem dưới đất như thế nào.

Trái ra vô tận phía dưới nó là cái gì giống như một bình nguyên xanh đậm. không thấy có núi đồi gì, chỉ có những vật gì trắng trắng rất lớn từ từ trôi qua. "Có thể đó là mây, - nó nghĩ, - nhưng còn lớn hơn những đám mây mình nhìn thấy từ trên đỉnh núi, có lẽ nó to hơn bởi vì nó gần hơn. Chắc mình đã xuống thấp hơn. Chán cái ông mặt trời này thật."

Mặt trời treo cao trên đầu nó lúc mới bắt đầu cuộc hành trình bây giờ rọi thẳng vào mặt nó. Điều đó cũng có nghĩa là mặt trời đã xuống thấp, tiến đến gần nó hơn. Long Vịt đã rất đúng khi nói rằng Jill (nói chung tôi không biết nhiều về các cô gái đâu) rất kém cái khoản định hướng. Nếu Jill giỏi môn này thì nó phải biết là khi mặt trời bắt đầu rọi vào mặt nó thì điều đó có nghĩa là nó đã bay đến gần chân trời phía tây rồi.

Chăm chú nhìn xuống bình nguyên xanh thắm phía bên dưới, dần dần nó nhận ra những chấm nhỏ màu nhạt hơn, sáng hơn ở chỗ này, chỗ kia. "Đó là biển, còn kia mình tin là những hòn đảo. quả đúng thế. Chắc nó sẽ cảm thấy ganh tị nếu biết rằng, Long Vịt đã từng nhìn thấy một số hòn đảo này khi đứng trên boong tàu thậm chí còn đặt chân đến, nhưng lúc này thì nó còn chưa biết điều đó. Sau đó một chút nó nhìn thấy những nếp nhăn li ti trên cái mặt phẳng xanh biếc phía bên dưới và những nếp nhăn ấy là những con sóng lớn ngoài đại dương nếu bạn nhìn tận mắt. Bây giờ dọc theo chân trời là một đường kẻ sọc màu đen, mỗi lúc một to hơn, vùn vụt tiến đến gần, nhanh đến nỗi bạn thấy nó lớn lên từng giây. Đó là dấu hiệu đầu tiên nói cho Jill biết, nó bay với tốc độ nhanh như thế nào và nó biết cái vệt đang dày lên ấy chính là mặt đất.

Bất thành lĩnh từ phía bên trái nó (vì gió đang thổi đến từ phương nam) một đám mây trắng lớn kéo đến, băng băng lao về phía nó, lần này cũng cùng một tốc độ với nó. Trước khi biết mình đang ở đâu thì nó rơi tọt vào một đám sương mù ẩm ướt, lạnh lẽo làm nó bạt cả hơi, nhưng nó chỉ ở trong đám mây đó trong vòng một giây. Nó hấp háy mắt trong ánh mặt trời và thấy quần áo mình ướt cả (nó đang mặc áo thể thao, áo len chui đầu, váy đồng phục học sinh, chân mang vớ dày và một đôi giày nặng chình chịch; đó là một bộ quần áo mặc trong những ngày lầy lội ở Anh). Nó từ từ đáp xuống thấp hơn và đúng lúc ấy nó nhận thấy một cái mà tôi cho rằng đáng lí nó phải biết từ trước nhưng điều này vẫn thường đến như một bất ngờ và một cú sốc. Đó là tiếng ồn, Cho đến lúc ấy nó đã ngao du trong một sự im lặng tuyệt đối.

Lần đầu tiên nó nghe thấy tiếng sóng biển, tiếng kêu của bầy hải âu, đồng thời nó cũng ngửi thấy trong không khí cái vị mặn mặn của biển. Không hề có một sự nhầm lẫn nào về tốc độ di chuyển của nó. Jill thấy hai con sóng ập đến gặp nhau nghe đến âm một cái và bọt tung lên trắng xóa nhưng nó khó lòng nhìn rõ cho đến khi sóng đã lùi lại sau nó hàng trăm mét. Mặt đất lao đến trước mặt nó với một tốc độ chóng mặt. nó có thể nhìn thấy những rặng núi gần hơn bên tay trái, thấy các mũi đất, vịnh, rừng cây, cánh đồng và các bãi biển cát vàng trải dài. Tiếng sóng vỗ vào bờ mỗi lúc một lớn hơn át những tiếng động khác ở bốn chung quanh.

Bất thành linh mặt đất mở ngay ra trước mặt và nó thấy mình đang bay đến gần cửa sông. Bây giờ thì nó sà thấp lắm rồi chỉ còn cách mặt đất vài mét. Một con sóng cao xô đến chạm cả vào chân nó, tung bọt lên làm nó ướt đến tận thắt lưng. Nhưng nó đã bay chậm lại. Thay vì bị mang sang bờ bên kia nó lại bị trượt về phía cửa sông bên này. Có quá nhiều cái đột ngột đập vào mắt nên nó khó có thể nhận thức được tất cả cùng một lúc: cỏ xanh mượt, một con tàu màu sắc rực rỡ đến nỗi trông giống một viên ngọc khổng lồ; tháp chuông, các bức tường thành, cờ xí bay phấp phới trong không trung; một đám đông ăn mặc đom đóm trông thật vui mắt với những bộ áo giáp sáng choang, vàng bạc lấp lánh, kiếm kích và âm nhạc. Tất cả đổ nhào vào với nhau thành một mớ hỗn độn. Cái đầu tiên mà nó biết là cảm giác sung sướng khi đáp xuống một bụi cây rậm rạp cạnh bờ sông và kia, chỉ cách nó vài mét là Long Vịt. Ý nghĩ đầu tiên bật ra trong đầu nó là trông cậu bạn mới lồi thối, bẩn thỉu và đáng chán làm sao. Và ý nghĩ thứ hai là "Sao mình lại ướt mềm thế này?"

CHƯƠNG 3

Cung điện của vua Caspian

Cái làm cho Long Vịt trông đáng chán như vậy (và cả Jill nữa, nếu nó nhìn thấy bóng mình) là vì chúng lại rơi vào đúng vào một nơi trống lẹ, lộng lẫy vô cùng, thế nên tôi sẽ bắt đầu miêu tả ngay.

Qua một khe núi ở giữa hai quả núi, Jill nhìn thấy đất liền khi nó từ từ đáp xuống đất. Ráng chiều vàng suộm đổ xuống một đồng cỏ bằng phẳng. Từ đấy cho đến ngút tầm mắt, những chiếc chong chóng chỉ chiều gió sáng lấp lánh trong ánh tà dương và trải ra trước mặt nó là một tòa lâu đài với bao nhiêu tháp lớn, tháp nhỏ đua nhau vươn cao trên bầu trời. Đó là một tòa lâu đài tráng lệ nhất mà Jill trông thấy cả trong tranh ảnh lẫn ngoài đời. Ở gần nó nhất là một bến cảng với kè đá làm toàn bằng đá hoa cương trắng và đang thả neo trên cảng là một con tàu to cao, phần boong ở mũi tàu, đuôi tàu nhô cao sơn son thiếp vàng lộng lẫy. Một là cờ lớn giương cao ở cột buồm chính và nhiều lá cờ đuôi nheo vẫy phấp phất trong gió, dây khiên sáng lóa như bạc để bọc thành tàu.

Một tấm ván cầu được bắc lên tàu; ở ngay gần cầu tàu và như thể chuẩn bị bước lên boong là một cụ già. Ông mặc một chiếc áo choàng không tay màu đỏ không cài khuy phía trước để lộ ra một chiếc áo giáp bằng bạc bên trong. Một chiếc vương miện nhỏ bằng bạc gắn lên đầu. Bộ râu dài trắng như lông cừu buông xuống tận thắt lưng. Ông già đứng thẳng, tì một tay lên vai một quan đại thần ăn mặc cũng sang trọng nhưng trẻ hơn ông. Càng nhìn kĩ bạn càng thấy rõ hơn nét già nua, yếu đuối của nhà vua, cứ như thể chỉ cần một cơn gió thổi qua là cũng đủ làm ông gục ngã và trong đôi mắt mờ đục lờ lờ giữa những túi thịt nhăn nheo như có ẩn lệ.

Ngay trước mặt nhà vua - ông đang chuẩn bị nói một điều gì đó với thần dân của mình trước khi lên tàu - là một chiếc ghế nhỏ có bánh xe và thắng vào chiếc ghế là một con cừu nhỏ, không lớn hơn một con chó săn mỗi cỡ lớn. Ngồi trong ghế là một người lùn béo húp híp. Ông ta phục sức trang trọng không kém nhà vua, nhưng bởi vì ông quá mập mạp lại đang ngồi với cái lưng lèn giữa một đồng gối và nệm nên hiệu quả đâm ra trái ngược: nó làm cho ông trông giống một cái bọc bằng lông, lụa và nhung trông chả ra một hình thù gì cả. Ông cũng già nua như ông vua nhưng trông có thần sắc hơn và cũng khỏe khoắn hơn, đôi mắt tinh anh có cái nhìn sắc bén. Đầu người lùn để trần, hói trọc và rất to, sáng lên như một viên bida khổng lồ trong ánh hoàng hôn.

Xa hơn phía sau và đứng thành nửa vòng tròn là đám người mà Jill lập tức nhận ra là đám triều thần của nhà vua. Một đám đông nổi bật với những bộ trang phục lông lầy và những cái áo giáp sáng loáng. Đứng từ xa nhìn lại trông họ giống một đám hoa muôn hồng nghìn tía hơn là một đám đông. Nhưng cái thật sự làm cho Jill mở to mắt há hốc mồm ra nhìn là lúc đoàn người di chuyển nếu như "người" là danh từ thích hợp để miêu tả họ. Bởi vì thực ra chỉ có 4, 5 người trong số đó, còn lại là những gì bạn không thể nhìn thấy trong thế giới của chúng ta: thần rừng, thần dê, nhân mã; ít nhất thì Jill cũng có thể gọi tên được những loại này bởi vì nó đã từng xem tranh vẽ về họ. Cả người lùn nữa. ở đây có những loài vật mà nó biết rất rõ: gấu, lửng,

chuột chũi, báo, chuột đồng và rất nhiều loài chim khác nhau. Vẫn có cái gì đó phân biệt chúng với những con vật cũng được gọi bằng cái tên ấy ở Anh. Một số loài lớn hơn rất nhiều - chẳng hạn như chuột, chúng đi bằng hai chân sau, hai chân trước quơ quơ phía trước. Nhưng ngoài chuyện đó ra thì trông chúng cũng rất đặc biệt. Bạn có thể căn cứ vào biểu hiện trên nét mặt chúng mà biết rằng chúng có thể nói năng, suy nghĩ và có một cuộc sống tình cảm như con người.

"Chao ới!" - Jill nghĩ - "Thì ra tất cả những điều này đều là thật." Nhưng chỉ một giây sau nó lại nghĩ: "Không hiểu họ có phải là bạn không?" Bởi vì nó vừa thoáng thấy ở vòng ngoài đám đông một hoặc hai người khổng lồ và một số sinh vật mà nó không biết là thuộc về giống gì nữa.

Đúng lúc đó, Aslan và những điều cần ghi nhớ lại trở về trong tâm trí nó. Nó đã quên bằng những điều này đi trong vòng nửa tiếng vừa rồi.

- Lông Vịt! - nó thì thào chộp lấy cánh tay bạn - Nào nhanh lên! Cậu có thấy ai quen biết trong đám người kia không?

- Thế ra cậu cũng xuất hiện hả? - Lông Vịt dài giọng hỏi với vẻ bức bối (bởi vì nó có lí do để tỏ ra bức tức như thế). - Nay, cậu có thể im miệng được không? Tớ muốn nghe xem họ nói gì.

- Đừng cư xử như một thằng ngốc nữa. - Jill nói. - Không được phí một giây nào hết. Cậu có thấy người quen của nào ở đây không? Nếu có cậu hãy đến nói chuyện với họ ngay lập tức.

- Cậu đang nói cái quái gì vậy?

- Chính Aslan - là ông sư tử... đã bảo cậu phải làm thế. - Jill nói nhưng giọng nó không đủ sức thuyết phục. - tớ... tớ đã gặp ông ấy.

- Ồ cậu đã gặp *người*, thật không? Thế ông nói gì?

- Ông ấy bảo người cậu gặp đầu tiên ở Narnia là một người bạn cũ và cậu phải nói chuyện với người đó ngay lập tức.

- Nhưng mà những người này tớ chưa từng gặp trong đời, với lại tớ cũng không chắc rằng đây có phải là Narnia không nữa.

- Tớ nhớ cậu nói đã ở đây một lần rồi.

- Thế cậu nghĩ tớ nói láo hay sao?

- À tớ biết rồi! Cậu bảo tớ...

- Vì chúa, cậu hãy ngậm miệng lại và nghe xem họ nói gì.

Nhà vua nói gì đó với người lùn nhưng Jill không nghe ra ông nói gì. Như nó có thể đoán ra, người lùn không trả lời mặc dù ông ta gập đầu một cái xong lại lắc đầu lia lịa. sau đó vua cất cao giọng nói với toàn bộ cử tọa: giọng ông yếu ớt, run run, thường vỡ ra một nghẹn ngào và Jill nghe được rất ít. Nhất là khi ông nói về những tên người và địa danh mà nó chưa từng nghe nói đến. Nói xong nhà vua cúi xuống, hôn lên hai má người lùn, đoạn uốn thân hình hom hem lên và giơ tay phải lên như chúc phúc cho đám đông rồi với những bước run rẩy, ông bước lên cầu tàu và bước lên boong. Triều thần rõ ràng xúc động trước sự ra đi của nhà vua. Khăn mùi xoa được rút ra, tiếng nức nở vang lên khắp mọi nơi. Chiếc cầu tàu được rút lên, tiếng kèn trumpet vang lên từ phía đuôi tàu. Và con tàu từ từ rời bến. (Nó kéo theo một con thuyền có mái chèo nhưng Jill không nhìn thấy.)

- Bây giờ... - Lông Vịt bắt đầu nhưng nó không nói thêm được gì vì đúng lúc đó có một vật lớn màu trắng - Jill chợt nghĩ đó là một con mèo - bay lướt qua không trung và hạ xuống đất nhẹ nhàng trên đôi chân. Đó là một con cú lông trắng như tuyết thuộc loại khổng lồ bởi vì khi

đứng nó cao bằng một người lùn.

Nó hấp háy mắt, ngó nghiêng cái đầu như thể nó bị cận thị, rồi nghiêng đầu sang nó nói bằng một giọng cổ rất trầm vì thế mà phải rúc lên:

- Tu huyết, tu huyết! Hai người là ai?

- Tôi tên tục là Lông Vịt, còn đây là Pole, - Eustace nói, - bạn vui lòng cho biết chúng tôi đang ở đâu, được chứ?

- Trên mảnh đất Narnia trước hoàng cung Cair Paravel của đức vua Narnia.

- Có phải đức vua vừa bước lên tàu?

- Quá đúng, quá đúng. - Cú đáp giọng buồn bã, vừa lắc lư cái đầu to tướng. - Nhưng hai người là ai? Có một cái gì như phép lạ ở hai người? Tôi đã thấy hai người bay đến. Những người khác mãi theo dõi cảnh vua ra đi nên không nhận ra điều này. Trừ cú này. Tôi tình cờ nhìn thấy các bạn lúc đang bay.

- Chúng tôi được Aslan phái tới đây - Eustace hạ thấp giọng nói.

- Tu huyết, tu huyết! - Cú rúc lên một hồi, xù bộ lông trắng bóc lên. - Trời ơi, điều này là quá sức so với khả năng tiếp nhận của tôi, nhất là vào lúc đầu giờ chiều thế này. Tôi chỉ là mình khi màn đêm buông xuống.

- Và chúng tôi tới đây với sứ mệnh tìm hoàng tử bị thất lạc. - Jill nói, nãy giờ nó nôn nóng chờ để xen vào câu chuyện.

- Đây là lần đầu tiên tôi được nghe chuyện này đấy. - Eustace thắc mắc - Hoàng tử nào vậy?

- Tốt nhất các bạn nên đến nói chuyện với ngài nhiếp chính - Cú nói - Ông ấy đấy, ở chỗ kia, trên cỗ xe lừa kéo ấy. Đó là Trumkin - Người lùn.

Con chim đi trước dẫn đường, vừa bước đi khệnh khạng trên đôi chân vừa rúc lên:

- Huyết tu huyết! Thật là một chuyện có một không hai! Bây giờ mình chả nghĩ được điều gì. Chờ cho trời tối đã.

- Thế đương kim hoàng thượng tên là gì? - Eustace hỏi.

- Caspian thứ mười - Cú trịnh trọng đáp còn Jill thì thắc mắc có sao Lông vịt lại bước hụt một cái, suýt nữa là té ngã. Mặt thẳng bạn nó biến sắc với một vẻ hoảng hốt. Nó nghĩ nó chưa từng thấy một thằng con trai nào có vẻ mặt đau khổ đến như vậy. nhưng trước khi nó có thời gian nghĩ ngợi thêm điều gì thì chúng đã đến gần người lùn khi ông ta đang sắp lại dây cương trên lưng con lừa, chuẩn bị quay về hoàng cung.

Đám đông triều thần tản đi theo cùng một hướng; đi thành từng tốp hai, ba người một cũng giống như cảnh người ta ra về sau khi tan một trận đấu hay một cuộc đua.

- Tu huyết! E hèm! Thừa ngài nhiếp chính, - cú mào đầu, cúi xuống một chút và rúc cái mỏ của nó bảo bên tai người lùn.

- Hả? Cái gì vậy? - người lùn hỏi lại bằng giọng oang oang.

- Hai người lạ, thưa ngài.

- Hai kẻ lang thang à, anh bạn muốn nói gì? [\[1\]](#) - Người lùn hỏi lại. - Tôi chỉ thấy hai đứa trẻ con lôi thôi lếch thếch, ăn mặc đến là kì cục thôi. Mà chúng muốn gì vậy?

- Tên tôi là Jill - Đứa con gái nói, bước lên trước một bước, nó nóng lòng muốn giải thích tầm quan trọng của cái sứ mệnh đặc biệt mà vì nó chúng được phái tới đây.

- Đứa con gái tên là Jill - Cú nói lại với cái giọng ồm ồm to nhất của loài cú.

- Cái gì? - Người lùn hỏi lại. - Bọn con gái bị giết? [\[2\]](#) Ta không tin đâu, dù chỉ một lời. Con gái nào? Ai giết ai?

- Chỉ có một cô gái thừa ngài. - Cú sửa lại. - tên cô bé là Jill.
- Nói thẳng ra đi nào, quanh co mãi. - Người lùn cúi kính, - đừng có đứng đó mà phù phù và
mổ mổ vào tai ta như thế. Ai bị giết?
- Chẳng có ai bị giết hết. - cú rúc lên.
- Ai?
- CHẲNG CÓ AI!!!
- Được, được rồi người không phải hét lên như thế. Ta có điếc đâu. Vậy người muốn nói gì
khi người gặp ta và nói rằng không có ai bị giết? Tại sao lại không có ai bị giết?
- Tốt hơn, cú cứ bảo ông ấy tên tôi là Eustace. - Long Vịt nói.
- Thằng nhỏ là Eustace thừa ngài. - Cú rú lên chói cả tai.
- Vô tích sự à?[3] - Người lùn nói giọng bức bối. - Ta dám nói nó đúng là như thế đấy. Vậy
còn mang nó đến đây là nghĩa làm sao. Này,...
- Không phải là useless mà là EUSTACE.
- Trước nó từng như thế phải không? Này, ta chẳng hiểu ông nói cái gì hết, hửn thế. Để ta nói
cho ông biết chuyện là như thế nào ông Glimfeather ạ, khi ta còn trẻ, nơi đây có vô số con thú
và con chim biết nói... trên một đất nước mà người ta có thể ăn nói tự do. Không có cái kiểu thì
thà thì thào, bỏ nhỏ và rỉ tai như thế này. Những chuyện này trở nên khó mà chịu nổi khi người
ta ở vào một cái tuổi nào đấy. Không phải cho một giai đoạn nào đấy thừa ngài. Này Urnus, vui
lòng tìm xem kèn Trumpet của ta ở đâu...

Một thần rừng bé nhỏ này giờ vẫn đứng đằng sau khuỷu tay người lùn, nghe thấy thế liền
chìa ra cho Trumkin một cái tai nghe bằng bạc. nó được làm giống như một nhạc cụ được gọi là
"con rắn" vì cái ống quấn quanh cổ người lùn. Trong khi ông ta sắp xếp dây nhợ lại thì cú
Glimfeather bắt thần nói với bọn trẻ giọng thì thầm:

- Đầu óc tôi lúc này cũng sáng ra một chút rồi. Đừng nói một điều gì về hoàng tử bị mất tích
cả nghe chưa. Tôi sẽ giải thích sau. Cái gì không nên làm thì đừng làm. Thật là một việc...

- Bây giờ, - người lùn nói, - thưa ông Glimfeather, nếu ông có bất cứ điều gì hợp tình hợp lý
thì cứ nói. Hãy hít một hơi thật sâu và đừng nói như bắn súng ấy.

Với sự giúp đỡ của hai đứa nhỏ, bất chấp việc người lùn cứ ho khan liên tục, Glimfeather
giải thích rằng những đứa trẻ lạ mặt này được Aslan phái đến thăm triều đình Narnia. Người
lùn liếc nhanh đôi mắt về phía hai đứa và đôi mắt đã có một cái nhìn khác.

- Được chính sự tử gửi đến... hả? - Ông hỏi - Và từ... từ... cái *Nơi Ấy*...bên ngoài... *Nơi tận
cùng thế giới*...

- Thừa ngài, đúng thế ạ. - Eustace nói oang oang vào loa của tai nghe.

- Con trai của Adam và con gái của Eve hả? - Người lùn hỏi tiếp. - Nhưng ở trường Thực
nghiệm, học sinh chưa bao giờ được nghe thấy hai cái tên này nên hai đứa lặng im không đáp
và hình như người lùn cũng không để ý.

- Được rồi xin chào quý khách. - Ông nói rồi bắt tay hai đứa trong lúc cái đầu to tướng hơi
cúi xuống một chút. - Các bạn sẽ được đón tiếp trọng thể. Nếu đức vua, ông chủ tội nghiệp của
tôi không vừa lên tàu đến Bảy Đảo thì người sẽ hết sức vui lòng đón nhận các bạn. Việc này sẽ
làm người nhớ lại những tháng năm tuổi trẻ. Còn bây giờ đã đến giờ ăn tối. Các bạn sẽ cho tôi
biết nội dung công việc của mình trước toàn bộ hội đồng của tôi vào sáng mai. Ngài
Glimfeather, hãy chăm lo chuẩn bị quần áo cho khách cùng tất cả những chuyện có liên quan
khác. Quý khách phải được phục vụ chu toàn theo nghi thức long trọng nhất. Này Glimfeather,

hãy ghé tai lại gần đây nào.

Đến đây, người lùn ghé sát miệng vào tai cú, ý định chỉ cho riêng cú biết, nhưng như tất cả những người khác, ông không điều khiển được âm lượng của mình thành thử cả hai đứa đều nghe ông nói: Phải quan tâm để ý xem hai đứa nó có được tắm rửa sạch sẽ không, nghe chưa?

Sau đó người lùn giật cương con lừa về lâu đài với tốc độ giữa đi nước kiệu và đi bộ (đó là một vật kéo béo núc na núc ních) trong khi thần rừng, cú, và hai đứa trẻ chậm rãi theo sau với những bước ngắn. Mặt trời đã lặn sau dãy núi và trời trở lạnh.

Họ đi ngang qua bãi cỏ qua một vườn cây trái và qua cổng bắc lâu đài lúc này đang mở rộng cả hai cánh. Vào bên trong họ thấy một cái sân rộng bên trong trồng toàn cỏ. Nền đã được thắp lên, hắt ánh sáng qua cửa sổ đại sảnh phía bên tay phải họ và từ các công trình kiến trúc ở ngay trước mặt họ.

Cú dẫn khách đi vào khu vực này, ở đây một người có khuôn mặt vui vẻ nhất được gọi ra giao nhiệm vụ chăm sóc Jill. Người này không cao hơn Jill và cũng mảnh dẻ hơn nhiều tuy rõ ràng đã là một phụ nữ trưởng thành. Chị mềm mại và duyên dáng như một cây sậy, mái tóc thướt tha như một cọng rong lá dài và dường như trên tóc còn có rêu. Chị dẫn Jill tới một căn phòng hình tròn thuộc về một trong những tháp nhọn. Trong phòng có một bồn tắm nhỏ gắn xuống sàn, một lò sưởi đẹp chất mấy súc củi đang cháy tỏa ra một mùi thơm dễ chịu và một ngọn đèn treo rủ xuống từ cái trần có hình mái vòm với một sợi dây xích bạc. Cửa sổ phòng nhìn ra hướng tây của xứ sở Narnia kì lạ, và khi Jill nhìn ra cửa sổ nó thấy ráng hồng của hoàng hôn vẫn đỏ rực lên sau mấy dãy núi xa xa. Cảnh tượng khêu gợi trong lòng con bé về một cuộc phiêu lưu kì thú mà nó cảm thấy bây giờ mới chỉ vừa bắt đầu. Tắm tấp xong, nó chải tóc gọn gàng và mặc lên người bộ quần áo đã được sắp sẵn cho nó - những đồ không chỉ tạo nên cảm giác thoải mái mà còn rất ưa nhìn, tỏa ra một mùi hương dịu dịu và tạo ra những âm thanh vui tươi khi cử động. Nó đang định quay lại cửa sổ ngắm lại cảnh vật bên ngoài một lần nữa thì bị quấy rối bởi một tiếng gõ lên cánh cửa.

- Mời vào. - Jill nói. Đó là Long Vịt cũng đã tắm gội và diện lên người bộ quần áo tuyệt vời của người Narnia. Nhưng khuôn mặt nó không thể hiện vẻ vui thích gì.

-Ồ, cuối cùng cũng gặp được cậu, - nó nói giọng bực dọc, ném phịch người xuống một cái ghế, - tớ đã phải cất công đi tìm cậu.

- Phải, cậu đã đến. tớ phải nói với cậu Long Vịt ạ. Tất cả mọi chuyện ở đây chẳng phải quá thú vị và đặc biệt lắm sao! - Jill hào hứng nói, lúc này nó chẳng còn nhớ gì về những dấu hiệu và chàng hoàng tử mất tích.

-Ồ thì ra đó là điều cậu nghĩ? - Long Vịt buông thõng một câu rồi nói thêm sau một chút im lặng: - Tớ ước gì chúng ta không bao giờ đến đây cả.

- Tại sao?

- Tớ không thể chịu đựng cảnh nhìn thấy vua Caspian... trở thành một lão già run lẩy bẩy... lọm khọm, hom hem như thế. Thật là... thật là quá đáng sợ.

- Điều đó thì có liên quan gì đến cậu cơ chứ?

-Ờ, cậu làm sao mà hiểu nổi. Phải, bây giờ nghĩ lại mới thấy cậu không hiểu được cũng là phải. Tớ còn chưa nói cho cậu biết thế giới này có một hệ thời gian khác hẳn với chúng ta.

- Cậu thử nói rõ xem sao!

- Thời gian mà cậu ở đây không hề bị khấu trừ vào thời gian cậu ở trái đất. Cậu hiểu không?

Thế có nghĩa là mặc cho chúng ta ở đây bao lâu thì chúng ta cũng vẫn về trường thực nghiệm vào đúng lúc chúng ta rời khỏi đây.

- Thế thì vui quá! Hoan hô!

-Ồ cậu im đi! Sao cậu cứ có thói quen cắt ngang câu chuyện như thế? Khi cậu quay về Anh - về thế giới của chúng ta - cậu không thể nói bao nhiêu tháng năm đã trôi qua ở đây. Có thể hàng trăm năm đã trôi qua ở Narnia, trong khi ở Anh mới chỉ có một năm. Anh em nhà Pevensie đã giải thích cho tớ rõ điều đó, nhưng như một thằng ngốc tớ lại quên mất. Và bây giờ rõ ràng cả 70 năm đời người đã trôi qua ở Narnia kể từ lần cuối tớ đến đây. Giờ thì cậu đã thủng ra chưa? Tớ... tớ quay lại đây để thấy Caspian trở thành một ông già gần đất xa trời.

- Nếu vậy nhà vua là một trong những người bạn cũ của cậu! - Jill nói. Một ý nghĩ kinh khủng làm nó đứng chết trân.

- Tớ vui sướng lắm đấy khi nghĩ về ông ta như một người bạn cũ? - Lòng Vịt hỏi lại với dáng điệu đau khổ. - Phải, từng là một người bạn tốt như những thằng con trai với nhau. Ngày ấy Caspian chỉ lớn hơn mình một vài tuổi. Bây giờ nhìn hình ảnh ông già râu tóc bạc phơ mà nhớ lại hình ảnh thằng bé Caspian vào cái buổi sáng mà chúng tớ đổ bộ lên quần đảo Đơn Cô, hay là lúc vật lộn với rắn biển, ôi thật là kinh khủng quá! Thà quay lại đây mà nhận được cái tin Caspian đã chết còn hơn.

- Thôi im mồm đi! - Jill nói với một vẻ mặt hết kiên nhẫn. - Điều này còn tệ hơn là cậu nghĩ đấy. Chúng ta đã để tuột mất dấu hiệu thứ nhất.

Tất nhiên Lòng Vịt chẳng hiểu mô tê gì, thế là Jill phải kể lại cho bạn nghe câu chuyện giữa Aslan và nó cùng bốn dấu hiệu trong trọng trách tìm lại hoàng tử được giao phó cho chúng.

- Cậu thấy đấy, cậu đã gặp lại người bạn cũ như Aslan đã nói, lẽ ra cậu phải đến nói chuyện với ông ấy ngay, bây giờ thì mọi chuyện đã hỏng bét ngay từ đầu.

- Nhưng làm sao tớ biết được?

- Nếu cậu chịu khó nghe tớ nói khi tớ cố bảo cậu thì có phải đã xong việc rồi không.

- Phải, và nếu cậu đừng bày đặt ra cái màn "biểu diễn" ngu xuẩn ở ngay mép vực và suýt nữa giết chết tớ - phải, tớ nói là giết người và tớ sẽ nói điều náy thường xuyên nếu muốn để cậu dựng hết tóc gáy lên - nếu không có chuyện đó thì cả hai đã cùng đến đấy và cùng được nghe thông báo phải làm gì rồi.

- Tớ chỉ giả thuyết ông ấy là người đầu tiên cậu trông thấy thôi, - Jill nói, - nhưng cậu đến trước tớ mấy tiếng đồng hồ đấy chứ. Cậu có chắc chắn là cậu không trông thấy ai khác không?

- Tớ chỉ đến trước cậu một phút thôi. chắc là Aslan đã thổi cho cậu bay nhanh hơn tớ. Để bù lại khoảng thời gian đã mất: cái khoảng thời gian cậu đã để lãng phí.

- Đừng có xấu tính như thế. - Jill nói. - Trời ơi, cái gì thế này?

Đó là tiếng chuông trong lâu đài mời mọi người đi ăn tối và như thế cái cuộc đấu khẩu sắp trở thành một cuộc đấu khẩu có cấp độ gay gắt bậc một bị cắt ngang một cách vui vẻ. Cả hai đều có một bữa ăn ngon miệng.

Ăn tối trong đại sảnh của một toà lâu đài là kinh nghiệm tuyệt vời nhất mà hai đứa chưa từng trải qua bởi vì mặc dù Eustace đã đến thế giới này một lần rồi nhưng lần ấy nó chỉ lênh đênh trên biển và không biết gì về cuộc sống tiện nghi, sang trọng của người Narnia ở chốn kinh kì.. Những lá cờ rủ từ trên trần xuống, mỗi món ăn đều được phục vụ với tiếng kèn trumpet và trống định âm. Món khai vị là món súp và chỉ nghĩ đến thôi bạn đã thấy thèm rõ dãi, đặc sản là món cá pavende, ngoài ra còn thịt heo, nem công, chả phượng, cùng các loại

bánh, các loại kem, các loại quả nấu đông, trái cây, hạt dẻ cùng tất cả các loại rượu và nước ép trái cây. Thậm chí cả Eustace cũng thấy tươi tỉnh hơn, và nhận ra có những món ăn giống giống. Xong tiết mục ăn uống, một ca sĩ mù bước ra giữa phòng và bắt đầu ngâm nga trường ca cổ xưa về hoàng tử Cor và Aravis và con ngựa Bree có tên là trường ca *Con ngựa và cậu bé* kể lại một cuộc phiêu lưu xảy ra ở Narnia, Calormen và những vùng đất lân cận, về kỉ nguyên Vàng, khi hoàng đế Peter Đại đế còn trị vì ở Cair Paraven.

Khi hai vị khách của chúng ta khó nhọc lê bước lên cầu thang trở về giường ngủ, miệng ngáp đến sái cả quai hàm, Jill nói:

- Tớ đoán tối nay chúng ta sẽ được một giấc ngủ ngon.

Đó là một ngày đầy ắp sự kiện và có rất ít người đoán ra chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo với những bạn trẻ này.

CHƯƠNG 4

Nghị viện của những bạn cú

Có một điều thật buồn cười là bạn càng buồn ngủ bao nhiêu thì lại càng nấn ná chưa chịu lên giường bấy nhiêu, nhất là khi bạn lại có đủ may mắn có cả một lò sưởi trong phòng. Jill cảm thấy nó không thể thay đồ đi ngủ, trước tiên nó phải ngồi trước lò sưởi một lúc đã. Một khi đã ngồi xuống rồi, nó lại không muốn đứng dậy nữa. Nó tự nhủ đến lần thứ năm “mình phải đi ngủ thôi,” nhưng nó vẫn không đứng dậy và rồi nó giật mình bởi một tiếng gõ lên cánh cửa sổ.

Jill đứng dậy, kéo màn cửa sổ, đầu tiên nó chẳng nhìn thấy gì ngoài màn đêm. Đoạn nó nháy lên và lùi lại bởi vì có một cái gì đó to lù lù xông đến bên cửa sổ đập ầm ầm lên cửa kính. Một ý nghĩ đáng sợ nảy lên trong óc nó - có thể ở đây người ta có những con bướm đêm khổng lồ. Nhưng sau đó cái vật to lớn ấy lại lao đến, lần này nó chắc chắn là mình nhìn thấy một cái mỏ và chính cái mỏ này đã đập vào cửa kính. “Một con chim to khủng khiếp, - Jill nghĩ, - lại là một con chim ưng chăng?” Nó không chờ mong gì một cuộc viếng thăm dù là của một con chim ưng đi chăng nữa nhưng nó vẫn mở cửa sổ, nhìn ra. Ngay lập tức, con vật ấy bay đến đậu trên bậu cửa, che lấp cả cửa sổ làm Jill phải nhường chỗ cho nó. Con vật kêu rúc lên từng hồi. Đó chính là Glimfeather.

- Suyt, suyt! Tu huyết, tu huyết! - Cú nói. - Đừng làm ồn. Bây giờ hai bạn đã thật sự muốn thực hiện sứ mệnh của mình chưa?

- Cú muốn nói về hoàng tử mất tích? - Jill hỏi. - Phải, tất nhiên là chúng tôi muốn làm chứ. Bây giờ nó nhớ rõ mồn một giọng nói và khuôn mặt của sư tử, điều mà nó đã tạm quên đi trong bữa ăn tối và lúc ngồi nghe đọc thơ ở đại sảnh.

- Tốt, vậy không còn thời gian để lãng phí đâu. Cô bé mau chuẩn bị rời khỏi đây ngay. Tôi sẽ đi đánh thức cậu kia dậy. Sau đó tôi sẽ quay lại đây. Tốt nhất cô bé nên cởi bộ triều phục này ra và mặc vào một bộ đồ đi đường. Tôi sẽ trở lại cùng với hai người nữa. Tu huyết!

Rồi không chờ nghe câu trả lời, cú bay mất.

Nếu Jill có nhiều kinh nghiệm trong những cuộc phiêu lưu, hẳn nó đã nghi ngờ lời của cú, nhưng điều này không hề thoáng hiện trong đầu nó và cái ý nghĩ đầy kích động về một cuộc chạy trốn giữa ban đêm làm nó quên cả buồn ngủ. Nó mặc lại cái áo len và chiếc quần soọc, cho một con dao du lịch dài vào thắt lưng quần soọc, một vật có thể có ích trong cuộc hành trình. Ngoài ra nó còn lấy thêm một vài vật mà người phụ nữ có mái tóc thướt tha mang đến cho nó. Nó chọn một cái áo khoác dài tới đầu gối, một cái mũ trùm (“sẽ cần đến khi trời mưa”, nó nghĩ) và cái khăn tay và một cái lược. Sau đó nó ngồi xuống đợi.

Mắt nó díp lại, đầu nặng dần khi cú quay lại.

- Nào, chúng tôi đã sẵn sàng! - Cú nói.

- Cú dẫn đường đi, tôi còn chưa thông thuộc đường đi lối lại ở đây.

- Tu huyết, chúng ta sẽ không đi qua lâu đài đâu. Đó là điều không bao giờ nên làm. Cô bé sẽ cười lên lưng tôi. Chúng ta sẽ làm một chuyến bay.

- Ôi! - Jill thốt lên, đứng ngậy ra, miệng há hốc; nó không thích cái ý nghĩ này lắm. Chẳng

phải là tôi quá nặng đối với cú sao?

- Tu huyết, tu huyết! Đừng có ngốc thế. Tôi đã mang cậu bé kia đi rồi. Nào đi thôi, nhưng trước hết hãy tắt đèn đi đã.

Ngọn đèn phụt tắt, màn đêm mà nó nhìn ra từ cửa sổ không quá tối - không còn đen sẫm nữa mà có màu xanh xám. Cú đậu trên bậu cửa sổ, lưng quay vào phòng và dang rộng hai cánh ra. Jill trèo lên cái lưng ngắn, tròn lẳn của cú, kẹp hai đầu gối dưới đôi cánh cú để ôm cho chặt hơn. Bộ lông cú tạo cảm giác ấm áp, mềm mại nhưng lại trơn quá chẳng có gì để bám vào.

- Mình không biết là Long Vịt có thích đi như thế này không? - Jill ngẫm nghĩ. Đúng lúc đó với một cú xuất phát đột ngột, họ rời bệ cửa sổ, đôi cánh tạo nên âm thanh o o quanh tai Jill và không khí ban đêm lạnh, ẩm ướt tạt vào mặt nó tê tê buồn buồn.

Trời đêm sáng hơn là nó tưởng, mặc dù trên trời vẫn loáng thoáng có những đám mây, nó vẫn thấy một dải nước lấp lánh ánh bạc sáng lên mỗi khi mặt trăng ló ra khỏi đám mây. Cánh đồng bên dưới có màu xám tro còn cây cối thì đen sẫm. Thỉnh thoảng trong không trung nổi lên những cơn gió rét đầy xáo động, như vậy có nghĩa là chẳng bao lâu sau mưa sẽ kéo đến.

Cú lượn một vòng và bây giờ lâu đài lại hiện lên trước mắt họ. Chỉ có một vài cửa sổ là còn sáng ánh đèn. Họ bay qua tòa lâu đài về hướng bắc, ngang qua con sông: không khí trở nên lạnh buốt và Jill nghĩ nó có thể nhìn thấy cái bóng phản chiếu của cú trong dòng nước phía dưới. Chẳng bao lâu sau họ đã bay trên bờ bắc con sông rồi bay qua một vùng cây cối mọc tốt um tùm.

Cú đáp một cái gì đó mà Jill không nhìn rõ lắm.

- Ôi làm ơn, đừng, đừng giỡn như thế. Cú suýt làm tôi lộn cổ rơi xuống đất đấy.

- Mong cô bỏ quá cho. - Cú đáp. - Chẳng là tôi vừa thọt được một con dơi. Ấy, chẳng có cái gì béo bở, nói một cách nôm na, như cái anh dơi bé nhỏ, béo chút cha chút chút ấy. Để tôi bắt cho cô một con nhé?

- Không, không, xin cảm ơn. - Jill vội nói với một cái rùng mình.

Bây giờ cú đã bay thấp hơn một chút và một vật to lù lù đem sấm lừng lững lao về phía họ. Jill có vừa đủ thời gian để nhận ra đó là một ngọn tháp - một phần của ngọn tháp đổ nát với rất nhiều dây thường xuân bao quanh. Khi nó thấy mình đang cúi rạp người xuống để tránh đụng vào thành cửa sổ thì cũng là lúc cú ép nó chui vào một lỗ hổng đầy mạng nhện và dây thường xuân - tức là từ trong đêm xanh xám và trong lành chui vào một chỗ đen tối ở trên nóc tháp.

Bên trong sự ẩm mốc. Vào cái lúc tuột khỏi lưng cú, nó biết (bằng một cách nào đó người ta vẫn thường biết rõ) rằng nơi đây đang có nhiều người. Khi bốn chung quanh vang lên những tiếng tu huyết từ trong bóng tối dày đặc thì nó biết nơi đây có cả một bầy cú. Nó cảm thấy nhẹ cả người khi có một giọng vang lên:

- Cậu đấy à, Pole?

- Phải cậu không, Long Vịt?

- Bây giờ, - Glimfeather nói, - khi mọi người đã có mặt đông đủ, tôi nghĩ chúng ta nên triệu tập hội nghị cú.

- Tu huyết, tu huyết! Anh nói đúng. Đó là việc phải làm. - Vài giọng khác vang lên.

- Hượm đã, - Long Vịt lên tiếng, - có một vài điều tôi muốn làm cho rõ.

- Nói đi, nói đi, nói đi! - Đàn cú giục. Jill thì nói: - Mở màn trước đi.

- Tôi cho rằng tất cả các bạn... các bạn cú, ý tôi muốn nói thế... - Long Vịt bắt đầu. - Tôi cho rằng tất cả các bạn đều biết rằng vua Caspian thứ mười, trong những năm niên thiếu đã lái tàu

đến *Nơi tận cùng thế giới* ở cực đông. Phải, tôi đã cùng đi với nhà vua trong chuyến đi ấy; cùng với nhà vua, ngài Reepicheep, thuyền trưởng Drinian và tất cả những người khác. Tôi biết điều này nghe rất khó tin nhưng người ta không già đi trong thế giới của chúng tôi cùng với tốc độ như ở thế giới này. Điều tôi muốn nói là, tôi là một người bạn của vua và nếu hội nghị của các bạn có bất cứ một âm mưu nào chống lại vua thì tôi sẽ không tham gia đâu.

- Tu huyết, tu huyết, tất cả chúng tôi đều là người của nhà vua.

- Vậy, hội kín này có nghĩa là sao?

- Chỉ là vì, - Glimfeather nói, - chỉ là vì nếu ngài nhiếp chính Trumpkin nghe nói các vị đi tìm vị hoàng tử mất tích, ngài sẽ không để cho các bạn đi đâu. Ông ấy sẽ giam các bạn lại ngay.

- Trời đất! - Lòng Vịt kêu lên. - Ông không có ý ám chỉ Trumpkin là kẻ phản bội đấy chứ? Ngày ấy khi còn đi biển tôi đã được nghe nói nhiều về ông. Caspian... tôi muốn nói nhà vua tuyệt đối tin tưởng ông ấy.

-Ồ không, - giọng một con cú khác xen vào, - Trumpkin không phải là một kẻ phản bội. Nhưng đã có hơn 30 người anh hùng (những hiệp sĩ nhân mã, người khổng lồ và những người quả cảm) lúc này hay lúc khác đã ra đi tìm hoàng tử nhưng không một người nào quay trở về. Cuối cùng vua quyết định không cho phép những người dũng cảm nhất Narnia mất mạng trong cuộc tìm kiếm vô vọng đứa con thất lạc của mình. Và bây giờ không ai được phép làm cái chuyện ấy nữa.

- Nhưng chắc chắn ông ấy sẽ để cho chsung tôi đi, - Lòng Vịt nói, - khi ông biết tôi là ai và được ai phái đến.

- Phải, đã phái hai chúng tôi đến, Jill nói thêm.

- Đúng, - Glimfeather nói, - tôi nghĩ có khả năng vua sẽ làm như vậy. Nhưng vua đang đi xa, còn Trumpkin là người hết sức nguyên tắc. Ông ấy thẳng thắn như một lưỡi thép nhưng đồng thời cũng rất bảo thủ và không biết nhân nhượng. Các bạn sẽ không bao giờ làm cho ông hiểu được là đã đến lúc nên cho phép có một ngoại lệ.

- Tôi nghĩ ông ấy đã quan tâm chúng tôi bởi vì chúng tôi là những con cú... ai cũng biết là loài cú khôn ngoan như thế nào. - Một con cú nói. - Nhưng bây giờ Trumpkin đã quá già và ông ấy luôn miệng nói: Lũ các anh chỉ là bọn chíp hôi. Tôi biết các anh từ khi các anh còn trong trứng. Đừng có trứng khôn hơn vịt. *Cua và bánh xốp!*

Con cú này nhại giọng Trumpkin giống y hệt và xung quanh nổi lên tiếng cười ồ ồ của loài cú. Hai đứa trẻ bắt đầu nhận thấy những công dân Narnia nghĩ về Trumpkin cũng giống như bọn học sinh ở trường nghĩ về ông thầy Crusty, một người mà bọn học trò có hơi ngại chút xíu, nhưng đứa nào cũng có thể đem ông ra làm trò vui và không ai không yêu mến.

- Đức vua sẽ đi xa trong vòng bao nhiêu ngày? - Lòng Vịt hỏi.

- Giá như chúng tôi biết được! - Glimfeather nói. - Các bạn thấy đấy, gần đây có lời đồn rằng người ta đã trông thấy Aslan ở ngoài đảo Terebinthia - tôi nghĩ thế. Thế là nhà vua tuyên bố rằng ông sẽ thực hiện thêm một nỗ lực trước khi chết hòng được diện kiến Aslan và xin lời khuyên của người xem nên chọn ai nối ngôi. Nhưng chúng tôi sợ rằng nếu không gặp được Aslan ở Terebinthia, vua sẽ tiếp tục đi về phía đông, đến Bảy Đảo, quần đảo Đơn Côi hoặc còn đi xa hơn nữa. Vua không hề hé răng nói chuyện đó nhưng tất cả chúng tôi đều biết nhà vua không bao giờ quên được cuộc hành trình đến *Nơi tận cùng thế giới* năm xưa. Tôi tin rằng sâu thẳm trong trái tim mình, ngài chỉ muốn đến đấy thêm một lần nữa.

- Thế thì ngồi đây đợi nhà vua trở về cũng chẳng có ích gì. - Jill thở dài nói.

- Đúng, chẳng được gì thật. - Cú nói. - Việc là thế đấy. Giá như hai người thừa chuyện với vua ngay. Ngài sẽ dàn xếp mọi chuyện - có thể sẽ cử quân đội đi cùng hai người để đi tìm hoàng tử cũng nên.

Jill nín khe, lòng thầm hy vọng đứa bạn mình đủ tinh thần cao thượng để không nói cho họ nhà cú biết tại sao chuyện này lại không xảy ra. Thực ra thì thiếu chút nữa Eustace đã nói toạc ra, nhưng nó chỉ lẩm bẩm trong miệng: "Đó không phải là lỗi tại tôi!"

- Được thôi. Chúng ta sẽ xoay sở chuyện này mà không có sự giúp đỡ ấy. Nhưng có một điều mà tôi muốn biết: Đây chỉ là hội nghị của loài cú như các anh gọi và tự coi là tất cả đều đường đường chính chính không có điều gì khuất tất hết. Nhưng tại sao lại phải bí mật ghê gớm thế này - kéo nhau đến một tòa tháp đổ nát vào lúc đêm hôm khuya khoắt như thế này?

- Tu huyết, tu huyết! - Vài con cú cùng rúc lên một lượt. - Vậy, chúng tôi có thể gặp nhau ở đâu? Còn gặp vào lúc nào nữa ngoài ban đêm?

- Các bạn thấy đấy, - Glimfeather giải thích, - hầu hết các loài thú ở Narnia đều có các thói quen bất thường. Họ làm mọi chuyện vào ban ngày, lúc mặt trời chói chang nhất (úi chà!) những lúc ấy người ta nên đi ngủ mới phải. Kết quả là vào ban đêm họ trở nên mù lòa, ngu độn đến mức các bạn không thể moi một lời nào của họ. Loài cú chúng tôi có một thói quen gặp nhau vào những giờ hợp lí theo cách của mình khi chúng tôi muốn thảo luận về mọi việc.

- Tôi hiểu rồi. - Long Vịt nói. - Vậy hãy tiếp tục đi. Kể cho chúng tôi nghe về hoàng tử bị mất tích đi.

Sau đó một con cú già chứ không phải Glimfeather kể lại câu chuyện sau:

Khoảng 10 năm về trước vào một sáng tháng Năm, Rilian con trai vua Caspian, một thiếu niên anh tuấn cùng cưỡi ngựa với hoàng hậu đi đến miền Bắc Narnia. Cùng đi với họ có cả một đoàn hộ giá gồm các lãnh chúa và công nương, tất cả làm thành một đám rước lộng lẫy với lá cây tươi cài trên đầu, tù và giắt bên hông nhưng họ không mang theo đội chó săn vì họ đi truy hội chứ không phải đi săn bắn. Vào khoảng giữa trưa, họ đến một trảng rừng thưa tươi đẹp nơi có một dòng nước mát lạnh phun lên từ trong lòng đất, ở đấy, họ xuống ngựa, ăn uống và trò chuyện vui vẻ.

Sau bữa trưa, hoàng hậu cảm thấy buồn ngủ, họ bèn trải áo khoác ra cho bà ngả lưng trên bãi cỏ mềm. Hoàng tử Rilian cùng đoàn người đi xa hơn một chút để câu chuyện và tiếng cười nói của họ không đánh thức bà dậy. Vào lúc ấy có một con rắn lớn từ từ bò ra khỏi một lùm cây um tùm, quăng mình vào cánh tay hoàng hậu. Tất cả nghe tiếng bà kêu thét bèn đổ xô về phía bà, hoàng tử Rilian là người chạy đến đầu tiên. Chàng trai nhìn thấy con vật trườn khỏi bà bèn đuổi theo nó với thanh gươm tuốt trần. Đó là một con rắn lớn màu xanh lá cây sáng lấp lánh, thuộc loại cực độc và chàng trai nhìn thấy nó rất rõ, nhưng nó đã trườn thật nhanh vào bụi cây rậm rịt gần đó và chàng trai không thể chui vào. Thế là chàng quay lại chỗ người mẹ. Mọi người đang xúm xít quanh bà, nhưng có làm gì cũng uổng công, chỉ cần nhìn qua mặt bà, hoàng tử cũng hiểu rằng không có danh y nào trên đời có thể làm được gì cho bà. Trong lúc vẫn còn một chút tàn hơi, hoàng hậu dường như cố hết sức nói với con trai một điều gì đó. Nhưng hàm bà đã cứng lại, lời lẽ dính vào nhau và bà đã không kịp truyền đạt lại lời trăng trối trước khi nhắm mắt. Thế là chỉ chưa đầy nửa phút sau khi bị rắn cắn, hoàng hậu đã từ giã cõi đời.

Đoàn người mang xác hoàng hậu quay về Cair Paravel, ở đây tiếng khóc đau khổ của Rilian, đức vua và toàn dân Narnia vang lên.

Bà là một bà hoàng vĩ đại, thông minh, duyên dáng và vui vẻ, một cô dâu mà vua Caspian đã

đem về trong chuyến đi đến *Nơi tận cùng thế giới*. Người ta nói rằng dòng máu của một vì sao tuôn chảy trong huyết mạch của bà. Hoàng tử chịu đựng mất mát này một cách khó khăn nhưng kiên cường, như sức chàng có thể chịu đựng được. Sau đó, người ta thường thấy chàng một mình một ngựa phóng đến khu rừng ở phía bắc tìm con rắn độc, hồng giết chết nó để trả thù cho mẹ. Không ai đề cập gì đến chuyện này mặc dù mỗi khi hoàng tử trở về nhà từ những chuyến săn lùng ấy bao giờ chàng cũng có vẻ mệt mỏi, tuyệt vọng. Khoảng một tháng sau cái chết của hoàng hậu, có người nói họ có thể nhận thấy một sự thay đổi ở chàng. Trong mắt chàng có cái vẻ của một người đàn ông đã gặp yêu mà và đầu chàng đi ra ngoài suốt ngày, ngựa của chàng không thấy có biểu hiện mệt nhọc sau khi chạy đường trường. Người bạn lớn tuổi của chàng trong số các quan đại thần là ngài Drinian, từng là thuyền trưởng của vua cha trong cuộc hành trình đáng nhớ đi đến *Nơi tận cùng thế giới*.

Vào một buổi tối, Drinian đã nói với hoàng tử:

- Điện hạ hãy sớm chấm dứt việc đi tìm con rắn đó. Trả thù một con vật không có trí khôn không phải là một cuộc trả thù chân chính. Điện hạ đã hành hạ mình một cách vô ích.

Trước sau, hoàng tử chỉ đáp:

- Nhưng thưa bác, cháu gần như đã hoàn toàn quên con rắn đó trong bảy ngày qua.

Drinian hỏi lại:

- Vậy thì tại sao hoàng tử ngày nào cũng cưỡi ngựa đến cánh rừng phía bắc?

- Thưa bác, cháu đã gặp một tạo vật hoàn mỹ nhất trên đời.

- Điện hạ yêu quý, người cho phép thần đi ngựa cùng với người để thần có dịp gặp được tạo vật đẹp để đó chứ?

- Vâng, cháu sẵn lòng giới thiệu với bác. - Rilian nói.

Ngày hôm sau vào giờ lành họ thắng ngựa và phi nước đại về phía khu rừng phía bắc, dừng chân ở đúng chỗ dòng nước phun lên cũng là nơi hoàng hậu đã giã từ cõi đời. Drinian lấy làm lạ, trong thế gian rộng lớn này không hiểu sao hoàng tử lại chọn một nơi như thế này để đến. Họ ngồi lại cho đến đúng giờ Ngọ và khi mặt trời ở điểm cao nhất, Drinian ngẩng đầu lên giật mình trông thấy một thiếu nữ dung nhan diễm lệ. Nàng đứng ở phía bắc dòng suối, không nói một lời chỉ chìa tay ra cho hoàng tử như thể muốn yêu cầu chàng đi theo nàng. Thiếu nữ này có thân hình dong dỏng cao, rất mực quý phái; cả người nàng như tỏa ra một làn ánh sáng và nàng quần quanh người một tấm vải mỏng xanh biếc như da rắn lục. Hoàng tử nhìn người đẹp như một gã đàn ông si tình đã đánh mất cả linh hồn. Nhưng bất thành linh người đẹp biến mất, Drinian không biết là nàng đi đâu, sau đó hai người trở về Cair Paravel. Có một điều cứ lớn vồn mãi trong đầu Drinian, đối với ông, tấm vải màu xanh sáng ngời của người đàn bà chứa đựng một cái gì đen tối, độc ác.

Drinian dằn vặt rất nhiều, ông tự hỏi không biết có nên báo cho nhà vua biết điều này không, nhưng ông không muốn mình trở thành một kẻ thất hứa và thích đưa chuyện chút nào. Vì thế mà ông giữ bí mật cho riêng mình. Nhưng sau này ông đã phải ân hận nghĩ rằng giá như mình sớm nói ra chuyện đó. Bởi vì ngày hôm sau hoàng tử Rilian lại cưỡi ngựa đi một mình, đêm ấy chàng không quay lại lâu dài. Kể từ đó dù người ta đã lùng sục khắp Narnia và các vùng lân cận cũng không tìm được một dấu vết gì về chàng dù là con ngựa, hay cái mũ, hay cái áo khoác hoặc bất cứ vật gì thuộc về chàng. Đến lúc ấy, Drinian với trái tim như bị cắt ra từng mảnh đã tìm đến vua Caspian mà nói:

- Tâu bề hạ, hãy xử tử thần ngay lập tức, như một kẻ phản bội kinh tởm nhất. Chính vì sự

câm lặng ngu muội của mình mà thần đã hủy hoại con trai của bệ hạ.

Và ông kể lại cho vua nghe toàn bộ câu chuyện. Nghe xong, Caspian chớp lấy cây rìu chiến, chạy bổ về phía Drinian toan giết ông, Drinian vẫn đứng ngây như cán chổi, chờ đón cái chết bổ xuống đầu. Nhưng khi cái rìu đã vung lên rồi, Caspian thành linh quẳng đi và kêu lên:

- Ta đã mất người vợ yêu, cả đứa con trai duy nhất, lẽ nào bây giờ lại để mất nốt người bạn trung thành?

Nói xong, nhà vua quàng tay quanh cổ Drinian, ôm hôn bạn, cả hai cùng bật khóc và tình bạn của họ không bao giờ bị chia cắt.

Đấy là câu chuyện về Rilian. Nghe xong, Jill nói:

- Tôi đoán con rắn và người đàn bà đẹp kia là một.

- Đúng, đúng, tất cả chúng tôi đều nghĩ thế! - Bầy cú rúc lên.

- Nhưng chúng tôi không nghĩ là nó đã giết hoàng tử, - Glimfeather nói, - bởi vì không thấy có dấu vết để lại.

- Chúng tôi cũng biết điều đó. - Lông Vịt nói. - Aslan cho Pole biết rằng hoàng tử vẫn còn sống, đang ở một nơi nào đó.

- Ấy, chính điều đó làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn. - Con cú già nhất nói. - Nó có nghĩa là người đàn bà kia đã lợi dụng chàng để tiến hành một âm mưu thâm độc nào đó chống lại Narnia. Từ lâu lắm rồi, bắt đầu từ ngày khởi thủy, Bạch Phù Thủy đã xuất hiện từ phương bắc khiến cho mảnh đất của chúng tôi chìm trong băng tuyết hàng mấy trăm năm. Chúng tôi nghĩ chúng cũng có thể cùng một giuộc với nhau.

- Vậy thì còn chần chừ gì nữa, Pole và tôi sẽ đi tìm hoàng tử ngay. Các bạn có giúp chúng tôi không?

- Hai người có bất cứ manh mối nào không? - Glimfeather hỏi.

- Có. - Lông Vịt đáp. - Chúng tôi biết là cần phải đi về phía bắc. Và cũng biết cần phải đến thành phố đổ nát của những người khổng lồ.

Chợt trong phòng tối vang lên tiếng tu húyast to hơn bao giờ hết: tiếng giậm chân và đập cánh của những con cú và rồi cả bầy chim đều rúc lên nói cùng một lượt. Tất cả giải thích rằng chúng rất tiếc là chúng không thể đi tìm hoàng tử Rilian cùng bọn trẻ.

- Các bạn chỉ đi vào ban ngày, chúng tôi lại thích đi ban đêm. Không thể được, không thể được!

Một vài con cú còn nói thêm rằng thậm chí ở đây trong cái tháp hoang này cũng không đủ tối để cho chúng bắt đầu và rằng hội nghị diễn ra như thế là cũng quá lâu rồi. Thực ra chỉ mỗi việc nhắc đến cuộc hành trình đến thành phố đổ nát của những người khổng lồ đã làm nhụt nghĩa khí của những con cú. Nhưng anh bạn Glimfeather nói:

- Nếu họ muốn đi con đường ấy - đến Ettinsmoor - chúng ta phải giới thiệu họ với một trong những cư dân vùng đầm lầy. Đó chính là những người duy nhất có thể giúp đỡ hai người bạn trẻ này.

- Đúng, đúng, làm thế đi. - Bầy cú đồng tình.

- Được rồi. - Glimfeather nói tiếp. - Tôi sẽ mang một người. Ai sẽ công người kia nào? Việc này phải làm ngay trong đêm nay.

- Có tôi, tôi xung phong bay đến vùng đầm lầy. - Một con cú lên tiếng.

- Cô bé đã sẵn sàng chưa? - Glimfeather hỏi Jill.

- Tôi nghĩ Pole đã ngủ. - Lông Vịt đáp.

CHƯƠNG 5

Puddleglum

Jill đã ngủ thiếp đi. Vào lúc hội nghị cú bắt đầu nó đã ngáp ngắn ngáp dài và bây giờ thì nó ngủ tít thò lò. Nó chẳng vui tí nào khi bị đánh thức dậy và thấy mình đang ngủ gục trên sàn nhà đầy bụi ở một tháp chuông bỏ hoang, xung quanh tối đen như mực, chen chúc với những con cú. Nó còn kém vui hơn nữa khi nghe họ sắp đặt kế hoạch đi đến một nơi nào đó - rõ ràng không phải đến một cái giường - mà trên lưng một con cú.

- Dậy thôi, Pole, nhỡ rẽ dậy! - Đây là tiếng của Long Vịt. - Đây là một cuộc phiêu lưu mà.

- Tớ chán ngấy phiêu lưu mới chả phiêu bạt rồi. - Jill nhắm mắt đáp.

Tuy vậy, nó hài lòng trèo lên lưng Glimfeather và chỉ hoàn toàn tỉnh giấc bởi cái lạnh bất ngờ trong không trung khi cú mang nó trên lưng bay vào trong đêm tối. Trăng đã lặn và đêm không có sao. Từ đằng xa nó có thể thấy rõ một cửa sổ đơn độc, lơ lửng trong không trung vẫn còn sáng ánh đèn. Không có gì phải nghi ngờ, đó là cửa sổ của một trong những cái tháp ở Cair Paravel. Ánh sáng đơn độc trong đêm làm cho nó thêm được quay lại căn phòng xinh đẹp, cuộn người trong đồng chăn nệm, nhìn ánh lửa hắt ra từ lò sưởi nhảy múa trên tường rồi chìm vào trong một giấc ngủ ngọt ngào. Nó cho hai tay vào lớp áo khoác quấn chặt quanh người. Chợt nó nghe có hai giọng nói vang lên trong đêm tối ở cách xa nó một chút - Long Vịt và tài xế của nó đang trò chuyện vui vẻ.

- Làm như nó không biết mệt là gì. - Jill nghĩ. Con bé không nhận ra là bạn nó trước đây đã có những chuyến đi kỳ thú trong thế giới này và không khí ở Narnia đã trả lại cho nó sức lực mà nó có được khi phiêu du đến miền Cực Đông cùng với vua Caspian.

Jill phải tự bầu vào người để tỉnh ngủ bởi vì nó biết rằng nếu nó ngủ gật trên lưng Glimfeather nó có thể ngã xuống đất. Cuối cùng hai con cú cũng kết thúc chuyến bay, Jill trượt thân hình tê cứng khỏi lưng Glimfeather và thấy nó đang đứng trên mảnh đất thuộc bình nguyên. Một ngọn gió lạnh buốt thổi thốc tới. Rõ ràng đây là một nơi không có cây cao.

- Tu huyết, tu huyết! - Glimfeather rúc lên. - Dậy đi anh bạn Puddleglum. Dậy đi. Việc có liên quan đến sự tử đây.

Một lúc lâu không nghe thấy có tiếng trả lời. Rồi từ đằng xa, một ngọn đèn nhỏ khi mờ khi tỏ hiện ra, di chuyển lại gần. Cùng với nó là một giọng nói:

- Bớ các bạn cú! Có chuyện gì mà làm huyền não lên thế? Đức vua băng hà ư? Giặc giã đánh chiếm Narnia ư? Lũ lụt chẳng? Hay là bọn rồng kéo đến?

Khi dốm sáng đến gần hơn, hóa ra đó là một ngọn đèn lồng lớn. Jill không nhìn rõ cái người cao ngồng, hẹp ngang đang cầm đèn. Ông ta dường như chỉ có tay và chân. Cú nói chuyện với ông ta, giải thích mọi chuyện nhưng Jill quá mệt để theo dõi câu chuyện của họ. Nó cố làm cho mình tỉnh táo một chút khi nhận ra người ta đang từ giã mình. Sau đó nó cũng không nhớ ra được chuyện gì nhiều trừ một điểm - sớm hơn hoặc muộn hơn một chút - nó và Long Vịt cúi lom khom bước vào một cái cổng thấp và rồi (lạy Chúa) nó nằm xuống một vật gì êm êm, ấm ấm rồi một giọng nói vang lên:

- Các cháu nằm xuống đây... đó là chỗ tốt nhất chúng tôi có thể thu xếp được. Chỗ các cháu nằm sẽ lạnh cóng và cứng ngắc, ẩm ướt nữa, tôi không ngạc nhiên về điều đó. Không chợp mắt được, chắc thế, dù vậy ở đây sẽ không có sấm chớp, hoặc lụt lội, hoặc giả mái lều sẽ đổ ụp xuống người chúng ta, như tôi đã từng chứng kiến tất cả những chuyện như thế. Cần phải làm tốt...

Nhưng con bé đã ngủ thiếp đi trước khi cái giọng rề rà đó dừng lại.

Khi bọn trẻ thức dậy vào sáng hôm sau, chúng thấy mình đang nằm trên một cái ổ rơm khô ráo, ẩm áp trong một góc tối. Một ô cửa sổ hình tam giác mở ra để ánh sáng ban mai ủa vào.

- Chúng mình đang ở đâu vậy? - Jill hỏi.

- Trong túp lều của một cư dân vùng đầm lầy. - Eustace đáp.

- Cái gì?

- Một cư dân đầm lầy. Đừng hỏi tở là cái gì. Tối qua, tở cũng chẳng thấy cái gì cả. Thôi tở dậy đây. Cũng phải đi ra ngoài nhìn một lượt.

- Thật chẳng hay ho gì khi tỉnh dậy trong bộ quần áo của người khác. - Jill nói và uể oải ngồi dậy.

- Tở thì nghĩ, thật thoải mái khi không phải thay đồ gì hết.

- Hoặc giặt giũ nữa, chắc vậy. - Jill nói mỉa. Nhưng Long Vịt đã đứng dậy, ngáp một cái rõ to, vươn vai rồi lom khom ra khỏi lều. Jill cũng làm theo.

Cảnh vật bên ngoài thật khác xa với một Narnia mà chúng ta đã thấy vào ngày hôm trước. Chúng đang ở trên một bình nguyên bát ngát bị cắt ra thành vô số hòn đảo nhỏ bởi cơ man những con kênh dẫn nước. Những hòn đảo nhỏ này phủ đầy một loại cỏ khô xơ xác, bốn chung quanh mọc lên loài cây bắc và những bụi lau sậy. thỉnh thoảng có những thảm cây bắc chạy dài hàng hecta đất. Từng đám mây dày đặc các loài chim liên tục đậu xuống ruộng, vỗ cánh bay lên, rồi lại đậu xuống đó; đó là những con ngỗng trời, dẽ giun, vạc và diệc. Có nhiều túp lều giống như cái lều chúng đã nghỉ đêm tối qua nằm rải rác đó đây, nhưng cách nhau khá xa, bởi vì cư dân vùng đầm lầy thích sự riêng tư, cô tịch.

Trừ một rẻo cây rừng dài vài dặm ở phía nam và phía tây, quanh vùng không có một cây cao nào. Đầm lầy trải dài về phía đông cho đến tận những cồn cát lúp xúp nơi chân trời và bạn có thể căn cứ vào cái mùi mẩn mẩn thoảng trong làn gió thổi về từ hướng ấy tới mà nói rằng biển cũng ở gần đâu đây. Về hướng bắc là những dải đồi thấp và nhạt màu dựng như thành như lũy với những núi đá lớn. Phần còn lại là một vùng đầm lầy đơn điệu. Nơi này chắc sẽ hết sức ảm đạm quanh hiu trong những buổi chiều đông mưa phùn gió bắc. Nhưng dưới ánh mặt trời rực rỡ của một buổi ban mai, với một làn gió sớm se lạnh, với không gian vang dậy tiếng chim kêu, có một cái gì đó thật trong lành, thật tươi mát và gần như là tốt đẹp trong vẻ hiu quạnh của vùng này. Bọn trẻ cảm thấy tinh thần phấn chấn hẳn lên.

- Tở tự hỏi chủ nhà là ai? - Jill hỏi.

- Người đầm lầy. - Long Vịt nói, cứ như nó tự hào là mình biết rõ cái từ ấy lắm. - Tở cho là... ối la la... chắc hẳn là ông ấy rồi.

Bây giờ thì cả hai đứa đã nhìn thấy, người ấy ngồi quay lưng về phía chúng, đang ngồi câu cá cách chỗ hai đứa đứng chừng 50 mét. Thoạt đầu khó mà nhận ra ông, bởi toàn thân ông có màu cũng na ná như cái màu đầm lầy chung quanh và bởi cái dáng ngồi bất động như pho tượng.

- Tở cho rằng, tốt nhất chúng ta nên đến nói chuyện với ông. - Jill nói và Long Vịt gật đầu đồng ý. Cả hai đều cảm thấy có chút hồi hộp.

Khi chúng đến gần hơn, cái bóng ngoài đầu lại, phô ra với khách một khuôn mặt dài và gầy gò với đôi má hóp, đôi môi mỏng mím chặt, cái mũi nhọn hoắt và cái cằm không có râu. Ông ta đội một cái mũ cao và nhọn như cái tháp chuông nhà thờ với cái vành bẹt và rộng. Tóc của ông, nếu có thể gọi cái đang trùm lên đôi tai to kia là tóc, thì lại có màu xanh lá cây pha xám và mỗi lọn tóc như vậy lại dẹp lép chứ không tròn vì thế mà trông nó giống như những ống sậy nhỏ. Về mặt nghiêm nghị, nước da xám lục đờ, xỉn màu và bạn có thể nhận ra ngay là ông có một cái nhìn bi quan u ám về cuộc đời.

- Chúc các quý khách một buổi sáng tốt lành. - Ông lên tiếng. - Mặc dù tôi dùng chữ “tốt lành”, nhưng tôi không có ý nói là trời sẽ không có mưa hoặc tuyết, hoặc sương giá, hoặc sấm sét. Các cháu đã thức suốt, tôi dám nói như thế.

- Không ạ, chúng cháu ngủ rất ngon. - Jill nhanh nhẩu đáp, chúng cháu đã có một đêm ngủ rất say giấc ạ.

- À ra vậy. - Người đàn ông nói, lắc đầu nhẹ nhẹ. - Rõ là các cháu đã làm được điều tốt nhất trong hoàn cảnh tồi tệ nhất. Thế được rồi. Các cháu đã được nuôi dạy rất tốt. Các cháu đã học được cách khoác một cái áo tốt đẹp cho mọi vật.

- Nhưng chúng cháu còn chưa biết tên bác ạ. - Lông Vịt nói.

- Puddleglum là tên tôi. Nhưng nếu các cháu có quên thì cũng không sao. Tôi bao giờ cũng có thể nói lại cho các cháu nhớ.

Mỗi đứa ngồi xuống, mỗi đứa ở một bên. Bây giờ thì chúng thấy chân tay ông rất dài vì thế mặc dù thân hình ông không lớn hơn người lùn là bao, ông lại cao hơn tất cả mọi người khi đứng lên. Bàn tay ông có màng giống như chân ếch và đôi bàn chân trần của ông dung đưa trong vũng nước đầy bùn. Trên người ông khoác một cái áo rộng thùng thình màu gụ.

- Tôi đang cố câu một vài con lươn để làm món lươn hầm trong bữa trưa của chúng ta. - Puddleglum nói. - Nhưng mà không biết tôi có bắt được con nào không và không biết các cháu có thích lươn như tôi không.

- Tại sao không ạ? - Lông Vịt hỏi.

- Bởi vì không có lý do nào khiến các cháu thích cung cách ẩm thực của chúng tôi mặc dù tôi không hề nghi ngờ là các cháu sẽ làm như thế không có chuyện gì xảy ra. Với lại trong lúc tôi câu lươn nếu hai cháu cố nhóm lửa thì cũng chẳng hề gì. Củi ở sau lều ấy. Có lẽ củi rất ẩm. Các cháu có thể nhóm lửa ngoài trời. Hoặc các cháu nên nhóm lửa trong lều kéo lỗ trời mưa thì công toi. Đây là hộp đánh lửa. Tôi chắc là các cháu không biết sử dụng đâu.

Nhưng Lông Vịt đã có kinh nghiệm trong những việc như thế này từ trong cuộc phiêu du vừa rồi. Hai đứa trẻ chạy về lều, tìm thấy một đồng củi khô cong và như vậy nhóm lửa lên còn dễ hơn là dập lửa đi. Trong lúc Lông Vịt ngồi canh đồng củi lửa thì Jill đi ra ngoài dòng kênh gần nhất để rửa ráy, giặt giũ - chẳng phải là việc gì thích thú cho lắm. Sau đó nó lại ngồi canh bếp lửa để Lông Vịt đi làm việc tương tự.

Cả hai đều cảm thấy người ngợm sạch sẽ, tươi tắn, khỏe khoắn nhưng đói ngấu.

Rồi ông chủ nhà cũng quay về nhập bọn với chúng bên đồng củi. Mặc dầu ông dự đoán không bắt được con lươn nào nhưng ông lại mang về hơn chục con mà ông đã lột da, làm sạch. Ông cho tất cả vào một cái nồi to và điều chỉnh ngọn lửa cho đúng ý rồi mời một tẩu thuốc. Người ở vùng này hút một loại thuốc lá rất lạ và rất nặng (có người nói họ trộn thuốc lá với bùn) và bọn trẻ nhìn làn khói mỏng từ tẩu thuốc của ông không bốc lên trời khi thoát ra khỏi cái tẩu, mà lại chìm xuống phía dưới, thấm xuống đất như một làn sương mù. Khói của nó rất

đen làm Long Vịt ho sặc sụa.

- Những con lươn này phải hầm lâu lắm đấy và chắc là cả hai cháu sẽ ngất xỉu đi vì đói trước khi món lươn chín. Tôi biết một cô bé... nhưng tốt nhất là không nên kể cho các cháu nghe chuyện này. Nó chỉ làm cho các cháu mất tinh thần mà việc này thì có cho tiền tôi cũng không làm. Vì thế để các cháu không nghĩ đến cái đó, chúng ta có thể thảo luận về các kế hoạch của mình.

- Vâng, cứ làm thế đi ạ! - Jill hồ hởi reo lên. - Bác có thể giúp chúng cháu đi tìm hoàng tử Rilian chứ ạ?

Ông chủ nhà hóp má lại suy nghĩ cho đến khi khuôn mặt ông chỉ còn trơ xương ra.

- Phải, tôi không biết là có giúp được gì cho các cháu không, tôi cũng không biết có bất cứ ai có thể giúp được không. Có lý do khiến chúng ta không thể tiến hành cuộc hành trình đến miền bắc được, không phải vào cỡ này, khi mùa đông có thể đến sớm hơn. Mùa đông sẽ đến sớm, cứ nhìn vào mọi vật là thấy ngay thôi. Nhưng các cháu đừng để nó làm mình mất tinh thần như thế. Phía trước có không biết bao nhiêu trở ngại: kẻ thù, núi đồi, sông suối phải vượt qua, chúng ta có thể bị lạc đường, không có gì ăn, có những lúc chùn chân mỗi gỏi... và chúng ta khó mà biết thời tiết thay đổi như thế nào. Với lại trong khi chúng ta đi chưa đủ xa để làm được điều gì thì rất có thể chúng ta lại đi quá xa để có thể quay đầu lại.

Cả hai đều nhận thấy ông đã nói “chúng ta” chứ không nói “các cháu” và hai đứa đồng thanh kêu lên:

- Bác sẽ đi với chúng cháu ư?

- Ồ phải, tất nhiên là tôi sẽ đi cùng. Có thể như thế, các cháu thấy đấy. Nhưng tôi không dám mong chờ cái cơ hội được chứng kiến cảnh đức vua quay về Narnia. Vào lúc này hẳn ngài đã ra khỏi hải phận Narnia, khi lên tàu ra đi ngài ho rất dữ. Đấy, lại còn Trumpkin nữa. Ông ấy yếu đi rất nhanh. Các cháu sẽ chứng kiến một vụ mùa thất bát sau một mùa hè hạn hán kinh khủng cho mà xem. Tôi sẽ không ngạc nhiên khi quân thù tấn công chúng ta. Cứ nhớ lời tôi đi.

- Thế chúng ta bắt đầu như thế nào đây? - Long Vịt hỏi.

- À, - Puddleglum nói giọng kéo dài ra, - tất cả những người đi tìm kiếm hoàng tử Rilian đều bắt đầu từ dòng suối nơi ngài Drinian nhìn thấy người đàn bà nọ. Đa số đi về phía bắc và vì không một ai trở về, chúng ta không thể nói chính xác là họ đi đến đấy như thế nào.

- Chúng ta cần bắt đầu bằng việc đi tìm thành phố đổ nát của người khổng lồ. - Jill tuyên bố. - Chính Aslan đã nói như thế.

- Cần bắt đầu bằng việc tìm nó cho bằng được, phải không? - Puddleglum trả lời bằng một câu hỏi. - Không nên bắt tay chỉ bằng cách đi tìm, tôi cho là thế, đúng không?

- Tất nhiên, đó là điều mà cháu muốn nói đấy ạ. - Jill nói. - Và rồi, khi chúng ta đã tìm ra...

- Phải, khi ấy! - Puddleglum nói, giọng khô khan.

- Có ai biết nó ở đâu không? - Long Vịt hỏi.

- Tôi không biết bất cứ ai cả. - Ông già nói. - Và tôi cũng không nói là tôi chưa từng nghe về cái thành phố hoang tàn này. Dù vậy các cháu không thể bắt đầu từ suối nước phun đâu. Các cháu phải đi qua Ettinsmoor. Đó là nơi có thể tìm thấy thành phố này nếu như quả nó có mặt ở trên đời. Nhưng tôi đã đi xa về hướng đó như hầu hết mọi người mà chưa thấy một thành phố hoang phế nào như các cháu nói, vì thế mà tôi không muốn lừa dối các cháu làm gì.

- Vậy Ettinsmoor ở đâu ạ? - Long Vịt hỏi.

- Nhìn về hướng bắc kia kìa. - Puddleglum nói, chỉ ống tay về phía đó. - Có nhìn thấy những

ngọn đồi và vách đá không? Đó là nơi bắt đầu của Ettinsmoor. Nhưng có một con sông ngăn cách nơi đó với chúng ta, đó là sông Shribble. Không có cầu, tất nhiên.

- Cháu cho rằng chúng ta có thể tìm một khúc sông cạn để lội qua. - Long Vịt gợi ý.

- Có thể chúng ta gặp những người dân bản địa và họ có thể chỉ đường cho chúng ta. - Jill nói.

- Cháu đã đúng khi nói về việc gặp gỡ người dân ở đây.

- Họ là loại người như thế nào ạ? - Cô bé hỏi.

- Sẽ không hay lắm nếu tôi bình phẩm thế này thế nọ về cung cách của người khác. Biết đâu các cháu có thể thích cách thức của họ.

- Phải, nhưng họ là ai ạ? - Jill nhấn mạnh. - Có quá nhiều sinh vật kỳ lạ trên đất nước này, cháu muốn biết họ là muông thú hay chim chóc hay người lùn hay một loại gì đó.

Puddleglum huýt một hồi sáo dài:

- Chậc, các cháu không biết thật à? Tôi nghĩ mấy anh bạn cú phải nói cho các cháu biết rồi chứ. Họ là những người khổng lồ.

Jill co dúm người lại. Nó chẳng thích giống người này chút nào, dù là trong một cuốn truyện và nó từng gặp một khổng lồ trong một cơn ác mộng. Khi thấy khuôn mặt của Long Vịt tái xanh như chàm đỏ, nó nghĩ: “À, mình đoán cậu ta còn sợ thót tim hơn cả mình nữa.” Điều đó làm cho nó cảm thấy mình can đảm hơn.

- Từ lâu lắm rồi đức vua đã bảo với cháu là... - Long Vịt nuốt nước bọt một cách khó khăn, - ấy là khi cháu cùng đi biển với ngài... rằng ngài đã đánh thắng bọn người khổng lồ này và bắt họ hàng năm phải triều cống cơ mà.

- Đúng thế. - Puddleglum nói. - Đúng là họ sống hòa bình với chúng ta. Chừng nào chúng ta còn ở bên này con sông Shribble thì họ không làm gì động đến lông chân chúng ta. Còn như sang phía bờ sông bên kia - đến xứ Moor của họ - thực ra bao giờ cũng có những chuyện như vậy. Nếu chúng ta không đến gần họ quá và nếu trong chừng mực họ quên đi mình là ai... và nếu chúng ta không bị phát hiện, thì rất có thể chúng ta có thể đi qua đấy được.

- Coi này! - Long Vịt cau lên, bất thần mất hết tự chủ như người ta dễ dàng lâm vào tình cảnh như thế khi bị một nỗi sợ hãi kinh khủng chế ngự. - Tôi không tin là mọi chuyện đều xấu bằng một nửa những gì mà bác làm ra vẻ như thế, cũng giống như bác nói giường ở đây quá cứng và củi quá ướt vậy. Mà tôi cũng không nghĩ Aslan lại cử chúng tôi đến đây nếu có quá ít cơ may thành công như thế.

Nó đã tưởng rằng chủ nhà sẽ phản ứng lại một cách giận giữ, nhưng ông chỉ nói:

- Đây là vấn đề tinh thần, Long Vịt à. Đó chỉ là cách nói. Cháu cứ khoác bộ mặt tốt đẹp lên mọi sự. Nhưng tất cả chúng ta đều phải thận trọng với tâm trạng của mình, thấy trước tất cả những mặt xấu, những khó khăn để cùng nhau vượt qua. Đừng cãi vã, cháu biết đấy. Dù ở bất cứ mức độ nào thì cũng đừng bắt đầu chuyện đó quá sớm. Tôi biết những cuộc thám hiểm như thế này thường có chung một kết cục: rút dao ra dí vào người khác, tôi sẽ không ngạc nhiên đâu, trước khi mọi việc đã xong xuôi. Nhưng chúng ta càng tránh xa điều ấy lâu bao nhiêu...

- Phải, nếu bác cảm thấy việc này vô vọng đến thế thì tốt nhất là bác cứ ở lại cho xong. Pole và tôi có thể đi một mình, phải không Pole?

- Im đi, và đừng có ngốc như một con lừa như thế, đồ Long Vịt! - Jill nạt bạn, nó chỉ sợ vì thế mà bác cư dân vùng đầm lầy này lại đổi ý.

- Cháu không nên mất tinh thần, Pole ạ. - Puddleglum điềm đạm nói. - Bác sẽ đi, chắc chắn

và nhất định như thế. Bác không thể để mất đi cơ hội này. Nó sẽ đem đến cho các cháu những điều tốt lành. Ấy người ta vẫn nói... tôi muốn nói... những người ở đây thường nói... rằng tôi là một kẻ đầu óc lông bông, viển vông, không coi cuộc đời này là một cái gì đủ nghiêm trọng. Nếu họ đã nói thế một lần rồi thì họ còn nói 1000 lần nữa. "Puddleglum à, - họ vẫn nói, - nhìn chung anh dư thừa sức lực, hay nhảy tung tung chỗ này chỗ kia và quá cao hứng. Anh cần phải biết là cuộc đời này đâu phải chỉ toàn món ếch hầm và bánh nhân lươn đâu. Cần có một cái gì đó làm cho anh trầm lắng xuống một chút mới được. Chúng tôi chỉ nói thế vì lợi ích của anh thôi, anh bạn Puddleglum ạ". Ấy đấy họ vẫn nói với tôi như thế đấy. Bây giờ thì công việc là như thế này - hành trình ngược lên miền bắc ngay khi mùa đông bắt đầu, tìm hoàng tử mà chắc chắn là chàng không có ở đây. Tìm đường đến một thành phố chỉ còn là một đồng gạch vụn mà chưa ai trông thấy bao giờ - sẽ là như thế đấy. Nếu những giả thuyết này không đứng vững thì tôi cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra đâu. - Nói đến đây ông xoa hai bàn tay có màng như chân ếch lại với nhau như ông đang chuẩn bị nói ở hội nghị hay trong một vở kịch câm. - Bây giờ, để coi cái món lươn này đã chín chưa.

Món ăn được dọn ra, tỏa mùi thơm lừng, hai đứa trẻ sực nhớ đến cái dạ dày háu đói của chúng. Đầu tiên ông chủ nhà còn không dám tin là chúng thích món ăn này, sau đó ông mới ngả người ra sau mà nói một câu sẽ làm khách bất bình ghê lắm:

- Thức ăn cho dân đầm lầy có thể rất độc với con người đấy.

Sau bữa ăn họ uống trà trong những cái hộp thiếc (như bạn thấy những người phu làm đường vẫn có) trong khi Puddleglum xì xụp uống cái gì đó từ một cái nôi đen vuông chẵn chẵn. Ông mời lũ trẻ húp ngay trong nôi, nhưng chúng nghĩ làm như thế không được văn minh lịch sự cho lắm.

Thời gian còn lại hôm ấy họ chuẩn bị cho chuyến đi sẽ khởi hành vào sáng sớm hôm sau. Puddleglum là người lớn nhất trong bọn sẽ vác ba cái mền với một tảng thịt heo muối thật to cuộn bên trong. Jill sẽ mang món lươn còn dư, một ít bánh quy và hộp đánh lửa. Lông Vịt có nhiệm vụ mang những cái áo khoác của hai đứa khi chúng không cần mặc đến. Lông Vịt mang theo cây cung tốt thứ hai của Puddleglum bởi vì nó cũng võ vẽ học được thuật bắn cung trong lúc nó đi tàu về phương đông dưới sự chỉ huy của Caspian. Tất nhiên, chủ nhà cầm cây cung tốt nhất mặc dù bác ta nhấn mạnh là với các yếu tố gió, độ ẩm của dây cung, ánh sáng kém và những ngón tay cứng ngắt thì tỉ lệ bắn trúng bất cứ cái gì là 1 trên 100. Cả bác và Lông Vịt đều có kiếm - thằng bé đã mang theo người chiếc kiếm để trong phòng của nó ở lâu đài Cair Paravel, còn Jill thì hài lòng với con dao bỏ túi. Chuyện dao kiếm đã bắt đầu khơi lên một cuộc cãi vã nhưng vừa lúc chúng định chọi nhau thì Puddleglum đã xoa hai tay vào nhau mà nói: "Ấy đấy. Tôi biết ngay mà. Chuyện bất đồng như thế này thường xảy ra trong những chuyến đi xa!" thì cả hai cùng im bặt.

Ba người đi ngủ sớm. Nhưng lần này hai đứa trẻ có một đêm dài trần trọc. Đó là bởi vì Puddleglum sau khi nói: "Tốt nhất là hai đứa hãy cố ngủ đi, mặc dù tôi cho rằng không ai trong chúng ta có thể chợp mắt được." - đã ngủ lả ra và rúc lên một tiếng đều đều, vang động cả căn lều nhỏ. Cuối cùng, Jill cũng rơi vào giấc ngủ, nó nằm mơ về tiếng còi tàu, tiếng thác nước đổ ầm ầm và thấy mình bị lèn vào trong một toa tàu đang chạy trong đường hầm.

CHƯƠNG 6

Vùng đất hoang dã phía bắc

Vào khoảng 9 giờ sáng hôm sau, ba bóng người đơn độc dò dẫm tìm đường đi qua sông Shribble bằng cách lội qua những chỗ nước cạn hoặc bước qua những tảng đá rải rác nằm dưới lòng sông. Đó là một dòng nước cạn, dù nó gây nên những tiếng réo ào ào, ngay cả Jill cũng không bị ướt quá đầu gối khi họ sang bên bờ bắc. Trước mặt họ vào khoảng 50 mét, mặt đất cao dần lên. Đây là nơi bắt đầu đồng hoang, lổn nhổn nhiều gò bãi và thường có nhiều vách đá dựng đứng.

- Tôi cho rằng kia đúng là con đường dành cho chúng ta! - Lông Vịt nói chỉ về phía tay trái, cũng là hướng tây, nơi có một dòng suối bắt đầu từ đồng hoang chảy đến một khe núi hẹp. Nhưng Puddleglum lắc đầu:

- Người khổng lồ sống chủ yếu ở các hẻm núi. Cháu có thể nói một hẻm núi cũng giống như một đường phố đối với họ vậy. Tốt nhất chúng ta cứ thẳng trước mặt mà đi, dù đường đi có hơi bị dốc.

Họ tìm thấy một nơi có thể bò lên được. Khoảng mười phút sau họ đã đứng trên đỉnh, thở dốc. Họ quay lại thật lâu về phía bình nguyên của Narnia rồi quay mặt về hướng bắc. Đồng hoang bát ngát, đều hiu trải dài đến tận chân trời xa tít như mắt họ có thể nhìn tới được. Bên trái họ là mảnh đất mấp mô những gò đụn. Jill nghĩ rằng đây chính là đỉnh đèo của người khổng lồ và không muốn nhìn lâu về phía này. Họ đi tiếp.

Mặt đất xộp, nảy nảy dưới bước chân của họ và phía trên đầu là ánh nắng yếu ớt của mặt trời đầu đông. Họ càng đi sâu vào trong bao nhiêu thì cái không khí cô tịch càng tăng lên bấy nhiêu: người ta có thể nghe thấy tiếng kêu của chim le le và nhìn thấy một con diều hâu đơn độc bay qua. Vào xế trưa họ dừng lại để nghỉ ngơi, uống nước từ một cái hồ nhỏ cạnh dòng suối, Jill bắt đầu cho rằng cuối cùng nó đã có thể cảm nhận được cái không khí lãng mạn thú vị của cuộc phiêu lưu bèn hào hứng nói ra mồm điều này.

- Chúng ta còn chưa gặp chuyện mà. - Puddleglum nói.

Việc cuộc bộ tiếp sau trạm dừng chân bao giờ cũng giống như bài học buổi sáng sau giờ nghỉ giải lao hoặc một chặng đường đi tàu nữa sau khi chuyển tàu ở ga xép - không bao giờ tiếp tục với tốc độ như cũ. Khi họ lại lên đường đi tiếp, Jill nhận thấy đỉnh đèo đã tiến đến gần hơn. Những tảng đá bót tròn trịa mà chĩa thẳng lên trời. Thực ra trông chúng như những ngọn tháp nhỏ bằng đá. Mà chúng có những hình thù mới quái dị làm sao!

- Mình tin rằng, - Jill thầm nghĩ, - tất cả những câu chuyện về những người khổng lồ đều có khả năng xuất phát từ những tảng đá có hình thù buồn cười kia. Nếu đến đây vào lúc tranh tối tranh sáng có thể dễ dàng hình dung những tảng đá này là những khổng lồ. Nhìn cái tảng đá kia coi. Có thể nghĩ hòn đá trên cùng là một cái đầu. Có hơi quá to so với một thân hình nhưng sẽ ổn với một tên khổng lồ xấu xí. Và cả cái đám lổm chổm kia - mình cho rằng đó là bụi thạch thảo hoặc tổ chim - thực vậy, nhưng có thể nói đó là tóc và râu. Hai cái dính vào hai bên là hai tai. Thực ra tai như thế thì to quá nhưng mình dám nói là người khổng lồ có cái tai rất to, như

tai voi vậy. Và ối... ối!

Máu nó chợt như đông lại. Tảng đá chuyển động. Đó là một người khổng lồ thực sự. Không thể nhầm lẫn được, nó đã nhìn thấy tảng đá quay đầu lại. Bây giờ Jill thoáng thấy một khuôn mặt như mặt hổ phù, ngu độn, với đôi má phồng tướng lên. Tất cả đều là người khổng lồ, không phải là đá. Có khoảng từ 40 đến 50 người như vậy, họ đứng thành hàng. Rõ ràng chân họ ở dưới đáy hẻm núi, còn khuỷu tay họ thì đặt trên đỉnh núi, như cái cách những tên đại lãn uể oải đứng tựa vào một bức tường sau bữa ăn sáng vậy.

- Cứ nhìn thẳng phía trước mà đi. - Puddleglum thì thầm, ông cũng đã nhận ra họ. - Đừng nhìn bọn chúng. Làm gì thì làm, tốt nhất là không được bỏ chạy. Chúng sẽ đuổi theo ngay tức khắc.

Thế là họ cứ đi tiếp, giả bộ như không nhìn thấy những người khổng lồ, cũng giống như đi qua cổng một ngôi nhà có con chó dữ, có điều còn đáng sợ hơn nhiều. Có hàng chục hàng chục những tên khổng lồ như vậy. Họ không có vẻ giận dữ hoặc hiền lành hoặc để tâm đến chuyện gì. Không có dấu hiệu cho thấy họ nhìn thấy đoàn lữ khách.

Chợt nghe như có một vật nặng lao đi trong không khí rồi ầm một cái, một ụ đá to tướng đổ kênh về phía trước, cách ba người chừng 20 bước. Và rồi ầm ầm - một tảng đá khác lại đổ vật xuống phía sau họ 20 bước.

- Họ đang nhắm vào chúng ta à? - Lông Vịt hỏi, răng đánh vào nhau cầm cập.

-Ồ không, - Puddleglum đáp, - chúng ta sẽ an toàn hơn nếu bọn họ ở đây. Họ đang cố đánh vào cái ụ đá bên phải. Họ không đánh trúng, thấy chưa? Như thế này cũng đủ an toàn; họ ném kém lắm, họ chơi trò chơi đá vào những buổi sáng đẹp trời nhất. Đó là trò chơi duy nhất mà họ đủ thông minh để hiểu luật chơi.

Thật là một khoảng thời gian rộn tóc gáy. Có vẻ như hàng người khổng lồ kéo dài không bao giờ dứt và không bao giờ chán trò chơi chơi đá, một số hòn đá lăn đến ba người ở cự li rất gần. Ngoài nguy cơ nhận cả một khối đá khổng lồ vào đầu thì chỉ nhìn và nghe giọng nói của họ cũng đủ làm cả những người cứng bóng vía nhất cũng phải ớn lạnh nơi sống lưng, Jill cố không nhìn họ.

Khoảng 25 phút sau rõ ràng là giữa những người khổng lồ này có một cuộc cãi vã. Chuyện này chấm dứt trò chơi đá, nhưng chẳng phải là dễ chịu khi ở trong vòng bán kính một dặm với những người khổng lồ đang cãi cọ nhau om sòm. Họ rống lên, nhieć móc nhau bằng những từ dài thong vô nghĩa có đến 20 âm. Họ tức sùi bọt mép, lồng lên như con ngựa bất kham và nhảy cẫng lên trong cơn giận dữ, mỗi cú nhảy như vậy đều làm mặt đất rung lên như có bom nổ. Họ nện lên đầu nhau những chiếc búa đá xù xì to tướng nhưng sợ họ rần đến nỗi những chiếc búa đá chỉ nảy lên tựa như bọ đấm vào bị bông. Rồi có một quái nhân lãnh được một cú đánh như vậy đã đánh rơi búa của mình bèn hú lên như điên như dại vì hấn bị đánh trúng vào ngón tay. Nhưng hấn ngu ngốc đến mức lại làm y hệt như thế vào mấy phút sau.

Đây là một cơ hội tốt cho ba lữ khách, họ có thể cao chạy xa bay vì sau một giờ chơi trò choảng nhau, tất cả bọn người khổng lồ này đều bị đau đến nỗi cả lũ ngồi xuống và ôm mặt khóc hu hu. Khi họ ngồi xuống, đầu họ thấp hơn đỉnh đèo vì thế bạn không nhìn thấy họ nữa, nhưng Jill vẫn nghe thấy họ kêu gào, rền rĩ và nức lên từng hồi như những đứa trẻ to xác, kể cả khi đoàn lữ khách của chúng ta đã bỏ họ lại phía sau cả dặm đường.

Đêm ấy họ cắm trại ngoài đồng hoang, Puddleglum chỉ cho bọn trẻ cách tận dụng chiếc mền mang theo bằng cách nằm đầu lưng lại nhau (làm như vậy vừa ấm, bạn lại vừa có cả hai cái

mền đắp lên người). Đêm ấy trời rất lạnh, mặt đất rắn lại hơn, lổn nhổn đá dăm. Puddleglum bảo hai đứa rằng, chúng sẽ cảm thấy thoải mái hơn nếu nghĩ rằng trời có thể còn lạnh hơn nữa và rằng còn phải đi xa, xa hơn nữa về phía bắc, nhưng nghĩ như thế cũng chẳng làm cho bọn trẻ cảm thấy khá hơn.

Họ đi ngang qua Ettinsmoor trong nhiều ngày liền, để dành thịt heo muối lại và chủ yếu sống nhờ vào những con chim vùng đồng hoang (tất nhiên đây không phải là những con chim biết nói) mà Eustace và Puddleglum bắn được. Jill lấy làm ghen tị vì Eustace biết bắn cung, một điều mà bạn nó học được trong chuyến đi với Caspian. Có vô số các dòng nước chảy ngang dọc đồng hoang và họ chẳng bao giờ thiếu nước.

Jill nghĩ rằng trong những cuốn truyện kể về những người sống bằng nghề săn bắn, người ta chẳng bao giờ kể lại công việc bếp núc nhếch nhác, bắn thủ, mất thời gian của việc nhổ lông và làm sạch những con chim vừa bị bắn chết kể cả cái việc chuyện đó làm ngón tay bạn cứng lại như thế nào. Điều may mắn nhất là hầu như họ không phải đối mặt với những người khổng lồ, chỉ có một người trông thấy họ, nhưng hắn chỉ cười hô hố rồi lại quày quả quay đi lo tiếp công việc của hắn.

Đến ngày thứ mười, họ đến một nơi cảnh quan thay đổi hẳn. Họ đã tới phía bắc của đồng hoang, đứng nhìn xuống một cái dốc dài, rất cao dẫn đến một miền đất khác, khắc nghiệt khô cằn hơn. Dưới cái dốc đó là những vách đá dựng đứng, xa hơn nữa là một vùng núi cao, những ngọn núi cao đen thẫm, những thung lũng đá, những hẻm núi sâu và hẹp đến mức người ta khó lòng nhìn qua được. Những dòng suối, thành linh xuất phát từ những đoạn đèo đổ xuống những cái vực sâu đen tối. Không cần phải nói thì bạn cũng biết chính Puddleglum là người chỉ cho hai đứa thấy những đồng tuyết phủ trên sườn núi hắc ám

- Tôi sẽ chẳng lấy gì làm ngạc nhiên khi thấy sẽ có nhiều tuyết hơn ở mạn núi bên kia. - Ông nói thêm.

Họ phải đi một lúc mới đến được chân dốc và khi đến nơi họ đứng nhìn xuống, từ trên đỉnh dốc, dòng sông phía dưới họ chảy vắt từ đông sang tây. Có một bức tường được tạo nên bởi những đỉnh núi xa mờ, một bức tường xanh rờn, ánh nắng không chiếu tới được, toàn những thác ghềnh và những dòng nước xiết. Tiếng gầm của những dòng thác thậm chí còn làm rung động cả mặt đất nơi họ đang đứng.

- Trèo xuống những vách đá này thì chúng ta sẽ tránh được việc không bị chết đuối trong dòng sông dưới kia. - Puddleglum nói.

- Thế cái gì kia? - Bất thần Lông Vịt hỏi và chỉ tay lên mạn sông bên tay trái họ. Lúc này tất cả đều nhìn thấy điều cuối cùng mà họ chờ đợi - một cây cầu. Đúng, cầu hẳn hoi nhé. Một cây cầu lớn, cong cong bắc ngang qua hẻm núi từ đỉnh bên này vắt sang đỉnh bên kia, thân cầu hình mái vòm, cao vượt lên khỏi hai đỉnh núi là nơi bắt đầu hai chân cầu như cái cổng vòm nhà thờ St.Paul cao vượt lên khỏi những ngôi nhà dọc hai bên đường phố.

- Trời ơi, cái cầu của người khổng lồ! - Jill kêu lên.

- Hoặc là của một mục phù thủy, có vẻ như thế lắm. - Puddleglum nói. - Chúng ta phải dè chừng xem có pháp thuật gì ở những chỗ như thế này không. Tôi nghĩ đây là một cái bẫy. Tôi nghĩ nó sẽ hóa thành sương mù tan ra vào đúng lúc chúng ta đi đến giữa cầu.

- Ôi, vì Chúa, đừng biến mình thành một cái mền ướt như vậy. - Lông Vịt kêu lên. - Vì lẽ quái quỷ gì mà nó không thể là một cây cầu thực sự được cơ chứ?

- Thế cháu nghĩ là có bất cứ tên khổng lồ nào mà chúng ta gặp lại có đủ đầu óc để xây được

một cái như thế à?

- Nhưng chẳng lẽ nó lại không được xây dựng bởi một giống người khổng lồ khác hay sao? - Jill hỏi. - Cháu muốn nói nó được xây dựng bởi những người khổng lồ sống từ hàng trăm năm trước, những người khôn ngoan hơn giống người hiện đại. Rất có thể nó cũng được tạo nên bởi những người đã xây dựng nên thành phố khổng lồ mà chúng ta đang đi tìm. Nếu thế, điều này hẳn có nghĩa là chúng ta đã đi đúng hướng - cây cầu cổ dẫn đến thành phố cổ!

- Đúng là phút lóe sáng của thiên tài, Pole ạ. - Long Vịt nói. - Có thể lắm, đi nào.

Thế là họ quay lại đi về phía cầu. Khi chạm vào thành cầu họ biết chắc là nó đủ vững chắc. Mỗi phiến đá ở đây to như những phiến đá ở Stonehenge và chắc là phải được đẽo bởi những người thợ giỏi tay nghề mặc dù giờ đây nhiều phiến đá đã bị rạn và nứt mẻ. Hàng lan can rõ ràng được chạm trổ hết sức công phu, một số hình chạm khắc vẫn còn được giữ lại: những khuôn mặt và hình nổi tạc những người khổng lồ, quỷ đầu trâu, những con mực, con rết và cả những vị hung thần kinh khủng. Puddleglum dù không tin cho lắm nhưng cũng hài lòng cùng hai đứa trẻ đi sang bờ bên kia.

Việc đi qua cầu khá khó khăn và mất nhiều thời gian. Ở nhiều chỗ, phiến đá lát mặt cầu đã rơi đầu mất hoặc nát vụn để lại những lỗ hổng to tướng, qua những lỗ hổng đó bạn thấy dòng sông hung hãn réo ầm ầm ở dưới độ sâu hàng ngàn thước. Họ còn thấy một con đại bàng bay qua dưới chân họ. Càng lên cao bao nhiêu cái lạnh càng len lỏi vào tận trong xương thịt bấy nhiêu, gió thốc mạnh làm họ khó mà giữ được thăng bằng mỗi khi bước đi một bước. Gió cũng làm cho cây cầu chao đảo như đưa võng.

Khi đã lên được đến đỉnh và có thể nhìn xuống dốc cầu xa hơn phía bên dưới, họ thấy một cái gì trông tựa như những dấu tích còn lại của một con đường khổng lồ cổ đại, trải dài trước mặt họ đến tận tâm rặng núi xa xa. Nhiều tảng đá lát đường đã bị mất có những vạt cỏ xanh mọc lên thay vào chỗ đó. Từ đằng xa đang lao về phía họ là hai người tầm vóc như người bình thường trong độ tuổi trưởng thành. Họ đang cúi rạp trên mình ngựa, phóng về phía họ.

- Cứ đi tiếp. Tiến thẳng về phía họ. - Puddleglum nói. - Bất cứ kẻ nào xuất hiện ở một nơi như thế này đều không có vẻ là bạn, nhưng chúng ta không được để cho chúng nghĩ là mình sợ.

Vào lúc họ ra khỏi cây cầu, đặt chân lên bãi cỏ, hai người lạ mặt đã tiến lại gần. Đó là một hiệp sĩ nai nịt từ đầu đến chân mặc áo giáp với tấm che mặt kéo xuống kín mít. Cả thanh kiếm và con ngựa của hiệp sĩ đều có một màu đen tuyền; không có hình trang trí trên tấm khiên cũng không có cờ hiệu trên mũi giáo, người còn lại là một thiếu nữ duyên dáng ngự trên lưng một con ngựa bạch, con ngựa đáng yêu đến nỗi bạn chỉ muốn hôn lên mũi nó và cho nó một cục đường ngay lập tức. Thiếu nữ ngồi trên yên theo kiểu các quý bà tức là vắt hai chân sang một bên, bận một chiếc áo dài màu xanh sáng ngời tung bay trong gió còn đáng yêu và xinh đẹp hơn nhiều.

- Chúc các lữ khách một ngày tốt lành. - Thiếu nữ kêu lên bằng một giọng thánh thót như khúc hát ngọt ngào nhất của loài chim, lưỡi cong lên một cách duyên dáng khi phát âm những âm rung. - Quý vị là những người hành hương đáng yêu nhất đi qua cái vùng hoang tàn đổ nát này đây.

- Có thể là như thế, thưa bà. - Puddleglum đáp, giọng cứng ngắc với dáng đề phòng.

- Chúng tôi... đi tìm thành phố cổ đổ nát của người khổng lồ. - Jill nhanh nhẩu nói.

- Thành phố đổ nát ư? - Thiếu nữ nói. - Đó sẽ là một nơi hết sức kỳ lạ dưới cái nhìn của quý vị. Dám hỏi các vị sẽ làm gì khi tìm thấy nó?

- Chúng tôi đến để... - Jill bắt đầu, nhưng Puddleglum đã chen vào:

- Xin quý bà thứ lỗi. Nhưng chúng tôi còn chưa biết gì về bà và người bạn đồng hành, một hiệp sĩ câm lặng phải không ạ? Vả lại hai người cũng đâu có biết gì về chúng tôi. Thế nên chúng tôi không thể ngay lập tức nói với người lạ về công việc của mình. Xin quý bà rộng lượng bỏ qua cho. Chắc là sắp có mưa rồi, quý vị có nghĩ thế không?

Thiếu nữ cất tiếng cười khanh khách, một tiếng cười giòn tan, giàu nhạc tính nhất mà bạn có thể hình dung được.

- Các em, tốt lắm, các em có một người giám hộ giàu kinh nghiệm, khôn ngoan và thận trọng. Ta nghĩ chẳng có hại gì khi cứ để cho ông ta giữ những lời khuyên khôn ngoan ấy cho mình; còn ta thì cứ tự do làm những gì ta muốn. Ta vẫn thường nghe đến cái tên thành phố Hoang phế của bọn khổng lồ nhưng chưa từng gặp ai có thể mách bảo ta đường đến đấy. Con đường này dẫn đến một thị trấn và lâu đài Harfang, nơi cư ngụ của những người khổng lồ dễ thương. Họ là một giống người hiền lành, văn minh, cẩn trọng và lịch sự trong khi bọn Ettinsmoor thì ngu ngốc, hung bạo, dữ dằn, dã man và mang nhiều thú tính. Ở Harfang có thể các em nghe nói đến hoặc chẳng có ai biết gì về thành phố Hoang phế nhưng chắc chắn các em sẽ tìm được nhà trọ tốt và những người chủ vui vẻ. Nếu khôn ngoan, các em hãy trú đông ở đấy hoặc ít nhất cũng nấn ná lại đấy ít ngày để nghỉ ngơi, lấy lại sức. Ở đấy các em sẽ được tắm hơi, lại có giường êm nệm ấm, ngọn lửa cháy sáng trong lò sưởi, bánh mì chiên và nướng nóng giòn, bánh ngọt và cả rượu mạnh nữa. Tất cả được bày biện trên bàn đến bốn lần một ngày.

- Trời ơi! - Lông Vịt kêu lên, nuốt nước bọt một cái rõ to. - Lại có những thứ như thế ư? Cứ nghĩ đến việc lại được ngả lưng trên giường nệm lần nữa!

- Phải, và được ngâm mình trong bồn nước nóng. - Jill phụ họa. - Chị có nghĩ là họ sẽ mời chúng em ở lại không? Chúng em không quen biết họ mà, chị cũng thấy đấy!

- Chỉ cần nói với họ rằng, thiếu nữ Áo Xanh nhờ các em gửi lời chào họ và gửi gắm cho họ hai đứa bé ngoan người miền Nam đến dự lễ hội mùa thu là được.

- Ôi, cảm ơn chị, cảm ơn chị nhiều lắm. - Cả Jill lẫn Lông Vịt đều nồng nhiệt cảm ơn.

- Nhưng hãy cẩn thận. Dù các em đến Harfang vào ngày nào thì cũng nhớ đừng đi vào cổng thành quá muộn. Bởi vì họ đóng cổng thành chỉ vài tiếng sau giờ Ngọ và theo phong tục này, họ sẽ không mở cửa cho bất cứ ai một khi đã hạ gióng ngang cài cửa, bất kể là người ấy có việc cần kíp thế nào cũng vậy.

Bọn trẻ với những đôi mắt xanh ngời sáng, nồng nhiệt cảm ơn cô gái xinh đẹp, thiếu nữ vẫy tay chào từ biệt bọn chúng. Puddleglum vùng dầm lầy bỏ cái mũ nhọn hình tháp ra cúi chào với dáng điệu cứng nhắc. Hiệp sĩ Im Lặng và thiếu nữ Áo Xanh phóng ngựa tể lên dốc cầu để lại tiếng vó ngựa khua giòn giã trên mặt đường lát đá.

- Thế là, tôi đã biết được một số điều: cô ả từ đâu đến và sẽ đi đâu. Không phải là loại người mà các cháu chờ đợi gặp ở nơi hoang vu như ở mảnh đất của người khổng lồ, phải vậy không? Chẳng có gì tốt lành đâu, tôi dám chắc như thế. - Puddleglum nói.

- Trời đất ạ! - Lông Vịt kêu lên. - Cháu nghĩ một người có vẻ ngoài xinh đẹp như thế thật khó có tâm địa xấu xa. Cứ nghĩ đến những bữa ăn nóng sốt, những căn phòng ấm cúng... Cháu hi vọng Harfang không cách đây quá xa.

- Tớ cũng nghĩ thế. - Jill nói. - Nghĩ coi, chị ấy có cái áo chúa thật. Còn con ngựa nữa chứ!

- Cũng vậy thôi, - Puddleglum lẩm bẩm, - ước gì tôi biết nhiều hơn về cô ả.

- Cháu đang định hỏi một vài điều về chị ấy, - Jill nói, - nhưng làm sao cháu mở miệng ra hỏi

được khi bác lại bảo không muốn nói với chị ấy bất cứ điều gì về chúng ta?

- Phải. - Lông Vịt để theo. - Và tại sao bác lại có thái độ bất hợp tác và khó chịu như vậy? Bác không thích họ à?

- Họ? - Puddleglum hỏi lại. - Họ là ai? Tôi chỉ thấy có một người mà thôi.

- Thế bác không tính hiệp sĩ vào ư?

- Tôi chỉ thấy một bộ áo giáp cam như hến.

- Cháu cho là anh ta quá nhút nhát, - Jill nói giọng mơ màng, - hoặc có thể là chàng chỉ muốn nhìn nàng và nghe giọng nói quyến rũ của nàng mà thôi. Cháu chắc mình cũng như thế nếu ở địa vị của chàng.

- Tôi thì tự hỏi, các cháu sẽ thật sự nhìn thấy gì nếu kéo tấm che mặt ở cái mũ trụ lên và nhìn vào bên trong.

- Chà, bác có thôi đi không. - Lông Vịt kêu lên. - Cứ nghĩ về hình dáng trong cái áo giáp đó đi! Nếu không phải là thân hình người đàn ông thì là cái gì?

- Nếu lại là một bộ xương thì sao? - Puddleglum hỏi với một sự vui vẻ đáng ghét. - Hoặc có thể, - bác ta nói thêm sau một hồi suy nghĩ, - chẳng có cái quái gì cả. Tôi muốn nói các cháu chẳng thấy gì hết. Chỉ là một kẻ vô hình.

- Thật thế chứ bác Puddleglum? - Jill rùng mình. - Bác có những ý nghĩ đen tối, kinh khủng quá đi mất! Sao bác lại có thể nghĩ về người khác như vậy?

- Thôi, thôi, quên những ý nghĩ hắc ám của bác ta đi. - Lông Vịt nói. - Bác ta bao giờ chẳng chờ đợi những điều xấu nhất và bao giờ bác ta chẳng sai. Hãy nghĩ về những người khổng lồ dễ thương và hãy mau chóng đến Harfang nhanh như chúng ta có thể đi được. Ước gì tớ biết được đường còn bao xa nữa.

Không khí bắt đầu nóng lên bằng cuộc cãi vã đầu tiên trong số những cuộc đấu khẩu mà Puddleglum đã tiên đoán, chứ không phải là chuyện vặt như Jill và Lông Vịt vẫn hay sa vào. Cuộc cãi nhau đầu tiên này là một sự bất đồng ý kiến nghiêm trọng. Puddleglum không muốn họ đến Harfang chút nào. Bác bảo mình không có khái niệm là trên đời này lại có những người khổng lồ “dễ thương” và dù sao trong lời chỉ giáo của Aslan cũng không thấy nghe nói đến chuyện ở lại chỗ người khổng lồ dù là dễ thương hay dễ ghét. Trong khi đó bọn trẻ, phát ốm lên vì cảnh mưa gió sục sùi, những bữa ăn chỉ có chim nướng giữa đồng trống và cảnh màn trời chiếu đất nơi hoang thì nhất định muốn đến thăm những người khổng lồ “dễ thương”. Cuối cùng, Puddleglum đành phải nhượng bộ với một điều kiện: Hai đứa kia phải trịnh trọng hứa là trừ khi được ông cho phép, chúng tuyệt đối không được nói với người khổng lồ việc chúng đến từ Narnia hoặc mục đích tìm hoàng tử Rilian. Hai đứa sẵn sàng hứa và họ đi tiếp.

Sau khi nói chuyện với thiếu nữ Áo Xanh, mọi việc trở nên xấu đi theo hai cách. Thứ nhất, vùng đất này mỗi lúc một trở nên khắc nghiệt hơn. Con đường họ đi dường như kéo dài ra vô tận, những thung lũng hẹp nhấp nhô trong đó ngọn gió bắc cứ quất rất ràn rạt vào mặt họ. Chẳng có chỗ nào khả dĩ để nhóm lên một ngọn lửa mà cũng chẳng có cái hốc nhỏ nào tạm tạm một chút để chui vào tránh gió như họ đã gặp được ở ngoài đồng hoang bên kia cầu. Mặt đất lại toàn sỏi đá làm cho chân bạn đau nhức vào ban ngày, rã rời, tê buốt vào ban đêm.

Thứ hai, dù thiếu nữ có ý định gì khi nói với chúng về Harfang thì tác động của những lời lẽ đó đến bọn trẻ con cũng là một tác động xấu. Chúng chẳng còn nghĩ được gì ngoài chiếc giường ấm áp, bồn nước nóng, những bữa ăn bốc khói và mọi việc sẽ tuyệt vời như thế nào khi lại có một mái nhà trên đầu. Bây giờ chúng chẳng còn đầu óc đâu mà nghĩ đến Aslan hoặc thậm chí

cả hoàng tử mất tích. Jill bỏ mất thói quen nhắc đi nhắc lại lời dặn của Aslan vào mỗi buổi sáng và buổi tối. Đầu tiên nó tự nhủ, nó quá mệt. Nhưng chẳng bao lâu sau thì nó cũng quên bồng chuyện này. Và mặc dầu có thể bạn cho rằng, ý nghĩ về việc có được một khoảng thời gian sung sướng ở Harfang sẽ làm chúng vui hơn nhưng thực ra chúng lại cảm thấy thân thương hơn, ưa ca thán và cau có với nhau hơn và nhất là với Puddleglum.

Cuối cùng vào một buổi chiều, họ đến một hẻm núi mà họ phải đi rất lâu mới vượt qua được để đến một chỗ có những hàng thông đen mọc lên san sát hai bên đường. Họ nhìn về phía trước và thấy rằng còn phải vượt qua mấy quả núi. Trước mặt họ là một thung lũng hoang vắng toàn sỏi đá, xa hơn nữa là rặng núi đỉnh phủ tuyết trắng xóa. Nhưng giữa họ và dãy núi xa mờ đó là một ngọn đồi thoải thoải với cái ngọn bị phạt ngang trông rất kỳ:

- Coi kìa! Coi kìa. - Jill reo lên chỉ tay qua thung lũng. Ở đấy, trong ráng chiều nhập nhoạng họ thấy có những đốm sáng phía tây ngọn đồi đèn dẹt nọ. Ánh sáng! Không phải ánh trăng, ánh lửa mà là ánh sáng phát ra từ những ô cửa sổ chạy thành dãy như một lời chào mời giản dị, chất phác. Nếu bạn chưa bao giờ lang thang nơi đồng không mông quạnh, ngày cũng như đêm làm bạn với sự cô liêu, gian khổ; không phải chỉ ngày một ngày hai, mà hết tuần sang tháng bạn sẽ khó lòng hiểu được cảm xúc của họ.

- Harfang! - Cả Long Vịt lẫn Jill đều kêu lên sung sướng, kích động.

- Harfang! - Puddleglum lặp lại bằng một giọng buồn tẻ, ủ rũ. Nhưng bác ta lại kêu lên ngay sau đó: - Ồi trời ơi! Ngỗng trời! - Và cái cung trên vai bác kêu lên tách một cái. Bác quay lại với một con ngỗng béo mỡ màng. Trời đã quá muộn để nghĩ đến chuyện đi vào Harfang ngày hôm ấy. Họ có một bữa ăn nóng sốt, một đống lửa và hưởng một buổi tối ấm áp nhất trong suốt hơn một tuần qua. Đống lửa tàn dần, đêm càng lúc càng tê buốt và khi họ thức dậy vào sáng hôm sau, cái mền đắp của họ đã cứng cả lại vì sương giá.

- Không hề gì! - Jill nói, giậm giậm hai chân vào nhau. - Tối nay sẽ được tắm bồn nước nóng.

CHƯƠNG 7

Trận đồ bát quái

Không thể nói khác được, ngày hôm ấy bắt đầu một cách tồi tệ. Trên đầu là một khoảng không vắng bóng mặt trời, mây cuộn lên thành từng đám, mỗi lúc một dày thêm vì tuyết, dưới chân sương mướt đen thẫm mặt đất, mỗi khi có một cơn gió thổi qua bạn lại có cảm giác nó chỉ chực lột da bạn ra. Khi xuống dốc đi vào thung lũng, họ thấy nó là một phần của con đường xa cũ nhưng hoang tàn hơn bất cứ chỗ nào họ đã đi qua. Họ phải tìm đường qua những tảng đá lớn ngổn ngang, những ụ đá và đi ngang qua một bãi xà bần, con đường quá thô bạo khắc nghiệt đối với những đôi chân sưng tấy. Mặc dù họ đã kiệt sức nhưng trời lại quá lạnh để có thể dừng lại.

Vào khoảng 10 giờ sáng, bông tuyết nhỏ đầu tiên lơ lửng bay xuống đậu lên cánh tay Jill. Mười phút sau tuyết đã rơi rất đều. Hai mươi phút sau thì mặt đất đã có một cái áo khoác mới trắng tinh khôi. Thêm nửa giờ nữa những bông tuyết nom nhẹ nhàng là thế đã trở thành một cơn bão tuyết thật sự, một cơn bão xem ra sẽ kéo dài suốt cả ngày và cứ thổi tấp vào mặt họ khiến họ không thể nhìn cái gì ra cái gì được nữa.

Để hiểu những điều xảy ra sau đó, xin bạn hãy ghi nhớ cho là hầu như họ không nhìn thấy gì. Khi họ đến gần ngọn đồi thấp đã chia cách họ với cái nơi mà họ nhìn thấy những cửa sổ sáng ánh đèn ngày hôm qua thì nói chung họ không thể nhìn được toàn cảnh. Bây giờ chỉ có một câu hỏi là cách mấy bước có thấy đường không. Dẫu là như vậy, bạn cũng phải căng mắt ra mà nhìn. Không cần nói chắc bạn cũng hiểu là họ chỉ lảng lạng cúi đầu mà bước và không hề nói gì với nhau.

Khi tới chân đồi họ thoáng thấy một cái gì như là những tảng đá ở hai bên – những tảng đá hình vuông, nếu bạn nhìn thật kỹ, nhưng trong hoàn cảnh của ba vị khách của chúng ta thì còn ai có tâm trạng mà nhìn. Vấn đề làm họ quan tâm là những tảng đá này chắn ngang đường họ đi, cao khoảng gần mét rưỡi. Puddleglum với đôi chân dài ngoẵng chẳng gặp khó khăn gì trong việc nhảy lên trên đã giúp hai đứa trẻ trèo lên. Đó là một việc rầy rà và làm hai đứa trẻ ướt hết cả người nhưng lại không hề gì đối với Puddleglum bởi vì tuyết bây giờ đóng một lớp dày ở trên gờ tường đá. Sau đó, họ lại phải trèo lên một cái dốc rất cao – một lần Jill bị ngã – một quãng đường dài khoảng một trăm thước gồ ghề lổn nhổn đầy đá, rồi lại đến một bức tường đá thứ hai. Có tất cả bốn cái như thế, thật là một lối đi khác thường.

Sau khi họ đã nhọc nhằn qua được bốn chướng ngại đó thì không còn gì phải nghỉ ngơi nữa, bây giờ họ đã ở trên đỉnh một cái đồi бет. Cho đến lúc ấy, độ dốc của đồi còn che chắn cho họ ít nhiều, bây giờ họ hứng trọn cơn gió đang lồng lên như điên như dại. Không còn gì phải nghỉ ngơi nữa, họ đang ở trên đỉnh cái đồi бет. Bởi vì ngọn đồi – kì lạ thay, hình như bị một lưỡi dao khổng lồ phạt ngang một nhát tạo nên một khoảnh đất mặt bàn rất rộng nơi cơn bão thả sức tung hoành mà không có gì cản lại. Ở đây, tuyết khó mà nằm yên trên mặt đất được, gió cứ thổi liên tục, hất tuyết lên khỏi mặt đất thành từng phiến và từng đám như đám mây rồi tạt cả vào mặt khách bộ hành. Quanh đôi chân họ nhiều cuộn tuyết xoáy tròn chạy quần như bạn thỉnh

thoảng vẫn thấy hiện tượng này ở sân băng. Mà thực vậy, ở nhiều nơi mặt tuyết gần như phẳng lặng như mặt băng. Nhưng ở đây, cứ như để cho mọi việc trăm phần tồi tệ hơn, mặt đất còn bị cắt dọc cắt ngang thành những bờ lũy hay giao thông hào kì lạ, chia quả đồi bị phạt ra thành những khối hình vuông và chữ nhật. Tất nhiên, họ buộc phải trèo qua những bờ giao thông này mà chúng thì to nhỏ khác nhau cao từ nửa mét đến gần hai mét, dày nhất thì đến đôi ba mét. Ở mạn bắc của những cái bờ này tuyết đã đóng dày và sau mỗi lần trèo lên bạn lại ngã oành oạch vào đồng tuyết, thế là ướt sũng cả người.

Vật lộn để đi lên phía trước với cái mũ trùm dựng lên và cái đầu gục xuống, đôi bàn tay tê cứng thọc vào trong áo khoác Jill thoảng thấy những vật kì lạ trên cái vạt đất mặt bàn kinh khủng này – những thứ bên tay phải nó thì trông giống như ống khói nhà máy, bên trái thì nom như vách núi dễ sợ, dựng đứng hơn bất cứ vách núi nào. Nhưng nó không chú ý mà cũng chẳng may may có một ý nghĩ nào về chúng. Điều duy nhất có trong suy nghĩ của nó là đôi bàn tay tê cóng (và cái mũi, cái cằm, đôi tai buốt như kim châm) cùng bồn nước ấm và cái giường êm ái ở Harfang.

Đột nhiên nó vấp ngã, trượt đi khoảng hai mét rồi tuột xuống một cái rãnh rộng tối om om có vẻ như chỉ đến lúc ấy mới xuất hiện trước mặt nó – nửa giây sau nó đã rơi bịch xuống đáy. Hình như nó đang ở trong một cái gì giống như cái hào hoặc cái rãnh chỉ rộng chưa đầy một mét. Mặc dầu bị đau sau cú trượt, gần như điều đầu tiên mà nó cảm nhận là một sự nhẹ nhõm vì đã thoát khỏi ngọn gió ác nghiệt, chả là thành hào cao quá đầu nó mà. Điều thứ hai nó nhận ra là khuôn mặt lo lắng của Long Vịt và Puddleglum đang cúi xuống nhìn nó từ bên trên.

- Cậu có đau không Pole? – Long Vịt la lớn.

- Chắc là gãy cả hai chân thôi, còn gì phải nghi ngờ nữa. – Puddleglum hét vọng xuống.

Jill đứng lên giải thích là nó không việc gì hết, nhưng hai người vẫn muốn kéo nó lên.

- Cậu ngã xuống cái gì vậy? – Long Vịt hỏi.

- Một loại giao thông hào, hoặc có thể là một cái rãnh hoặc cái gì đại loại như thế. – Jill đáp.

Này, cái rãnh này chật thẳng ngay phía trước.

- Phải, lạy thần Jupite. – Long Vịt kêu ầm lên, - nó chạy thẳng về phía bắc. – Không biết đó có phải là một loại đường đi hay không? Nếu là thế thì chúng ta có thể tránh được ngọn gió quỷ quái khi ở dưới hào. Dưới đấy có nhiều tuyết không?

- Ít lắm. Tuyết đã bị thổi thốc lên trên, tóe ngổn thế.

- Cái gì ở chỗ đằng kia?

- Chờ chút. Để tớ chạy lại coi thử. – Jill đứng lên, chạy dọc theo con hào, nhưng trước khi đi được một đoạn, con hào đột ngột rẽ ngoặt sang phải. Nó la lên thông báo cho hai người kia về thông tin này.

- Cái gì ở khúc quẹo kia? – Long Vịt hỏi.

Bây giờ gần như Jill phải lấy tay quờ quạng tìm đường đi trong con đường ngoắt ngoéo và tối om om phía dưới – hoặc gần như ở trong lòng đất – trong khi Long Vịt đi theo gờ vách đá. Nó không có ý định một mình đi quanh các góc như thế nhất là khi nó nghe Puddleglum luôn miệng kêu oang oác sau lưng nó:

- Này cẩn thận đấy Pole! Ở nơi như thế này con đường dám dẫn đến một cái hang rỗng lăm đấy. Trên xứ sở của bọn khổng lồ có thể có những con giun đất khổng lồ hoặc con bọ cánh cứng khổng lồ.

- Tớ không nghĩ là nó dẫn đến bất cứ đâu. – Jill nói, vội vã quay trở lại.

- Tớ lại rất muốn xem qua một cái. – Lông Vịt nói. – Ý cậu muốn nói gì khi bảo không dẫn đến đâu, tớ muốn thử xem, có được không?

Nói rồi nó ngồi xuống miệng hào (những kẻ đã ướm sưng cả người rồi cũng không màng đến chuyện bị ướm thêm một chút nữa) và nhảy phắt xuống dưới. Nó đẩy Jill sang một bên để đi qua, dù nó không nói gì, Jill biết rõ là nó nghĩ Jill đang sợ. Thế là con bé đi theo bạn, nhưng cẩn thận không đi trước.

Tuy vậy, tất cả đã chứng minh đây là một khám phá vô ích. Chúng rẽ sang bên tay phải rồi đi thẳng được vài bước. Đến đây lại phải có sự lựa chọn, đi thẳng hay quẹo sang phải.

- Chẳng được tích sự gì, Lông Vịt nói, liếc nhìn lối rẽ bên tay phải. Nó lại đưa chúng ta trở về chỗ cũ – về phía nam thôi. Thằng bé tiếp tục đi thẳng nhưng một lần nữa, chỉ mới đi được vài bước chúng lại thấy một lối rẽ sang phải. Nhưng đến đây thì không còn sự lựa chọn nào nữa bởi vì đường giao thông hào chúng đi theo đến đây đã dẫn đến lối cụt.

- Chẳng được cái quái gì. – Lông Vịt càu nhàu. Jill không mất thời gian quay lại chỗ cũ vì Puddleglum với đôi tay dài ghê không gặp khó khăn gì trong việc kéo hai đứa lên.

Nhưng lên trên đó có khác gì bị tra tấn. Ở dưới hào kín gió, đôi tai chúng đã ấm lên, chúng có thể nhìn rõ ràng, nghe dễ dàng và nói với nhau mà không cần phải hét đến vỡ họng. Thật đau khổ khi lại phải trèo lên mặt đất hứng lấy ngọn gió rét buốt không biết thương xót là gì. Mọi chuyện còn tồi tệ hơn khi Puddleglum chọn đúng lúc này để nói:

- Cháu vẫn còn nhớ rõ những dấu hiệu chứ, Pole? Bây giờ chúng ta phải làm theo lời chỉ dẫn nào đây?

- Ôi thôi, dẹp cái bài học chán ốm người đi. – Pole nói. – Một cái gì về một ai đó đề cập đến cái tên Aslan, cháu cho là thế. Nhưng cháu đang mệt muốn chết và không muốn nhớ một cái gì ở đây hết.

Như bạn đã thấy, nó đã làm sai thứ tự chỉ dẫn. Đó là vì nó đã thôi không ôn lại các dấu hiệu trước khi đi ngủ. Nó vẫn biết rõ những điều ấy nhưng nó đã thôi không nhắc lại với mục đích để chắc chắn là những điều đó không bị đảo lộn thứ tự vào đúng lúc cần đến mà không cần nghĩ ngợi. Câu hỏi của Puddleglum làm phiền nó bởi vì trong thâm tâm nó vẫn thường áy náy vì đã không biết rõ bài học của Aslan ở cái mức độ như nó cần phải biết. Sự bực dọc này cùng với nỗi khốn đốn vì lạnh và mệt khiến nó cất tiếng kêu ca:

- Chán mớ đòi mấy cái bài học này.

Trong thâm tâm, nó không hề có ý muốn nói thế.

- Vậy, điều tiếp theo là gì? – Puddleglum gắng hỏi. – Không biết các cháu có nhớ không? Chắc lẫn lộn hết rồi. Đối với tôi, cái đòi này, cái miếng đất bằng phẳng mà chúng ta đang đứng dường như là một nơi đáng dừng lại để xem xét. Các cháu có nhận thấy...

- Trời đất ơi! – Lông Vịt kêu ầm lên. – Dừng lại ngắm cảnh vào lúc này ư? Vì Chúa, ta hãy đi tiếp thôi!

- Nay nhìn kìa! Nhìn kìa! – Giọng Jill bỗng rít lên và nó giơ tay chỉ. Mọi người quay lại, trông thấy: chệch về phía bắc một chút, cao hơn hẳn cái ngọn đồi bằng phẳng mà họ đang đứng, một dãy ánh đèn xuất hiện. Lần này cảnh vật còn hiện rõ trước mắt các du khách hơn là đêm hôm trước: đây là những ô cửa – những ô cửa sổ nhỏ làm cho người ta nghĩ đến những phòng ngủ thân thương; những ô cửa sổ lớn làm người ta nghĩ đến những đại sảnh ấm cúng với ngọn lửa reo vui trong lò sưởi, súp nóng hoặc món thịt thăn bò rưới nước sốt bốc khói đặt trên bàn.

- Ái chà, Harfang yêu dấu! – Lông Vịt kêu lên.

- Tất cả đều rất tốt. – Puddleglum nói. – Nhưng điều mà tôi muốn nói là...

- Thôi im đi! – Jill nổi cáu. – Chúng ta không được lãng phí một phút nào. Ông không nhớ rằng thiếu nữ Áo Xanh đã nói người ta đóng cửa thành sớm hay sao? Chúng ta phải đến đúng lúc, nhất định là phải thế. Tất cả chúng ta sẽ chết mất nếu bị bỏ lại bên ngoài trong một đêm như thế này.

- Nhưng bây giờ còn chưa phải là đêm. – Puddleglum bắt đầu.

Nhưng cả hai đứa đều kiên quyết nói:

- Đi thôi.

Hai đứa hấp tấp đi trên mặt đất trơn trượt, cứ như chúng sợ để mất đi dù chỉ một phút. Puddleglum đành tặc lưỡi đi theo vừa đi vừa lẩm bẩm một câu gì đó. Lúc này họ buộc phải đi ngược gió và bọn trẻ không nghe thấy bác ta nói gì dù có muốn đi chẳng nữa. Mà chúng thì không muốn nghe. Chúng chỉ nghĩ đến bồn nước ấm, một cái gì nóng nóng để uống vào bụng, cái giường êm ái, cái ý nghĩ nóng bỏng nếu đến Harfang trẻ sẽ bị nhốt bên ngoài... Ôi thật là một điều gần như quá sức chịu đựng của con người.

Dù họ vội vã thế nào đi nữa, việc đi qua quả đồi phạt ngọn rộng lớn này cũng mất nhiều thời gian. Thậm chí sau khi đã vượt qua rồi vẫn còn phải trèo xuống nhiều bậc đá ở sườn đồi bên kia. Nhưng cuối cùng họ cũng xuống được dưới đất và có thể thấy Harfang như thế nào.

Nó tọa lạc trên một ngọn núi cao mặc dù nhiều ngọn tháp của nó giống một ngôi nhà hơn là một tháp canh lâu đài. Rõ ràng những người khổng lồ “dễ thương” không sợ bị tấn công. Nhiều cửa sổ trống trên bức tường bao bên ngoài không cao lắm – một điều mà không ai làm trong một pháo đài thực sự. Nhiều cửa ra vào trống lung tung – một điều thật không cần thiết vì thế người ta có thể dễ dàng đi vào đi ra mà không cần qua cổng chính.

Những gì chứng kiến khiến hai đứa trẻ phấn khởi hẳn lên, chúng thấy nơi này thân thiện hơn, chẳng có vẻ gì đáng sợ. Đầu tiên chiều cao và độ dốc của ngọn núi làm cho cả bọn chùn bước, hoảng hồn, nhưng dần dần chúng nhận thấy một lối đi dễ dàng hơn ở bên tay trái và con đường họ đi cũng đánh vòng sang phía ấy. Đó là một cuộc leo dốc khó khăn nhất sau chuyến đi gian khổ trong ngày, đôi chân Jill không tuân lệnh nó nữa. Hai người kia đã phải dìu nó đi tiếp một trăm mét cuối cùng.

Rồi họ cũng đứng trước cổng thành. Khung lưới sắt được kéo lên và cánh cổng mở ra.

Dù có còn hơi sức hay không, thì bạn cũng cần phải có đủ can đảm để bước tới gần cánh cổng của những người khổng lồ. Mặc cho tất cả những dự đoán đen tối về Harfang, hóa ra Puddleglum vẫn là người gan dạ nhất.

- Đi đều bước. Dù cảm thấy thế nào thì cũng đừng vác bộ mặt sợ hãi như thế. Chúng ta đã làm một việc ngu xuẩn nhất đời là dẫn xác đến đây. Nhưng một khi đã ở đây, điều tốt nhất có thể làm là cứ thản nhiên bước tới.

Với những lời lẽ như thế, Puddleglum sai bước đi qua cổng, cố ý đứng dưới mái che nơi giọng nói của bác có thể vọng ra xa và kêu tên một cách oai vệ:

- Bớ anh gác cổng. Có khách đến tá túc qua đêm đây!

Trong lúc đứng đợi xem có gì xảy ra không bác gỡ cái mũ ra, đập đập để đám tuyết đọng trên vành mũ rộng rơi xuống.

- Tớ bảo này, - Lòng Vịt thì thảo với Jill, - ông ta có thể chỉ là cái mền ướt nhưng gan dạ và táo bạo ra phết.

Cửa mở, để lọt ra ngoài ánh sáng mê li của một bếp lửa đỏ và người gác cổng hiện ra. Jill cắn

chặt môi vì sợ nó sẽ hét ầm lên. Có thể đó còn chưa phải là người khổng lồ bụi con nhất. Bạn hãy hình dung thế này: ông ta cao hơn một cây táo nhưng không phải cái kiểu cao kều như một cái cột điện. Mái tóc đỏ rực cứng quèo, cái áo chên bằng da có những mảnh kim loại ép chặt làm cho nó có vẻ là một cái áo giáp, đầu gối để trần đầy lông lá và một cái gì trông như bột mattít ở đôi chân. Người này cúi lom khom, trợn trừng mắt nhìn Puddleglum.

- Các người là giống vật gì vậy?

Jill lấy hết can đảm, nắm chặt hai bàn tay lại rồi ngửa cổ kêu lớn với người khổng lồ:

- Thưa ông... thiếu nữ Áo Xanh gửi lời chào đến đại vương ở Harfang và gửi đến đây hai đứa trẻ miền Nam để thương chúng tôi và một người vùng đầm lầy... tên bác ấy là Puddleglum, để dự lễ hội mùa thu. Nếu việc này không có gì trở ngại... tất nhiên. – Nó nói thêm.

- Ô hô, - người gác cổng đáp, - thế thì lại là chuyện khác. Vào đi, những người tí hon, vào đi. Tốt nhất là các người hãy vào phòng chờ trong khi ta báo cáo lên đại vương. – Người này cúi xuống nhìn bọn trẻ lần nữa với đôi mắt hiếu kì: - Mặt xanh bủng, mình không biết là mặt người lại có cái màu này đấy. Nhưng quan tâm đến làm gì. Mình dám nói là bọn chúng nhìn nhau lại thấy vừa mắt. Thì người ta chả nói, ông lại thích ông là gì.

- Mặt chúng tôi tái xanh chỉ vì lạnh đấy thôi. – Jill nói. – Bình thường mặt chúng tôi không có cái màu này đâu.

- Vậy thì mời vào đây sưởi ấm. Vào đi những con tôm bé nhỏ! – Người gác cổng nói.

Cả bọn đi theo người này vào phòng chờ. Mặc dầu vậy họ vẫn giật thót cả người khi nghe tiếng cánh cửa khổng lồ đóng sập lại sau lưng. Nhưng họ lập tức quên ngay điều đó khi nhìn thấy cái mà họ ao ước suốt từ bữa tối hôm qua – một bếp lửa mà đây lại là một bếp lửa khổng lồ. Trông có đến bốn hoặc năm cây gỗ lớn cháy rùng rục trong lò, tỏa ra một làn hơi nóng đến nỗi họ không thể đến quá gần. Ba người ngồi phịch xuống sàn gạch, đủ gần bếp lửa để họ có thể chịu được hơi nóng của nó tấp lên người và thở ra những hơi dài khoan khoái.

- Này anh bạn trẻ, - người gác cổng nói với một người khổng lồ khác đang ngồi ở góc nhà, trợn trừng mắt nhìn những vị khách bất ngờ, hai con người to tướng như muốn lọt ra khỏi tròng, - chạy ngay đến chỗ đại vương báo cáo lại điều này.

Rồi ông ta lặp lại những lời Jill đã nói với mình. Người khổng lồ trẻ hơn cúi xuống ném ra một cái nhìn thốc mách thêm một lần nữa rồi cất tiếng cười hô hố vang dội làm khách dúm người lại. Nhưng rồi hẳn cũng bỏ đi.

- Này, con ếch kia, - người gác cổng nói với Puddleglum, - trông ngươi giống như thể muốn có một cái gì lên dây cót hả? – Ông ta lấy ra một cái chai đen cao gần bằng Puddleglum nhưng 20 lần to hơn.

- Để coi xem nào, để coi xem nào! – Người gác cổng lăm bắm. – Ta không thể đưa ra một cái ly vì ngươi có thể chết đuối trong đó. Để coi xem. Cái nắp lọ tiêu có thể thích hợp đây. Vào trong kia ngươi không được hé răng ra nghe chưa? Cái chất bạc này cứ để mãi ở đây và đấy không phải là lỗi của ta.

Nắp lọ tiêu không giống như nắp lọ tiêu ở ta, nó hẹp hơn và thẳng đứng làm thành một cái chén uống rượu rất thích hợp với Puddleglum khi người gác cổng đặt nó xuống sàn cạnh bác ta. Bọn trẻ cho rằng Puddleglum sẽ từ chối vì bác chả luôn miệng nói ra những lời nghi ngờ người khổng lồ là gì. Nhưng bác ta lại làu bàu:

- Quá trễ để nghĩ đến việc phòng bị, bây giờ chẳng nào chúng ta cũng chui vào đây rồi và cánh cửa đã sập lại sau lưng.

Sau đó bác ta nhấp một chút: “Mùi khá lắm, - bác nói, - nhưng chả bõ bèn gì. Cần phải biết chắc chứ.” Bác ta làm luôn một ngụm lớn: “Vị được lắm, nhưng đây mới chỉ là ngụm đầu tiên. Tiếp tục thì sao? – Bác uống một ngụm to hơn. – Ái chà, cũng có cảm giác như thế trên đường đi xuống. Lại một ngụm nữa. Nếu có gì nhộn nhạo ở dưới đáy thì tôi chẳng lấy gì làm ngạc nhiên đâu.” – Và bác ta ngửa cổ dốc hết chỗ rượu vào họng. Bác liếm môi, nói với bọn trẻ:

- Kể cũng đáng thử một phen. Nếu tôi có bị cong lại, bị cháy, bị biến thành thần lùn hoặc một cái gì đó thì các cháu sẽ biết đường mà từ chối bất cứ cái gì mà người khác mời mình. Nhưng người khổng lồ ngồi quá cao để nghe được những lời Puddleglum lắm nhấm trong miệng, ông ta cứ cười khà khà một cách thích chí rồi nói với cái giọng ông ổng:

- Ôi con ếch, người cũng thuộc giống người à? Xem người nói kìa!

- Không hẳn... là một con người... mà là một cư dân vùng đầm lầy, - Puddleglum nói với giọng nhừa nhựa, - không... không phải con ếch luôn... mà là một cư dân vùng đầm lầy.

Đúng lúc ấy cánh cửa mở ra, người khổng lồ trẻ hơn bước vào nói:

- Đưa họ vào chính điện ngay.

Bọn trẻ con đứng dậy, nhưng Puddleglum vẫn ngồi dưới sàn lải nhải:

- Cư dân vùng đầm lầy, cư dân vùng đầm lầy. Rất đáng trọng... đáng trọng.

- Chỉ đường cho bọn họ đi, anh bạn trẻ. – Người gác cổng nói. – Cậu mang người ếch này đi thì tốt hơn. Hắn vừa làm một giọt, chỉ tốt cho hắn thôi.

- Không... có gì... là không ổn với tôi. – Puddleglum nói. – Không phải là ếch... không ếch iếc gì có... liên quan đến tôi. Tôi là một...

Nhưng người khổng lồ trẻ hơn đã tóm lấy lưng bác ta nhón lên và ra hiệu cho hai đứa trẻ đi theo mình. Bằng một cách thức chẳng lấy gì làm vẻ vang như vậy, họ đi ngang qua sàn lâu đài. Puddleglum bị kẹp trong hai ngón tay người khổng lồ giẫy giụa một cách vô vọng và lúc này trông bác ta quả có giống một con ếch thật. Nhưng hai đứa không có thời gian để ý đến chuyện đó bởi vì chẳng bao lâu sau họ đã đi vào một cái cửa vĩ đại ở tòa nhà chính – tìm hai đứa đập rộn lên như trống đánh và sau khi lật đặt chạy qua mấy dãy hành lang, mỗi lúc một gắng sức hơn để theo kịp bước đi của người khổng lồ, đôi mắt chúng hấp háy trước ánh sáng rực rỡ trong một căn phòng thênh thang, nơi các ngọn đèn rực sáng và lửa hừng hực trong lò sưởi, cả hai nguồn sáng ấy đều phản chiếu lên trần nhà và các gờ thếp vàng lộng lẫy. Có nhiều người khổng lồ hơn là họ có thể đếm; tất cả đều mặc những bộ đồng phục lộng lẫy, đứng thành hai hàng, bên phải và bên trái. Trên hai cái ngai vàng ở tít đầu kia căn phòng, có hai thân hình cao to lừng lững, chắc đó là vua và hoàng hậu.

Đến trước ngai vàng chừng 5, 6 mét thì họ dừng lại. Lông Vịt và Jill làm một cố gắng vụng về để cúi chào (bọn con gái không được dạy chào nhún gối trong trường Thực nghiệm) và người khổng lồ cẩn thận đặt Puddleglum xuống sàn. Ở đó bác đổ sụp xuống trong một tư thế ngồi chồm hổm. Với tứ chi dài lòng thòng, thật thà mà nói, trông bác ta giống một con nhện khổng lồ một cách kì lạ...

CHƯƠNG 8

Trong lâu đài của người khổng lồ

- Này Po le, cậu phải nói gì đi chứ? – Lông Vịt thì thầm.

Jill cảm thấy cổ họng mình khô khốc và nó không thể phát ra được tiếng nào. Nó chỉ gật đầu lơ đãng với Lông Vịt.

Nghĩ rằng mình sẽ không bao giờ tha thứ cho bạn (hoặc Puddleglum), Lông Vịt liếm môi, lấy hết sức nói thật to với vua khổng lồ:

- Muôn tâu bệ hạ, thiếu nữ Áo Xanh nhờ chúng tôi chuyển lời chào đến bệ hạ và hi vọng rằng bệ hạ có thể sẽ mời chúng tôi ở lại đây dự lễ hội mùa thu.

Vua và hoàng hậu nhìn nhau, mỉm cười theo cái cách mà Jill không thích chút nào. Nó thấy nhà vua còn dễ mến hơn hoàng hậu. Ông có một bộ râu rất đẹp, quăn quăn, cái mũi thẳng như mũi điều hâu và trông ông có cái vẻ của một người khổng lồ tốt bụng. Hoàng hậu là một người khổng lồ phì nộn, cái cằm xệ xuống che lấp cả cổ và hai má chảy xuống thành túi thịt – như vậy bà không thể là một người dễ coi vào thời xuân sắc. Còn bây giờ khi bà mười lần to béo hơn thì trông bà rất khó coi. Chợt vua thè lưỡi ra liếm môi. Ai cũng có thể làm như vậy. Nhưng eo ỏi lưỡi của ông vừa to vừa đỏ lại thò ra ngoài một cách bất ngờ làm cho con bé sợ khiếp vía.

- Ôi những đứa bé ngoan! – Hoàng hậu nói. (Có lẽ suy cho cùng bà ấy cũng là một người dễ chịu, Jill nghĩ.)

- Phải, đúng là như thế. – Vua phán. – Những đứa trẻ phi thường. Chào mừng các cháu đã đến triều đình của ta. Đưa tay cho ta nào.

Ông chìa bàn tay phải vĩ đại của mình ra – một bàn tay sạch sẽ với mấy cái nhẫn trên ngón tay, nhưng lại có những chiếc móng nhọn hoắt, kinh khủng. Bàn tay quá đồ sộ để bắt tay một đứa trẻ đang giơ lên cho ông, thay vì thế ông cầm cả cánh tay chúng lắc lắc.

- Vật gì thế này? – Vua trở vào Puddleglum.

- Một cư dân đáng kính vùng đầm lầy, thưa bệ hạ. – Puddleglum nói.

- Ối trời ơi! – Hoàng hậu kêu thét lên, kéo cái váy lên mắt cá chân. – Một vật kinh tởm! Nó còn sống.

- Bác ấy không sao đâu, thưa hoàng hậu. – Lông Vịt hấp tấp nói. – Hoàng hậu sẽ mến bác ấy hơn khi đã biết về bác ấy. Cháu biết chắc là như thế.

Tôi hi vọng bạn không mất cảm tình với cô bạn Jill trong phần còn lại của cuốn truyện này, nếu tôi kể với bạn là đúng lúc ấy nó bỗng bật khóc. Cũng có nhiều lí do để biện minh: chân, tay, tai và mũi nó đã bắt đầu nóng ran lên, hôm qua nó chưa được ăn gì, đôi chân nhức nổn nó cảm thấy khó mà đứng lâu hơn được nữa. Dù sao thì những giọt nước mắt lúc ấy cũng làm được một việc tốt hơn bất cứ điều gì khác bởi vì hoàng hậu đã nói:

- Ôi cô bé đáng thương! Hoàng thượng, chúng ta đã làm một việc không đúng là để cho khách đứng lâu như vậy. Nhanh lên, các người! Hãy đưa họ đi. Đem đến cho họ thức ăn, đồ uống và chuẩn bị sẵn một bồn nước nóng nghe chưa. Hãy chăm sóc cô bé. Mang đến cho cô bé kẹo que, búp bê, thuốc, bất cứ cái gì con cần, con gái ạ – sữa nóng pha với rượu và hương liệu,

kẹo trứng chim, hoa carum, bài hát ru và đồ chơi. Đừng khóc nữa cô bé, không thì con không có bụng dạ nào ăn bất cứ món gì dọn ra trong bữa tối đâu.

Jill cảm thấy xấu hổ như tôi và bạn cũng có thể thấy như vậy khi nghe nói đến đồ chơi và búp bê và mặc dầu kẹo que, kẹo trứng chim có thể là những món hấp dẫn theo cách của nó, Jill thầm hi vọng là có một cái gì đó “người lớn” hơn được nêu ra. Tuy vậy, lời lẽ ngớ ngẩn của hoàng hậu đem đến một kết quả tuyệt vời vì Puddleglum và Lông Vịt lập tức được những thị đồng dẫn đi còn Jill thì được một thị nữ đưa về phòng.

Căn phòng của Jill có diện tích bằng một nhà thờ và hẳn sẽ tối om nếu trong phòng không có một lò sưởi to tướng đang cháy rừng rực và những tấm thảm dày chình chịch màu đỏ rực lót dưới sàn. Những điều thú vị bắt đầu lần lượt xảy ra. Nó được giao tận tay cho người nhũ mẫu già của hoàng hậu, một người theo tiêu chuẩn của người khổng lồ là một bà già bé nhỏ, thân hình già nua gầy như bị gập đôi lại vì tuổi tác, còn theo quan điểm của những người bình thường thì là một nữ khổng lồ đủ thấp để khi vào một căn phòng cao mà không bị cụng đầu vào trần nhà. Bà già rất được dù Jill thật lòng mong muốn bà đừng có tặc lưỡi liên tục và nói những câu như thế này: “Ồi la la! Đây là một hoa cúc!” và: “Đây là một con vịt!” Hoặc: “Rồi chúng ta sẽ ổn thôi, cô bé thân yêu ạ”.

Bà già đổ đầy bồn tắm một thứ nước âm ấm dễ chịu rồi giúp nó trèo vào trong. Nếu bạn biết bơi (như Jill) thì bồn tắm của người khổng lồ có thể được gọi là một bể bơi cỡ nhỏ. Khăn tắm của họ mặc dù thô và cứng cũng rất được việc. Trong thực tế bạn không cần phải làm động tác lau khô người mà chỉ cần quấn quanh người rồi lại bên lò sưởi ngồi tận hưởng cảm giác khoan khoái sau khi tắm nước nóng và nhìn ngọn lửa reo vui trong lò sưởi. Sau khi mọi việc đã đâu vào đấy, Jill mặc bộ quần áo sạch sẽ, mới tinh và ấm áp lên người. Một bộ đồ thật đẹp có hơi rộng so với nó nhưng rõ ràng là được may cho người bình thường chứ không phải cho người khổng lồ. “Mình cho rằng nếu cô gái mặc váy xanh kia cũng hay đến đây thì họ vẫn thường có những vị khách như chúng ta.” – Jill nghĩ.

Ngay sau đó nó nhận thấy mình đã đứng ở điểm này. Trong phòng có một cái bàn, một cái ghế vừa cỡ cho một người bình thường dọn ra cho nó; dao, nĩa và muỗng cũng có kích thước phù hợp với một người bình thường. Thật vui sướng khi được ngồi vào bàn và có cảm giác toàn thân mình vừa ấm áp vừa sạch sẽ. Đôi bàn chân nó vẫn còn đau nhức nhưng có dịu đi khi được đi chân trần trên thảm. Khi đặt chân xuống, lớp thảm dày trùm lên cả mắt cá chân tạo cảm giác ve vuốt đối với đôi chân đi bộ đã nhiều ngày. Bữa ăn – tôi cho rằng, chúng ta phải gọi là bữa tối mặc dù khá gần với bữa tiệc trà gồm có súp gà và tỏi tây, gà tây nướng nóng hổi, bánh putđinh bốc khói, hạt dẻ rang và trái cây thì còn phải nói, cứ việc chén thỏa sức.

Điều phiền toái duy nhất là bà nhũ mẫu cứ đi vào đi ra liên tục, mỗi lần đi vào bà lại mang theo một món đồ chơi to đùng – một con búp bê bự sụ, còn to hơn cả Jill, một con ngựa gỗ có bánh xe, kích thước chắc cũng bằng con voi con, một cái trống to bằng cái thùng và một con cừu nhồi bông cỡ đại. Những món đồ chơi thô thiển, vụng về, sơn xanh sơn đỏ lòe loẹt trong rất nghịch mắt. Jill nhắc đi nhắc lại là mình không cần những món này nhưng nhũ mẫu cứ khẳng khái:

- Tút TUT TUT TUT. Cháu sẽ cần tất cả những món đồ này sau khi nghỉ ngơi một lát, bà biết mà. Te he he! Bai, cháu nhé... Một con bé quý hóa quá đi. Hi hi hi!

Cái giường không phải là dành cho một người khổng lồ, chỉ to bằng bốn tờ áp phích mà bạn thấy dán ở những khách sạn kiểu cũ, trông nhỏ tí trong một căn phòng rộng mênh mông. Nó

thật sung sướng khi được nhảy lên giường.

- Tuyết vẫn còn rơi phải không nhũ mẩu ơi? – Nó hỏi giọng ngái ngủ.

- Không. Bây giờ thì chỉ còn mưa thôi, con vịt yêu quý ạ! – Bà khổng lồ già nói. – Mưa sẽ quét đi lớp tuyết dơ bẩn. Bé yêu quý báu có thể ra ngoài chơi nhón vào ngày mai!

Bà hôn nó đánh chụt một cái rồi đi ra ngoài sau khi đã chúc nó ngủ ngon.

Tôi nghĩ được một người khổng lồ hôn chẳng phải là điều thú vị, Jill cũng nghĩ như thế nhưng chỉ 5 phút sau nó đã ngủ không còn biết trời trăng gì nữa.

Cơn mưa dai dẳng suốt buổi tối, suốt cả đêm, tạt vào cửa kính tòa lâu đài, nhưng Jill không hề hay biết gì, cứ ngủ li bì qua giờ ăn khuya, qua cả giấc nửa đêm. Rồi đến cái thời khắc đáng sợ nhất trong đêm khi không có cái gì động dậy trừ vài con chuột trong lâu đài. Đúng lúc ấy Jill có một giấc mơ. Hình như nó thức dậy trong chính căn phòng này, ngọn lửa trong lò thấy đượm hơn, đỏ rực những hòn than và trong ánh lửa nó thấy một con ngựa gỗ khổng lồ. Con ngựa lăn trên bánh xe chạy khắp gian phòng rộng rồi dừng lại ngang với đầu con bé. Nhưng bây giờ thì không phải là một con ngựa nữa mà là một con sư tử cũng to lớn như con ngựa. Rồi, nó lại không phải là con sư tử gỗ mà là sư tử thật, là sư tử nó đã gặp trên ngọn núi ở bên ngoài đầu kia thế giới. Và một mùi thơm tổng hợp của tất cả các loại hương thơm trên đời tràn vào phòng. Nhưng có một cái gì đó không ổn trong tâm trí nó, mặc dù nó chịu không nghĩ ra được đó là cái gì và nước mắt chảy giàn giụa trên má nó, làm ướt cả gối. Sư tử bảo nó lặp lại những dấu hiệu, nhưng nó thấy đầu óc mình trống không. Cuối cùng một nỗi kinh hoàng xâm chiếm trùm lên nhấn chìm nó xuống. Aslan quắp nó vào trong những cái móng của mình (nó có thể cảm thấy đôi môi và hơi thở của ông nhưng không thấy răng) đưa nó đến bên cửa sổ, buộc nó phải nhìn ra ngoài. Trăng sáng vàng vạc, một dòng chữ hiện lên, chạy ngang thế giới hay ngang trời thì nó cũng không rõ nữa, hàng chữ viết BÊN PHÍA DƯỚI TÔI. Sau đó giấc mơ tan dần và khi nó tỉnh giấc vào nửa buổi sáng hôm sau nó không nhớ được gì về giấc mơ đó.

Nó trở dậy, thay đồ và ăn điểm tâm trước lò sưởi, vừa ăn xong thì nhũ mẩu mở cửa bước vào nói:

- Đây, những người bạn của bé con đến chơi với cháu đây.

Đó là Lông Vịt và Puddleglum.

- Ôi! Chào buổi sáng. – Jill nói. – Vui quá hả? Tớ đã ngủ suốt 15 tiếng đồng hồ. Tớ cảm thấy tuyệt lắm. Còn cậu?

- Tớ cũng thế nhưng Puddleglum bảo ông ấy bị nhức đầu. Ái chà, cửa sổ của cậu có một cái ghế. Nếu chúng tớ có một cái như thế thì đã có thể đứng lên nhìn ra ngoài.

Cả bọn đứng lên ghế nhìn, ngay sau đó Jill kêu lên:

- Ôi thôi chết chắc rồi!

Mặt trời chiếu sáng rực rỡ và trừ một hai đồng tuyết ùn lên, phần lớn tuyết đã được quét sạch bởi trận mưa chiều tối và đêm qua. Phía dưới họ, trải ra như một tấm bản đồ là cái ngọn đồi bị phạt đỉnh mà họ khó khăn lắm mới vượt qua được vào chiều ngày hôm qua. Đứng từ đây nhìn lại không thể nhầm nó với bất cứ cái gì ngoài đồng tàn tích của một thành phố khổng lồ. Một vùng bằng phẳng mà đến lúc này Jill mới xác định rõ là bởi vì nó được san bằng và được lát đá mặc dầu ở rất nhiều chỗ mặt đá lát đã bị vỡ vụn. Những cái gờ chữ chỉ còn lại trong các bức tường của tòa nhà lớn có thể đã từng là lâu đài hoặc đền đài của những người khổng lồ. Một mảng tường vĩ đại cao chừng 150 mét vẫn còn đứng vững – chính là cái mà Jill từng nghĩ là một vách núi. Vật trông giống ống khói nhà máy thì là những cây cột chống đỡ sộ, chỉ có điều chúng

cũng bị phạt ngọn nhưng ở những độ cao khác nhau; mảnh vỡ của chúng nằm ngay dưới chân trông như những thân cây đổ của một núi đá kì quái. Những cái gờ mà họ đã trèo xuống ở mặt phía bắc và cả những cái gờ mà họ đã trèo lên ở mặt phía nam – không còn nghi ngờ gì nữa – chính là những gì còn lại của những bậc thềm khổng lồ. Và kia là những con chữ lớn màu đen chạy ngang suốt chiều dài cái sàn tạo thành dòng chữ: TA.

Cả ba nhìn nhau, thất vọng và sau một cái huyết sáo ngắn ngủi Long Vịt nói cái điều mà cả bọn đều nghĩ: dấu hiệu thứ hai và thứ ba đã bị bỏ qua. Cũng lúc ấy giấc mơ của Jill hiện lên trong đầu nó.

- Đó là lỗi của tôi. – Nó nói, giọng đau khổ. – Tôi... tôi đã thôi không nhắc lại các dấu hiệu vào lúc đi ngủ. Nếu trong đầu tôi lúc nào cũng có điều ấy, hẳn tôi đã biết ngay đó là thành phố, dù nó có bị lấp dưới tuyết cũng vậy.

- Tôi mới thật là tệ. – Puddleglum nói. – Tôi đã thấy, hoặc gần như là thế. Thực lòng tôi đã nghĩ sao nơi này giống một thành phố hoang tàn đến thế...

- Bác là người duy nhất không có lỗi trong chuyện này. – Long Vịt nói. – Bác *đã cố* ngăn chúng cháu lại.

- Nhưng lại không cố làm đến cùng. Tôi đã không có quyết tâm để làm thế. Đáng lẽ tôi đã phải làm thế. Đầu phải tôi không ngăn nổi các cháu bằng cách mỗi tay nắm lấy một đứa kéo lại.

- Sự thật là, - Long Vịt nói, - chúng cháu chỉ nghĩ đến mỗi một điều là làm sao mau mau chóng chóng đến nơi có giường êm nệm ấm mà không nghĩ đến bất cứ một điều gì khác. Ít nhất thì với cháu là như vậy. Kể từ lúc gặp người đàn bà đi cùng với người hiệp sĩ câm lặng ấy, chúng cháu chẳng nghĩ được chuyện gì khác. Gần như chúng cháu đã quên mất hoàng tử Rilian.

- Tôi sẽ không ngạc nhiên đâu nếu đó chính là mục đích của cô ả.

- Có một điều cháu chưa thật hiểu, - Jill lên tiếng, - đó là tại sao chúng ta lại không thấy dòng chữ kia? Hay là nó chỉ mới hiện lên vào đêm hôm qua? Có thể nào ông – Aslan – đã viết nó vào ban đêm? Cháu có một giấc mơ kì lạ. – Và nó kể cho mọi người nghe về giấc mơ đêm qua.

- Cái gì, cậu thật ngốc. – Long Vịt kêu lên. – Chúng ta đã thấy. Chúng ta đã nhảy vào trong những cái chữ ấy. Chúng ta nhảy xuống chữ A trong chữ TA. Đó là cái rãnh mà cậu rơi xuống. Chúng ta đã đi quanh quần trong đó về hướng bắc rồi quẹo sang phải và đi thẳng rồi cứ đi như vậy sang con chữ khác... thật ngu hết chỗ nói!

Long Vịt dấm mạnh vào cửa sổ, nói tiếp:

- Như thế không tốt đâu, Pole. Tớ biết cậu đang nghĩ gì, bởi vì chính tớ cũng đang nghĩ thế. Cậu đang nghĩ sẽ tốt làm sao nếu Aslan viết những lời chỉ thị trên những phiến đá ở thành phố đổ nát sau khi chúng ta đã đi qua. Như thế sẽ là lỗi của ông chứ không phải là lỗi của chúng ta. Có phải thế không? Không! Chúng ta phải thừa nhận lỗi lầm của mình. Tất cả chỉ có bốn dấu hiệu phải đi theo mà chúng ta đã bỏ mất ba rồi.

- Cậu muốn nói tớ làm lỡ mất ba? – Jill nói. – Điều đó cũng đúng thôi. Tớ đã làm hỏng mọi chuyện kể từ lúc cậu đưa tớ đến Narnia này. Tất cả là thế đấy, tớ rất tiếc... thì cậu cũng vậy thôi, những lời chỉ dẫn. BÊN DƯỚI TA dường như chẳng có ý nghĩa gì.

- Không, nó có nghĩa đấy. – Puddleglum nói. – Nó có nghĩa là chúng ta nên tìm kiếm hoàng tử ở bên dưới thành phố này.

- Nhưng làm sao chúng ta có thể!? – Jill hỏi gặng, giọng hoang mang.

- Vấn đề là ở chỗ, - Puddleglum đáp, xoa xoa hai bàn tay to tướng như chân ếch vào nhau, - chúng ta có thể làm điều đó bây giờ không. Không có nghi ngờ gì nữa, nếu lúc nào cũng tâm

niệm đến công việc thì khi ở thành phố Hoang phế, hẳn chúng ta cũng có thể tìm ra một cái cửa nhỏ hoặc một cái hang hoặc một đường địa đạo hoặc gặp một ai đó có thể giúp. Cũng có thể (các cháu không bao giờ biết được) là lại gặp được chính Aslan cũng nên. Phải tìm được đường đi xuống phía dưới những tầng đá lát đỏ, bằng cách này hay cách khác. Những lời dạy của Aslan bao giờ cũng đúng, không có ngoại lệ. Còn làm việc đó như thế nào vào lúc này – đó lại là một vấn đề khác đấy.

- Phải, cháu cho rằng chúng ta phải quay lại đấy. – Jill nói.

- Dễ dàng như thế sao? – Puddleglum hỏi lại. – Chúng ta phải vượt qua cái cửa này trước đã.

Cả bọn quay đầu nhìn cửa ra vào biết chắc rằng không ai trong bọn với tới được tay nắm và gần như chắc chắn là không ai xoay nổi tay nắm dù có với tới được.

- Hai người có nghĩ là họ sẽ để cho chúng ta đi ra ngoài nếu chúng ta đề nghị không? – Jill hỏi. Không ai nói gì nhưng cả bọn đều nghĩ: Chưa chắc đâu.

Ý nghĩ đó làm gai ốc nổi lên khắp người. Puddleglum kịch liệt chống lại ý kiến cho rằng nên nói với những người khổng lồ sứ mệnh thật sự của họ, sau đó yêu cầu chủ nhà cho phép họ thực hiện nhiệm vụ. Tất nhiên, bọn trẻ không thể làm thế nếu không được sự cho phép của ông bởi vì chúng đã trịnh trọng hứa hẹn. Cả ba đều cảm thấy gần như chắc chắn là họ không có cơ hội trốn khỏi lâu đài vào đêm ấy. Một khi họ đã ở trong phòng riêng với cánh cửa đóng chặt họ sẽ là tù nhân cho đến sáng mai. Tất nhiên, đêm đến họ có thể yêu cầu để cửa mở nhưng như vậy sẽ chỉ làm nảy sinh những mối nghi ngờ.

- Cơ hội duy nhất của chúng ta là, - Lông Vịt nói, - cố lén ra ngoài vào ban ngày. Vào giờ trưa cũng phải có lúc những người khổng lồ này ngủ chứ? Và nếu... nếu chúng ta lén xuống bếp thì rất có thể có một cánh cửa sau nào đó để ngỏ?

- Khó có thể coi đó là một cơ hội, - Puddleglum nói, - nhưng chúng ta phải tranh thủ tất cả các khả năng.

Sự thật là kế hoạch của Lông Vịt cũng không đến nỗi vô hi vọng như bạn có thể nghĩ thế. Nếu bạn muốn lén ra khỏi nhà mà không muốn bị ai bắt gặp thì vào lúc một hai giờ chiều lại có vẻ là khoảng thời gian thuận lợi hơn là vào giấc nửa đêm. Cửa và cửa sổ thường để mở vào ban ngày và chẳng may có bị ai trông thấy, bạn có thể giả vờ là bạn không định đi xa và cũng chẳng có mục đích nào cả. (Sẽ khó mà làm cho cả người lớn lẫn người khổng lồ tin vào điều đó nếu bạn bị tóm cổ vào lúc đang trèo qua cửa sổ phòng ngủ lúc 1 giờ sáng.)

- Dù vậy chúng ta phải làm thế nào để cho họ không nghi ngờ gì cả. – Lông Vịt nói. – Chúng ta phải giả bộ là rất thích ở đây và chỉ mong ngóng chờ đến ngày lễ hội.

- Được, tổ chức vào tối ngày mai. – Puddleglum nói. – Tôi có nghe một người nói thế.

- Tôi rõ rồi, - Jill nói, - chúng ta phải giả bộ rất kích động trước sự kiện này, cứ hỏi mãi về chuyện này. Dù sao thì họ cũng nghĩ mình chỉ là bọn trẻ ranh, như vậy xem ra mọi việc sẽ dễ dàng hơn.

- Vui lắm đấy! – Puddleglum nói với một tiếng thở dài. – Đó là điều mà chúng ta cần phải đóng kịch. Còn vui vẻ được hay sao? Làm như chúng ta không chú ý gì đến thế giới này không bằng. Vui đùa! Tôi nhận thấy hai cháu còn nhỏ thế mà không làm được như tôi. Bao giờ tôi cũng vui như đi xem hội. Như thế này này! – Và ông biểu diễn một nụ cười trông như mếu.

- Vui đùa, - nói đến đây bác ta lại nhảy cẫng lên nhưng với một vẻ mặt bí xị ử dột, - các cháu sẽ nhanh chóng học được điều này thôi nếu chịu khó để mắt đến tôi. Các cháu thấy đấy, thiên hạ đánh giá tôi là một anh chàng vui nhộn hài hước đấy. Tôi dám nói là hôm qua hai cháu đã

nghĩ là tôi say mềm như một tên nát rượu. Nhưng tôi xin đoan chắc với các cháu là, tôi chỉ làm bộ thể thôi. Tôi... tôi đã có một ý nghĩ rất bổ ích... Ở một phương diện nào đó.

Sau này khi hai đứa có dịp ôn lại những tình tiết về cuộc phiêu lưu này, chúng vẫn không cảm thấy lời nói đó đúng lắm, nhưng chúng biết Puddleglum tin vào điều đó nên mới làm như thế.

- Được rồi. Sẽ làm ra vẻ vui hơn hớn! – Lông Vịt nói. – Bây giờ, nếu có thể làm cho một ai đó mở cửa cho chúng ta nhĩ. Trong khi vờ vịt vui vẻ ở đây, chúng ta có thể tìm hiểu đôi điều về tòa lâu đài này.

May mắn sao lúc đó cánh cửa mở ra, nhũ mẩu nhảy bổ vào phòng, miệng liền thoảng:

- Nào bé cưng của tôi! Có muốn xem đại vương và tất cả triều thần chuẩn bị đi săn không? Một cảnh tượng ngoạn mục lắm đấy.

Họ không để mất thời gian, ba chân bốn cẳng chạy vượt qua bà vú già rồi theo cầu thang đầu tiên chạy xuống dưới lầu. Tiếng khèn, tiếng sủa nhặng xị của đàn chó săn và giọng nói ông ổng của những người khổng lồ đã chỉ đường cho họ. Đoàn người đi săn đều đi bộ, bởi vì trong thế giới này không có những con ngựa khổng lồ dành cho họ và hình thức thể thao này chỉ được tiến hành bằng đôi chân như kiểu đi săn thỏ bằng chó săn ở Anh. Chó săn cũng chỉ có vóc dáng bình thường. Khi không thấy có ngựa nghèo gì, thoạt tiên Jill đã đinh ninh là bà hoàng béo phệ sẽ không bao giờ chạy bộ theo lũ chó và họ sẽ chẳng có cơ hội trốn thoát nếu như bà ở nhà suốt ngày. Nhưng ngay sau đó nó thấy bà ngự trên một cái kiệu có sáu chàng khổng lồ trai tráng khiêng. Bà già ngốc nghếch đó phục sức toàn một màu xanh biếc và đeo một cái tù và bên người. Hai mươi hoặc ba mươi người khổng lồ, trong đó có nhà vua, đã tập hợp lại cho bộ môn giải trí này. Những giọng nói oang oang, những tiếng cười sảng sặc đủ để làm cho bạn điếc đặc cả hai tai. Thâm thấp bên dưới, ngang với chiều cao của Jill là bầy chó săn với những cái đuôi vẫy rối rít, những tiếng sủa, những cái lưỡi thè ra, nhều nước dãi và những cái mũi dụi dụi vào tay người đầy vẻ thân thiện. Puddleglum nghĩ rằng đã đến lúc bác ta phải thể hiện một tinh thần vui vẻ, bông lơn (một điều có thể phá hỏng mọi thứ nếu bị phát giác), trong khi đó Jill khoác lên mặt nó một nụ cười con nít dễ yêu nhất, rồi chạy đến bên kiệu của bà hoàng, nó hét to đến văng cả óc:

- Thừa hoàng hậu! Người lại đi xa sao? Người sẽ trở về chứ?

- Ôi con thân yêu, ta sẽ quay về vào tối nay.

- Ôi thế thì tốt quá. Tuyệt vời làm sao! – Jill kêu lên. – Chúng cháu có thể tham dự buổi lễ tối mai chứ ạ? Mong sao... mong sao cho chóng đến đêm mai! Chúng cháu thích ở đây lắm ạ. Trong khi hoàng hậu đi ra ngoài, chúng cháu có thể đi lại trong lâu đài, thăm thú cảnh vật không ạ? Làm ơn cho phép chúng cháu...

Hoàng hậu bảo “được”, nhưng tiếng cười của các triều thần gần như át hẳn tiếng nói của bà.

CHƯƠNG 9

Những kẻ ăn thịt người

Hai người kia phải thừa nhận ngày hôm ấy Jill lập được nhiều chiến công. Ngay sau khi vua và đám triều thần rời cung điện đi săn nó đã làm một vòng quanh lâu đài, hỏi han đủ thứ chuyện với một dáng điệu trẻ con, hết sức hồn nhiên, ngây thơ nên chẳng ai nghi ngờ là nó có âm mưu gì. Mặc dù lưỡi nó không lúc nào nằm yên, bạn cũng khó mà nghe ra được nó nói gì: chỉ nghe thấy tiếng nói riu rít liến thoắng và tiếng cười như nắc nẻ. Nó làm cho mọi người mê tít: từ người giữ ngựa, người gác cổng đến các cô hầu gái và thị nữ... Các nhà quý tộc lớn tuổi đều đi săn cả. Nó chịu để cho những người khổng lồ hôn hít và đánh yêu, nhiều người còn tỏ ra thương xót nó, gọi nó là “cô bé tí hon tội nghiệp” dù không một ai giải thích được tại sao họ lại gọi như thế.

Nó đặc biệt làm thân với bọn người làm ở khu vực bếp và phát hiện được một điều “tối quan trọng” là cửa hậu ở buồng rửa bát đĩa có thể đưa cả bọn ra khỏi bức tường thành mà không cần phải đi qua sân chầu hoặc qua cổng chính. Trong khu nhà bếp nó đóng vai một đứa phàm ăn tục uống, chén tất cả những gì mà người đầu bếp và phụ bếp vui vẻ xén ra cho nó. Khi ở trên lầu, nó hỏi các thị nữ về cách phục vụ trong đêm hội: nó được phép ngồi lại bao lâu, nó có được khiêu vũ với khổng lồ thiếu nhi không... và rồi (điều này làm cho nó đỏ mặt như cả mặt mỗi khi nhớ lại) nó nghiêng đầu sang một bên theo một cái mốt ngu ngốc mà người lớn, người khổng lồ và cả những người tự cho là khôn ngoan nữa nghĩ là hết sức quyến rũ, rồi lắc những lọn tóc quăn và làm ra vẻ bồn chồn nói:

- Ô cháu ước gì bây giờ là đêm mai. Cô có nghĩ là thời gian sẽ trôi qua thật nhanh không?

Các nữ khổng lồ bật cười và bảo nó là một tạo vật tí hon xinh xắn nhất, một số người sau đó còn lấy khăn tay to tướng chạm lên đuôi mắt làm như họ khóc đến nơi rồi.

- Bọn chúng thật dễ thương ở cái tuổi này. – Một người nói với một người khác. – Phải, thật hết sức đáng thương...

Lông Vịt và Puddleglum cũng đã làm hết sức mình để đóng trò. Nhưng bọn con gái làm những chuyện này giỏi hơn con trai. Thậm chí cả bọn con trai cũng giả vờ tốt hơn mấy cư dân vùng đầm lầy. Trong bữa ăn trưa có một việc đã xảy ra làm cho ba người thêm nóng lòng muốn rời lâu đài của những người khổng lồ “dễ thương” hơn lúc nào hết.

Họ dùng bữa ăn ở đại sảnh, một cái bàn nhỏ kê riêng cho họ ngay gần lò sưởi. Ở một cái bàn lớn hơn, cách đây hai mươi mét có chừng 5, 6 người khổng lồ ngồi ăn. Câu chuyện của họ ồn ào, một óc nên chẳng mấy chốc hai đứa không để ý nghe nữa, cũng như cái cách mà bạn không để ý đến tiếng còi nhà máy ngoài cửa sổ hoặc tiếng xe cộ ầm ầm chạy ngoài đường. Họ ăn món thịt hươu ngọai, một loại thức ăn Jill chưa hề nếm qua và nó rất thích.

Bất thành linh Puddleglum quay lại, khuôn mặt bác ta tái xanh đi đến nỗi bạn có thể nhìn thấy cái màu xanh đít ếch dưới làn da mai má màu bùn bình thường của bác.

- Chớ ăn thêm một miếng nào nữa. – Bác nói.

- Có gì không ổn à? – Hai đứa hỏi, giọng cũng hạ thấp xuống thì thào như bác.

- Các cháu không nghe mấy người kia nói chuyện với nhau à? “Thịt đùi hươu mềm mà ngon thật.” – Một tên nhận xét. “Nếu vậy thì con hươu đực này là một kẻ dối trá, một kẻ khác nói. “Tại sao mày lại nói như thế?” Tên thứ nhất hỏi lại. “À người ta kể rằng khi bị sa lưới nó đã nói: “Đừng giết tôi, thịt tôi dai lắm. Các người sẽ không thích đâu”. Thế đấy, đã hiểu chưa?”.

Lúc đầu Jill không nhận ra ý nghĩa của toàn bộ câu chuyện này. Nhưng rồi nó cũng hiểu khi đôi mắt Long Vịt mở to kinh hoàng và nói:

- Thế chúng ta vừa ăn thịt một con hươu biết nói.

Phát hiện này tác động đến ba người một cách khác nhau. Jill là một nhân vật mới mẻ đối với thế giới này cảm thấy thương cho con hươu tội nghiệp và nghĩ những người khổng lồ thật tàn ác khi giết hại và ăn thịt một con vật như vậy. Long Vịt đã ở thế giới này một thời gian và ít nhất thì nó cũng có một người bạn thân thiết là một con thú biết nói thì có cảm giác thật kinh khủng, y như cái cách mà bạn ghê tởm một kẻ sát nhân. Còn Puddleglum, một người Narnia chân chính thì cảm thấy nôn nao cả người và bủn rủn chân tay như khi bạn phát hiện ra mình vừa ăn thịt một đứa trẻ.

- Rồi cơn giận dữ của Aslan sẽ bùng lên đầu chúng ta, - bác nói, - vì chúng ta không quan tâm đến các dấu hiệu. Chúng ta sẽ bị nguyên rửa, tôi nghĩ thế. Nếu được phép thì điều tốt nhất chúng ta có thể làm là rút dao ra đâm vào tim mình.

Dần dần, cả Jill cũng nhìn nhận sự việc theo quan điểm của ông. Dù sao thì cũng không ai muốn ăn tiếp nữa. Khi cho là tình hình khá an toàn, họ lặng lẽ rút lui khỏi đại sảnh.

Lúc này cũng đã gần đến cái giờ họ hy vọng có thể bỏ trốn, ai nấy đều rất hồi hộp. Ba người lảng vảng ngoài hành lang và đợi cho đến khi tòa lâu đài trở nên yên tĩnh. Thực khách nán lại phòng ăn rất lâu sau khi đã dùng bữa xong. Người hói đầu đang cao hứng kể một chuyện gì đó. Nhưng cuối cùng mọi người cũng tản về phòng, ba nhà phiêu lưu của chúng ta lén lút xuống khu vực nhà bếp nhưng ở đây cũng vẫn còn người hoặc ít nhất thì cũng còn những người phụ bếp đang rửa ráy, dọn dẹp.

Cả ba đều thấy như có lửa đốt trong lòng trong lúc chờ cho đến khi những người phụ bếp làm xong công việc, rồi từng người một lau tay cho khô và bỏ đi. Nhưng vẫn còn lại một khổng lồ già. Bà lão cứ đi vờ đi vẩn trong bếp và một lúc sau ba người kinh hoàng nhận ra là bà ta chẳng có ý định đi đâu hết.

- Chà, các cháu thân mến, - bà thủng thẳng nói với họ, - đấy, công việc thế là đã ổn rồi đấy. Bây giờ hãy đặt một ấm nước lên. Lát nữa có thể pha một ấm trà. Có thể đuổi chân đuổi tay một chút, cũng phải trông nom phòng rửa bát, gôm mấy đứa nhỏ đáng yêu ấy, chúng bảo tôi cứ để cửa mở.

- Dạ phải. – Long Vịt nói.

- Đúng vậy, tôi bao giờ cũng để cửa mở để con Miu có thể đi ra đi vào, cái con vật tội nghiệp ấy!

Đoạn bà lão ngồi xuống cái ghế, gác chân lên một cái ghế khác.

- Không biết tôi có kịp chớp mắt một chút không, - bà lại ca cẩm, - nếu như cái đám người đi săn đáng tội ấy không quay về quá sớm...

Cả bọn đã khấp khởi mừng thầm khi bà nói đến chuyện “chớp mắt” lại xù ngay xuống khi bà nhắc đến chuyện đoàn người đi săn sắp quay về.

- Thường thì họ về vào lúc nào vậy? – Jill ước m hỏi.

- Ôi dào, chả biết được đâu. Nhưng này, các cháu đi đi và giữ im lặng một chút nhé.

Họ rút lui về tận đầu đẳng kia gian bếp và đang định lặng lẽ chuồn qua cánh cửa phòng rửa bát nếu bà lão khổng lồ không ngồi dậy, mở choàng mắt, xua đi một con ruồi.

- Đừng làm gì cho đến khi biết chắc là bà ta đã ngủ, - Lông Vịt thì thào, - không thì hỏng hết việc đấy.

Cả ba lại đi vào góc bếp ngồi chờ đợi và quan sát. Cái ý nghĩ những người đi săn có thể trở về vào bất cứ lúc nào thật là kinh khủng. Bà khổng lồ già này cứ cựa quậy không yên. Mỗi khi họ tưởng là bà ta đã ngủ rồi thì bà lại làm một cử động nào đó.

Mình không thể chịu nổi. - Jill nghĩ. Để bình tâm lại, nó đưa mắt nhìn quanh. Ngay trước mặt nó là một cái bàn to, rộng, sạch sẽ với hai chồng đĩa dùng để đựng bánh ngọt đã rửa sạch sẽ và một cuốn sách đang mở sẵn. Tất nhiên, đấy là những cái đĩa khổng lồ và Jill nghĩ là nó có thể ngả lưng trên một trong những cái đĩa ấy. Thế là nó trèo lên một băng ghế cạnh bàn, đôi mắt vô tình nhìn vào dòng chữ:

VỊT TRỜI: Loại chim tuyệt vời này có thể chế biến bằng nhiều cách.

"Thì ra đây là một cuốn sách dạy nấu ăn." - Jill nghĩ, nó không quan tâm cho lắm chỉ liếc nhìn qua vai, mắt bà lão đã nhắm lại nhưng trông bà không có vẻ đã ngủ hẳn. Jill lại nhìn vào trang sách. Nó được sắp xếp theo vần a, b, c và khi mắt nó dừng ở cột tiếp theo nó thấy tim mình như ngừng đập.

CON NGƯỜI: Động vật hai chân bé nhỏ ưu việt này từ lâu đã được đánh giá là một món ăn cao cấp. Theo truyền thống, thịt người là một phần của Lễ hội Mùa thu, được dọn ra giữa món cá và món ăn phụ. Mỗi người...

Nhưng con bé không thể nào đọc tiếp được nữa. Nó quay đầu lại. Khổng lồ già đã thức và đang ho một tràng dài. Nó ra hiệu cho hai người kia và chỉ vào cuốn sách. Họ cũng trèo lên chiếc ghế nhìn vào trang sách đang mở ra. Trong lúc Lông Vịt đọc về đoạn thịt người được chế biến như thế nào thì Puddleglum chỉ vào một cột kế tiếp:

CƯ DÂN VÙNG ĐẦM LẤY: Có một số tài liệu cho rằng loài vật này không được xếp vào loại thực phẩm phù hợp với những người khổng lồ bởi vì thịt nó có thớ rất dai và có mùi tanh. Tuy vậy, có thể khử mùi tanh bằng cách...

Jill khế đá vào chân bác ta và cả chân Lông Vịt, cả ba cùng nhìn lại. Miệng bà già hơi hé ra, từ lỗ mũi thoát ra một âm thanh mà vào lúc ấy đối với đôi tai của họ còn du dương hơn bất cứ một bản nhạc tuyệt vời nào - tiếng ngáy. Vấn đề bây giờ là nghệ thuật đi nhón chân - đừng đi quá nhanh cũng không được thở mạnh - để qua phòng rửa bát (cái phòng này của người khổng lồ bốc lên một mùi đến sợ). Cuối cùng thì họ cũng ra bên ngoài ánh mặt trời nhợt nhạt đầu đông.

Họ đang ở trên đỉnh dốc một con đường nhỏ, gồ ghề chạy xuống một cái dốc rất cao. Nhưng tạ ơn Chúa, thành phố hoang phế hiện lên ở bên phải lâu đài. Chỉ trong vòng vài phút họ đã quay trở lại con đường rộng dốc đứng chạy xuống từ cổng chính lâu đài. Từ mỗi cửa sổ ở mặt này đều có thể nhìn toàn cảnh. Nếu chỉ có một hoặc hai hoặc năm cửa sổ thì cũng còn có lý do khả dĩ để không ai cảm thấy phải thận trọng, e dè. Nhưng đằng này lại có đến năm mươi cửa sổ chứ không phải là năm. Bây giờ họ cũng nhận ra rằng con đường mà họ đang đi - thật ra thì cả vùng đất giữa họ và thành cổ không có một chỗ núp nào dù là cho một con cáo. Một vùng toàn loại cỏ thô cứng, sỏi và những tảng đá nhỏ. Cứ như để là cho tình hình thêm tệ hại hơn, họ lại đang mặc những bộ quần áo mà người khổng lồ đưa cho tối qua, trừ Puddleglum vì không có bộ nào vừa với bác ta. Jill mặc một cái váy màu xanh có phần hơi rọ quá và cũng quá lờ xờ

đối với nó, bên ngoài lại choàng thêm một cái áo khoác màu đỏ tươi có đính những dải lông màu trắng. Lông Vịt thì mang vớ dài đỏ rực, áo chèn và áo khoác màu xanh, một thanh gươm chuôi vàng và một chiếc mũ có cắm lông chim.

- Quần mới áo... đẹp quá nhỉ? – Puddleglum làu bàu. – Cứ sáng rực lên trong một ngày mùa đông. Một cung thủ tồi nhất trên đời cũng sẽ không bắn trượt nếu hai đứa ở trong tầm ngắm. Lại nói chuyện về cung tên, thật đáng tiếc chúng ta đã bỏ quên ở lâu đài. Những bộ quần áo này có hơi mỏng quá không?

- Vâng, cháu đã bắt đầu lạnh cóng cả người đây. – Jill nói. Mới vài phút trước khi họ còn ở trong bếp nó đã tưởng là chỉ cần ra khỏi tòa lâu đài thì cuộc chạy trốn của họ kể như là hoàn tất. Bây giờ nó nhận ra là giai đoạn nguy hiểm nhất vẫn còn chưa đến.

- Cứ đều bước, đều bước. – Puddleglum nói. – Đừng ngoái đầu nhìn lại. Cũng đừng đi quá nhanh. Dù sao thì cũng không được bỏ chạy. Cứ làm như thể chúng ta đang đi tản bộ, và rồi nếu có ai nhìn thấy chúng ta, điều ấy dám xảy ra lắm, thì hẳn cũng sẽ không đem lòng ngờ vực. Cái mà chúng ta có vẻ giống bọn người đang chạy trốn là chúng ta tiêu đời đấy.

Đoạn đường đến thành phố Hoang phế dường như dài ra vô tận, đi mãi cũng không hết. Nhưng họ cũng đã sắp đến nơi rồi. Chợt vang lên một tiếng động. Hai người kia há hốc mồm kinh hoảng. Jill không biết tiếng động có nghĩa là cái gì thì hỏi: Cái gì vậy?

- Tiếng khèn đi săn. – Lông Vịt thì thầm.

- Ngay lúc này cũng không được bỏ chạy. – Puddleglum nói. – Không, cho đến khi tôi ra lệnh.

Lần này Jill không thể không liếc nhìn ra sau. Và kia, cách họ khoảng nửa dặm, đoàn đi săn đã trở về, ngay phía sau lưng họ, hơi chếch về phía tay trái.

Họ vẫn đi tiếp. Bất thành linh tiếng huyền não của một cuộc truy đuổi vang lên, tiếp đó là tiếng la hét và tiếng reo hò vang dậy như sấm.

Bọn chúng phát hiện ra rồi, chạy mau! – Puddleglum phát lệnh. Jill nâng đuôi váy dài lên – thật là một thử thách khi chạy với đuôi váy lòe xòe như vậy – và co giò chạy. Không còn nghi ngờ gì nữa, nguy hiểm đã cận kề. Nó có thể nghe tiếng khèn rõ mồn một. Nhưng giọng của nhà vua còn to hơn: “Đuổi theo chúng, đuổi theo chúng nếu không ngày mai chúng ta không có món bánh nhân thịt người đâu.”

Bây giờ thì Jill là người chạy sau cùng. Vượng vù bởi cái váy dài, nó trượt phải những viên đá cuội trên đường, tóc chui cả vào miệng, một cơn đau chạy ngang ngực nó: Tiếng khèn mỗi lúc một gần hơn, khẩn trương hơn. Bây giờ nó phải chạy lên một dốc đá dẫn đến cái bậc thềm thấp nhất của bậc thang khổng lồ. Nó không may có ý nghĩ là họ sẽ làm gì khi chạy được đến đây hoặc liệu có ích gì kể cả khi họ chạy lên được đến đỉnh. Nhưng nó không còn đầu óc nghĩ đến chuyện đó. Bây giờ nó là một con thú đang bị săn đuổi, chùng nào còn có một đoàn người đuổi theo nó thì nó còn phải chạy cho đến lúc gục xuống mới thôi.

Puddleglum dẫn đầu. Khi đến bậc thềm thứ nhất, bác ta dừng lại, nhìn về phía tay phải và bất thành linh lao vào một cái lỗ hoặc một cái hố ở dưới bậc thềm. Đôi chân dài của bác thò ra rồi biến mất như chân nhện. Lông Vịt chỉ do dự trong một giây rồi cũng chui vào và biến mất theo gương bác. Một phút sau Jill chạy đến, người lảo đảo, thở không ra hơi. Đó là một cái lỗ trông đến chán – một vết nứt toang hoác giữa đất và bậc thềm đá, rộng khoảng một mét và cao chừng 30 phân. Bạn phải ép sát mặt xuống đất mà lết và bạn không thể trườn nhanh được. Jill cảm thấy hàm răng lữ chớ sẵn sàng đớp vào gót nó trước khi nó chui được vào trong cái lỗ kia.

- Nhanh lên, nhanh lên! Đá. Lấp lổ vào đi! – Giọng của Puddleglum vang lên sát bên cạnh nó.

Cái hố đen ngòm trừ một chút ánh sáng le lói nơi cửa hang mà họ mới bò vào. Hai người kia đang khẩn trương lèn cái hang lại. Nó có thể thấy hai tay bé nhỏ của Long Vịt và hai tay to tướng giống chân ếch của Puddleglum đang moi lấp đá như điên. Rồi nó nhận ra việc làm đó quan trọng như thế nào và bắt đầu nạy những viên đá to đưa cho họ. Đúng lúc lũ chó sủa nặng lên và chạy quần bên miệng hang thì họ cũng vừa lấp xong. Bây giờ chẳng còn chút ánh sáng nào.

- Chui vào sâu hơn, nhanh lên! – Giọng Puddleglum vang lên cấp bách.

- Hãy cầm tay nhau mà bò. – Jill nói.

- Ý kiến hay đấy. – Long Vịt nói. Nhưng phải mất một lúc họ mới quờ được tay nhau trong bóng tối. Lũ chó đang đánh hơi bên ngoài cửa hang.

- Cứ thử đứng lên xem sao. – Long Vịt gợi ý. Họ làm theo và thấy là có thể đứng lên thoải mái. Rồi, Puddleglum chìa tay ra sau cho Jill (con bé chỉ muốn đứng ở giữa chứ không phải đứng sau cùng), họ bắt đầu dùng chân dò dẫm tìm đường và loạng choạng tiến về phía trước trong cái bóng tối như bưng lầy mắt. Có nhiều hòn đá dăm lỏng chỏng dưới chân họ. Được một lúc, Puddleglum tiến đến một bức tường đá. Họ quay sang bên phải và đi tiếp. Cái hang có rất nhiều chỗ ngoắt ngoáy, quanh co. Bây giờ thì Jill không có khái niệm gì về phương hướng và cũng chẳng biết miệng hang nằm ở đâu.

Vấn đề là, - giọng Puddleglum vang lên ở phía trước, - phải đi như thế nào để nó không dẫn ta về chỗ cũ (có thể thế lắm chứ) và dãi lũ khổng lồ một món ăn ngon trong bữa tiệc của chúng, còn chuyện lạc đường trong lòng quả đồi này nữa chứ. Cá mòi ăn một là không có những con rỗng, thì cũng hang sâu, khí độc, hầm nước và ... Ối! Đi đi nào! Hãy cứu lấy bản thân mình! Tôi...

Sau đó mọi việc diễn ra rất nhanh. Có một tiếng kêu man dại, tiếng rào rào, bụi đất, tiếng sỏi đá, tiếng những tảng đá đổ ầm ầm và Jill thấy mình đang trượt, trượt, trượt dài xuống một cách vô hy vọng, tốc độ trượt mỗi lúc một nhanh gần như theo phương thẳng đứng. Không phải là một cái dốc trơn, bằng phẳng mà toàn là những hòn đá rậm và đất đóng cục. Kể cả khi bạn có đứng lại được thì cũng không có ích gì. Bất cứ chỗ nào mà bạn đặt chân lên cũng đều trơn như bôi mỡ và nó xô bạn xuống phía dưới. Nhưng Jill thì nằm hơn là đứng. Cả bọn càng trượt đi xa bao nhiêu thì càng gặp rắc rối với đất đá bấy nhiêu. Nhìn chung, tất cả mọi thứ cùng lao xuống (kể cả bản thân họ) nhanh hơn, gây ra nhiều tiếng động hơn, bụi mịt mù hơn và ồn hơn. Từ tiếng la thất thanh và tiếng nguyên rủa của hai người phía trước, Jill hiểu rằng những hòn đá mà nó cuốn theo đã đập mạnh vào người Long Vịt và Puddleglum. Bây giờ nó lao xuống với một tốc độ dễ sợ và cảm thấy thân hình nó sẽ vỡ ra từng mảnh khi lao xuống đáy.

Tuy vậy, bằng một cách nào đó mọi chuyện lại không xảy ra như vậy. Có nhiều vết trầy xước và cái chất dính dính trên mặt Jill rõ ràng là máu. Có cả một đồng đất đá cuội, những cục đá to hơn chất đồng chung quanh và một phần trên người nó, nhiều đến nỗi nó không thể đứng dậy. Tất cả chỉ là một màn đen mịt mù và việc bạn mở mắt hay nhắm mắt không có gì phân biệt. Không có một tiếng động. Đây là giờ phút tồi tệ nhất mà Jill từng biết đến trong đời. Giả sử, nó chỉ có một mình, giả sử những người khác... rồi nó nghe có những cử động gần đâu đây. Sau đó có cả ba – bằng những giọng run rẩy – cùng lên tiếng giải thích là hình như mình không có cái xương nào bị gãy.

- Có thể chúng ta không bao giờ được lên. – Đó là giọng của Long Vịt.

- Các cháu có nhận thấy ở dưới này rất ấm không? Thế có nghĩa là chúng ta trượt một quãng

đường rất dài, dễ đến gần một dặm.

Không ai nói gì. Sau đó một chút Puddleglum nói thêm:

- Hộp đánh lửa của tôi rơi mất rồi.

Chẳng ai nghĩ ra được cái gì để làm. Rõ ràng là chẳng có thể làm gì được. Lúc ấy họ quá mệt để nghĩ ra được điều gì chứ không phải là họ nghĩ mình đang ở vào một tình thế tuyệt vọng.

Một lúc thật lâu sau, không hề có một sự báo trước nào, họ nghe thấy một giọng nói hoàn toàn xa lạ vang lên. Họ biết ngay là đó không phải là cái giọng duy nhất trên đời này mà mỗi người trong bọn đều thiết tha trông đợi: tiếng nói của Aslan. Cái giọng này thiếu âm sắc, mờ đục, nếu bạn cảm nhận được một giọng nói tối đen như cái ống bịt kín hai đầu có nghĩa là gì thì cái giọng này là như vậy.

- Cái gì khiến các ngươi lọt xuống dưới đây hỡi sinh vật ở thế giới trên kia?

CHƯƠNG 10

Chuyến du hành không có mặt trời

- Ai đấy?- Cả ba lữ khách của chúng ta đều đồng thanh kêu lên.

- Ta là người lính biên phòng của Vương quốc Dưới Lòng Đất và cùng với ta là một đội quân hàng trăm người đất trang bị vũ khí đến tận răng. - Giọng nói kia vang lên. - Hãy mau cho ta biết các người là ai và công việc của các người ở Vương quốc Dưới Lòng Đất này là gì?

- Chúng tôi tình cờ rơi xuống đây. - Puddleglum đáp với một sự thành thật vừa đủ.

- Có rất nhiều người rơi xuống, chỉ có rất ít người trở về với mảnh đất có ánh sáng mặt trời.

- Giọng kia đáp lại. - Hãy sẵn sàng đi với ta đến gặp nữ hoàng của Vương quốc Dưới Lòng Đất.

- Bà ấy sẽ làm gì chúng tôi? - Lông Vịt hỏi, giọng ngờ vực.

- Tôi không biết mệnh lệnh của người, tôi chỉ việc tuân phục chứ không được thắc mắc gì hết.

Trong khi người này nói có một tiếng động nghe như một tiếng nổ giòn êm tai và ngay lập tức một thứ ánh sáng lạnh, màu xám có pha chút màu xanh lóe lên, mờ mờ trong hang. Cái hy vọng rằng người nói chỉ ba hoa chích chòe về một đội quân vũ khí đầy người đã tắt ngấm. Jill thấy mình nhấp nháy đôi mắt, nhìn sững vào đám đông chen chúc bên nhau. Một đội quân gồm đủ các kích cỡ, từ những thần lùn giữ cửa nhỏ xíu chỉ cao vài chục phân cho đến những người cao hơn một người đàn ông bình thường. Tất nhiên, tất cả đều mang giáo ba ngạnh trên tay. Ai cũng đều có một màu da xanh mét dễ sợ và tất cả đều đứng im trong tư thế chào chờ. Ngoài hai đặc điểm đó ra, họ rất khác nhau. Một số có đuôi, một số để những bộ râu rậm rịt, người thì có khuôn mặt tròn, dịu dàng và to như trái bí ngô, người lại có những chiếc mũi dài và nhọn hoắt, kẻ phô ra những chiếc mũi dài, mềm oặt như một cái vòi nhỏ trong khi đó lại có những khuôn mặt gắn lên một cái mũi tròn to tướng. Vài người có một cái sừng nhỏ ngay giữa trán. Chỉ đến lúc này Jill mới nhận ra bọn họ giống nhau ở một khía cạnh: mỗi khuôn mặt trong hàng trăm khuôn mặt ấy đều có một vẻ buồn bã ủ dột. Phải, trông họ rầu rĩ đến nỗi sau cái nhìn đầu tiên Jill hầu như quên phắt mất rằng lúc đầu nó còn sợ họ bây giờ nó chỉ muốn làm cho họ vui lên.

- Được đấy. - Puddleglum nói, xoa hai tay vào nhau. - Đó là chính cái điều mà tôi đang mong đợi. Nếu những người này mà không dạy tôi có cái nhìn nghiêm túc về cuộc sống thì tôi không biết nó sẽ như thế nào. Hãy nhìn cái anh chàng với bộ ria màu hạt dẻ hoặc cái người với...

- Đi lên! - Chỉ huy đội quân người đất ra lệnh.

Chẳng có thể làm gì khác được nữa, ba người đứng tùm lại nắm tay nhau thật chặt. Ai cũng muốn chạm vào tay người đồng chí của mình trong một khoảnh khắc như thế này. Người đất đứng vây quanh họ, giậm những đôi chân to và mềm, có cái 10 ngón, có cái 12 ngón, cũng có bàn chân không có ngón.

- Hành quân! - Người chỉ huy nói và tất cả đều bước đi theo.

Làn ánh sáng lạnh lẽo phát ra từ một quả cầu lớn treo ở đầu một cây sào dài và vị thần lùn giữ cửa có dáng người cao nhất cầm đèn đi đầu đoàn quân. Dưới ánh sáng ảm đạm của ngọn

đèn ba lỗ khách bắt đầu dĩ có thể thấy mình đang ở trong một cái hang tự nhiên; tường và trần hang đều nổi bướu, xoắn lại và tạo thành hàng ngàn những hình thù quái dị. Sàn hang lát đá dốc xuống trong lúc họ đi tiếp.

Đối với Jill, hoàn cảnh này tồi tệ hơn đối với những người khác bởi vì nó ghét những chỗ tối tăm, âm u và tù hãm. Trong lúc họ đi tiếp cái hang trở nên thấp hơn, hẹp hơn và cuối cùng người cầm đèn đứng sang một bên, các chú lùn giữ cửa - từng người từng người một - khom lưng cúi xuống (tất cả mọi người chỉ trừ những người thấp nhất) chui vào một cái khe nhỏ tối đen như hũ nút rồi biến mất. Jill có cảm giác nó không thể chịu đựng lâu hơn nữa.

Tôi không thể bước vào trong, không thể, không thể. – Nó nói, giọng vỡ ra. Người đất chẳng nói gì, tất cả đều hạ mũi giáo xuống chỉ vào nó.

- Không sao đâu Pole. – Puddleglum nói. Những người bự con hơn không thể bò vào trong nếu sau này nó không được nói rộng hơn. Ở dưới này cũng có mặt tiện lợi, chúng ta sẽ không bị mắc mưa.

- Ôi, bác không hiểu đâu. Cháu không thể - Jill rên rỉ.

- Hãy nghĩ đến cái lúc tớ rơi xuống vực, Pole ạ. – Long vệt nói. – Bác đi trước, còn cháu sẽ đi sau bạn ấy.

- Được thôi. – Puddleglum nói, quỳ sụp xuống đất. - Cháu theo sát gót bác nhé, còn Long Vệt sẽ bám theo cháu. Biết đâu chúng ta sẽ cảm thấy dễ chịu hơn.

- Dễ chịu!- Jill dài giọng nói, nhưng nó cũng nằm bẹp xuống và cả ba nối tiếp nhau bò vào trong. Đó là một nơi thật kinh khủng. Bạn phải lết mặt xuống sàn trong khoảng nửa giờ mặc dầu cũng có thể nó chỉ kéo dài 5 phút.

Nóng phát sốt lên, Jill cảm thấy nó sắp chết ngạt đến nơi rồi. Cuối cùng thì cũng có một chút ánh sáng le lói ở phía trước, địa đạo được nói rộng ra, trần hang cao hơn. Cả ba người – toàn thân nóng rực, bắn thối, run lẩy bẩy - bước vào một cái hang khác rộng đến nỗi khó có thể coi là một cái hang.

Cả hang sáng lên một thứ ánh sáng mờ mờ, mơ ngủ vì thế ở đây người ta không cần đến ngọn đèn lồng kì lạ của người đất nữa. Sàn hang êm như nhung do một loại rêu nào đó, trong hang còn mọc lên một loại cây có cành, có thể gọi là thực vật nhưng lại có những hình thù kì lạ, thân mềm và xấp giống như nấm. Chúng mọc cách nhau một khoảng đều đặn làm thành một khu rừng, nói đúng ra trông nó giống một công viên. Thứ ánh sáng màu rêu xám, dường như được hắt ra từ những cái cây này và từ đám rêu dưới sàn, nhưng không đủ mạnh để chiếu đến trần hang cao vợi vợi. Người đất lại tập hợp thành đội ngũ đi qua cái nơi buồn ngủ, nhẹ nhàng và êm ái này. Một đội quân buồn, nhưng là một nỗi buồn êm dịu như một khúc hát ru.

Ở đây, họ đi qua hàng chục những con thú có hình thù kì lạ nằm trên thảm rêu, có thể là chúng đã chết hoặc đang ngủ, Jill không thể phân biệt rõ ràng được. Đa số những con vật này thuộc loài rồng hay có họ với loài dơi; cả Puddleglum cũng không biết tên bất cứ con vật nào trong số đó.

- Sống ở đây chúng có lớn lên không?- Long Vệt hỏi người cầm đầu.

Người này tỏ vẻ ngạc nhiên khi nghe câu hỏi nhưng vẫn đáp lại:

- Không. Tất cả đều là những con vật lọt xuống đây qua những kẽ hở hay những hang động. Phải, chúng đều từ mảnh đất bên trên lọt xuống dưới này. Rất nhiều kẻ xuống nhưng không thấy kẻ nào quay về được mảnh đất sáng lên dưới ánh mặt trời. Tương truyền rằng tất cả bọn

chúng sẽ thức dậy vào ngày tận thế.

Đôi môi người này khép lại như một cái hộp sập nắp xuống khi nói xong điều đó; sự im lặng sâu như đáy giếng ở nơi này làm cho bọn trẻ không dám mở miệng nói nữa. Đôi chân trần của những chú lùn giữ của giẫm lên lớp rêu dày không gây nên một tiếng động nào. Không có gió, không có chim. Không nghe thấy tiếng nước chảy. Không nghe thấy tiếng hơi thở từ những sinh vật kì lạ này.

Họ đi thêm một vài dặm nữa, đến một bức tường đá, trên đó có trở một cái cửa thấp dẫn đến một cái hang khác. Tuy vậy nó cũng không quá tệ như cái lối đi vào vừa rồi và Jill đi qua mà không phải cúi đầu xuống. Họ vào một cái hang nhỏ hơn, dài và hẹp, có hình dáng và kích thước bằng một nhà thờ.

Chiếm gần hết chiều dài của cái hang là một người đàn ông to lớn đang say ngủ. Người này còn to lớn hơn bất cứ người khổng lồ nào, nhưng khuôn mặt không giống với người khổng lồ - một gương mặt với những đường nét đẹp dễ, thanh thoát toát lên một vẻ cao quý. Bộ ngực người này dâng lên hạ xuống nhẹ nhàng dưới bộ râu trắng như tuyết buông dài đến tận thắt lưng. Một làn ánh sáng bạc, trong ngần (không ai biết là phát ra từ đâu) tỏa xuống toàn bộ người ông.

- Là ai đấy?- Puddleglum lên tiếng hỏi. Bởi vì đã lâu không có ai nói điều gì, Jill lấy làm ngạc nhiên là bác ta lại có gan mở miệng hỏi.

- Đó là cha Thời gian già nua, người đã có thời làm vua trên mặt đất. - Viên chỉ huy nói. - Bây giờ ông già bị chìm xuống Vương quốc Dưới Lòng Đất và nằm ở đây mà mơ về tất cả những việc mình đã làm ở thế gian trên kia. Nhiều người chìm xuống mà ít người nổi lên mảnh đất có ánh sáng mặt trời. Người ta nói ông già sẽ thức dậy vào ngày thế giới bị hủy diệt.

Ra khỏi cái hang này họ lại đến một cái hang khác, rồi lại một cái hang khác và hang khác nữa cho đến khi không thể đếm xuể nữa, nhưng bao giờ họ cũng đi xuống dốc, mỗi cái hang lại thấp hơn cái hang trước. Ý nghĩ về trọng lượng và chiều cao của lớp đất trên đầu làm họ nghẹn thở. Cuối cùng họ cũng đến một nơi mà người đội trưởng ra lệnh đốt cái đèn lồng buồn thảm lên. Sau đó họ bước vào một cái hang rộng và tối đến mức họ không nhìn thấy gì trừ cái vật ngay trước mũi họ, đó là một dải cát nhàn nhạt chạy xuống sát mặt nước phẳng lặng. Tại đây bên cạnh một cái cầu tàu nhỏ có một con tàu không có cột buồm hoặc cánh buồm nhưng lại có rất nhiều mái chèo. Đoàn người đi tiếp lên boong tàu rồi đi về mũi tàu nơi có chừa một khoảng trống phía trước bằng ghế cho những người ngồi chèo và một cái ghế xoay gắn vào phía trong thành tàu.

- Có một điều mà tôi muốn biết, - Puddleglum nói, - đó là không biết có bất cứ ai trong thế giới của chúng tôi - ở trên mặt đất, ý tôi là thế - có một chuyến đi như thế này chưa?

Nhiều người lên tàu ở những bãi biển mờ nhạt. - Người chỉ huy đáp. - Và...

- Thôi được, tôi biết rồi. - Puddleglum cắt ngang. - Và chỉ có rất ít người quay về mảnh đất nơi có ánh sáng mặt trời chứ gì. Anh không cần phải nhắc lại câu ấy nữa. Anh đúng là một kẻ chỉ có duy nhất một ý tưởng, đúng không?

Bọn trẻ nhích lại gần Puddleglum. Bọn chúng nghĩ bác ta chỉ là một cái mền ướt lúc còn ở trên mặt đất, nhưng từ khi xuống dưới lòng đất thì dường như ông là chỗ dựa duy nhất mà chúng có. Cái lồng đèn yếu ớt được treo ở giữa tàu, người đất ngồi vào sau các mái chèo và con tàu bắt đầu chuyển động. Ngọn đèn chỉ hắt ánh sáng đi được một đoạn đường ngắn. Nhìn về phía trước họ chẳng thấy gì ngoài mặt nước đen thẫm êm đềm nhòa lẫn vào với bóng đêm

đen dày đặc.

- Ôi, không biết chuyện gì sẽ đến với chúng ta đây?- Jill hỏi giọng tuyệt vọng.

- Trong những lúc như thế này cháu đừng để mất tinh thần, Pole ạ. – Puddleglum khích lệ nó.

- Còn có một điều mà ai cũng cần phải ghi nhớ. Chúng ta đã trở về với đúng trận tuyến. Có phải ta cần phải xuống phía dưới thành phố Hoang phế đúng không nào và chúng ta đang ở dưới nó. Thế là ta đã làm theo lời chỉ dẫn.

Lát sau người ta mang thức ăn đến cho họ, những cái bánh nhũn nhũn, nhạt nhẽo khó nuốt. Không khí buồn tẻ ngấm dần vào người cũng ru các du khách vào trong giấc ngủ. Thức dậy mọi việc vẫn y như cũ, người đất vẫn tiếp tục khua mái chèo, con tàu vẫn tiếp tục trườn đi và cái màn đen chết chóc vẫn tiếp tục buông xuống như băng kín lấy mắt. Họ lại ăn những món nhạt nhẽo rồi lơ mơ ngủ, thức dậy và ăn và lại ngủ... bao nhiêu lần như vậy thì không ai có thể đếm hết được. Điều tệ hại nhất là bạn bắt đầu có cảm giác như thể bao giờ bạn cũng sống trên con tàu ấy trong bóng đen vĩnh cửu ấy và bắt đầu hoang mang không biết là có thật trên đời này còn có một mặt trời, còn có bầu trời xanh biếc, còn có gió, có chim... hay tất cả những điều đó chỉ hiện diện trong mơ.

Đến lúc họ gần như đã mất hết khả năng hy vọng hoặc sợ hãi về bất cứ điều gì thì cuối cùng họ cũng thấy le lói một chút ánh sáng trước mặt: một thứ ánh sáng hắt ra từ ngọn đèn lồng treo trên cao. Rồi bất thành lình một trong những luồng sáng ấy tiến đến gần và họ thấy mình đang đi ngang qua một con tàu khác. Sau đó họ còn gặp một vài con tàu nữa. Rồi, cứ nhìn chăm chăm đến nhúc cả mắt họ thấy một trong những ngọn đèn trước mặt chiếu sáng trên một cái gì giống như một bến tàu, những bức tường, ngọn tháp và những đám đông đang di chuyển. Nhưng vẫn tuyệt nhiên không có một tiếng động nào.

- Lạy thần Jupite!- Lông Vịt kêu lên. – Một thành phố!

Chẳng bao lâu sau hai người kia thấy là nó đã nói đúng.

Nhưng đó là một thành phố thật kỳ lạ. Chỉ có vài ngọn đèn mà lại ở cách xa nhau đến nỗi không đủ thấp sáng cho một vài túp lều nhỏ trong thế giới của chúng ta. Nhưng đó đây, ở một vài nơi cũng le lói chút ánh sáng nhờ đó bạn có thể thoáng thấy cái gì như là hình ảnh của một cửa biển lớn. Bạn có thể thấy ở một nơi này mấy con tàu đang chắt hàng hoặc dỡ hàng; ở một nơi khác là các kiện hàng và nhà kho; ở những nơi khác nữa là những bức tường và các cây cột chống khiến ta liên tưởng đến những cung điện và đền đài. Ở bất cứ nơi nào ánh sáng rọi xuống cũng thấy một đám đông vô tận – hàng trăm ngàn người đất, chen vai sát cánh bên nhau bước đi với những bước chân không gây nên tiếng động – làm công việc của họ ở những đường phố chật hẹp, những quảng trường rộng lớn, hoặc trên những bậc thềm cao. Lao động miệt mài, không ngừng nghỉ của họ tạo ra những tiếng động rì rầm, êm ái trong lúc con tàu tiến đến gần hơn, gần hơn; nhưng tuyệt không nghe thấy tiếng hát, tiếng la hét, tiếng chuông hoặc giả tiếng cót két của bánh xe. Thành phố yên lặng, gần như chìm trong màn đen hoặc như phía trong một tổ kiến nằm sâu trong hang núi.

Con tàu chở họ bắt đầu vào cảng rồi buông neo. Ba lữ khách được đưa lên bờ và giải vào trong thành phố. Đám đông “người đất, không ai giống ai, chen vai đi bên nhau trên những đường phố chật như nêm cối, ánh sáng buồn thảm chiếu xuống những khuôn mặt kì quái và buồn như chấu cấn. Không một ai chú ý đến những người lạ mặt. Mọi người đều có vẻ bận rộn cũng như buồn bã là bản tính cố hữu của họ dù Jill không thể phát hiện ra là họ bận rộn chuyện gì nữa. Một dòng người vô tận, chuyển động, chen lấn, vội vã và những tiếng động rù rì, nhè

nhẹ.

Cuối cùng họ đi đến một tòa lâu đài lớn, dù chỉ có một vài ô cửa sổ ánh sáng đèn. Ở đây, họ đi qua cổng, ngang qua một cái sân, trèo lên nhiều cầu thang, đi qua nhiều hành lang rồi đến một gian phòng sáng tù mù. Nhưng ở góc xa nhất – ôi mới vui làm sao- có một lối đi tràn ngập một thứ ánh sáng khác hẳn: ấm áp, vàng hung, trung thực giống như ánh sáng của ngọn đèn mà con người vẫn dùng. Dưới ánh sáng ấy người ta trông thấy ở cuối lối đi một cái cầu thang cuốn đi lên giữa hai bức tường bằng đá. Ánh sáng hình như hắt từ trên xuống. Hai người đất đứng hai bên lối đi, trông giống như hai người lính canh hoặc hai người gác cổng. Người chỉ huy đến bên hai người này, nói một câu như là một mật khẩu:

- Nhiều người lọt xuống Vương quốc Dưới Lòng Đất.
- Và ít người trở về mảnh đất có ánh sáng mặt trời. – Họ đáp như thể đó là một khẩu lệnh. Ba người chụm đầu lại với nhau bàn bạc, trao đổi. Cuối cùng một trong hai người đất đứng gác nói.
- Tôi đã bảo ông là nữ hoàng đã đi xa lo công việc của bà. Tốt nhất chúng ta nhốt những người này vào ngục đợi đến khi bà quay về. Có bao nhiêu người đi xuống Vương quốc Dưới Lòng Đất chỉ có ít người trở về thế giới có ánh nắng mặt trời.

Đúng lúc đó cuộc trao đổi giữa bọn họ bị cắt ngang bởi một chuỗi âm thanh – đối với Jill đó là một âm thanh tuyệt vời nhất trên đời. Nó vọng từ trên xuống, từ trên đầu cầu thang – rõ ràng, trong trẻo – giọng của một con người đích thực, giọng một chàng trai trẻ.

- Người giữ cái cuộn gì ở dưới ấy thế Mullugutherum? Những kẻ đến từ thế giới trên kia phỏng? Mang chúng lên đây cho ta và ngay vào lúc này.
- Xin hoàng thân nhớ là, - Mullugutherum bắt đầu nhưng giọng nói buồn tẻ ấy đã bị cắt ngang một cách trịnh thượng.

- Chỉ có sự tuân lời mới làm hài lòng hoàng thân của người, cái tiếng lầm rầm già cỗi kia ạ. Mang chúng lên đây ngay.

Mullugutherum lắc lắc đầu, ra hiệu cho ba người đi theo mình rồi đưa họ đi lên cầu thang. Lên mỗi bậc cầu thang, ánh sáng lại trở nên sáng tỏ hơn. Hai bên tường treo những tấm thảm quý. Cái đèn tỏa ra một ánh sáng như vàng rờn lọc qua một tấm màn mỏng nơi đầu cầu thang. Người đất vén màn và đứng ra hai bên. Ba người khách bắt đầu bước vào. Họ đang đứng ở trong một gian phòng tuyệt đẹp: những tấm thảm quý, ngọn lửa rực rỡ trong một lò sưởi sạch bóng, rượu vang đỏ và những chiếc ly pha lê sáng lấp lánh trên bàn. Một chàng trai có mái tóc vàng óng đứng lên chào đón họ. Người này rất điển trai toát ra một vẻ vừa ngang tàng vừa tốt bụng dẫu rằng vẫn có một vẻ gì như một sự ám ảnh bệnh hoạn trên khuôn mặt đẹp ấy. Chàng ta bận một bộ đồ màu đen, nhìn toàn thể có một cái gì đó giống với Hamlet – hoàng tử Đan Mạch.

- Đón chào những con người đến từ thế giới trên kia. – Chàng kêu lên. – Nhưng khoan đã! Xin quý vị tha lỗi! Ta đã gặp hai đứa bé xinh đẹp này và cả người giám hộ kì lạ này nữa. Có phải quý vị là ba người mà ta đã gặp ở cây cầu ở vùng biên giới Ettinsmoor khi ta cưới ngựa tháp tùng bà chúa của lòng ta không?

- Ôi, vậy ra anh là kị sĩ đen không hề mở miệng? – Jill kêu lên.
- Còn người kia là nữ hoàng của Vương quốc Bóng Đêm? – Puddleglum hỏi, giọng toát lên vẻ ác cảm và Lòng Vịt, người cũng có ý nghĩ tương tự như thế, kêu lên:
- Bởi vì nếu đúng như thế, tôi nghĩ bà ta hết sức độc ác khi xúi bẩy chúng tôi đến lâu đài của

những người khổng lồ để bọn họ ăn thịt chúng tôi. Thế chúng tôi đã làm gì hại đến bà ta nào, tôi rất muốn biết đấy?

- Cái gì? – Hiệp sĩ Đen nói với một cái cau mày. Nếu em không quá nhỏ đối với một hiệp sĩ, thì ta và em sẽ phải quyết đấu cho đến khi một trong hai ta phải chết vì lời thóa mạ này. Ta không chịu được một lời nói nào bôi nhọ danh dự bà chúa của ta đâu. Nhưng điều này thì ta bảo đảm, dù nàng nói gì với em thì nàng cũng chỉ nói với một ý định tốt đẹp. Em còn chưa biết rõ đâu. Đó là một đóa hoa thơm kết tinh tất cả mọi thứ đức tính như trung hậu, từ ái, kiên định, dịu dàng, dũng cảm và vô số những đức tính quý giá khác. Ta chỉ nói những điều ta biết. Nàng rất tốt với ta và ta không có cách gì để đền đáp nàng, chỉ tính riêng những điều nàng làm cho ta cũng đủ thành một câu chuyện đáng ngưỡng mộ. Nhưng mà thôi, các người có công việc gì ở trong lòng đất này?

Trước khi Puddleglum kịp chặn lại thì Jill đã phụt ra:

- Chúng tôi đang đi tìm hoàng tử Rilian ở Narnia. – Ngay sau đó nó nhận ra đó là một sai lầm chết người bởi vì những người này có thể là kẻ thù của họ. Nhưng hiệp sĩ Đen không tỏ vẻ quan tâm.

- Rilian? Narnia? – Chàng trai hỏi vẻ hồ hững. - Narnia à? Đó là mảnh đất nào vậy? Sao ta chưa hề nghe thấy nhỉ? Chắc nó phải ở xa những nơi mà ta biết đến hàng trăm dặm. Nhưng thật là một hoang tưởng kỳ lạ khi nó đưa các người đến đây trong mưu toan tìm kiếm cái người này – mà các người gọi hắn là gì nhỉ? Billian? Trillian? Tìm hắn trong vương quốc của bà chúa lòng ta ư? Thật vậy, theo chỗ ta biết thì không có một người như vậy?

Chàng trai cười sằng sặc, quá ồn ào để có thể coi là bình thường khiến Jill phải nghĩ: “Mình không biết đó *có phải* là cái gì không ổn trên khuôn mặt này không? Có phải là anh ta có cái gì hơi điên điên?”

- Chúng tôi đã được cho biết là phải đi tìm một thông điệp trên những phiến đá của thành cổ. – Long Vịt nói tiếp. – Và chúng tôi đã thấy dòng chữ BÊN DƯỚI TÔI.

Hiệp sĩ còn cười nói ồn ào hơn nữa: Các người bị đánh lừa rồi. Những dòng chữ đó chẳng có ý nghĩa gì đối với cuộc tìm kiếm của các người. Nếu các người hỏi nữ hoàng của ta, nàng sẽ cho các người một lời khuyên quý báu nhất. Bởi vì đó là những từ còn lại của một nguyên bản dài hơn từ thời cổ đại mà nàng nhớ rất rõ. Nó nằm trong hai câu thơ sau:

Dù bị vùi trong đất đen và không còn ngôi vị

Khi tôi còn một hơi thở, trái đất này còn ở bên dưới tôi.

Mọi chuyện thật ra cũng đơn giản thôi, có một ông vua vĩ đại của những người khổng lồ, bị chôn sống dưới đất vì thế lời nói khoát này đã được khắc lên những hòn đá phía trên lăng mộ của ông ta. Một thời gian sau một vài hòn đá đã bị vỡ và được mang đi nơi khác để xây dựng tòa nhà mới, những hòn đá bị vỡ vụn chỉ còn là rác rưởi, gạch vụn và như vậy chỉ còn mấy từ cuối cùng đó. Chẳng phải là trò cười vui nhất trên đời khi các người cho rằng đó là những lời được viết cho các người hay sao?

Câu nói như một gáo nước lạnh dội xuống đầu Long Vịt và Jill bởi vì dường như chúng cũng nghĩ rất có thể mấy từ này không có liên quan gì đến sứ mệnh của chúng và việc chúng bị mang đến đây chỉ là một tai nạn thuần túy.

- Đừng để ý đến lời nói của hắn, Puddleglum trấn an. *Không phải* tan nạn gì đâu. Người đưa đường chỉ lối cho chúng ta là Aslan và người đã ở đây khi vua khổng lồ khắc những dòng chữ này, người biết rõ những gì sẽ đến kể cả *chuyện này* nữa.

- Người dẫn đường của các em đúng là một ông già Khốt ta bít. – Hiệp sĩ nói với một tràng cười hô hố, trống rỗng khác.

Jill bắt đầu cảm thấy tiếng cười ấy có cái gì rất khó chịu.

- Dường như đối với tôi, thưa ngài, - Puddleglum nói, - thì bà chúa hay bà hoàng gì đó của ngài chắc cũng là người sống đủ lâu nếu bà nhớ được cả câu thơ này khi lần đầu tiên nó được viết ra.

- Ắn nói sắc sảo lắm anh chàng người - ếch kia. - Hiệp sĩ nói, vỗ vỗ lên vai Puddleglum và lại cười hô hố lên lần nữa. – Và người đã nói đúng sự thật. Nàng chính là thần linh bất tử, không biết đến tuổi già và cái chết. Ta là người chịu ơn nàng, tấm lòng khoan dung độ lượng của nàng đối với một kẻ phạm trần khốn khổ như ta thì không có đủ lời ca ngợi. Bởi vì quý vị cần phải biết rằng ta phải chịu đựng mọi tai ách quái đản nhất và không một ai ngoài nàng lại đối xử với ta bằng một tấm lòng nhân ái và nhân từ đến như thế. Nhân ái, ta đã nói thế ư? Nhưng sự thật còn vĩ đại hơn nhiều. Nàng đã hứa sẽ đưa ta lên làm vua ở trên trần, một khi ta đã làm vua rồi thì nàng sẽ trở thành hoàng hậu của ta. Nhưng đây là câu chuyện quá dài nếu các vị khách lại phải đứng thế kia. Này các người, hãy mang rượu và thức ăn dành cho người trần đến để khoản đãi các vị khách quý của ta. Mời các quý ngài ngồi xuống. Cô bé hãy ngồi vào cái ghế này. Mọi người có thể nghe đầu đuôi câu chuyện.

CHƯƠNG 11

Trong lâu đài dưới lòng đất

Khi bữa ăn được dọn ra gồm có bánh nhân bồ câu, thịt nguội, sa lát trộn và các loại bánh ngọt, mọi người kéo ghế lại gần bàn, bắt đầu bữa ăn còn hiệp sĩ thì tiếp tục với một giọng tâm tình:

- Các bạn nên biết một điều, chính tôi cũng không rõ mình là ai và do đâu mà tôi đến cái thế giới của đêm tối này. Tôi không... không nhớ là đã có khi nào tôi có mặt ở một nơi nào đó chưa, tôi chỉ biết một điều là nàng đã cứu tôi khỏi một lời nguyền độc ác, đưa tôi đến đây nhờ vào lòng tốt vô biên của nàng. (Này ông bạn chân ếch trung hậu, ly của ông đã cạn. Hãy cho phép tôi rót đầy rượu đó.) Với tôi thì rất có thể là ngay vào lúc này tôi cũng đang là nạn nhân của một yêu thuật mà chỉ có một mình nữ hoàng mới có thể giải phóng cho tôi. Đêm nào cũng vậy có một giờ đầu óc tôi có một sự thay đổi ghê gớm, sau đó là trong tâm hồn và thể xác tôi. Lúc ấy tôi giận dữ, điên loạn sẵn sàng lao vào những người thân yêu nhất mà chém giết họ, vì thế mà phải trốn tôi lại. Chẳng bao lâu sau, tôi biến thành một quái vật giống một mãng xà khổng lồ, đói khát, dữ tợn, chỉ muốn ăn sống nuốt tươi kẻ khác. (Mời ngài dùng thêm một miếng thịt bồ câu nữa, tôi khẩn khoản xin ngài đấy.) Ấy là người ta kể lại cho tôi như thế và chắc chắn là họ nói sự thật vì bà chúa của tôi cũng nói thế. Còn bản thân tôi thì chẳng biết điều gì ráo rọi, bởi vì khi cái giờ ấy trôi qua, tôi tỉnh lại và quên tất tần tật những việc làm tàn bạo của mình, lại trở về với hình thể cũ với một tâm trí lành mạnh – chỉ có một sự khác biệt nho nhỏ là tôi thấy trong người hơi mệt mỏi. (Mời tiểu thư ăn một trong những cái bánh mật này, người ta mang đến cho tôi từ một vùng đất còn chưa được khai hóa, đâu như ở tận phương đông xa xôi.) Bằng tài nghệ của mình, nữ hoàng của tôi biết rằng tôi sẽ được giải phóng khỏi yêu thuật một khi nàng đưa tôi lên làm vua ở một nơi nào đó trên kia và vào đúng thời điểm... chiếc vương miện được đặt trên đầu tôi. Mảnh đất ấy đã được chọn lựa, đúng cái chỗ mà chúng tôi sẽ tấn công. Người đất của nàng đã đào đất ngày cũng như đêm không ngơi nghỉ ở bên dưới, bây giờ thì con đường ấy đã khá dài và dâng lên cao đến nỗi hầu như nó chỉ còn cách mặt đất có một bước chân nữa mà thôi. Chẳng bao lâu, phải, chẳng bao lâu nữa số phận của những con người trên kia sẽ tự tìm đến họ. Bản thân nàng cũng đi đào đất tối nay và tôi đang đợi lời nhắn để đến chỗ nàng. Thế là chỉ còn một lớp đất mỏng ngăn cách tôi với vương quốc của tôi và nó sẽ bị phá vỡ ngay. Với sự hướng dẫn và giúp đỡ của nàng cùng hàng ngàn người đất sau lưng, tôi sẽ trang bị đầy đủ vũ khí mà xông lên phía trước, ra đòn bất ngờ tấn công vào giữa đội hình quân thù, giết ngay tên cầm đầu, chiếm cứ hậu phương của bọn chúng và không còn nghi ngờ gì nữa sẽ được đội vương miện trên đầu chỉ trong vòng không đầy 24 tiếng đồng hồ.

- Đó sẽ là cả một điều may mắn nhọc nhằn đối với *họ*, phải không? – Lông vịt hỏi.

- A ha, anh bạn này có một trí tuệ sắc sảo đến không ngờ đấy – Hiệp sĩ kêu lên – Bởi vì thật thà mà nói, trước đây tôi chưa hề nghĩ đến chuyện này. Tôi biết bạn muốn nói điều gì rồi.

Trông vẻ mặt thì biết, hình như chàng ta hơi khó chịu, chỉ một chút thôi và điều này cũng chỉ kéo dài một hai giây, nhưng khuôn mặt ấy nhanh chóng trở nên thanh thản và chàng lại

cười rộ lên với tiếng cười ồn ào của mình.

- A ha ha! Thật là vui và tức cười khi nghĩ đến bọn người trên kia, cứ cắm đầu làm công việc của mình mà không hề hay biết bên dưới những cánh đồng và những chiếc sân bình an của họ, chỉ cách một sải là một đội quân đông vô kể, sẵn sàng tấn công họ như một mạch nước ngầm phun lên vào lúc nào không biết. Mà bọn họ không nghi ngờ gì điều này nhé. Chà chà chà, một khi ngậm ngùi nghĩ lại thất bại của mình họ sẽ khó mà cười được với ý nghĩ này.

- Tôi chẳng thấy điều này có gì đáng cười cả - Jill nói - Tôi nghĩ rằng anh sẽ là một bạo chúa hết sức tàn ác.

- Cái gì? - Hiệp sĩ nói, vẫn cười ha hả và tiếp tục vỗ vỗ lên đầu Jill với một điệu bộ vừa tức tối vừa kẻ cả - Cô bé của chúng ta là một chính khách sâu sắc lắm hả? Nhưng đừng sợ, cô em yêu quý ạ. Để lãnh đạo vùng đất này, ta sẽ làm theo lời khuyên của bà chúa lòng ta và nàng cũng sẽ là hoàng hậu của ta. Một lời của nàng sẽ là mệnh lệnh đối với ta cũng như lưỡi của ta sẽ trở thành luật lệ đối với những kẻ mà ta chinh phục được.

- Ở nơi tôi sống - Jill nói, mỗi lúc một thêm ghét con người này - người ta không coi trọng những người đàn ông làm nô lệ cho vợ đâu.

- Em sẽ nghĩ khác đi cô bé ạ, khi có người đàn ông của mình, ta báo trước cho em biết điều đó - Hiệp sĩ nói, rõ ràng đang nghĩ rằng chuyện này rất buồn cười - Còn với bà chúa của ta thì lại là một vấn đề khác. Ta vui lòng sống dưới sự chỉ đạo của nàng, người bao giờ cũng cứu ta ra khỏi vô vàn nguy hiểm. Không một từ mầu nào dịu dàng chăm sóc đến cái đau của con hơn bàn tay dịu dàng của nàng đối với ta. Tại sao à, giữa bọn bề công việc và những mối quan tâm lớn nhỏ của mình, nàng vẫn tìm ra thời gian để cưỡi ngựa với ta lên mảnh đất trên kia rất nhiều lần với mục đích làm cho đôi mắt ta quen với ánh sáng mặt trời. Mỗi lần như vậy ta đều phải ngụy trang đến tận răng, kéo tấm che mặt xuống để không ai thấy mặt ta và ta cũng không được nói chuyện với bất cứ ai. Bởi vì nàng đã biết, nhờ phép thuật siêu việt của nàng, rằng làm như vậy ta sẽ tránh được những tai họa ghê gớm nhất. Nàng tài giỏi hơn ta gấp vạn lần. Đấy chẳng phải là một người đàn bà đáng cho một người đàn ông thờ phụng hay sao?

- Nghe ra có vẻ là một quý bà đáng quý biết bao - Puddleglum nói bằng một giọng có hàm ý ngược lại. Họ đã chán nghe những lời tán dương nữ hoàng của hiệp sĩ Đen. Puddleglum thầm nghĩ: "Mình tự hỏi không biết đây có phải là trò lố mà phù thủy đặt ra cho cái thằng xuẩn này không?" Lòng Vịt lại có ý nghĩ đơn giản hơn: "Anh chàng này chỉ là một đứa trẻ to xác, bị cột vào dải tạp dề của người đàn bà này, rõ là một cục đất sét". Còn Jill thì cho rằng: "Hắn ta là một con heo ích kỷ, ngu ngốc nhất mà mình từng biết, kẻ đã để cho người khác xỏ vào mũi mà dắt đi".

Nhưng khi bữa ăn kết thúc, tâm trạng của hiệp sĩ thay đổi, không còn tiếng cười ha hả nữa.

- Các bạn ạ, cái giờ đày đọa khủng khiếp của tôi gần đến rồi đấy. Tôi sẽ xấu hổ lắm nếu các bạn chứng kiến cảnh ấy dù rằng tôi sợ phải bị bỏ lại một mình đến chết đi được. Người ta sẽ đến ngay bây giờ, trói tôi vào chiếc ghế đằng kia. Trời ơi, cần phải làm như vậy, họ bảo tôi như thế, bởi vì trong cơn cuồng nộ tôi sẽ phá hủy tất cả những gì mà tôi chạm tay tới được.

- Quả thật, - Lòng Vịt nói, - Tôi rất đau lòng trước việc anh bị quỷ ám một cách kinh khủng như vậy, nhưng người ta sẽ làm gì chúng tôi khi họ đến đây trói anh? Họ đã bảo sẽ đưa chúng tôi vào ngục tối mà chúng tôi thì không thích những nơi như vậy chút nào. Thà ở đây với anh... cho đến khi anh cảm thấy bình thường... nếu có thể thu xếp như vậy.

Đó cũng là một ý hay. Theo lệ thường không có ai ngoài nữ hoàng ở lại bên tôi vào cái giờ

quỷ ám ấy. Với sự quan tâm chu đáo rất mực đến danh dự của tôi, nàng không muốn bất cứ đôi tai nào khác ngoài nàng phải chịu đựng những lời lẽ ghê tởm tôi văng ra trong cơn điên loạn. Nhưng tôi không dễ thuyết phục những tên nô bộc này để chúng cho phép các bạn ở lại chỗ tôi đâu. Hình như tôi đã nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng của chúng đang đi lên cầu thang. Hãy mau đi qua cái cửa đằng kia, nó dẫn đến khu phòng dành riêng cho tôi. Ở đấy, các bạn cứ đợi tôi quay về khi họ đã cởi trói cho tôi, hoặc nếu muốn có thể quay lại chứng kiến cơn cuồng loạn của tôi.

Họ làm theo lời ý đó, đi về gian phòng của hiệp sĩ theo một cánh cửa đến bây giờ họ mới thấy. Họ vui mừng nhận thấy nó dẫn họ đến một hành lang, không phải tối om om mà sáng ánh đèn, Họ thử đi qua nhiều cánh cửa khác tìm thấy (cái mà họ cần nhất vào lúc này) nước để rửa mặt, thậm chí nơi đây còn có cả một tấm gương nữa.

- Thế mà anh ta không mời bọn mình rửa mặt mũi chân tay trước khi ăn – Jill càu nhàu trong khi lau khô mặt – Ích kỷ, đồ con heo ích kỷ!

- Chúng ta quay lại hay ở lại đây nào? – Long Vịt hỏi.

- Ở lại đây, tôi quyết định như thế - Jill nói – Tôi chẳng muốn chứng kiến cái cảnh tên điên ấy bị quỷ ám đâu – Tuy mạnh miệng nói vậy, nhưng trong thâm tâm nó vẫn cảm thấy đôi chút tò mò.

- Không, ta nhất định phải quay lại đấy – Puddleglum nói. – Ta có thể thu thập được thông tin, mà chắc đấy mới là điều mà chúng ta cần. Tôi chắc nữ hoàng này là một phù thủy và là kẻ thù của chúng ta. Người đất có thể đập lên đầu ba chúng ta ngay lúc trông thấy chúng ta. Tôi đánh hơi thấy cái mùi rất đặc trưng của nguy hiểm, dối trá, yêu thuật, phản trắc. Phải, ở chính nơi đây là một điều mà tôi chưa đánh hơi thấy trước đó. Chúng ta cần phải mở to hai mắt và đồng hai tai lên.

Họ quay lại hành lang, nhè nhẹ đẩy vào cánh cửa.

- Ổn rồi, - Long Vịt nói, - điều đó có nghĩa là không có người đất nào còn ở đó. – Sau đấy, tất cả quay lại căn phòng ban nãy họ ngồi ăn với nhau.

Cửa chính lúc này đã đóng chặt, màn buông xuống kín mít che cả lối đi họ bước vào lúc đầu. Hiệp sĩ đang ngồi trên một chiếc ghế bành có kích thước và kiểu dáng kì lạ, chàng ta bị trói chặt vào đó với những vòng dây thừng quanh mắt cá chân, đầu gối, khuỷu tay, cổ tay và thắt lưng. Mồ hôi lấm tấm trên trán anh, trên khuôn mặt hiện lên một vẻ đau đớn khôn tả.

- Mời các bạn vào đây, - Anh ta nói, ngược mắt lên nhìn thật nhanh. – Cơn điên loạn còn chưa chụp xuống người tôi. Đừng làm ồn, bởi vì tôi đã bảo bọn người kia là các bạn đã đi ngủ. Nào... bây giờ tôi cảm thấy nó đang đến. Nhanh lên. Hay nghe đây, trong lúc tôi còn làm chủ được bản thân. Khi con quỷ quay lại ám tôi, rất có thể tôi sẽ yêu cầu, van xin, lạy lục và đe dọa, buộc các bạn cởi trói cho tôi. Người ta nói tôi thường làm thế. Tôi sẽ gọi các bạn bằng những mỹ từ tốt đẹp nhất và những hình dung từ xấu xa nhất. Nhưng chớ có nghe tôi nói. Hãy bịt tai lại và làm cho trái tim mình trở lì ra. Bởi vì trong khi tôi bị trói thì các bạn còn an toàn. Một khi tôi đã được giải phóng khỏi cái ghế này thì việc đầu tiên tôi sẽ nổi cơn điên loạn và sau đó... – Anh rùng mình ghê tởm – Tôi sẽ biến thành một con măng xà kinh tởm nhất.

- Không cần phải sợ, chúng tôi sẽ không thả anh ra đâu. – Puddleglum nói. – Chúng tôi không muốn dính dáng gì với những người điên và những con rắn độc.

- Tôi cũng nghĩ thế. – Jill và Long Vịt đồng thanh đáp.

- Dù sao thì, - Puddleglum nói nhỏ, - các cháu cũng đừng quá vững tin. Hãy cảnh giác. Chúng

ta đã gặp sai lầm lần trước rồi. Hẳn ta có vẻ rất ma mãnh đấy, tôi không nghi ngờ gì điều đó đâu. Có dám tin tưởng nhau không? Có dám hứa rằng dù hẳn có nói gì chúng ta cũng sẽ không chạm vào sợi dây trói không? Bất kể là hẳn có nói gì, được không?

- Đã hẳn rồi, - Long Vịt nói chắc như đinh đóng cột.

- Trên đời này không một điều gì hẳn nói và làm có thể khiến tôi thay đổi ý kiến, - Jill khẳng định.

- Suyt! Có một điều gì đó đã xảy ra. - Puddleglum nói.

Hiệp sĩ kêu lên một tiếng, khuôn mặt tái dại đi như chàm đổ và anh oằn người dưới sợi dây trói. Không biết vì thương hại chàng trai hay còn có một lý do nào khác, Jill nghĩ trông anh ta dễ mến hơn lúc trước.

- Ôi trời! - Anh ta rên rỉ. - Yêu thuật, yêu thuật... Một cái lưới nhầy nhụa, lạnh lẽo, rồi tinh rồi mù và nặng nề của ma thuật, quái đản. Chôn sống người ta. Kéo người ta xuống lòng đất, dìm vào trong bóng đêm đầy ám muội... bao nhiêu năm trôi qua rồi? Trong cái hố đen tối ghê rợn này? Dòi bọ bao quanh ta. Xin hãy rủ lòng thương, hãy thả ta ra, để ta quay trở về, để ta được cảm thấy làn gió mơn man trên má và bầu trời xanh biếc trên đầu... Đã từng có một hồ nước nhỏ. Khi soi mình vào đấy ta có thể thấy những hàng cây mọc quanh bờ hồ... biếc xanh, mơn mơn và ở dưới đáy, sâu, sâu hơn nữa là bầu trời xanh thăm thẳm.

Lúc đầu anh nói nhỏ, tựa như nói với chính mình, đến đây anh nhìn lên, mắt xoáy sâu vào họ, giọng nói to hơn, rõ ràng hơn:

- Nhanh lên! Đây là lúc tôi tỉnh nhất. Đêm nào tôi cũng tỉnh. Nếu tôi được giải thoát khỏi chiếc ghế ma thuật này, thì tôi sẽ tỉnh táo mãi mãi. Sẽ lại là chính mình như ngày xưa. Người ta trói tôi vào ghế chính là vì muốn tước đi của ta cái cơ hội ấy. Các bạn không phải là kẻ thù. Tôi không phải là tù nhân của các bạn. Nhanh lên! Hãy cắt dây trói!

- Đứng xa ra. - Puddleglum nói với hai đứa trẻ.

- Tôi khẩn khoản cầu xin mọi người hãy nghe tôi. - Hiệp sĩ nói tiếp, cố trấn tĩnh để nói năng từ tốn. - Có phải họ nói với các bạn rằng nếu được giải thoát khỏi cái ghế này tôi sẽ giết các bạn và biến thành một con rắn? Qua nét mặt các bạn tôi biết sự thật là như thế. Nhưng đó là một điều dối trá. Đây mới là lúc tôi là chính mình, quãng thời gian còn lại tôi bị bùa mê thuốc lú. Các bạn không phải là ngòi đất mà cũng không phải là phù thủy. Tại sao lại về phe bọn chúng? Cầu xin các bạn hãy cởi trói cho tôi!

- Đừng! Đừng! Đừng! - Ba người khách quay ra bảo nhau như vậy.

- Ôi trái tim trong lồng ngực các bạn là đá hay sao? Hãy tin tôi đi, trước mặt các bạn là một con người đã chịu đựng nỗi thống khổ mà không một kẻ phàm trần nào chịu đựng nổi. Tôi đã làm gì sai trái với các bạn mà các bạn nỡ đứng về phía kẻ thù, buộc tôi phải chịu một nỗi đau khổ ghê gớm đến dường này? Giây phút này sẽ mau chóng trôi qua. Các bạn phải cứu tôi ngay trước khi quá muộn. Khi cái giờ quý báu này trôi qua, tôi sẽ lại trở nên mê mụ - thành một món đồ chơi, một con chó nịnh bợ, liếm gót, không, đúng hơn là một con tốt đen, một công cụ trong tay... một phù thủy tàn ác nhất. Một có trong đầu một kế hoạch nham hiểm nhất để chống lại con người. Chỉ có đêm nay mụ mới đi ra ngoài. Các bạn sẽ tước đi của tôi một cơ hội duy nhất không bao giờ quay lại nữa.

- Thật kinh khủng. Tớ ước gì chúng ta không có mặt ở đây cho đến khi cái giờ này trôi qua. - Jill nói.

- Hãy kiên định! - Puddleglum nhắc nhở.

Giọng người tù bây giờ cất cao lên trở thành một tiếng rền.

- Hãy thả ta ra. Trao cho ta thanh kiếm của ta! Kiếm của ta. Nếu ta được tự do một lần nữa, ta sẽ trả thù người đất nào dám nói điều này trong vòng 1000 năm.

- Con cuồng loạn bắt đầu, - Lông Vịt nói, - tớ hy vọng sợi dây trời đủ chắc.

- Phải, - Puddleglum tán thành. Hẳn ta sẽ có sức mạnh bằng hai lúc bình thường nếu được tự do... Tôi không giỏi kiếm kích. Hẳn sẽ thịt được hai ta, sau đó thì Pole lại phải đối phó với mãng xà.

Người tù lúc này đang gồng cả người lên làm căng sợi dây trời ở cổ tay và mắt cá chân.

- Hãy nghe đây, nghe đây! Có một đêm tôi đã dứt *đứt được* dây trời. Nhưng lúc ấy phù thủy có mặt ở đây. Đêm nay mù không có mặt để làm việc đó. Hãy giải phóng cho tôi, tôi là bạn. Tôi là kẻ thù của kẻ thù các bạn.

- Khôn ngoan lắm, có phải không? – Puddleglum hỏi, không phải là không có vẻ nao núng.

- Một lần và mãi mãi, tôi cầu xin hãy thả tôi ra. Bằng tất cả tình yêu và nỗi sợ, bằng bầu trời xanh trên đầu ở trên kia, nhân danh sự tử vĩ đại, nhân danh Aslan, tôi xin các bạn...

- Ối! – Ba người rên lên như thể họ bị đánh.

- Đó là một dấu hiệu. – Puddleglum nói.

- Đó là dấu hiệu *bằng lời*! – Lông Vịt nói, thân trọng hơn.

- Trời ơi, ta phải *làm gì* bây giờ? – Jill hỏi.

Đó là một bài toán hóc búa. Còn có ích gì cái lời mà họ đã hứa với nhau là họ sẽ không làm gì để thả hiệp sĩ ra. Phải làm gì nếu người tù chỉ tình cờ thốt lên cái tên rất đối yêu thương đối với họ? Mặt khác họ thuộc lòng các dấu hiệu làm gì nếu họ không tuân theo? Tuy vậy, liệu Aslan có ý muốn nói hãy cởi trời cho bất cứ ai – dù là một thằng điên – chỉ vì người này kêu tên ông không? Có phải là một sự ngẫu nhiên không? Hay là nữ hoàng của vương quốc bóng tối đã biết các dấu hiệu vậy bắt hiệp sĩ Đen phải học cái tên này chỉ để cài bẫy họ? Nhưng giả sử đây là một dấu hiệu thật sự? Họ đã đánh trượt ba lần và bây giờ không dám để vụt mất lần thứ tư.

- Ôi giá mà chúng ta biết được! – Jill nói.

- Tôi nghĩ chúng ta biết. – Puddleglum nói.

- Ý bác nói mọi cái sẽ được sắp đặt đúng chỗ nếu chúng ta cởi trời cho người này? – Lông Vịt hỏi lại.

- Tôi cũng không rõ nữa. Các cháu thấy đấy, Aslan không cho Pole biết chuyện gì sẽ xảy ra. Người chỉ nói cho cô bé biết cần phải làm gì. Anh chàng này có thể là cái chết của cả ba chúng ta nếu chúng ta cởi trời cho hắn. Nhưng cần phải làm theo các dấu hiệu, không được bỏ lỡ.

Họ đứng ngây ra nhìn nhau, đôi mắt sáng rực. Đó là một khoảnh khắc đáng sợ.

- Được thôi! – Bất thành linh Jill kêu lên. – Hãy để cho chuyện này trôi qua. Tạm biệt, tất cả mọi người! – Họ bắt tay nhau. Hiệp sĩ đang gầm lên, bọt mép sùi ra trên má.

- Bắt đầu nào, Lông Vịt. – Puddleglum nói. Bác ta và Lông Vịt tuốt kiếm ra đi đến bên người tù.

- Nhân danh Aslan, - họ nói và bắt đầu cắt dây trời một cách máy móc. Ngay khi người tù được tự do anh nhảy lên một bước đi hết chiều ngang căn phòng, vớ lấy thanh kiếm của mình (đã bị tước khỏi tay anh) đang nằm trên mặt bàn và rút kiếm ra khỏi vỏ.

- Đầu tiên là mày! – Anh hét lên, lao đến chỗ chiếc ghế bành. Đó là một nhát kiếm mạnh mẽ. Chiếc ghế bay lên trước khi long ra thành từng mảnh và trong một tích tắc, những mảnh ghế vỡ sáng lấp lánh trên sàn nhà là tất cả những gì còn lại của chiếc ghế bành. Nhưng khi chiếc ghế vỡ

tan, có một tia chớp phát ra cùng với một tiếng động nghe như một tiếng sấm nhỏ, trong vài phút một cái mùi khiến người ta buồn nôn tràn ngập trong phòng.

- Đó chính là bùa phép độc ác của phù thủy, - anh nói, - ít nhất thì bà chủ của máy cũng không thể dùng với những nạn nhân khác.

Anh quay lại nhìn những người vừa giải thoát cho mình và cái vẻ không ổn hay bất cứ một cái gì như vậy đã biến khỏi khuôn mặt anh.

- Cái gì thế này? - Anh kêu lên, quay qua Puddleglum. - Trước mặt tôi có phải là một cư dân vùng đầm lầy - một cư dân Narnia thật sự, chân chính và còn sống hẳn hoi?

- Ồ vậy ra *cuối cùng* anh cũng nghe nói đến Narnia? - Jill hỏi.

- Chẳng lẽ vào lúc lú lắt tôi lại quên tất cả ư? - Hiệp sĩ hỏi. - Bây giờ thì tất cả những trò yêu ma quỷ quái này đã trôi qua. Các bạn có thể tin là tôi biết Narnia bởi vì tôi là Rilian, hoàng tử Narnia và vua Caspian là cha tôi.

- Thừa điện hạ, - Puddleglum kêu lên, quỳ một gối xuống đất (mấy đứa trẻ cũng làm theo), - chúng tôi đến đây không có mục đích gì ngoài việc đi tìm kiếm người.

- Vậy các em là ai, những vị ân nhân của tôi? - Hoàng tử hỏi Long Vịt và Jill.

- Chúng em được chính Aslan phái đến từ thế giới bên ngoài *Nơi tận cùng thế giới* để tìm kiếm hoàng tử. - Long Vịt nói. - Em là Eustace người đã cũng cha anh đi tàu đến đảo Ramandu.

- Tôi đã nợ ba người một món nợ lớn hơn cái mà suốt đời tôi không đền đáp được. Nhưng còn cha tôi thì sao? Người còn sống không?

- Bệ hạ đã lái tàu về phương đông trước khi chúng tôi rời khỏi Narnia. Nhưng thừa điện hạ, người cần phải biết là bệ hạ đã tuổi cao sức yếu. Mười ăn một là người sẽ không cầm cự nổi trong chuyến đi này.

- Phụ vương đã già? Vậy tôi, tôi đã bị phù thủy phù phép bao lâu rồi?

- Đã hơn mười năm trôi qua kể từ lúc điện hạ bị lạc trong khu rừng ở miền Bắc Narnia.

- Mười năm! Hoàng tử kêu lên, hai tay ôm lấy mặt như muốn xua đuổi quá khứ. Phải, tôi tin lời ông. Bây giờ khi trở lại là chính mình tôi có thể nhớ lại quãng đời bị yêu thuật chi phối dù biết rằng quãng thời gian mê mụ ấy tôi không biết mình là ai. Bây giờ, các bạn thân mến... Khoan đã, tôi nghe có tiếng chân đi lên - không phải là tiếng chân người. Chỉ là tiếng bước đi của những cái móng guốc nhồi lên - kinh tởm! - trên cầu thang. Khóa cửa lại cậu bé. Hoặc cứ để thế. Tôi có một ý hay hơn. Tôi sẽ lừa bọn người đất này nếu Aslan còn cho tôi một trí khôn. Hãy làm theo tôi.

Anh đi ra mở cửa vẻ kiên quyết, khốc liệt và mở tung cánh cửa.

CHƯƠNG 12

Nữ hoàng của Bóng Tối

Hai người đất xuất hiện như thay vì bước vào phòng họ lại đứng dạt sang hai bên, đầu cúi rất thấp. Bước ra chỗ có ánh sáng là người cuối cùng mà các nhân vật ta nghĩ đến hoặc muốn gặp vào lúc này: thiếu nữ Áo Xanh hay nữ hoàng Bóng Tối. Mụ đứng một lúc ngoài ngưỡng cửa, họ có thể thấy đôi mắt đẹp đảo một vòng: ba người không quen nhưng đã từng gặp mặt, cái ghế bạc bị phá hủy, hoàng tử đã được cưới trói với thanh kiếm tuốt trần trên tay.

Thiếu nữ trắng bột cả người đi nhưng Jill biết đó không phải là một cái màu tái nhợt khi người ta sợ hãi mà là vì hết sức giận dữ. Thoạt đầu mụ xoáy đôi mắt vào hoàng tử, chỉ có cái nhìn chết chóc trong đó. Rồi dường như mụ đổi ý.

- Các người lui ra đi. – Mụ nói với hai người đất. – Đừng quấy rầy bọn ta trừ phi ta kêu lên vì đau đớn cho đến chết.

Người đất tuân lệnh bỏ đi ngay, phù thủy đóng cửa, khóa trái lại.

- Bây giờ, hoàng tử của ta, cơn điên loạn đêm đêm còn chưa đến với chàng hay là nó trôi qua sớm hơn thường lệ? Sao chàng lại không bị trói? Những kẻ lạ mặt này là ai? Có phải chính họ đã phá hủy chiếc ghế vốn là chỗ trú ẩn duy nhất của chàng?

Toàn thân hoàng tử run rẩy như cành cây rung lên trong gió nhẹ khi nghe những lời mụ nói. Chẳng có gì phải ngạc nhiên, không dễ gì dứt bỏ được yêu thuật đã đầu độc anh hơn mười năm qua chỉ trong vòng nửa giờ đồng hồ. Đoạn với một nỗ lực vượt bậc, anh nói:

- Thừa nữ hoàng, sẽ không cần đến cái ghế ấy nữa. Và nàng, người đã nói lại với tôi hàng trăm lần rằng nàng vô cùng xót thương cho tôi vì đã bị trói buộc vào một yêu thuật tàn ác, thì không còn hồ nghi gì nữa, nàng hẳn sẽ vui mừng vì những yêu thuật đó giờ đây sẽ chấm dứt mãi mãi. Vâng, dường như chỉ có một sơ suất nhỏ trong cách nữ hoàng xử lý chuyện này. Đây là những người bạn của tôi, họ vừa giải thoát cho tôi. Bây giờ khi bộ não sáng suốt lạnh mạnh đã trở lại với tôi và có hai điều tôi muốn nói với nàng. Thứ nhất là về cái kế hoạch để tôi lãnh đạo đội quân người đất tiến đánh lên thế giới trên kia và bằng cách đó đưa tôi lên ngôi chí tôn ở những đất nước chưa làm hại gì đến tôi: giết hại người vô tội ư, chiếm đoạt ngai vàng của họ như một tên giắc ngoại xâm đầy thú tính ư? Bây giờ tôi đã thoát khỏi những cơn mê mụ và tự nhận ra đó là một việc làm đầy tội lỗi nhất, trời không dung đất không tha. Điều thứ hai, tôi là con trai đức vua Narnia, là Rilian – hoàng tử duy nhất của vua Caspian thứ mười, còn được người đời gọi là Caspian – Người chinh phục biển. Như vậy thừa nữ hoàng, mục đích và cũng là nghĩa vụ của tôi là phải lập tức rời triều đình của bà trở về quê nhà. Xin bà vui lòng hãy đảm bảo cho tôi và các bạn của tôi được an toàn và hướng dẫn chúng tôi ra khỏi Vương quốc Dưới Lòng Đất.

Phù thủy không nói một lời nào, chỉ nhẹ nhàng đi ngang qua phòng, không lúc nào rời mắt khỏi hoàng tử. Khi đến gần một cái hộp nhỏ gắn trên tường cách không xa lò sưởi là mấy, mụ mở hộp bốc ra một nắm bột màu xanh ném vào lò sưởi. Ngọn lửa không cháy bùng lên nhưng từ trong lò bốc ra một mùi hương ngọt lừ, ngai ngái, mơ màng, mông lung. Trong lúc cuộc đấu

khẩu diễn ra, cái mùi này mỗi lúc một mạnh hơn, tràn ngập cả căn phòng khiến người ta khó mà suy nghĩ mạch lạc được. Sau đó mụ lấy ra một loại nhạc cụ giống như cây đàn măng đô lin rồi múa những ngón tay lên những sợi dây đàn với những cử động đều đều, buồn tẻ mà thoát đầu không làm cho bạn chú ý đến. Nhưng bạn càng ít để ý đến nó bao nhiêu nó lại càng thấm sâu vào trí não và huyết quản bạn bấy nhiêu. Nó cũng làm cho người ta khó lòng sử dụng trí óc. Sau khi đàn thêm một hồi nữa (trong lúc ấy cái mùi ngòn ngọt kia mỗi lúc một mạnh hơn) mụ bắt đầu nói bằng một chất giọng thê thọt đầy ma mị:

- Narnia? Narnia ư? Ta thường nghe chàng nhắc đến cái tên ấy trong cơn điên loạn của mình. Hoàng tử thân yêu ơi, chàng loạn trí mất rồi. Không có mảnh đất nào có cái tên như thế.

- Thế mà vẫn có đấy, thưa bà. - Puddleglum nói. - Bà biết không, tình cờ làm sao tôi lại sống ở đây từ ngày cha sinh mẹ đẻ đến giờ.

- Thật ư? Vậy ta hỏi người mảnh đất đó ở đâu?

- Trên kia. - Puddleglum nói giọng mạnh mẽ, chỉ tay lên trên đầu. - Tôi... tôi không biết chính xác là ở đâu.

- Thế sao? - Nữ hoàng hỏi với một tiếng cười khúc kha khúc khích, âm điệu rất dịu dàng, đáng mến. - Chẳng lẽ lại có một đất nước ở giữa đồng sỏi đá và vôi vữa hoang tàn ở trên kia?

- Không. - Puddleglum nói, cố gắng hít một hơi dài. - Nó là thế giới trên kia.

- Là cái gì, hoặc ở đâu, xin hãy nói ra... Chẳng lẽ người gọi nó... là *thế giới trên kia*... ?

- Thôi đi, đừng có làm bộ ngu ngốc như thế, - Long Vịt nói, nó đã phải cố hết sức chống lại sức mê hoặc của mùi thơm và tiếng đàn đều đều, - cứ như là bà không biết gì hết! Nó ở trên đầu tôi, nơi bà có thể nhìn thấy bầu trời, mặt trời và trăng sao. Tại sao, bà chưa ở đó bao giờ à? Chúng tôi đã gặp bà ở trên đấy rồi đó.

- Xin em trai bé nhỏ hãy tha lỗi cho ta, - phù thủy lại khúc khích cười (bạn không thể nghe thấy một tiếng cười nào dễ thương hơn đâu). - Sao tôi chẳng nhớ gì về cuộc gặp gỡ ấy nhỉ? Nhưng mà chúng tôi thường gặp mặt bạn bè ở những nơi xa lạ, khi chúng tôi mơ. Và trừ khi tất cả các giấc mơ đều giống nhau, còn không thì em không thể yêu cầu tôi phải nhớ tường tận tất cả.

- Thưa bà, - hoàng tử nói với một vẻ trang nghiêm, - tôi đã thưa với bà rằng tôi là hoàng tử con vua Narnia.

- Vậy thì bạn thân mến, - phù thủy nói với một giọng vuốt ve tựa như mụ đang dỗ dành một đứa trẻ, - chàng sẽ là vua của nhiều miền đất tưởng tượng trong xứ sở tưởng tượng.

- Chúng tôi đã có mặt ở đó. - Jill đố lại. Nó giận dữ bởi vì nó có thể thấy ma thuật đang tác động đến nó từng phút một. Nhưng tất nhiên, trong thực tế nó vẫn cầm cự được và chứng tỏ yêu thuật không tác động gì được đến nó.

- Và tôi không hề nghi ngờ, em là nữ hoàng ở Narnia, phải không cô bé xinh đẹp? - Phù thủy vẫn nói với cái giọng vừa ngọt nhạt vừa mai mỉa.

- Tôi không phải là một người như thế. - Jill dần giọng, giậm chân vì bực tức. - Chúng tôi đến từ một thế giới khác.

- À ra đây là một trò chơi còn thú vị hơn mọi trò chơi khác. - Phù thủy tiếp. - Nói cho tôi nghe, cô bé, cái thế giới ấy ở đâu ra vậy? Có tàu thủy và xe ngựa qua lại giữa nơi đó và có thể giới của chúng tôi không?

Tất nhiên có nhiều điều ủa đến trong óc Jill cùng một lúc: trường thực nghiệm, con bé Adela Renyfather, ngôi nhà nó ở, chiếc radio, những rạp chiếu phim, xe hơi, máy bay, tem phiếu và

những hàng người rồng rắn xếp hàng trước các cửa hàng. Nhưng tất cả sao mà mờ ảo và xa xôi làm vậy. (Và tiếng đàn *tung tung tung* đều đều vẫn vang lên dưới ngón tay phù thủy). Jill không thể nhớ ra tên gọi những sự vật và sự việc trong thế giới của chúng ta. Nhưng nó cũng không hề gợi lên ý nghĩ là nó đã bị yểm bùa bởi vì ma thuật bây giờ đã phát huy toàn bộ sức mạnh của nó và tất nhiên bạn càng bị bùa phép làm cho lú lẫn bao nhiêu thì bạn lại càng nghĩ mình tỉnh táo bấy nhiêu. Nó nghe chính miệng mình nói (và vào lúc ấy nói ra như thể thật nhẹ nhõm biết bao):

- Không, tôi cho rằng cái thế giới ấy cũng chỉ là một giấc mơ.
- Đúng, tất cả chỉ là một giấc mộng. – Phù thủy đáp, vẫn luôn tay gảy đàn.
- Vâng, tất cả chỉ là giấc chiêm bao. – Jill đáp.
- Không bao giờ có một thế giới như vậy. – Phù thủy nói.
- Không! – Cả Lông Vịt và Jill đều phụ họa, không hề có một thế giới như vậy.
- Chẳng có thế giới nào ngoài vương quốc bóng tối của ta. – Phù thủy nói.
- Chẳng có thế giới nào ngoài vương quốc của nữ hoàng. – Hai đứa trẻ để theo.

Puddleglum vẫn đấu tranh với bản thân một cách quyết liệt.

- Tôi không biết các người có hàm ý gì với câu nói một thế giới... Bác ta gượng nói như một người không có đủ dưỡng khí. – Nhưng bà có thể chơi cây đàn đó cho đến khi ngón tay của bà rụng hết mà vẫn không làm cho tôi quên được Narnia và cái thế giới trên kia. Chúng tôi có thể không gặp lại nó nữa, tôi chẳng ngạc nhiên đâu. Bà có thể xóa sạch thế giới đó, nhuộm cho nó trở nên đen tối như thế giới này, đó là tất cả những gì mà tôi biết. Không có gì giống như thế cả. Nhưng tôi biết là mình đã từng ở đó. Tôi đã thấy bầu trời lấp lánh những vì sao. Tôi đã thấy mặt trời nhô mình lên khỏi mặt biển mỗi buổi sáng và chìm sau dãy núi khi đêm về. Tôi đã thấy mặt trời vào cả buổi trưa nhưng tôi không thể nhìn thẳng vào bởi vì nó quá rực rỡ.

Lời lẽ của Puddleglum vậy mà lại có tác dụng. Ba người kia cảm thấy lại có thể thở được, họ nhìn nhau như những người vừa mới bừng dậy khỏi giấc chiêm bao.

- Chính là thế đấy! – Hoàng tử kêu lên. – Tất nhiên! Ân huệ của Aslan đã ban cho anh bạn Puddleglum kiên cường, trung hậu. Tất cả chúng ta đều đã đi đến giới hạn cuối cùng. Sao chúng ta lại có thể quên được nhỉ? Tất nhiên, tất cả chúng ta đều từng nhìn thấy mặt trời.

- Lạy thần Jupite, chính là thế đây! – Lông Vịt nói. – Puddleglum tốt lành! Cháu tin bác là người duy nhất ở đây vẫn còn lý trí.

Chợt vang lên giọng nói của phù thủy – tiếng gù êm ái như tiếng một con chim bồ câu rừng hót lên từ những cành cây du cao trong một khu vườn cổ vào lúc xế chiều một ngày hè mơ màng – và cái giọng ấy nói:

- *Mặt trời* mà tất cả các người đang nói đến là cái gì vậy? Các người có ý gì khi nói đến các từ ấy?

- Phải, chúng tôi có ý cả đấy... – Lông Vịt đáp.

- Có thể nói cho ta nghe nó như thế nào không hả? – Phù thủy hỏi (*tung, tung, tung*, cây đàn vẫn nỉ non, ma mị).

- Xin vui lòng phục vụ nữ hoàng. – Rilian nói, hết sức lạnh lùng và lịch thiệp. – Bà hãy nhìn lên cây đèn kia kìa. Nó tròn, màu vàng, tỏa ánh sáng khắp phòng và được treo cao hơn tất cả, từ trên trần. Cái mà chúng tôi gọi là mặt trời thì cũng giống như ngọn đèn chỉ khác là nó lớn hơn rất nhiều và cũng sáng hơn rất nhiều. Nó tỏa sáng cho cả trần gian và được treo cao tít trên bầu trời.

- Treo trên cái gì hờ hoàng tử của tôi? – Phù thủy hỏi, rồi, trong lúc họ vẫn chưa nghĩ ra câu trả lời thì mẹ nói thêm cùng với tiếng cười dịu dàng, thánh thót trong như tiếng hạc. Mọi người thấy không, khi các người cố hết sức diễn tả *mặt trời* như thế nào thì các người không thể làm được. Chỉ có thể nói là nó giống một ngọn đèn. *Mặt trời* của các người thực ra chỉ là một giấc mơ và trong giấc mơ ấy không có cái gì có thể giống với một vật khác. Đèn là một vật thật, *mặt trời* chỉ là một huyền thoại, một câu chuyện dành cho bọn con nít.

- Phải, tôi đang nhìn thấy nó, vào lúc này, - Jill nói, với giọng khó khăn vô hi vọng. Nó phải làm như thế. Dường như đối với con bé điều khẳng định này có một ý nghĩa rất lớn.

Chậm rãi và trang nghiêm, phù thủy lặp lại:

- Không hề có *mặt trời*!

Chẳng ai nói gì, mẹ lặp lại giọng nhẹ nhàng hơn, sâu lắng hơn: “Không hề có *mặt trời*”.

Sau một chút im lặng và sau một cuộc vật lộn trong tâm tưởng, cả bốn người cùng nói

- Bà nói đúng. Không thể có *mặt trời*. - Thật là nhẹ cả người khi nhượng bộ và nói điều ấy ra.

- Trước đây không có *mặt trời* – Phù thủy tiếp.

- Không có. Không bao giờ có *mặt trời*! – Hoàng tử nói, rồi đến Puddleglum và hai đứa trẻ.

Trong mấy phút cuối Jill cảm thấy có một cái gì mà nó phải nhớ ra, nhất định phải nhớ ra, bằng bất cứ giá nào. Và bây giờ thì nó đã nhớ ra. Nhưng nói ra điều đó sao mà khó đến thế. Nó cảm thấy như có một sức nặng khủng khiếp đang đè lên môi nó. Cuối cùng với một nỗ lực dường như hút hết cả sức lực trong người, nó bật lên:

- Có... có Aslan!

- Aslan? – Phù thủy lặp lại giọng thất thanh vì thế mà tiếng đàn có yếu đi một chút. Cái tên đẹp quá! Nó có nghĩa là gì thế?

- Ông là một con sư tử vĩ đại, người đã kêu gọi chúng tôi ra khỏi thế giới mà chúng tôi đang sống. – Lông Vịt hấp tấp nói – và gửi chúng tôi đến đây với sứ mệnh đi tìm hoàng tử Rilian.

- Thế *sư tử* là gì?

- Ôi thôi thôi! – Lông Vịt sốt ruột kêu lên. – Bà không biết thật à? Làm sao chúng tôi tả lại cho bà được? Bà đã từng thấy mèo chưa?

- Chắc chắn rồi. Ta yêu mèo lắm.

- Vậy thì sư tử rất giống mèo – chỉ có điều... giống như một con mèo khổng lồ - với một cái bờm. Ít nhất cũng không giống bờm ngựa đâu, hiểu không... mà giống... giống bộ tóc của ông quan tòa hơn. Màu vàng óng. Và mạnh mẽ khủng.

Phù thủy lắc đầu nhẹ:

- Ta thấy chúng ta cũng chẳng... chẳng có được gì tốt hơn với con *sư tử* mà các người đã nói cũng như với *mặt trời* vớ vẩn gì đó. Các người nhìn ngọn đèn, tưởng tượng ra một ngọn đèn to hơn, sáng hơn và gọi nó là *mặt trời*. Các người thấy một con mèo, bây giờ các người lại muốn có một con mèo to hơn, đẹp hơn và gọi nó là *sư tử*. Ồ, phải, cái đó gọi là một sự giả vờ mặc dù thật tình mà nói nó chỉ thích hợp khi các người là con nít mà thôi. Coi này, cái cách các người sắp đặt những chuyện vờ vịt chẳng có dây mơ rễ má gì với thực tại vào trong thế giới của ta – một thế giới duy nhất tồn tại... Sao mà vụng thế! Cả đến những đứa bé thò lò mũi cũng quá già với những trò chơi như vậy. Hoàng tử của ta... chàng đã là một người đàn ông trưởng thành rồi còn thế à, xấu hổ cho chàng quá đi mất. Chẳng lẽ chàng không cảm thấy mất mặt trong một trò chơi như thế sao? Mọi người hãy đến đây. Dẹp những trò trẻ con sang một bên. Ta có việc cho tất cả các người trong một thế giới có thật. Ở đây không có Narnia, không có thế giới bên trên,

không có bầu trời, mặt trời và Aslam gì cả. Bây giờ tất cả hãy ngủ đi. Chúng ta sẽ bắt đầu một cuộc sống khôn ngoan hơn vào ngày mai. Nhưng đầu tiên hãy lên giường, ngủ một giấc thật sâu, với chiếc gối mềm – một giấc ngủ không có những giấc mơ ngu xuẩn.

Hoàng tử và hai đứa trẻ đứng đó, đầu cúi gằm, hai má đỏ lên, đôi mắt lim dim, tất cả sức mạnh của họ đều biến đi đâu mất, yêu thuật hầu như đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Riêng Puddleglum tuyệt vọng tập trung hết sức mạnh tinh thần bước đến bên lò sưởi. Sau đó bác ta làm một việc hết sức bất ngờ. Bác biết việc này không làm bác đau như với con người bởi vì chân bác có màng, rất cứng và có máu lạnh giống như chân vịt. Nhưng bác cũng biết, việc làm này đủ làm cho bác nhớ cái đau này suốt đời. Và với đôi chân trần bác ra sức đập tắt ngọn lửa, một lúc sau lò sưởi có cái bụng rộng hầu như chỉ còn là một đám tro với một vài súc củi đang cháy. Thế rồi có ba việc xảy ra cùng một lúc và ngay lập tức.

Đầu tiên bầu không khí ngòn ngọt, ngai ngái, nặng nề trong phòng loãng dần. Dù không thể dập tắt được cả đồng lửa – ngọn lửa từ một hai thanh củi còn lại làm cháy xém cả đôi chân Puddleglum – nhưng nó không còn tác dụng mê hoặc nhiều nữa. Ngay lập tức đầu óc mọi người trong hắt ra. Hoàng tử và hai đứa trẻ ngẩng đầu lên, hai mắt mở to.

Việc thứ hai, phù thủy với giọng rít lên the thé khác hẳn với cái giọng ngọt ngào mà mụ vẫn dùng từ trước đến giờ, la lên choe chõe:

- Mày đang làm cái gì vậy? Dám động đến ngọn lửa của tao hả con vật rác rưởi sống nơi bùn lầy nước đọng kia? Tao sẽ biến máu thành lửa trong huyết mạch của mày.

- Một lời thôi, thưa bà, - bác nói, rời khỏi bếp lửa với đôi chân tập tễnh vì đau, - chỉ một lời thôi. Tất cả những điều bà nói đều đúng, tôi sẽ không lấy gì làm ngạc nhiên đâu. Tôi là một thằng bao giờ cũng thích nhìn sự vật ở cái khía cạnh đen tối nhất để rồi sau đó khoác lên cho nó bộ mặt tốt đẹp nhất trong chừng mực có thể. Vì thế tôi không phủ nhận những điều bà nói. Nhưng ở đây có một việc đáng nói hơn. Giả sử chúng tôi chỉ mơ mộng hoặc bịa đặt ra tất cả *những thứ đó* – cỏ cây, hoa lá, mặt trời, trăng sao và cả Aslan. Cứ cho là chúng tôi làm như vậy đi. Trong trường hợp này tất cả những điều chúng tôi muốn nói là những cái giả vờ như bà nói ấy xem ra còn quan trọng hơn những cái có thật rất nhiều lần. Giả sử cái vương quốc của bà – cái hố đen ngòm này là thế giới thật duy nhất. Vậy thì với tôi nó chỉ là một sự thật thảm hại. Thật là một điều nực cười khi chính bà nghĩ đến điều này. Rằng chúng tôi chỉ là những đứa trẻ đang tham gia một trò chơi tưởng tượng... cứ cho là bà nói đúng đi. Bốn đứa trẻ chúng tôi tham gia trò chơi về một thế giới tưởng tượng, thế mà cái thế giới ấy lại đá bay cái thế giới có thật nhưng trống rỗng của bà. Đó là lý do tại sao tôi đấu tranh cho cái thế giới tưởng tượng này. Tôi đứng về phía Aslan kể cả khi người không hề dẫn dắt cuộc chơi. Tôi sẽ vẫn sống như một người Narnia chân chính trong khả năng của mình đấu cho trên ời chẳng có một nơi nào có cái tên như vậy. Vì thế cảm ơn lòng tốt của bà đã đãi chúng tôi một bữa ăn ngon, nếu hai quý ông và tiểu thư đây đã sẵn sàng, chúng tôi sẽ rời khỏi lâu đài của bà ngay. Ra đi từ trong bóng tối, bỏ cả đời mình ra để tìm thế giới tưởng tượng kia. Tôi nghĩ cuộc sống của chúng tôi chắc cũng không kéo dài nhưng đó chỉ là một mất mát nhỏ nhoi nếu như thế giới chỉ là một cái hố tối tăm như bà nói.

- Hoan hô! Ông già Puddleglum nói hay lắm! – Cả hai đứa trẻ cùng reo lên. Nhưng hoàng tử bất thần kêu lên: - Cẩn thận! Coi chừng phù thủy!

Khi họ nhìn về phía đó, có bao nhiêu tóc trên đầu đều dựng đứng lên vì sợ.

Cây đàn rơi khỏi tay phù thủy. Hai cánh tay mụ dường như ép sát vào người, đôi chân nhập

lại làm một và hai bàn chân biến mất. Cái váy dài màu xanh ôm chặt lấy thân người dày mãi lên, cứng nhắc và hình như toàn thân mụ biến thành một khối, quằn quại như một cột xanh khi đôi chân nhập vào nhau. Và cái cột màu xanh ấy uốn quanh, xoay tròn như thể nó không có khớp hoặc giả toàn là những cái khớp. Đầu mụ ngả ra sau trong khi cái mũi mỗi lúc một dài hơn, dài hơn, những bộ phận khác trên khuôn mặt biến mất chỉ trừ đôi mắt. Một đôi mắt lớn, bùng bùng lửa giận không còn lông mày lông mi nữa. Tất cả những điều này xảy ra nhanh như tia chớp và bạn chỉ nhìn như bị thôi miên thôi. Trước khi có đủ thời gian để có bất cứ phản ứng gì thì việc biến hóa đã hoàn tất, người đàn bà đẹp đã biến thành con măng xà khổng lồ, xanh biếc như màu rần lục to bằng cả người Jill và thoắt một cái nó đã quấn ai ba vòng quanh chân hoàng tử. Nhanh như chớp, một vòng thông lọng nữa lại phóng tới toan siết chặt cánh tay cầm kiếm của hoàng tử. Nhưng Rilian đã hành động chính xác. Anh giơ hai cánh tay lên, cái thông lọng sống xiết quanh ngực anh – sẵn sàng bẻ gãy các rẻo xương sườn như bẻ thanh củi khô.

Hoàng tử giơ tay trái lên tóm lấy cổ rắn, cổ bóp cổ nó cho đến khi nó ngẹt thở. Nó nhòe cái mặt (nếu như bạn có thể gọi đó là cái mặt) cách mặt chàng vài chục phân. Cái lưỡi dài hình chĩa phóng ra, thụt vào lia lịa nhưng không thể phóng tới chỗ mặt chàng. Tay phải Rilian vung lên, lấy hết sức đâm một nhát mạnh như trời giáng. Trong khi đó thì Long Vịt và Puddleglum rút vũ khí ra, xông tới trợ giúp. Cả ba cùng đâm một lúc: nhát đâm của Long Vịt (thậm chí không làm trầy một cái vẩy rắn) thì vào phần thân rắn ngay phía dưới cánh tay hoàng tử. Cú đâm của hoàng tử và Puddleglum thì vào hai bên cổ rắn. Với những đòn như thế vẫn chưa đủ mạnh để giết nó, mặc dù nó đã nói lỏng vòng siết ở chân và ngực Rilian. Với nhiều nhát kiếm nữa họ chặt đứt đầu rắn. Điều kinh khủng nhất là cái vòng dây thông lọng chuyển động như một cuộn dây, duỗi dài ra khi rắn chết và những gì còn lại sau cuộc vật lộn với măng xà trông thật kinh hồn táng đờm. Hoàng tử sau khi đã lấy lại được nhịp thở bèn nói:

- Các quý ngài, tôi xin chân thành cảm ơn.

Sau đó cả ba người anh hùng nhìn nhau, thở hổn hển, không ai nói lên lời hồi lâu. Jill ngồi xuống một cách khôn ngoan và cũng không lên tiếng, mặc dù nó thầm nghĩ: "Mình chỉ hy vọng là không ngất đi. Không bật khóc hoặc làm một điều gì đó ngu xuẩn".

- Mẹ tôi sẽ được ngậm cười nơi chín suối. – Rilian tuyên bố. – Không nghi ngờ gì nữa, đây chính là thanh xà mà tôi đã theo đuổi một cách vô vọng bên suối nước trong khu rừng phía bắc hơn 10 năm về trước. Bao nhiêu năm qua tôi đã làm nô lệ cho kẻ đã giết chết mẹ tôi. Tuy vậy, thừa các ngài tôi lấy làm sung sướng là cuối cùng người đẹp dịu ngọt đã hiện hình thành xà tinh. Sẽ không phải lăm đối với trái tim và danh dự của tôi khi phải giết một người đàn bà. Nhưng tiểu thư đây có chuyện gì không? – Chàng muốn nói đến Jill.

- Tôi không sao đâu, cảm ơn.

- Cô gái, - hoàng tử nói, cúi đầu rất thấp trước cô bé, - cô là tấm gương của lòng dũng cảm vì thế tôi cam đoan rằng trong thế giới của mình cô mang dòng máu của lớp người cao quý. Mời các bạn đến đây. Vẫn còn một chút rượu. Chúng ta hãy uống một chút cho lại sức và chúc sức khỏe của nhau. Sau đó hãy bàn định kế hoạch.

- Một ý kiến cực kì đấy, thưa hoàng tử. – Long Vịt hồ hởi nói.

CHƯƠNG 13

Không có vua

Tất cả cảm thấy họ nhận được một cái gì đó từ cái mà Long Vịt gọi là “nghỉ xả hơi”. Trước đây thanh xà đã khóa cửa và bảo bọn người hầu không được quấy rầy mụ cho nên không có nguy cơ bị can thiệp từ bên ngoài, ít nhất là trong lúc này. Tất nhiên việc đầu tiên của họ là chăm sóc cái chân bông của Puddleglum. Một vài chiếc áo sơ mi sạch của hoàng tử được xé ra thành từng dải, cùng với một chút bơ và dầu trộn sa lát còn lại bên trên bàn ăn làm thành một loại thuốc trị bông. Khi cái chân bị bông đã tạm ổn, cả bọn ngồi xuống nghỉ ngơi một chút và thảo luận kế hoạch trốn thoát khỏi Vương quốc Dưới Lòng Đất.

Rilian giải thích rằng có rất nhiều cửa ngõ dẫn lên thế giới bên trên, anh đã đi qua hầu hết các lối ra đó ít nhất cũng một hai lần. Nhưng anh chưa từng ra ngoài một mình, bao giờ cũng có thanh xà đi cùng. Và bao giờ anh cũng đến những nơi này bằng cách đi trên con tàu qua biển Bóng Đêm. Người đất sẽ nói sao khi anh đi ra cảng không có thanh xà đi cùng mà lại với ba người lạ mặt, lại còn ra lệnh chuẩn bị một con tàu. Phải làm sao để không gây nên một nghi ngờ nào? Rất có thể người đất sẽ đặt ra những câu hỏi khó mà trả lời được. Nhưng có một lối ra mới, một lối đi chuẩn bị cho cuộc xâm lăng vào thế giới bên trên, ở ngay bên cạnh bờ biển và cách đây vài dặm. Hoàng tử biết rằng nó sắp được hoàn thành, chỉ còn một lớp đất vài chục phân ngăn cách lối đi ấy với làn không khí lấp lánh ánh mặt trời bên trên. Cũng có thể là con đường đó đã hoàn thành. Có lẽ thanh xà quay trở về để bảo với anh điều đó và để bắt đầu cuộc tấn công. Còn nếu không phải như thế thì họ cũng có thể tự đào nốt để thoát ra trong một vài giờ đồng hồ nữa – nếu như họ may mắn không bị phát hiện và nếu như con đường đang đào không bị canh gác. Đây mới là vấn đề!

- Nếu mọi người hỏi ý kiến tôi... – Puddleglum vừa bắt đầu thì Long Vịt đã cắt ngang:
- Này, có tiếng động gì thế nhỉ?
- Tôi cũng đang thắc mắc đây! – Jill nói.

Thật ra tất cả bọn họ đều nghe thấy tiếng động đó nhưng nó bắt đầu như thế nào và tăng dần lên ra sao thì họ không biết. Bởi vì lúc đầu nó chỉ là một tiếng động mơ hồ như một cơn gió nhẹ hoặc một vật gì đó chuyển động ở rất xa. Sau đó nó lớn dần lên thành tiếng rì rầm như của biển rồi lại thành tiếng ầm ầm, ào ào. Bây giờ thì hình như nó là một tiếng nói, rồi lại chuyển thành tiếng động ì ì ào ào không rõ là cái gì nữa.

- Nhân danh sư tử, - hoàng tử Rilian nói, - có vẻ như hòn đảo câm lặng này cuối cùng cũng đã tìm được cái lưỡi của nó. – Anh đứng dậy, bước đến bên cửa sổ, kéo màn nhìn ra. Những người còn lại cũng đến gần cửa sổ nhìn ra ngoài.

Cái đầu tiên họ nhận ra là một quãng lửa đỏ rất lớn. Ánh sáng phản chiếu của nó làm thành một mảng đỏ trên mái vòm rộng mênh mông của Vương quốc Dưới Lòng Đất, cao gần một ngàn thước trên đầu họ, nhờ đó họ có thể thấy cái trần đá có lẽ đã được giấu kín trong bóng tối kể từ khi thế giới này hình thành. Quãng đỏ này đến từ đầu kia thành phố vì thế nhiều tòa nhà, sừng sững và đe dọa, vươn cái bóng đen ngòm lên đối lập với nó. Quãng lửa quét ánh sáng của

nó xuống những đường phố xung quanh tòa lâu đài. Trên những đường phố này đang có một cái gì đó thật kì lạ đang diễn ra. Những đám đông người dật im lặng, gần như kết thành một khối đã biến mất. Thay vào đó là những bóng người lao đi thành từng tốp gồm một, hoặc hai, hoặc ba người. Họ hành động giống như những kẻ không muốn ai nhìn thấy: lẩn khuất sau những cái bóng của các trụ tường hay cổng ra vào, sau đó lại lao ra chỗ trống để tìm chỗ nấp mới. Nhưng điều kì lạ nhất đối với bất kì ai biết người dật vốn câm lặng suốt đời này lại là tiếng ồn. Tiếng la hét huyên náo vang lên từ khắp mọi hướng. Nhưng từ phía cảng vọng lên tiếng gầm trầm trầm mỗi lúc một lớn hơn gần như làm rung chuyển cả thành phố.

- Có cái gì xảy ra với người dật vậy? - Long Vịt hỏi. - Có phải họ đang la hét không?

- Điều này thật khó tin. - Hoàng tử nói. - Tôi chưa bao giờ nghe thấy một trong những tên quỷ lùn đó nói một câu trong suốt 10 năm một mỗi vì bị giam cầm ở đây. Có một cái gì quái quỷ ở đây, tôi nghĩ thế.

- Còn đám cháy đằng kia? - Jill hỏi. - Điều này có ý nghĩa gì?

- Nếu cháu hỏi tôi, - Puddleglum nói, - tôi dám nói rằng đó là một ngọn lửa ở tâm của trái đất nổ ra để bắt đầu một trận núi lửa mới. Nếu chúng ta đang ở giữa một núi lửa thì tôi cũng chẳng lấy gì làm ngạc nhiên đâu.

- Nhìn con tàu kia! - Long Vịt rồi rít kêu lên. - Sao nó bơi nhanh thế? Chẳng có ai chèo thuyền cả.

- Coi kìa! Coi kìa! - Hoàng tử kêu lên. - Nó vượt qua cảng nó ở trên phố rồi. Tất cả các con tàu đều đang bơi về phía thành phố. Trời ời biển đang dâng cao. Lũ sẽ dâng đến chỗ chúng ta. Sáng danh Aslan, tòa lâu đài này sẽ được đẩy lên cao hơn. Nhưng nước dâng lên nhanh quá sức tưởng tượng.

- Ôi, điều gì có thể xảy ra đây? - Jill kêu lên. - Lửa, nước và tất cả những người dật đang lẩn quất trên đường phố.

- Để tối nói cho quý vị biết điều này có nghĩa gì. - Puddleglum nói. - Xà tinh đã hóa phép sao cho vào lúc mục tiêu đời thì cả vương quốc của mục cũng sẽ tan tành. Mục ta thuộc về hạng người sẽ không màng đến cái chết của mình nếu biết rằng kẻ giết mục rồi cũng sẽ chịu thiêu cháy hoặc chôn sống hoặc bị chết đuối ngay sau đó.

- Có phải thế không ông bạn Puddleglum? - Hoàng tử nói. - Khi lưỡi kiếm của chúng ta chặt đứt đầu thanh xà thì chúng cũng hủy diệt tất cả các phép thuật của mục và mảnh đất này tan ra thành những mảnh nhỏ. Chúng ta đang chứng kiến ngày cuối cùng của Vương quốc Bóng Tối?

- Đúng thế thưa điện hạ. - Puddleglum nói. - Trừ khi nó cũng xảy ra cùng với ngày tận thế.

- Nhưng chúng ta sẽ ngồi ở đây... và chờ... chết hay sao? - Jill hỏi.

- Không, theo ý tôi, - hoàng tử đáp, - phải cứu ngựa của tôi, con Than Đá và ngựa của thanh xà, con Bông Tuyết (một con vật cao quý và giá trị hơn hẳn chủ nó) đang ở trong chuồng ngựa ngoài sân. Sau đó chúng ta sẽ xoay xở để thoát lên mảnh đất trên kia và hãy cầu nguyện là chúng ta tìm được lối ra. Hai con ngựa có thể mang được cả bốn người trên lưng và rất có thể chúng ta sẽ vượt qua được dòng nước lũ.

- Điện hạ không mặc áo giáp ư? - Puddleglum hỏi. - Tôi không thích vẻ mặt của bọn người kia lắm.

Bác ta chỉ xuống đường phố và tất cả cùng nhìn xuống. Hàng chục hàng trăm sinh vật (bây giờ khi đến gần hơn, trông họ rõ ràng là người dật) đang tiến lên từ phía cảng. Nhưng bọn họ không di chuyển như một đám đông không có vũ trang. Họ có dáng điệu của những người lính

hiện đại trong một trận tấn công, thoát ẩn thoát hiện với chiến lược mai phục vì không muốn bị nhìn thấy từ cửa sổ lâu đài.

- Tôi không dám nhìn vào bên trong cái áo giáp ấy nữa. – Hoàng tử nói. – Bao năm qua tôi ở trong nó như ở trong một cái nhà tù di động, nó thấm đẫm yêu thuật và sự nô lệ. Nhưng tôi sẽ dụng tẩm khiên.

Rilian rời phòng và mau chóng quy trở lại, có một cái gì rất mới mẻ trong đôi mắt anh.

- Nhìn đây các bạn. – Anh nói và giơ cao khiên về phía họ. – Một giờ trước nó còn có màu đen và không có hình trang trí, còn bây giờ thì nhìn đây!

Tấm khiên sáng trắng như bạc và trên đó đỏ hơn cả máu hoặc trái anh đào là hình Aslan.

- Không còn nghi ngờ gì nữa, - hoàng tử nói, - điều này có nghĩa là Aslan là vị thần bảo hộ của chúng ta, bất kể là bốn chúng ta còn sống hay đã chết. Bốn người như một. Bây giờ tất cả chúng ta hãy quỳ xuống hôn lên hình ông rồi tay người nọ hãy đặt lên tay người kia như thế sinh tử có nhau như những người bạn chân chính. Sau đó chúng ta sẽ xuống phố và đón nhận cuộc phiêu lưu đang chờ đợi chúng ta.

Họ làm như hoàng tử nói. Nhưng khi Long Vịt đặt tay lên trên tay Jill, nó nói:

- Cho một tình bạn lâu dài, Jill ạ. Xin lỗi vì có lúc tớ đã hèn nhát và khó chịu. Tớ hy vọng cậu sẽ về đến nhà an toàn.

Còn Jill thì nói:

- Cho một tình bạn mãi mãi, Eustace. Tớ... tớ cũng cảm thấy có lỗi vì có lúc tớ chỉ là một con heo xấu tính.

Và như vậy đây là lần đầu tiên chúng dùng đến tên thánh của nhau, bởi vì người ta không còn làm như thế ở trường học nữa.

Hoàng tử mở cửa, tất cả bước xuống cầu thang: Ba người với thanh kiếm tuốt trần còn Jill thì với con dao rút ra khỏi vỏ. Bốn người hầu đã biến mất và gian phòng lớn ở chân cầu thang hoàn toàn trống trải. Tiếng động bên ngoài lâu đài không dễ vọng đến đây như khi họ ở gian phòng trên lầu. Nơi này im lặng như cõi chết và hoàn toàn vắng vẻ. Khi họ rẽ vào một góc dẫn đến một đại sảnh ở tầng trệt họ gặp người đất đầu tiên – một sinh vật trắng trẻo mập ú với một khuôn mặt hao hao như heo đang ăn lấy ăn để đồ ăn thừa trên bàn. Người này kêu lên một tiếng (tiếng kêu cũng giống tiếng eng éc của một con heo hoảng sợ) rồi chui tọt xuống dưới một băng ghế, thò cái đuôi dài ra ngoài làm cho Puddleglum suýt chút nữa thì giẫm phải. Sau đó nó phóng vụt qua cái cửa phía đối diện, nhanh đến nỗi loáng một cái họ đã không thấy nó đâu cả.

Từ đại sảnh họ đi ra sân. Jill là đứa mùa hè vừa rồi đã được học cưỡi ngựa nên nhận ra ngay cái mùi mồ hôi ngựa vừa thân quen, vừa hờn hậu thật dễ chịu và đây là một điều khá đặc biệt ở một nơi như Vương quốc Bóng Tối. Đúng lúc đó Eustace kêu lên:

- Trời ơi! Nhìn kìa!

Một quả đạn pháo bắn lên từ đâu đó bên ngoài lâu đài, vỡ ra thành vô số những ngôi sao nhỏ màu xanh.

- Pháo sáng! – Jill hoang mang thốt lên.

- Đúng thế, - Eustace nói, - nhưng cậu không thể cho là người đất bắn pháo sáng ăn mừng. Đó có thể là pháo hiệu.

Điều đó có nghĩa là chẳng có gì tốt lành đối với chúng ta, tôi nghĩ như thế! – Puddleglum nói.

- Các bạn ạ, - hoàng tử lên tiếng, - khi ai đó tham gia vào cuộc phiêu lưu như thế này, người

đó phải đoạn tuyệt với hy vọng và nỗi sợ hãi. Nếu không thì cái chết hoặc sự giải thoát sẽ đến quá trễ để cứu vớt danh dự hoặc sự đúng đắn của anh ta. Ôi, chào những người bạn thân quen của ta! – Vừa nói anh vừa mở cửa chuồng ngựa. – Chào những người anh em! Sẵn sàng chưa Than Đá? Nhẹ nhàng thôi Bông Tuyết! Bọn người không bị lãng quên đâu.

Hai con ngựa này đang hoảng sợ vì luồng ánh sáng bất thần và những tiếng động lạ.

Jill là người hết sức sợ hãi khi phải đi qua hết cái hang đen tối này đến cái hang tối đen khác thì giờ đây lại không hề sợ hãi trước những con vật đang giậm bốn vó và hí vang. Nó cùng hoàng tử đóng yên cương cho hai con vật trong vòng vài phút. Ôi chao, trông hai con ngựa mới hiên ngang và đẹp để làm sao khi chúng đi ngang qua sân, đầu hất cao. Jill nhảy lên lưng con Bông Tuyết và Puddleglum ngồi sau lưng nó. Eustace cưỡi chung với hoàng tử trên lưng con Than Đá. Sau đó với tiếng móng ngựa nên giòn giã, họ phóng ra khỏi cổng chính lâu đài đi ra phố.

- Không có nhiều nguy cơ bị chết cháy. Đó là điều lạc quan. – Puddleglum nhận xét, chỉ về phía tay phải. Ở đấy, cách họ chừng một trăm thước, nước biển dâng cao đến lưng chừng các bức tường nhà.

- Kiên cường lên! Phấn chấn lên! – Hoàng tử nói. – Con đường đang đi xuống thấp. Nước chỉ đang cao lưng chừng những ngọn đồi cao nhất trong thành phố. Nó sẽ đến gần hơn trong nửa giờ đầu tiên và sẽ đến gần hơn trong vòng nửa giờ sau. Nỗi lo ngại của tôi còn hơn thế.

Nói đoạn anh cầm kiếm chỉ vào một người đất cao lớn có những răng nanh như heo rừng, lúp xúp chạy theo sau người này là sáu người khác với những hình thù kỳ quái. Họ vừa mới lao ra từ dãy phố bên kia và chạy đến nấp dưới bóng các ngôi nhà, nơi không ai thấy họ.

Hoàng tử dẫn đầu, bao giờ cũng nhằm hướng quãng lửa đỏ đi tới nhưng hơi chệch về bên trái. Kế hoạch của anh là đi vòng quanh đồng lửa (nếu đó quả là lửa) đi lên cao hơn với hy vọng là họ có thể tìm đến chỗ con đường mới đào. Không giống như ba con người kia. Anh tỏ ra rất hào hứng. Anh huýt sáo suốt đường đi và lẩm nhẩm hát những khúc hát trong một bài hát cổ về hoàng tử Corin – Bàn tay thép ở Archenland. Sự thật là, anh quá vui với việc được giải phóng khỏi pháp thuật đen tối đã ám ảnh mình trong suốt 10 năm qua cho nên tất cả những nguy hiểm khác đối với anh chỉ là những cuộc phiêu lưu kì thú. Ba người còn lại thì cho rằng đây là một chuyến đi có một không hai.

Phía sau họ là tiếng loảng xoảng của những con tàu mắc cạn và tiếng đổ ầm ầm của ngôi nhà. Trên đầu họ là một mảng rực rỡ đầy ánh sáng của cái gọi là bầu trời của Vương quốc Bóng Tối này. Trước mặt họ là quãng sáng kì bí, vào lúc này dường như không lớn hơn nữa. Cũng từ hướng đó văng lại tiếng huyên náo ồn ào của một chuỗi những tiếng gào thét, chí chóc, tiếng huýt sáo, tiếng cười đùa, tiếng ré, tiếng kêu rống... pháo sáng, pháo hiệu đủ loại bay lên từ nhiều hướng trong không gian đen đặc. Không một ai đoán ra đó là cái gì. Họ đang ở gần một khu vực được thắp sáng: một phần bởi quãng lửa đỏ, một phần bởi những bó đuốc của bọn người đất. Nhưng cũng có nhiều nơi những luồng sáng này không chiếu tới được và ở đấy là một màn đêm che phủ. Đi vào đi ra những nơi này là bóng những người đất lao vào hay trượt đi, bao giờ đôi mắt cũng lăm lét liếc nhìn những người khách lạ, bao giờ cũng cố không để bốn nhà phiêu lưu của chúng ta vượt ra khỏi tầm mắt. Thôi thì có đủ những khuôn mặt to nhỏ, những đôi mắt thô lỗ giống mắt cá, những cặp mắt ti hí giống mắt gấu. Họ khoác trên người nhiều bộ lông, mềm thì như lông chim, cứng thì như lông nhím, ngoài ra còn sừng, nanh, mũi, những cái mũi trông như ruột mèo và những cái cằm quá dài đến nỗi trông như những bộ râu.

Thỉnh thoảng lại có một tốp người rất đông từ ở đâu ùn ùn kéo lại. Thấy thế, hoàng tử mùa kiếm lên làn thành một trận mưa kiếm. Đám sinh vật ấy với đủ loại tiếng kêu, gào, la ó, ủa ủa hoặc cục cục chạy táo tác trong những chỗ tối.

Con đường họ chọn lên cao dần như vậy tránh được dòng nước đang dềnh lên trong khi cả thành phố đã trở thành một hòn đảo nhưng họ lại phải đối mặt với một vấn đề còn nghiêm trọng hơn. Bây giờ họ đã tiến đến gần quảng sáng đỏ và gần như còn ở ngang hàng với nó, mặc dầu họ cũng không còn xác định rõ nó là cái gì nữa. Nhưng nhờ ánh sáng của nó, họ có thể thấy rõ kẻ thù hơn. Vài trăm – mà không- có lẽ đến vài ngàn người đất đag tiến về phía quảng sáng. Nhưng họ làm thế một cách hối hả và mỗi khi phải dừng lại, họ quay đầu đối mặt với đám du khách.

- Nếu điện hạ hỏi tôi, - Puddleglum nói, - tôi sẽ nói rằng những người này chỉ muốn chặn đường tiến của chúng ta.

- Tôi cũng nghĩ thế anh bạn Puddleglum ạ. – Hoàng tử nói. – Chúng ta không thể mở đường máu qua một đám đông như vậy. Các bạn hãy nghe đây! Chúng ta hãy phóng ngựa qua chỗ nước cạn ở gần bìa nhà đằng kia. Ngay khi tới được đấy, hai người ngồi sau hãy ngả xuống vào bóng của nó. Tiểu thư đây và tôi sẽ phóng ngựa lên vài bước, Một số con quỷ này sẽ bám theo chúng ta, tôi không nghi ngờ điều đó đâu, bọn chúng đông đặc phía sau mà. Puddleglum, bác có cánh tay dài, nếu có thể được hãy tóm lấy một đứa, khi nó đi qua chỗ mai phục. Chúng ta có thể có được lời khai của nó về những chuyện đang diễn ra hoặc biết được chúng có âm mưu gì chống lại chúng ta.

- Nhưng chớ để cho đồng bọn của họ lao đến chỗ chúng ta hòng giải thoát cho con tin, - Jill nói bằng giọng không kiên quyết lắm.

- Vâng, thưa tiểu thư, - hoàng tử nói, - cô sẽ thấy chúng tôi chiến đấu đến hơi thở cuối cùng bảo vệ cho cô và sẽ cố để nhận được khen ngợi trước mặt sư tử. Bây giờ thì nào ông bạn Puddleglum tốt lành!

Người bạn Puddleglum vùng dầm lầy lao vào trong bóng tối nhanh như một con mèo. Những người khác, trong một hai phút đáng sợ cũng đi theo. Rồi bất thành lình từ phía sau họ nổ ra một chuỗi những tiếng eng éc như heo bị chọc tiết, cùng với giọng quen thuộc của Puddleglum.

- Chà chà, một cuộc đi săn may mắn đấy. – hoàng tử kêu lên, lập tức quay ngoắt con Than Đá lại và phóng đến hồi nhà. – này Eustace, cậu hãy giúp tôi giữ cương ngựa con Than Đá.

Hoàng tử nhảy xuống ngựa, cả ba người chăm chú nhìn trong khi Puddleglum lôi tù binh của mình ra nơi ánh sáng. Rõ ràng đấy là một chú lùn giữ của tội nghiệp nhất, người chỉ cao một mẩu (chắc chưa được một thước). Người này có một cục tròn trên đỉnh đầu, nom như cái mào gà trống, đôi mắt ti hí màu hồng hồng, cái miệng và cái cằm vừa to vừa tròn đến nỗi khuôn mặt trông như mặt một con hà mã ngắn cùn. Nếu không phải đang ở trong hoàn cảnh hiểm nghèo, hẳn mọi người sẽ cười phá lên khi thấy một khuôn mặt tức cười đến thế.

- Này người đất kia, - hoàng tử nói, dáng người cao lớn cúi xuống người lùn, dí thanh gươm vào sát cổ tên tù binh, - nói ngay, như một người đất trung hậu và người sẽ được trả tự do. Còn nếu người bày đặt chơi trò gian lận người sẽ chỉ là một cái xác không hồn. Này anh bạn Puddleglum, sao nó có thể nói được trong khi anh khóa mõm nó chặt như thế?

- Nếu không làm thế nó sẽ quay ra cắn tôi. – Puddleglum đáp. – Giả sử tôi có đôi tay mềm yếu nhu nhược của con người (ngoại trừ đôi tay của điện hạ tôn kính) thì bây giờ nó đã dầm

đĩa máu rồi. Vàng, ngay cả một cư dân vùng đầm lầy cũng ghét bị nhai ngấu nghiến.

- Thừa ông, - hoàng tử nổi với người đất, - một lần cắn nữa là ông sẽ hồn lìa khỏi xác đấy. Puddleglum, bỏ mồm nó ra.

- Eng éc, eng éc, - người đất quàng quạc kêu lên, - để tôi đi, để tôi đi. Không phải là tôi... Tôi không làm điều đó.

- Không làm cái gì? – Puddleglum hỏi.

- Bất cứ điều gì tôn ông nói tôi cũng đã làm.

- Cho ta biết tên người, - hoàng tử ra lệnh – và người đất các người đang làm cái gì vậy?

- Ôi làm ơn, thưa ngài... làm ơn, thưa các quý ông, quý bà, - người lùn nói giọng sợ sệt, - xin hãy hứa là không nói lại với nữa hoàng bất cứ điều gì tôi nói.

- Nữ hoàng, như người gọi, - hoàng tử nói giọng cứng rắn, - đã chết rồi. Chính tay ta đã giết chết.

- Cái gì? – Người đất kêu lên, trong nỗi kinh ngạc tốt độ, há to cái miệng tức cười làm cho nó ngoác ra một cách còn nực cười hơn. Chết á? Phù thủy đã chết? Bởi bàn tay tôn ông? – Tên này thở ra một hơi dài vì nhẹ nhõm rồi nói thêm: - Như vậy tôn ông chính là bạn!

Hoàng tử rút thanh kiếm lại một vài phân. Puddleglum để để cho tên tù binh ngồi dậy. Nó nhìn cả bốn người với đôi mắt đỏ, lấp lánh, vẫn còn ủn ỉn một hai tiếng và bắt đầu cầu nguyện.

CHƯƠNG 14

Dưới đáy thế giới

- Tên tôi là Golg. - Chú lùn giữ cửa nói. - Và tôi sẽ thừa lại với các tôn ông những gì mình biết. Khoảng một tiếng đồng hồ trước, tất cả chúng tôi đang làm việc của mình (lẽ ra tôi phải nói việc của mụ) một cách buồn bã, âm thầm như chúng tôi vẫn làm thế trong suốt bao nhiêu năm qua. Rồi bỗng nghe vang lên một tiếng loảng xoảng lớn rồi ầm ầm. Nghe thấy thế ai cũng bụng hỏi dạ: “sao vậy kìa, mình chưa hề nghe thấy một bài hát hoặc một điệu vũ hay một tiếng nổ trong một thời gian dài, tại sao lại có chuyện này?” Mọi người đều nghĩ hay là mình bị bùa phép. Sau đó ai cũng tự nhủ: Mình sẽ được ban phước lành nếu biết được vì sao lại phải mang trên lưng cái gánh nặng này, chả việc gì phải mang cái gánh nặng này lâu hơn nữa. Là thế đấy. Chúng tôi đồng loạt ném xuống đất tất cả những bao tải, gánh nặng và dụng cụ. Sau đó chúng tôi quay lại nhìn cái quầng lửa đỏ ở đằng kia. Mọi người buột miệng hỏi: “Cái gì thế kia?” Rồi lại tự trả lời: “Đó là một vết nứt hay một nhát rạch mỗi lúc một rạch to ra để cho một luồng ánh sáng ấm áp, thân thiện từ một nơi nào sâu dưới chân ta hàng ngàn sải phóng lên.”

- Trời đất ơi! - Eustace kêu lên. - Vẫn còn những mảng đất sâu hơn nữa hay sao?

- Vâng, thưa tôn ông. - Golg nói. - Đó là miền đất Hứa mà chúng tôi gọi là Bism. Còn nơi chúng ta đang đứng đây được chúng tôi gọi là Đất Nông. Nơi này quá gần mặt đất để có thể là nơi phù hợp với chúng tôi. Còn các vị, chắc các vị sống nơi bề mặt? Mọi người cũng thấy đấy, chúng tôi là những sinh vật khốn khổ bị phù thủy dùng yêu thuật bắt mang lên đây làm việc cho mụ. Nhưng chúng tôi đã quên tất cả chuyện đó, chỉ đến khi vết nứt rách ra và yêu thuật biến mất mới nhớ ra được. Suốt thời gian qua, chúng tôi đã không còn biết mình là ai hoặc mình thuộc về nơi nào nữa. Chúng tôi không thể làm bất cứ việc gì hoặc nghĩ ra bất cứ thứ gì ngoài những thứ mà mụ cài đặt vào đầu chúng tôi, mà đó thì toàn là những điều buồn não, sầu thảm. Hầu như tôi đã quên mất việc nói đùa, hát hò hoặc nhảy múa. Nhưng đúng lúc tiếng nổ bùng lên, vết nứt rộng ra và biển bắt đầu dềnh lên thì những điều đó lại quay về. Và tất nhiên tất cả chúng tôi đều muốn mau chóng chui qua vết nứt quay về chốn cũ. Các vị có thể thấy đằng kia người ta đang bắn đạn rockét lên trời và đứng trồng cây chuối vì vui sướng. Tôi sẽ rất biết ơn quý vị nếu quý vị cho phép tôi tham gia với họ.

- Tôi nghĩ tin này thật tuyệt vời. - Jill nói. - Tôi lấy làm sung sướng là chúng mình đã giải phóng cho tất cả những người đất này cũng như bản thân chúng ta khi chặt đứt đầu con mãng xà độc ác. Tôi cũng rất sung sướng khi thấy họ không phải là những sinh vật đáng sợ và không phải trải qua những đau khổ như hoàng tử.

- Dường như tất cả mọi chuyện đều tốt Pole ạ. - Puddleglum nói với giọng cảnh giác. - Nhưng những người đất này, theo tôi, họ không có vẻ là đang chạy trốn. Trông giống một đội đẳng đẳng sát khí thì đúng hơn. Hãy nhìn thẳng vào mặt tôi đi ông bạn Golg và bảo với chúng tôi rằng các ông không chuẩn bị cho một trận đánh.

- Tất nhiên là như thế, thưa ông. Ông biết đấy, chúng tôi không biết rằng phù thủy đã chết. Chúng tôi nghĩ mụ đang đứng quan sát từ trong lâu đài. Chúng tôi cố chuồn đi mà không bị

phát hiện. Và rồi bốn người hiện lên trên lưng ngựa, kiếm kích sáng quắc. Tất nhiên ai cũng tự nhủ: “Có chuyện rồi.” bởi vì ai mà không biết tôn ông đây là người của phù thủy. Chúng tôi đã quyết định thà chịu chết chứ không chịu từ bỏ hy vọng về lại miếng đất Hứa tươi đẹp.

- Tôi sẵn sàng chứng thực đây là một người đất rất trung hậu. Còn tôi, anh bạn Golg quý mến ạ, tôi cũng như các anh vậy bị lừa phép và sống một cuộc đời nô lệ. Bây giờ thì có một vấn đề khác quan trọng hơn: Anh có biết đường đi đến chỗ lối đi mới đào mà mục phù thủy muốn quân đội chúng ta sẽ tấn công trên trần không?

- Éc éc! - Golg kêu lên. - Có, tôi biết đó là một con đường kinh khủng. Tôi sẽ chỉ cho các vị biết nơi nó bắt đầu. Nhưng tôi xin nói trước không có điều gì trên đời này có thể ép tôi đi cùng quý vị đi trên con đường ấy. Tôi thà chết còn hơn.

- Vì sao vậy? - Lòng Vịt sốt ruột hỏi. - Chẳng lẽ chuyện đó lại đáng sợ hơn cái chết hay sao?

- Quá gần mặt đất, - Golg vừa nói vừa run. - đó là điều tồi tệ nhất mà phù thủy đã làm với chúng tôi. Tất cả chúng tôi sẽ bị đưa qua con đường mở ra bên ngoài thế giới. Người ta nói trên đó không có mái che, chỉ có một cái gì trống rỗng, khủng khiếp gọi là bầu trời. Con đường đã đào lên cao đến mức chỉ còn vài nhát cuốc nữa sẽ đưa các ông ra ngoài. Tôi không dám đi đến gần đâu.

- Hoan hô! Hoan hô cái điều mà anh bạn nói! - Eustace kêu lên, còn Jill nói thêm:

- Nó không đáng sợ chút nào đâu. Chúng tôi thích nơi ấy. Chúng tôi sống ở đó.

- Tôi biết nhữn người *ở trên mặt đất* sống ở đấy. - Golg nói. - Nhưng tôi nghĩ đó là bởi quý vị không thể tìm được đường đi sâu vào trong lòng đất. Các vị không thể *thích ở trên* ấy được - con người bò giống như con ruồi ở bề mặt thế giới.

- Thế anh có nghĩ đến việc chỉ đường cho chúng tôi không? - Puddleglum hỏi.

- Giờ lành đã điểm! - Hoàng tử kêu lên, bắt đầu lên đường bằng cách tung người nhảy lên con ngựa chiến, Lòng Vịt nhảy lên ngồi phía sau, Puddleglum trèo lên ngồi sau Jill và Golg dẫn đường.

Trong lúc đi như vậy, Golg luôn miệng gào to thông báo tin tức tốt lành về cái chết của thanh xà và rằng bốn người trần gian không phải là kẻ thù. Nghe được tin này, người này lại truyền tin cho người kia và trong vòng vài phút cả Vương quốc Bóng Tối vang lên những tiếng la hét, reo hò vang dậy; hàng trăm, hàng ngàn người đất nhảy cẫng lên, quay vòng xe goòng, trồng cây chuối, biểu diễn trò nhảy cóc, bắn lên những quả pháo lớn, vây quanh hai con ngựa Than Đá và Băng Tuyết. Hoàng tử phải kể lại câu chuyện chàng bị yêu thuật và đã được giải thoát như thế nào đến lần thứ mười.

Dưới sự hướng dẫn của Golg, họ đi đến đầu một cái vực rất lớn dài khoảng 300 mét và rộng chừng sáu bảy chục mét. Họ xuống ngựa đi đến bên miệng vực nhìn xuống. Một làn hơi nóng bốc lên phả vào mặt họ, trộn với một cái mùi không giống với bất cứ mùi nào họ đã ngửi qua. Nó đậm đặc, nồng nàn có cái gì kích thích họ phải hắt hơi. Dưới đáy vực sáng đến nỗi lúc đầu nó làm họ lóa mắt không còn nhìn thấy vật gì. Khi đã làm quen với ánh sáng họ nghĩ đó là một con sông lửa, hai bờ sông có thể là những cánh đồng và những khu rừng nhỏ tỏa ra một nguồn nhiệt nóng bỏng không thể nào chịu đựng nổi - dầu nó bốc lên nhiều hơi nước so với một dòng sông. Những vệt màu xanh da trời, màu đỏ, màu xanh lá cây và màu trắng trộn lẫn vào nhau. Một tấm kính cửa sổ màu khi mặt trời rực rỡ miền nhiệt đới chiếu thẳng vào trong một buổi trưa hè có thể gây ra một hiệu quả tương tự. Tuột xuống hai bờ vực dốc đứng, trông như những con ruồi đen, tương phản với luồng ánh sáng gay gắt, là hàng trăm người đất đang bò

xuống.

- Thưa quý ông, quý bà, - Golg nói (khi bốn người quay lại nhìn Golg họ không thấy gì ngoài một khối đen vì tất cả đều bị lóa mắt) - thưa quý vị, tại sao mọi người không xuống xứ Bism một phen? Ở dưới đây, quý vị sẽ được hạnh phúc hơn khi là sống ở cái miền đất trần trụi lạnh lẽo và không có gì che chở trên kia. Hoặc ít nhất thì cũng hãy xuống thăm dưới ấy một lần.

Jill tin chắc là không ai trong số ba người kia lại đi nghe theo một lời mời như thế. Trước sự sợ hãi của nó, hoàng tử lên tiếng:

- Phải đó, anh bạn Golg, tôi cũng nửa phần muốn đi xuống với anh... Bởi vì đây sẽ là một cuộc phiêu lưu kì thú, rất có thể chưa từng có người nào đến được Bism và sẽ không có ai có dịp được đến đây nữa. Sau nhiều năm nữa, tôi cũng không biết mình có chịu đựng được khi nhớ lại rằng đã có một lần tôi có cơ hội được thăm dò đến tận đáy quả đất này mà tôi lại khước từ không. Nhưng mà con người có thể sống ở dưới đó không? Anh không thể bơi qua dòng sông lửa này phải không?

- Ồ, không thưa tôn ông. Không phải chúng tôi. Chỉ có bọn rồng lửa mới sống trong lửa mà thôi.

- Rồng lửa của các anh là loài thú nào vậy? - Rilian hỏi.

- Thật khó có thể xếp nó vào loài nào, thưa tôn ông. - Golg nói. - Bởi vì chúng quá nóng để nhìn vào. Nhưng chúng rất giống những con rồng nhỏ. Khi nói chuyện thì miệng phun ra lửa. Chúng thông minh tuyệt vời trong nghệ thuật ăn nói: rất ý vị, không ngoan và hết sức thuyết phục.

Jill vội vã liếc nhìn Eustace. Nó cảm thấy thằng bạn thích cái ý tưởng đi xuống cái vực này còn ít hơn nó nữa. Trái tim nó thắt lại khi thấy vẻ mặt bạn nó thay đổi. Trông Eustace giống hoàng tử hơn là cái thằng có biệt danh Lông Vịt ở trường Thực nghiệm. Bởi vì tất cả những cuộc phiêu lưu mạo hiểm vào những ngày nó đi trên con tàu của vua Caspian lại ủa về trong kí ức.

- Thưa hoàng tử, - nó nói, - nếu người bạn cũ của tôi - bác chuột Reepicheep - có mặt ở đây hẳn bác ta sẽ nói chúng ta không thể từ chối cơ hội phiêu du đến xứ Bism mà không gây nên một nghi vấn lớn về danh dự của mình.

- Đi xuống dưới đây, tôi sẽ chỉ cho quý vị vàng, bạc và kim cương thứ thiệt.

- Nói bá láp! - Jill bật lên một cách thô bạo. - Cứ như thế chúng tôi chưa từng ở bên dưới những cái mỏ còn sâu hơn cả đây nữa.

- Phi. - Golg nói. - Tôi có nghe về những vết xước tí tẹo ở bề mặt mà những người thợ đào mỏ trên kia gọi là hầm mỏ. Nhưng đó là những nơi mà các quý vị chỉ có một thứ vàng chết, bạc chết và kim cương chết mà thôi. Xuống đến Bism chúng ta sẽ thấy những thứ đó còn sống và không ngừng tăng trưởng. Ở đây tôi sẽ lấy cho quý vị những chùm hồng ngọc mà quý vị có thể ăn như ăn thứ trái cây ngon lành nhất và làm cho quý vị một ly nước kim cương ép. Các vị sẽ không thèm chạm ngón tay vào cái thứ đá lạnh lẽo chết ngắc ở những cái hõm nông choẹt kia một khi đã nếm trải một thứ sống động ở Bism.

- Cha tôi đã đi đến *Nơi tận cùng thế giới* - Rilian nói cân nhắc. - Sẽ không hổ danh con vua Caspian nếu tôi được dịp đi xuống tận đáy thế giới.

- Nếu điện hạ muốn gặp phụ vương sau bao năm bất vô âm tín - một điều tôi nghĩ sẽ làm cho bộ hạ sung sướng đến nỗi ngài sẽ sống thêm được mấy tuổi - Puddleglum nhắc, - thì đã đến lúc chúng ta đi theo con đường mới đào để quay về.

- Còn tôi sẽ không đi xuống cái hố ấy, mặc cho ai muốn nói gì thì nói. - Jill khẳng định.

- Tại sao, nếu quý vị muốn quay lại thế giới trên kia, thì con đường đi tới còn ngắn hơn. Và có lẽ nước vẫn tiếp tục dâng cao...

- Ôi, xin hãy đi lên ngay. - Jill nài nỉ.

- Tôi cũng sợ là đành phải làm thế thôi. - Hoàn tử nói với một tiếng thở dài tiếc nuối. Nhưng tôi đến phải dứt một nửa trái tim mình ở Bism này thôi.

- Xin làm ơn! - Jill cầu khẩn một lần nữa.

- Con đường đâu? - Puddleglum hỏi.

- Kia, nơi có những ngọn đèn thấp sáng suốt dọc đường - Golg nói. - Quý vị có thể thấy đoạn đầu con đường ở phía bên kia vực.

- Đèn cháy sáng trong vòng bao lâu? - Puddleglum hỏi. Đúng lúc đó có một tiếng gì xèo xèo, rít lên như tiếng nói của lửa (sau đó họ tự hỏi có phải là tiếng nói của rừng lửa không) vang lên từ đáy vực sâu.

- Nhanh lên! Nhanh lên! Nhanh lên! Đến vách núi! Các khe hở đang liền lại, khép miệng lại, khép lại. Nhanh lên! Nhanh lên!

Đúng lúc đó những tiếng nổ chói tai vang lên cùng những tiếng rít và tiếng ầm ầm của những tảng đá đổ vào nhau. Trong khi họ giương mắt nhìn thì cái vực thu hẹp lại. Từ hai bên miệng vực, những người đất chậm chân xô nhau nhào cả xuống đó. Họ không có đủ thời gian để tụt khỏi những tảng đá, mà quăng mình về phía trước. Hoặc vì luồng hơi nóng bốc lên từ đáy vực hoặc vì một lí do gì đó, các du khách của ta thấy họ bay vèo vèo xuống vực như những chiếc lá. Đồng lá chất lên dày hơn cho đến khi những thân hình đen đen của họ điểm lấm tấm trên dòng sông lửa và trong các rừng cây như những viên kim cương đen.

- Vĩnh biệt mọi người! Tôi đi đây! - Golg kêu lên và lao xuống vực. Vài người đất còn sót lại cũng noi theo gương anh ta. Cái vực bây giờ không lớn hơn một dòng suối, rồi thu hẹp lại nhỏ như cái khe trong một cái hộp gỗ và cuối cùng chỉ còn là một sợi chỉ sáng cực mảnh. Rồi với một sự va chạm như thể có một ngàn con tàu chở hàng đâm sầm vào một tấm đệm đôi, đôi môi của vách đá khép liền lại. Cái mùi nồng nặc và cái nóng hầm hập biến mất. Du khách ở lại một mình trong Vương quốc Dưới Lòng Đất và vào lúc này trông nó thâm đậm hơn lúc nào hết. Những ngọn đèn treo trên đường hắt ra một thứ ánh sáng nhạt nhòa, mờ ảo và thê lương.

- Này, tôi cá mười ăn một là chúng ta đã ở lại đây quá lâu, nhưng dù sao chúng ta vẫn phải thử một phen. Tôi cho rằng những ngọn đèn này sẽ tắt trong vòng năm phút. - Hoàng tử nói.

Họ thúc ngựa chạy nước đại nhỏ rồi chạy hết tốc lực trên con đường mờ mờ ảo ảo nhìn rất đẹp. Nhưng gần như ngay sau đó con đường lại đi xuống dốc. Họ đã tưởng rằng Golg chỉ sai đường nếu không nhìn thấy bên kia thung lũng những ngọn đèn vẫn cháy sáng và chạy lên cao dần như tầm mắt có thể nhìn thấy. Ở dưới đáy thung lũng, ánh đèn chiếu lên một dòng nước đang chảy xiết.

- Nhanh lên! - Hoàng tử kêu lên. Họ phi nhanh xuống dốc. Mọi chuyện diễn ra vừa khớp với nhau bởi vì chỉ 5 phút sau, thủy triều dâng lên đổ vào thung lũng với sức nước làm quay guồng máy xay. Nếu như phải bơi qua dòng nước xoáy như thế, lũ ngựa khó lòng vượt qua nổi. Nhưng may thay nước chỉ cao vài chục phân, mặc dù nó xoáy quanh chân ngựa và họ an toàn sang đầu thung lũng bên kia.

Sau đó người và ngựa chậm chạp, mệt mỏi leo lên dốc. Phía trước mặt chẳng có gì để nhìn ngoài ánh sáng nhợt nhạt của những ngọn đèn chạy lên cao, lên cao mãi theo hết tầm mắt.

Quay đầu lại họ có thể thấy dòng nước đang tràn đi mọi nẻo. Mỗi quả đồi ở thế giới trong lòng đất này đều là một hòn đảo và chỉ có trên những hòn đảo này mới có những ngọn đèn thấp sáng. Chốc chốc lại có một ánh đèn ở một chỗ nào đó phụt tắt. Chẳng bao lâu sau khắp nơi cũng chỉ là bóng đêm, trừ con đường mà họ đang đi và ở những khu vực thấp hơn sau lưng họ mới còn ánh đèn soi xuống dòng nước.

Mặc dầu có lí do cấp bách để vội vã, hai con ngựa không thể đi mãi mà không có lúc nghỉ. Họ dừng lại cho ngựa lấy sức. Trong khoảng không im lặng có thể nghe thấy tiếng nước vỗ ì oạp.

- Tôi tự hỏi cái người khổng lồ gọi là Cha Thời gian ấy có bị nhấn chìm trong nước không? - Jill hỏi. - Và tất cả những con vật kì lạ nữa.

- Tôi không nghĩ là chúng ta đã đi lên cao như vậy. - Eustace đáp. - Cậu không nhớ là chúng ta đã phải đi xuống qua bao nhiêu đồi dốc mới đến được Biển Đêm sao? Tôi không nghĩ là nước đã dâng lên đến cái hang của Cha Thời gian.

- Có thể là thế. - Puddleglum nói. - Nhưng tôi quan tâm đến những ngọn đèn trên con đường này hơn. Coi kìa, nó có phần yếu đi, phải không?

- Nó bao giờ cũng thế. - Jill nói.

- À, - Puddleglum thừa nhận, - nhưng bây giờ ánh sáng ngả sang màu xanh hơn.

- Bác không muốn nói là bác nghĩ nó sắp tắt đấy chứ? - Eustace hỏi.

- Đây, cháu không trông chờ nó kéo dài mãi mãi, bất kể là nó được cấu tạo như thế nào, có đúng thế không? - Puddleglum đáp lại. - Nhưng đừng thất vọng, Lông Vịt àh. Tôi cũng để mắt đến mực nước và tôi không nghĩ nó sẽ dâng quá cao đâu.

- Một sự cảm thông nho nhỏ, các bạn ạ, - hoàng tử nói, - nếu chúng ta không thể tìm được đường về, tôi xin tất cả tha lỗi cho. Tôi chỉ còn biết đổ lỗi cho lòng kiêu hãnh và sự phù phiếm của mình vì nó đã làm chsung ta lãng phí một khoảng thời gian quý báu trong chuyện Bism. Nào, ta đi tiếp thôi.

Trong vòng một hai giờ tiếp theo, có lúc Jill nghĩ Puddleglum đã nói đúng về các ngọn đèn, có lúc lại nghĩ điều này chỉ có trong trí tưởng tượng của nó. Trong khi ấy, mặt đất đã thay đổi. Họ đi đến một độ cao nơi cái trần của vương quốc trong lòng đất đã gần sát trên đầu và dưới ánh sáng tù mù họ đã có thể nhìn mọi vật rõ hơn. Những bức tường xù xì khổng lồ kéo lại gần hơn ở nơi này. Thực ra con đường đang dẫn họ đến một địa đạo dốc đứng. Họ nhìn thấy những cái cuốc chim, xẻng, xe goòng và những dấu vết khác cho biết những người đào đất còn đang làm dở dang công việc. Nếu biết chắc sẽ thoát lên được bề mặt thì tất cả còn cảm thấy vui, nhưng cái ý nghĩ là cứ phải tiếp tục đi sâu mãi vào một cái hố mỗi lúc một thu hẹp hơn, khó đi hơn và khó lòng quay đầu lại chẳng có gì đáng mừng cả.

Cuối cùng cái trần sà thấp đến nỗi Puddleglum và hoàng tử cụng đầu vào. Mọi người nhảy xuống dắt ngựa. Con đường gập ghềnh, lởm chởm khó đi hơn nên mỗi bước đi đều phải hết sức thận trọng. Jill nhận thấy bóng tối mỗi lúc một dày đặc hơn. Không có gì phải nghi ngờ vào điểm này nữa, khuôn mặt của ba người kia nom xa lạ và khủng khiếp dưới ánh sáng xanh lè. Bất thành linh Jill - không thể ngăn được - bèn kêu lên một tiếng nho nhỏ: ngọn đèn trước mặt họ phụt tắt và ngọn đèn phía sau cũng vậy. Họ ở trong một bóng tối như bưng lấy mắt.

- Can đảm lên các bạn! - Giọng hoàng tử Rilian vang lên. - Dù chúng ta sống hay chết thì Aslan cũng là vị chúa tể cao quý, tốt đẹp của chúng ta.

- Đúng thế, thưa điện hạ. - Puddleglum nói. - Và mọi người hãy nhớ cũng có mặt tốt khi bị kẹt ở dưới này. Chúng ta đỡ được một khoản ma chay tốn kém.

Jill cắn chặt môi (nếu bạn không muốn để người khác biết mình sợ hãi như thế nào thì đó là một việc khôn ngoan nên làm bởi vì giọng nói sẽ làm bị lộ tâm trạng của bạn ngay).

- Chúng ta cần đi tiếp, còn hơn là đứng lại đây. - Eustace nói và khi Jill cảm thấy sự run rẩy trong giọng nói của thằng bạn, nó biết mình đã khôn ngoan hơn khi không dám tin tưởng vào bản thân mình.

Puddleglum và Eustace đi trước, đưa hai tay ra trước mặt quờ quạng vì sợ đồ nhào phải bất cứ cái gì, Jill và hoàng tử đi theo, dắt ngựa.

- Đây, - một lát sau giọng nói của Eustace vang lên, - không biết là mắt tôi có vấn đề gì không hay là cái vệt sáng đằng kia là có thật?

Trước khi có bất cứ ai trả lời thắc mắc đó, Puddleglum kêu lớn:

- Dừng lại! Tôi đi đến đoạn đường cùng rồi. Đây là đất, không phải đá. Cậu nói gì đấy hả Long Vịt?

- Sáng danh Aslan, - hoàng tử nói, - Eustace nói đúng. Có một cái gì...

- Nhưng đó không phải là ánh sáng ban ngày mà chỉ là một loại ánh sáng xanh, lạnh lẽo! - Jill nói.

- Dù vậy. - Có còn hơn không. - Eustace nói tiếp, - chúng ta có thể đến đó không?

- Nó không ở ngay trên đầu, - Puddleglum nói, phía trên chúng ta, ở bên ngoài cái bức tường mà tôi cụng đầu phải. Dù nó là cái gì Pole à, cô hãy đứng lên vai tôi thử xem có thể với tới nó được không?

CHƯƠNG 15

Jill mất tích

Trong cái vùng tối mịt mùng mà họ đang đứng, ánh sáng không soi rõ bất cứ vật gì ở phía bên dưới. Những người khác chỉ nghe chứ không thấy Jill làm gì trong khi trèo lên đứng trên vao Puddleglum. Họ ít nhiều hình dung những chuyện đang diễn ra khi nghe tiếng Puddleglum:

- Này cô bé, đừng cho ngón tay vào trong mắt tôi.
- Cũng đừng nhét cả bàn chân vào miệng tôi!
- Được rồi cứ thế đi!
- Bây giờ tôi giữ hai chân cô. Như vậy cô sẽ rảnh hai tay mà bám vào gờ đất.

Sau đó họ nhìn lên và chắc mấy chốc đã thấy bóng cái đầu của Jill hiện lên trong mảng sáng mờ nhạt.

- Cái gì vậy? – Cả bọn kêu lên, nôn nóng.
- Đó là một lỗ hổng. – Jill la lớn. – Tôi có thể chui vào được nếu tôi đứng cao hơn một chút.
- Cậu đã nhìn thấy cái gì vậy? – Eustace hỏi.
- Chẳng thấy gì nhiều. – Jill nói. – Puddleglum, thả chân cháu ra để cháu có thể đứng trên vai bác thay vì chỉ ngồi. Cháu sẽ giữ được thăng bằng nếu tựa được vào tường.

Họ có thể nghe tiếng nó cử động, sau đó một phần thân hình nó biến vào khoảng không màu xám xám của miệng hố, thực ra thì từ đầu đến thắt lưng.”

- Nghe này... - Jill bắt đầu nhưng bất thành linh giọng nó vỡ ra thành một tiếng kêu. Không phải tiếng kêu thất thanh, mà là một âm thanh như thể họng nó bị chặn lại, hoặc có một vật gì chui vào chặn lấy thanh hầu. Sau đó nó cũng tìm thấy cái lưỡi của mình và cố hết sức la lên thật lớn, nhưng không ai nghe được một lời nào. Ánh sáng tắt phụt đi trong vòng một hoặc hai giây rồi họ thấy có tiếng giằng co, vật lộn và giọng nói hỗn hển của Puddleglum:

- Nhanh lên! Giúp tôi! Giữ hai chân cô bé. Có ai kéo nó. Ôi thôi... muộn quá rồi !

Cái lỗ hổng lại hiện ra và ánh sáng lạnh lạnh chiếu qua đó, mọi thứ lại trở nên rõ ràng. Jill đã biến mất.

- Jill ! Jill ! – Họ kêu lên như điên như cuồng nhưng không có tiếng ai đáp lại.
- Làm thế quái nào mà bác lại không giữ được chân cô ấy chứ ?
- Tôi không biết nữa, Long Vịt. – Puddleglum mếu máo. – Tôi sinh ra đời đã là một sự nhầm lẫn rồi, không có gì phải ngạc nhiên về điều đó. Định mệnh ! Định mệnh là cái chết của Jill, cũng như định mệnh đã bắt tôi ăn thịt con hươu biết nói ở Harfang. Tất nhiên đó cũng không phải hoàn toàn là lỗi của tôi.

- Thật là... nỗi đau đớn và nhục nhã nhất đã đổ xuống đầu chúng ta. – Hoàng tử than thở. – Chúng ta đã đẩy một cô bé con vào tay kẻ thù, còn bản thân thì đứng đây trong vòng an toàn.

- Đừng tỏ ra đen hiện thực như vậy, thưa điện hạ. – Puddleglum nói. – Chúng ta cũng chẳng an toàn đâu ngoài việc chắc chắn sẽ bị chết vì đói trong cái năm mờ mịt này.

Mọi chuyện xảy ra với Jill như thế này. Ngay khi thò đầu nhìn vào cái hố nó thấy mình như đang nhìn xuống qua một cái cửa sổ ở trên lầu chứ không phải là nhìn xuống qua một cái cửa

sập nhỏ trên sàn nhà. Nó đã ở trong bóng tối quá lâu nên thoát đầu mắt nó không nhìn ra ngay mọi vật một cách rõ ràng, nó chỉ biết một điều là nó đang nhìn vào cái thế giới có mặt trời, có ánh sáng ban ngày mà nó hết lòng mong mỏi được trông thấy một lần nữa.

Không khí lạnh cóng, ánh sáng nhàn nhạt và xanh màu lá mạ. Không gian vang lên nhiều hợp âm rộn rã và có những vật trắng trắng bay lả tả trong không khí. Đó là lúc nó hét lên bảo Puddleglum để cho nó đứng lên vai bác ta.

Khi làm thế nó nhìn và nghe rõ hơn. Những tiếng động mà nó nghe thấy chia làm nhiều loại: tiếng di chuyển của những đôi chân theo nhịp phách, tiếng dùi dặt của mấy chiếc vĩ cầm, tiếng réo rắt của ba ống sáo và tiếng đập thùng thùng rộn ràng của một cái trống. Nó cũng xoay xở để có một vị trí nhìn cho rõ ràng hơn. Nó đang nhìn qua một cái lỗ ở lưng chừng một bờ lũy và phóng tầm mắt xuống một nơi thấp hơn nó chừng 4,5 mét. Tất cả mọi thứ đều trắng. Có nhiều người đang di chuyển qua lại. Nó định thần lại, há hốc miệng ra nhìn: Những thần rừng bé nhỏ, thanh nhã, những nữ mộc tinh đầu đội vương miện bằng lá tươi, mái tóc dài tha thướt bay bay phía sau lưng. Trong vòng một giây nó có cảm giác như thể họ đang làm một cái gì đó rất kì quái, lạ lùng. Sau đó, nó phát hiện đám người kia đang khiêu vũ- một điệu vũ với những bước đi phức tạp mà bạn phải mất một lúc mới hiểu ra. Rồi mọi vật vụt đến trong óc nó như một tia chớp rằng cái vật trắng trắng trên mặt đất chính là tuyết. Và tất nhiên có những vì sao lấp lánh trên nền trời xanh đen đang buông một lớp sương muối. Những vật đen sẫm, cao cao phía sau các vũ công là hàng cây. Cuối cùng, họ không chỉ lên được trên mặt đất mà lại còn lên đứng trung tâm Narnia. Jill cảm thấy có thể ngất đi vì vui sướng ; và âm nhạc – những giai điệu thật hoang dã, thật ngọt ngào, say đắm mà cũng rất đổi kì lạ là một phép màu tốt đẹp đối với nó cũng như trước kia tiếng đàn của thanh xà chỉ làm cho đầu óc mê mụ đi.

Điều này kể ra thì dài nhưng với Jill chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi. Nó lập tức quay ra hét lên với những người đứng ở dưới:

- Nghe này ! Tất cả ổn rồi. Chúng ta ra ngoài, chúng ta về đến...

Nhưng lí do nó không nói được trọn ý là vì một chuyện khác. Đi một vòng quanh các vũ công là những chú lùn, tất cả đều diện những bộ quần áo đẹp nhất, chủ yếu là màu đỏ, đội những chiếc mũ chỏm có viền lông trắng và những dải tua rua màu vàng. Ngoài ra họ mang những đôi ủng cao to tướng làm bằng bông. Trong lúc đi thành vòng họ luôn tay ném những nắm tuyết. (Đây là những vật trắng mà Jill nhìn thấy đang bay bay trong không gian). Họ không ném tuyết vào các vũ công như những cậu bé nghịch ngợm, ngu ngốc vẫn làm ở Anh mà ném tuyết qua sàn nhảy theo đúng nhịp phách với một sự chính xác tuyệt đối và nếu tất cả các vũ công đều bước đi đúng nhịp thì không ai bị tuyết ném trúng người. Nó được gọi là Vũ điệu Tuyết và được tổ chức hàng năm ở Narnia vào đêm trắng đầu tiên có tuyết. Tất nhiên đó vừa là một trò chơi vừa là một điệu múa bởi vì thỉnh thoảng cũng có một vũ công nào đó đi lỡ một nhịp và lẫm trợn nắm tuyết vào mặt, thế là tất cả cùng cười ầm lên. Nhưng với một đội vũ công tài giỏi, các nhạc công sẽ giữ cho vũ điệu kéo dài hàng giờ mà không có chuyện gì xảy ra. Một đêm đẹp trời, không khí se lạnh với tiếng trống bập bùng, tiếng chim kêu và ánh trăng lành lạnh... tất cả chỉ làm cho dòng máu núi rừng, hoang dã trong họ thêm cuồng nhiệt hơn và họ có thể nhảy múa cho đến khi sáng bạch.

Cái làm cho Jill không nói được hết câu chỉ là một nắm tuyết của một chú lùn đứng đối diện qua sàn nhảy chui tọt vào miệng Jill. Nó chẳng lấy thế làm buồn lòng, dù có nhận được 20 nắm tuyết vào lúc ấy. Nhưng dù ạn cảm thấy hạnh phúc như thế nào bạn cũng không thể nói được

với cái mồm đầy tuyết. Và sau khi đã có thể lấp bắp được, trong niềm vui sướng tột độ nó quên đi những người bạn đang đứng phía dưới trong bóng tối, còn chưa biết nấp tẻ ra sao. Nó cố sức thò đầu vào cái lỗ hồng và kêu lên với các vũ công:

- Cứu với ! Xin mọi người hãy cứu ! Chúng tôi bị chôn dưới đất. Hãy đến đây đào để lôi chúng tôi lên.

Những người Narnia, tất nhiên, không nhận ra là có một cái hố nhỏ ở lưng chừng đồi, lấy làm ngạc nhiên đưa mắt đảo dác nhìn quanh, một lúc sau mới phát hiện ra tiếng nói từ đâu phát ra. Khi nhìn thấy Jill, họ chạy về phía ấy, có bao nhiêu người có thể bò lên được sườn đồi thì có bấy nhiêu cánh tay chìa ra cho nó. Jill nắm lấy tay họ chui ra khỏi hố và trượt xuống sườn đồi, đầu cắm xuống trước nhưng nó cũng đứng lên được và lên tiếng giục giã, rồi rít:

- Ôi nhanh lên, hãy đào đất bới họ lên ! Còn ba người nữa với hai người. Một trong số đó là hoàng tử Railian.

Lúc này nó đang đứng giữa một đám đông, bởi vì ngoài các vũ công còn có rất nhiều người xem, những người mà lúc này nó chưa trông thấy và bây giờ họ đang ủa đến. Sốc nhảy xuống như mưa từ những cành cây, cú cũng thế. Nhím lạch ạch chạy đến nhanh trong khả năng cho phép của đôi chân ngắn cùn. Gấu và lửng đi còn chậm hơn nữa. Một con báo lớn vừa đi đến vừa quật đuôi kích động. Nó là nhân vật cuối cùng.

Nhưng ngay khi mọi người hiểu ra điều mà Jill muốn nói họ trở nên hoạt bát ngay.

- Cuộc chim và xẻng đâu, các cậu? Mang những thứ đó lại đây ngay. Mang dụng cụ lại đây. – Những chú lùn kêu lên, vất chân lên cổ mà chạy.

- Đánh thức ngay họ nhà chũi, họ chính là những người thợ mỏ cừ khôi, họ cũng được việc như các chú lùn vậy. – Một giọng nói cất lên.

- Này cô bé, cô bé nói gì về hoàng tử Rilian vậy ? – Một giọng khác hỏi.

- Xì ! – Báo đen nói. – Đứa bé tội nghiệp sợ đến phát điên lên vì bị chôn sống. Nó không biết mình vừa nói gì đâu.

- Ừ nhỉ. – Một con gấu già nói. – Tại sao nó lại nói hoàng tử Rilian là một con ngựa ?

- Không, nó đâu có nói như thế. – Sóc nói với giọng bức mình.

- Đúng, nó nói thế đấy. – Một con sóc khác khẳng định.

- Điều đó du...úng mà. Đ...đ...dừng có ngớ ngẩn như thế. – Jill nói, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập vì lạnh.

Thấy vậy một trong những mộc tinh chạy đến quẩn quanh người nó một cái áo choàng lông mà một chú lùn đã đánh rơi khi vội đi tìm cuốc, xẻng. Mộc tinh đề nghị một thần rừng chạy qua một quãng rừng ngắn đến cái hang phát ra ánh lửa ấm cúng kiếm một cái gì có thể làm cho cô bé nóng người lên. Nhưng trước khi chuyện ấy xảy ra thì các chú lùn đã quay lại với những dụng cụ đào mỏ. Rồi Jill nghe thấy có tiếng kêu oai oái:

- Xin chào! Này, người làm cái gì đấy? Bỏ gươm xuống!

-Ồ một thằng nhóc, không phải thế!

- Chu cha thằng nhóc dữ thật.

Jill vội vã chạy đến gần và không biết nên cười hay nên mếu khi thấy khuôn mặt Eustace: tái mét, bắn thủy phóng ra từ cái hố đen ngòm, tay phải khua kiếm loạn lên về phía bất cứ ai đến gần nó.

Tất nhiên Eustace vừa phải trải qua khoảng thời gian khác hẳn Jill. Nó nghe thấy bạn mình kêu lên rồi biến mất vào một nơi chẳng biết rõ là cái gì nữa. Giống như hoàng tử và

Puddleglum nó nghĩ kẻ thù đã bắt sống bạn. Từ lỗ hồng hình ra nó không biết cái ánh sáng nhàn nhạt xanh xanh ấy là ánh trăng. Nó nghĩ cái lỗ hồng này chỉ dẫn đến một cái hang khác, được thắp sáng bởi chất phốt pho ma quái và tràn ngập những con quái vật – chỉ có trời mới biết là con gì – của cái thế giới tối tăm trong lòng đất. Thế là khi thuyết phục được Puddleglum công kênh mình lên vai, nó tuốt kiếm nghênh chiến và thò đầu ra ngoài – nó đã sẵn sàng thực hiện một hành vi anh hùng nhất. Hai người kia cũng chỉ muốn liều chết một phen nhưng cái lỗ quá nhỏ để họ chui qua. Eustace to con hơn và cũng vụng về hơn Jill nên khi nhìn ra nó cụng đầu vào đất đá làm một đám tuyết lở xuống rơi lả tả lên mặt nó. Và thế là khi có thể mở mắt nhìn lại, nó thấy hàng chục hình thù các kiểu chạy ủa về phía nó, thế nên không có gì lạ khi nó có một vẻ đờ đờ sứt khi như vậy.

- Đứng lại, Eustace, dừng lại! – Jill kêu lên. – Tất cả những người này đều là bạn. Cậu không thấy à ? Chúng ta đã đến đúng Narnia. Mọi thứ đều đầu vào đấy cả.

Lúc này thì Eustace đã rõ mọi chuyện, nó xin lỗi những chú lùn (họ bảo nó đừng quan tâm đến chuyện đó). Hàng chục cánh tay mập mạp, lông lá của các chú lùn kéo nó ra khỏi hố như đã từng giúp Jill mấy phút trước. Sau đó Jill lại trèo lên miệng hố, thò đầu vào cái lỗ hồng tối om thông báo tin tốt lành cho những người đứng dưới. Nói xong nó nghe thấy tiếng người bạn già lẩm bẩm:

- Ôi, rõ tội nghiệp Pole. Chuyện này quá sức chịu đựng của con bé. Chắc là nó phát điên rồi, mình còn lạ gì. Lại nhìn thấy ảo ảnh đấy thôi.

Jill chạy đến chỗ Eustace, hai đứa bắt tay nhau và hít những hơi dài khoan khoái trong bầu không khí tự do lúc nửa đêm. Một cái áo ấm được mang đến cho Eustace, một cái gì nóng nóng mang đến cho hai đứa uống. Trong lúc hai đứa đứng nhấp nháp thì các chú lùn đã gạt hết tuyết và dọn quang chung quanh cái hố bên sườn đồi. Rồi tiếng búa và tiếng cuộc chim vui vẻ vang lên giống như tiếng bước chân nhảy múa của các thần rừng và các mộc tinh mười phút trước.

Mới chỉ có mười phút trước! Tuy vậy, rõ ràng là đối với Jill và Eustace tất cả các mối hiểm họa vừa qua: Vương quốc Bóng Đêm, hơi nóng và sự ngột ngạt trong lòng đất.. tất cả tựa hồ chỉ có trong một giấc chiêm bao. Một khi đã thoát ra bên ngoài, trong không khí lạnh buốt với vầng trăng và những vì sao lớn trên đầu (những ngôi sao ở Narnia ở gần hơn những ngôi sao trong thế giới chúng ta) và với tất cả những khuôn mặt vui vẻ vây quanh, không đứa nào có thể tin là có một vương quốc trong lòng đất.

Khi hai đứa trẻ uống xong món đồ uống nóng, một chục hoặc hơn các chú chuột chũi xuất hiện, chúng vừa thức giấc, vẫn còn ngái ngủ và đi đến với vẻ miễn cưỡng. Nhưng ngay khi chúng hiểu ra là có chuyện gì thì chúng đã vui vẻ tham gia vào công cuộc chung. Thận chí cả các thần rừng cũng biết cách làm cho mình trở nên có ích; họ chở đất đi trên những chiếc xe đẩy nhỏ. Lũ cóc nhảy múa, thoát từ bên này sang bên kia với một sự kích động lớn và Jill không bao giờ hiểu được chính xác chúng nghĩ gì khi làm như thế. Gấu và cú thì hài lòng với vai trò cố vấn và cứ mời mãi bọn trẻ vào cái hang (mà Jill thấy có phát ra ánh lửa) để sưởi ấm và ăn tối. Nhưng bọn trẻ không chịu đi khi chưa trông thấy những người bạn đồng hành của mình được giải phóng.

Không có ai trong thế giới chúng ta có thể làm tốt cái việc mà chú lùn và chuột chũi đảm nhiệm ở Narnia, nhưng tất nhiên họ không coi đấy là công việc mà là một thú vui. Vì thế mà chẳng bao lâu sau họ đã nói cái hốc thành một cái hố rộng đen ngòm ở sườn đồi. Và từ cái hố đó đi ra chỗ sáng trắng – một cảnh tượng sợ chết khiếp nếu người ta không biết họ là ai – đầu

tiên là cái hình thù lêu nhêu toàn tay với chân, và các mũ hình tháp chuông của cư dân vùng đầm lầy, sau đó là hai con ngựa và cuối cùng là hoàng tử Rilian.

Khi Puddleglum xuất hiện, các tiếng la hét nổ ra tứ phía.

- Trời ơi, té ra là một anh chàng cung quăng – ông bạn cũ Puddleglum – ông bạn Puddleglum già nua ở vùng đầm lầy miền Đông. Anh bạn làm gì ở đây vậy, Puddleglum? Người ta đã đi tìm anh ở khắp nơi – ngài Trumpkin đã cho dán cáo thị - có treo cả phần thưởng nữa...

Nhưng tất cả những tiếng lao xao ồn ào này lập tức phụt tắt. Không gian chìm trong im lặng cũng nhanh như những tiếng nói chuyện tắt đi trong một phòng học ồn ào khi thầy hiệu trưởng mở cửa bước vào. Bởi vì vào lúc này tất cả đã trông thấy hoàng tử Rilian.

Không có ai nghi ngờ dù chỉ trong một giây rằng đây không phải là hoàng tử. Rất nhiều con thú, mộc tinh, thần rừng và chú lùn vẫn còn nhớ mặt anh từ cái ngày hoàng tử chưa bị phù phép. Một số những cư dân lớn tuổi còn nhớ cả người cha – vua Caspian – vào những năm tuổi trẻ và giờ đây như thấy lại hình ảnh của vua Caspian thuở nào. Nhưng tôi nghĩ dù thế nào họ cũng vẫn nhận ra dù anh có nước da xanh, nhợt nhạt của người cóm nắng sau nhiều năm bị nhốt trong lòng đất, đã thế anh lại mặc một bộ đồ đen, bẩn thỉu do chui trong lòng đất, mái tóc để dài rối bời, vẻ mặt bơ phờ mệt mỏi... nhưng vẫn có một cái gì đó trên khuôn mặt anh khiến người ta không thể nhầm được. Đó là cái vẻ chỉ có trên khuôn mặt những ông vua chân chính ở Narnia, người đứng đầu thiên hạ dưới sự chỉ định của Aslan và nhờ thế được ngồi ở Cair Paravel trong chiếc ngai vàng của Peter Đại đế. Ngay lập tức tất cả đều bỏ mũ ra, cúi xuống, khụy một bên gối xuống chào. Rồi chỉ vài giây sau không gian im lặng bị rung động bởi tiếng chào đón chúc tụng hân hoan, những cái bắt tay, những cái hôn, những vòng tay thân ái của người này dành cho người kia và lệ rưng rưng trong mắt Jill. Không khí tung bùng của phút giây trùng phùng đủ đền bù cho tất cả những gian nan vừa trải.

- Thừa điện hạ, - chú lùn cao tuổi nhất nói, - chúng thần đang tổ chức một bữa tiệc vui trong cái hang đằng kia, chuẩn bị cho việc kết thúc Vũ điệu Tuyết.

- Tốt lắm, tốt lắm, cha già ạ. – Hoàng tử nói. – Bởi vì chưa từng có bất cứ vị hoàng tử, hiệp sĩ hay một quý ông hoặc một bác gấu nào lại có một cái dạ dày khỏe và háu đói như bốn kẻ lang thang chúng tôi tối nay.

Trong lúc đám đông đi qua những hàng cây về hang, Jill nghe Puddleglum nói với những người vây quanh bác ta:

- Không, không, chuyện của tôi thì có thể chờ được. Không có gì đáng nói về những chuyện đã xảy ra với tôi. Bây giờ hãy cho tôi biết tin tức. Đừng có cố lảng tránh điều đó bởi vì tôi nóng lòng muốn nghe ngay lập tức. Nhà vua có bị đắm tàu không? Có vụ cháy rừng nào không? Không có chiến tranh với người Calormen chứ? Hay là có xuất hiện vài con rồng? Tôi không ngạc nhiên trước những chuyện như thế đâu.

Nghe thế tất cả các loài thú đều cười ồ lên:

- Ối la la! Đích thực là anh Puddleglum vùng đầm lầy... không chệch vào đâu được.

Hai đứa gần như sắp khụy xuống vì cái mệt và cái đói, nhưng hơi ấm trong hang, hình ảnh muôn loài với ngọn lửa hồng nhảy nhót trên vách hang, tủ áo, những cái ly, cái đĩa, cái nĩa và cái sàn hang lát đá nhẵn nhụi... cái không khí có cái gì giống với gian bếp trong một nông trại thân quen đã làm chúng hồi sức chút ít. Dù vậy chúng cũng ngủ thiếp đi trước khi bữa ăn được dọn sẵn sàng và trong lúc chúng ngủ, hoàng tử Rilian kể lại cho những bác gấu và các chú lùn khôn ngoan về cuộc phiêu lưu của bọn họ. Bây giờ thì mọi người đã rõ chuyện thanh xà độc ác

(rõ là cùng một giuộc với Bạch Phù Thủy kẻ đã làm cho mùa đông kéo dài hàng trăm năm ở Narnia) đã sắp đặt tất cả những chuyện này như thế nào. Bắt đầu là việc giết hoàng hậu, mẹ của Rilian và yểm bùa làm cho anh mất hết lý trí. Sau đó là kế hoạch đào một con đường đi lên Narnia từ dưới lòng đất, rồi tấn công lên và làm chủ nó thông qua quân cờ Rilian. Làm sao hoàng tử nghĩ được cái đất nước mà mẹ sẽ đưa chàng lên làm vua (trên danh nghĩa còn thực chất chỉ là một nô lệ của mẹ) lại chính là tổ quốc thân yêu của anh. Qua câu chuyện của bọn trẻ họ thấy xà tinh đã có quan hệ liên minh thân thiện với bọn khổng lồ ăn thịt người ở Harfang như thế nào.

- Thừa diện hạ, bài học rút ra từ tất cả những chuyện này là, - chú lùn cao tuổi nhất nói, - bọn phù thủy miền bắc trước sau cũng chỉ muốn có một điều thôi; nhưng ở mỗi một giai đoạn chúng lại có một âm mưu khác để thôn tính nước ta.

CHƯƠNG 16

Trở về

Sáng hôm sau khi Jill tỉnh giấc và thấy mình đang nằm trong hang, nó kinh hoàng nghĩ rằng mình đã trở lại Vương quốc Bóng Tối. Nhưng khi nó nhận ra là mình đang nằm trên một cái mềm lông đắp trên người và nhìn thấy ngọn lửa tươi vui (như vừa mới nhen) trong một cái lò sưởi xây bằng đá và xa hơn, ánh sáng tinh khôn của một sớm ban mai đã tràn vào cửa hang thì nó lại nhớ lại cái sự thật vui vẻ hôm qua. Họ có một bữa tiệc liên hoan thật tuyệt, tất cả đều chen chúc vào trong hang mặc dù nó buồn ngủ díp cả mắt lại khi bữa tiệc đã tàn. Nó có một ký ức mơ hồ về việc các chú lùn quay quẩn bên bếp lò với những cái chảo rang còn lớn hơn cả bản thân họ nữa. Có tiếng gì vừa xèo xèo, mùi xúc xích nướng thơm lừng và còn nhiều xúc xích, nhiều hơn nữa. Không phải loại xúc xích khốn khổ một nửa độn mì hoặc bột đậu xanh mà là loại xúc xích thật sự, có gia vị, mỡ màng, nóng hổi, bỏ vào môi trôi vào miệng. Những cái ly cối đựng đầy có ngọn một thứ sôcôla sủi bọt, khoai tây chiên, hạt dẻ rang thơm lừng, táo nướng với nho nhồi ở giữa và món kem... ôi tuyệt vời, nó làm bạn có cảm giác như mình trở thành một người khác, với cảm giác mát lạnh trong cổ sau khi vừa xơi xong những món nóng.

Jill ngồi dậy nhìn quanh. Puddleglum và Eustace nằm cách nó không xa vẫn ngủ say tít.

- Chào hai người. – Jill kêu to. – Bộ quý vị không tỉnh dậy hay sao?

- Suyt suyt! – Một giọng ngái ngủ vang lên ở đâu phía trên đầu co bé. – Mọi thứ rồi sẽ đâu vào đấy. Được một giấc ngủ ngon hả? Đừng làm ồn chứ.

- A ha, tôi tin là, - Jill reo lên đưa mắt nhìn một đám lông trắng mịn như tơ đang đậu trên một cái đồng hồ cũ kĩ để ở góc hang, - tôi tin kia chính là Glimfeather.

- Thì đúng, thì đúng thế, - Cú rúc lên, thò đầu ra khỏi một bên cánh, đoạn mở một con mắt ra – Tôi mang một thông điệp đến cho hoàng tử vào lúc 2 giờ sáng. Bọn soc truyền tin vui nức lòng để chỗ chúng tôi. Còn chúng tôi mang tin khẩn khẩn đến cho hoàng tử. Chàng đã đi. Các bạn cũng phải đi theo. Chúc một ngày tốt lành! Và cái đầu cú lại rúc vào một bên cánh.

Dường như không thể moi thêm được tin gì từ cú nữa, thế là Jill đứng dậy nhìn quanh xem có chỗ nào rửa mặt mũi và có cơ hội ăn điểm tâm không. Ngay lúc đó một thần rừng bé nhỏ chạy và hang với tiếng móng guốc nện côm cốp trên sàn đá.

- Ôi, cuối cùng cô bé đã dậy, con gái của Eva ạ. Có lẽ cháu nên đánh thức con trai của Adam dậy. hai cháu sẽ rời khỏi đây trong vòng ít phút nữa. Hai vị nhân mã đã có nhã ý mời các cháu cưỡi lên lưng họ để trở về Cair Paravel. – Đến đây ông nói thêm giọng nhỏ hơn: - Tất nhiên cháu cũng nhận ra đây là một vinh dự đặc biệt chưa từng thấy nghe thấy ở Narnia chứ? Được bay đi trên lưng nhân mã! Tôi không biết là đã từng nghe có ai được vinh dự này chưa. Không nên để cho họ chờ đợi lâu.

- Thế hoàng tử đâu? – Đó là câu hỏi đầu tiên của Puddleglum và Eustace lúc mở mắt thức dậy.

- Chàng đã đi gặp vua cha ở Cair Parave. – Vị thần rừng có tên là Orruns nhanh nhẩu đáp. Con tàu của đức vua có thể cập bến sớm. Có vẻ như vua đã gặp được Aslan – tôi không biết là

trong mộng hay được gặp mặt hẳn hoi – trước khi tàu đi quá xa. Aslan đã bảo vua quay tàu về và nói ngài sẽ tìm thấy người con thất lạc lâu ngày đang đợi mình ở Cair Paravel.

Eustace đã tỉnh táo, nó và Jill giúp Orruns một tay chuẩn bị bữa ăn sáng. Người ta bảo Puddleglum cứ nằm nghỉ trên giường. Một nhân mã tên là Cloudbirth, một người chữa bệnh rất mát tay sẽ đến khám vết thương ở chân cho bác.

- Ối giời! Puddleglum vội nói với giọng gần như là măn nguyện . – Chắc ông ta chỉ muốn cắt bég cái chân của tôi đến đầu gối thôi, tôi thì tôi còn lạ gì. Cứ chờ xem ông ta có làm như thế không.

Trong thâm tâm bác ta rất vui sướng, khi được nằm nướng trên giường.

Bữa điểm tâm có món trứng ốp la và bánh mì nướng, Eustace chén rất nhiệt tình cứ như thể nó chẳng hề ăn một bữa tối thịnh soạn vào nửa đêm hôm qua.

- Này, con trai của Adam, - thần rừng ngạc nhiên khi thấy Lông Vịt tọng hết miếng này đến miếng khác vào miệng, - không cần thiết phải vội vã như vậy. Tôi không nghĩ là các nhân mã đã ăn xong bữa sáng của họ.

- Nếu như vậy thì họ dậy trễ đấy. Tôi đoán bây giờ cũng đã quá 10 giờ rồi.

- Ồ không, - Orruns nói, - họ trở dậy trước khi trời sáng.

- Thế thì chắc họ phải đợi thật lâu mới được ăn sáng. – Eustace đưa ra kết luận.

- Cũng không phải vậy nốt. Họ bắt đầu ăn vào ngay cái phút mà họ thức dậy.

- Khiếp! Chắc họ ăn hàng thúng uống hàng thùng hả?

- Ôi, con trai của Adam, cậu không hiểu ư? Một nhân mã vừa có cái dạ dày của con người vừa có cái dạ dày của một ngựa. Tất nhiên cả hai cái đều muốn ăn sáng. Đầu tiên bác ta ăn cháu với cá pavendor và cật, rồi ăn thịt hun khói, trứng tráng, thịt heo muối để lạnh, bánh mì nướng, mút cam, café và bia. Sau đó bác ta bắt đầu chiều theo cái bao tử ngựa trong cơ thể mình bằng cách gặm cỏ trong vòng một hai tiếng rồi tráng miệng với món cám nóng và một ít lúa mạch, cuối cùng là một túi đường. Đó là lí do tại sao việc đòi hỏi một nhân mã ở lại đến cuối tuần lại đặc biệt đến như vậy.

Vừa lúc đó nghe vang lên tiếng vó ngựa đập vào đá rào rào ở ngoài cửa hang và bọn trẻ ngẩng đầu nhìn lên. Hai nhân mã, một râu đen, một râu vàng phủ dài xuống bộ ngực trần vĩ đại, đang đứng đợi chúng, đầu hơi cúi xuống một chút để có thể nhìn vào hang. Thế là hai đứa nhanh chóng kết thúc bữa sáng của chúng. Không ai dám nghĩ một nhân mã có vẻ buồn cười khi gặp họ. Họ là những người trang nghiêm, đường bệ, toát lên một vẻ khôn ngoan cổ kính, một điều họ học được từ cái vì sao và không dễ gì làm họ biểu lộ niềm vui hay sự giận dữ. Nhưng cơn giận của họ thì dữ dội và khủng khiếp như một trận bão tố một khi nó xảy ra.

- Tạm biệt nhé bác Puddleglum thân yêu! – Jill nói và đi đến bên giường của bác Puddleglum già. – Cháu xin lỗi việc chúng cháu từng gọi bác là cái mền ướt.

- Cả cháu cũng thế! – Eustace nói. – Bác chính là người bạn tốt nhất trên đời.

- Và chúng cháu hy vọng sẽ được gặp bác lần nữa. – Jill nói thêm.

- Không có cơ hội ấy đâu, tôi dám nói thế đấy. Tôi cũng không nghĩ rằng tôi còn có thể thấy cái túp lều của mình. Còn hoàng tử - một thanh niên dễ mến là thế - các cháu có nghĩ là chàng ta đủ mạnh mẽ không? Người khỏe mạnh mấy cũng bị hủy hoại vì sống lâu ở dưới lòng đất như thế. Coi xem, cả những người trai tráng vẫn có thể ra đi vào bất cứ lúc nào.

- Puddleglum! – Jill phì cười. – Bác đúng là một tên đại bịp dễ thương nhất trên đời. Bác nói thì nghe sầu não như đang trong đám ma nhưng cháu tin bác là một người vui vẻ nhất. Bác nói

như một kẻ hèn nhát sợ tất cả mọi thứ trên đời trong khi bác thật sự dũng cảm... như một chúa tể sơn lâm vậy.

- Lại nói đến đám ma... - Puddleglum bắt đầu, nhưng Jill đã nghe thấy hai nhân mã sốt ruột gõ móng phía sau lưng và nó đã làm bác già ngạc nhiên bằng cách dang hai tay ôm cái cổ cò của bác, hôn lên khuôn mặt mai mái đến chụt một cái, trong khi Eustace bắt tay bác thật chặt. Sau đó cả hai đứa chạy về phía nhân mã còn Puddleglum lại ngả lưng xuống giường miệng lẩm bẩm một mình:

- Thật không bao giờ mình ngờ được con bé lại làm thế. Cứ như thể mình là một gã bánh trai không bằng.

Cưỡi trên người một nhân mã, không có gì phải nghi ngờ, chính là một vinh dự lớn (trừ Jill và Eustace chắc chắn trên đời này không có người nào được hưởng vinh dự đó) nhưng cũng có chỗ bất tiện. Bởi vì không có ai còn biết quý mạng sống của mình lại dám gợi ý là nên thẳng yên cương trên người một nhân mã mà cưỡi ngựa không yên thì chẳng có gì sung sướng, nhất là Eustace một đứa chưa bao giờ học cưỡi ngựa. Nhân mã là một loại sinh vật hết sức lịch thiệp – theo cái lối trang trọng, tao nhã của lớp người nệ cổ. Khi phóng qua những cánh rừng Narnia họ không hề quay đầu lại, bình thản kể cho bọn trẻ nghe về đặc tính của các loại rễ cây và thảo mộc, sự tác động qua lại giữa các hành tinh, chín cái tên của Aslan cùng ý nghĩa của từng cái tên và những chuyện đại loại như vậy. Nhưng dù đau ê cả người vì bị xóc, hai đứa trẻ vẫn vui lòng hi sinh bất cứ cái gì để thực hiện lại chuyến đi ấy một lần nữa: được thăm lại những khóm rừng, những sườn đồi sáng lên lấp lánh dưới lớp tuyết tinh khôi, được nghe lại tiếng chào hỏi làm quen của lũ thỏ, sóc và chim chóc gặp trên đường, được ngủ lại một lần nữa bầu không khí ở Narnia và giọng nói của cây cỏ ở đây.

Họ đi về phía sông, một dòng nước sáng ngời, xanh biếc tuôn chảy dạt dào trong ánh nắng mùa đông, xa xa phía dưới là cây cầu cuối cùng (ở gần thị trấn Beruna với những ngôi nhà mái đỏ ấm cúng). Khách qua sông bằng những chiếc sà lan do những người chèo đò cầm lái hoặc chính xác là những người – cung quăng như Puddleglum bởi vì loại người này ở Narnia chủ yếu sống bằng nghề chèo đò hoặc đánh bắt cá, nghĩ là gắn bó với sông nước. Sau khi đã qua phà, họ đi dọc bờ nam và đến Cair Paravel. Và kia chính là con tàu lộng lẫy cờ hoa mà hai đứa trẻ đã gặp khi lần đầu tiên đặt chân đến đây. Con tàu đang trôi về bến như một con thiên nga lớn. Tất cả những triều thần lại tụ họp trên đồng cỏ nằm giữa lâu đài và bến cảng để đón vua Caspian trở về. Rilian đã thay bộ đồ đen bằng một chiếc áo choàng màu đỏ khoác ra ngoài áo giáp bạc. Anh đầu để trần nôn nóng ra đứng sát tận mép nước cùng với người lùn Trumpkin trên cỗ xe lừa, để đón đợi cha mình. Hai đứa bé cảm thấy cò phần nào e ngại. Thế là chúng hỏi nhân mã xem chúng có thể ngồi trên lưng họ lâu hơn một chút để quan sát mọi việc từ trên cao không. Nhân mã đồng ý.

Tiếng kèn trumpet bằng nạc phát ra một điệu nhạc hùng tráng từ boong tàu, âm nhạc lướt trên mặt sông đến tận chỗ đám đông đứng đợi. Các thủy thủ ném xuống một sợi dây tời, chuột (tất nhiên là các bạn chuột biển nói) và người – cung quăng điều khiển con tàu bơi dần vào bờ, các hạc công ẩn mình đâu đó trong đám đông bắt đầu tấu lên một khúc nhạc khải hoàn hùng tráng. Ngay lập tức một con thuyền galley hạ xuống, những chú chuột chạy lên chạy xuống chiếc cầu rút.

Jill nghĩ sẽ nhìn thấy vị vua già từ từ bước ra. Nhưng rõ ràng là có trục trặc nào đó. Một quý ông với khuôn mặt tái mét bước lên, quỳ trước mặt hoàng tử và Trumpkn nhưng không ai nghe

thấy họ nói gì với nhau. Nhạc vẫn chơi nhưng bạn có cảm giác có một cái gì đó làm cho bầu không khí trở nên bồn chồn. Sau đó, bốn nhà quý tộc khiêng một vật dài từ từ hiện ra trên boong tàu. Khi họ bắt đầu đi trên cầu tàu bạn có thể trông thấy cái họ đang khiêng: đó là vị vua già, xanh xao đang nằm bất động trên giường. Họ đặt cái giường xuống. Hoàng tử quỳ xuống bên cha, ôm lấy cha già. Họ có thể vị vua giơ tay lên chúc phúc cho con trai. Mọi người kêu lên chúc mừng nhưng đó là những tiếng kêu ỉu xìu buồn bã bởi vì ai cũng biết là có một điều gì đó không ổn. Chợt đầu nhà vua ngã xuống gối, các nhạc công ngừng chơi đàn, không khí im lặng chết chóc bao trùm lên tất cả. Hoàng tử vẫn quỳ bên giường vua gục đầu xuống đấy, khóc.

Có tiếng thì thầm và chuyển động trong đám đông. Sau đó, Jill nhận ra tất cả những người đội mũ trùm đều bỏ mũ xuống – trong số đó có cả Eustace. Rồi Jill nghe thấy tiếng phản phất và rậm rịch vang lên từ lâu đài, phóng tầm mắt về phía đó nó thấy một lá cờ lớn với hình ảnh sư tử vàng rực được mang xuống cột cờ. Sau đó cùng với những tiếng nỉ non của các dụng cụ đàn dây và tiếng rền rĩ ai oán của tù và, một khúc nhạc lễ tang bắt đầu được tấu lên, chậm rãi, bi thương. Lần này âm nhạc làm tin bạn như muốn vỡ ra, nhức nhối.

Cả hai đứa cùng tụt khỏi lưng nhân mã (những sinh vật này không để ý đến chúng nữa).

- Ước gì tớ đang ở nhà. – Jill phụng phịu nói.

Eustace gật đầu, chẳng nói năng gì, chỉ cắn môi.

- Ta đã đến! – Một giọng nói sâu thẳm vang lên từ phía sau, hai đứa giật mình quay lại thấy đó là Aslan, tỏa ánh hào quang, có thật và mãnh mẽ đến nỗi so với ông tất cả những sinh vật khác trông đều nhợt nhạt như cái bóng. Trong vài giây Jill quên mất việc ông vua vừa băng hà mà chỉ nhớ đến việc nó đã khiến Eustace rơi xuống vực, đã quên hầu hết các dấu hiệu và nhớ lại những lỗi lầm của mình cả những cuộc cãi vã. Nó chỉ muốn nói: “Con xin lỗi!” nhưng sao nó không thể mở miệng ra nói được. Sư tử đến gần, nhìn chúng với cái nhìn thấu suốt và cúi xuống, chạm đầu lưỡi vào khuôn mặt xanh xao của từng đứa và nói:

- Đừng nghĩ đến những chuyện này nữa. Không phải bao giờ ta cũng trách mắng đâu. Các con đã hoàn thành công việc tao giao phó.

- Thừa Aslan, - Jill nói, - chúng con có thể về nhà bây giờ không ạ?

- Hẳn rồi. Ta đến để đưa các con về mà.

Đoạn ông há miệng thối. Nhưng lần này bọn trẻ không cảm thấy mình bay trong không trung mà dường như chúng vẫn đứng nguyên tại chỗ, trong khi hơi thở hoang dại của Aslan thối cho con tàu, ông vua vừa băng hà, tòa lâu đài, tuyết trắng và bầu trời mùa đông bay đi. Bởi vì tất cả những thứ này đều bay bổng bồng bềnh trong không khí tựa như những làn khói còn bản thân chúng thì lại bất thành linh đứng trên một thảm cỏ xanh mượt giữa một rừng cây đại thụ, bên cạnh một dòng suối trong mát, nên thơ vào một ngày hè tươi sáng tràn ngập ánh mặt trời và long lanh tiếng chim kêu. Rồi hai đứa trẻ phát hiện ra rằng một lần nữa chúng lại đứng trên đỉnh núi cao vượt lên và nằm bên ngoài cái thế giới trong đó có Narnia. Đó là đỉnh núi của Aslan. Điều kì lạ là bản nhạc tiền biệt dành cho vua Caspian vẫn vang lên mặc dù không có ai biết được nó vang lên từ đâu. Chúng đang đi dọc theo bờ suối, sư tử đi phía trước và bởi vì ông quá đẹp còn bản bi ca thì tràn ngập một âm hưởng tuyệt vọng, Jill không hiểu mắt nó ứa lệ vì cái gì.

Thế rồi Aslan dừng lại, bọn trẻ nhìn xuống dòng suối. Và kia, trên lớp sỏi vàng óng giữa lòng suối, là vua Caspian, đã chết, nước chảy qua người ông như một lớp thủy tinh lỏng. Bộ râu dài trắng như bông lay nhẹ trong lòng nước như một loài rong. Cả ba người đứng lại, khóc. Cả

Aslan cũng khóc: những giọt nước mắt lớn của sư tử vĩ đại, mỗi một giọt nước mắt còn quý hơn cả trái đất tựa như nó là một khối kim cương độc nhất. Jill nhận thấy rằng Eustace không giống một đứa trẻ khóc nhe hay một thằng con trai đang khóc và muốn giấu điều này, bạn nó khóc như một người đàn ông trưởng thành. Ít nhất thì đây cũng là một điều gần với cái điều nó có thể chịu được được, bởi vì trong thực tế, như sau này nó nói, con người dường như không có tuổi khi ở trên ngọn núi này.

- Con trai của Adam, - Aslan nói, - con hãy vào bụi kia bẻ một cái gai mà con tìm thấy trong đó rồi đưa lại đây cho ta.

Eustace vâng lời. Cái gai dài chừng ba phân, sắc như một mũi kim.

- Hãy đâm nó vào móng vuốt của ta, con trai của Adam. - Aslan nói, giơ bàn chân trước bên phải lên, chìa cái móng lớn ra cho Eustace.

- Con nhất định phải làm như thế sao? - Eustace nói.

- Đúng! - Aslan đáp.

Thế là Eustace cắn chặt hai hàm răng lại, ấn cái gai nhọn vào móng Aslan. Từ đó trào ra một giọt máu còn đỏ hơn tất cả những gì đỏ nhất mà bạn có thể nhìn thấy hoặc tưởng tượng. Giọt máu nhỏ xuống dòng nước bên trên cái xác của nhà vua. Cũng lúc đó điệu nhạc bi thương ngừng bật. Xác vua Caspian bắt đầu có sự thay đổi. Bộ râu bạc trắng chuyển dần sang màu xám, rồi từ màu xám sang vàng, ngắn hơn, ngắn hơn rồi biến mất; đôi má hóp nhàn nheo trở nên tròn trịa, căng mọng; những nếp nhăn mở dần rồi biến mất. Đôi mắt vua mở to, cả mắt và môi đều cười và thoát một cái vua nhảy lên, đứng trước mặt họ - một chàng thanh niên hay đúng hơn một chú bé (nhưng Jill không thể xác định rõ điều này bởi vì người ta không có một độ tuổi nhất định ở đất nước của Aslan. Tất nhiên, trên đất nước này những đứa trẻ ngu ngốc nhất là những bé thơ đúng nghĩa nhất còn những người lớn ngu ngốc nhất lại là những người trưởng thành nhất) cậu bé nhào đến chỗ Aslan vòng đôi tay bé nhỏ để ôm lấy cái cổ to lớn của sư tử, hôn ông một cái bằng nụ hôn của một ông cụ và Aslan hôn đáp lại bằng cái hôn của một vị chúa tể.

Cuối cùng Caspian quay sang hai đứa bé. Nhà vua bật ra một tràng cười tươi vui với một niềm vui bùng bột trẻ thơ:

- Cái gì thế này? Eustace ư? Eustace! Thế là cuối cùng cậu cũng đến được *Nơi tận cùng thế giới*. Lưỡi gươm tốt thứ hai của tôi đã bị cậu làm gãy khi đâm con rắn biển đâu rồi?

Eustace bước lên một bước với đôi tay dang rộng, nhưng rồi nó lùi lại, hoảng sợ.

- Coi này! Tôi nghĩ... - nó lập bập trong miệng, - tất cả đều rất tốt. Nhưng... nhưng không phải tệ hại... Tôi muốn nói không phải tệ hại đã...

-Ồ, đừng có ngốc như thế chứ. - Caspian nói.

- Nhưng, - Eustace nói, đưa mắt nhìn Aslan, - không phải... ông ấy... ông ấy đã chết rồi sao?

- Phải, - sư tử nói bằng giọng nhẹ nhàng và Jill nghĩ rất có thể ông đang cười nhe nhò trong cổ, - ông ấy đã chết. Con biết đây, hầu như ai cũng phải chết. Ta cũng vậy. Nhưng có một số người không biến đi hẳn.

-Ồ, - Caspian nói, - tôi biết cái gì làm cậu bối rối rồi. Cậu nghĩ tôi là ma hoặc một cái gì đó rất ngớ ngẩn. Nhưng cậu không thấy sao tôi sẽ là ma nếu xấu hiện ở Narnia vào lúc này. Bởi vì tôi không còn thuộc về bất cứ nơi nào nữa. Nhưng người ta không thể là ma trên đất nước của mình. Tôi có thể là ma nếu tôi đi đến thế giới của bạn không? Tôi không rõ điều này đâu. Nhưng tôi cho rằng không phải trong thế giới các bạn bởi vì các bạn đang ở đây.

Một hy vọng lớn bùng lên trong lòng hai đứa bé. Nhưng Aslan lắc cái đầu vĩ đại với cái bồm vang rục rờ.

- Không, các con thân yêu! Khi các con gặp ta ở đây một lần nữa các con có thể ở lại. Nhưng không phải lúc này. Các con phải quay lại cái thế giới của mình một thời gian.

- Thưa ngài, - Caspian nói, - con bao giờ cũng mong muốn được tận mắt thấy thế giới của họ. Điều ấy có gì sai không ạ?

- Con không thể mong muốn những gì sai trái nữa, bởi vì bây giờ con đã chết con trai ạ. Con sẽ thấy được thế giới của họ - trong vòng năm phút tính theo thời gian của họ. Sẽ không lâu hơn để con sắp đặt mọi thứ đúng chỗ.

Rồi Aslan giải thích nơi mà Jill và Eustace sẽ trở về và tất cả những điều cần biết về trường Thực nghiệm: xem ra ông hiểu cũng rõ như chúng vậy.

- Con gái, - Aslan nói với Jill, - con hãy bẻ một cành cây trong bụi.

Jill làm theo, ngay lập tức cành cây trong tay nó biến thành một cái roi đi ngựa.

- Bây giờ thì con trai của Aslan, con hãy rút gươm ra nhưng chỉ dùng chuôi gươm thôi bởi vì đây chỉ là những kẻ nhút nhát và những đứa trẻ, không phải là những chiến binh thật sự dành cho con đâu.

- Người sẽ đến cùng chúng con ư, Aslan? - Jill hỏi.

- Bọn họ chỉ thấy cái lưng ta mà thôi. - Aslan nói. - Ông dẫn họ đi nhanh qua rừng và trước khi họ đi được một đoạn thì bức tường ở trường Thực nghiệm đã hiện ra trước mặt. Đến đây Aslan gầm lên vang động làm cho cả đến mặt trời cũng run rẩy trên trời cao và bức tường cao khoảng 10 thước sụp đổ trước mặt họ. Cả một mảng lớn. Mọi người nhìn qua chỗ bức tường sụp thấy xa xa phía dưới bụi cây là mái nhà của khu thể thao, cũng cái bầu trời mùa thu ảm đạm mà hai đứa trẻ đã thấy trước lúc bắt đầu cuộc phiêu lưu.

Aslan quay lại nhìn Jill và Eustace, phà hơi thở vào người chúng, chạm lưỡi vào trán chúng. Đoạn ông nằm giữa đồng gạch vụn của mảnh tường vừa bị phá, quay lại lưng vàng óng lại nước Anh, khuôn mặt cao quý hướng về phía xứ sở của mình. Cùng lúc đó Jill trông thấy một đám người mà nó biết rõ đang chạy qua bụi nguyệt quế về phía nó. Hầu hết băng đảng du côn đều có trong số này - Adela Pennyfather, Cholmondely Major, Edith Winterblott, "Spotty" Sorner, Bannister Cờ, và hai anh em sinh đôi nhà Garrett rất dễ ghét. Nhưng bất thành linh chúng dừng lại. Khuôn mặt chúng tay đổi, cái vẻ ti tiện, giả dối, độc ác và gian xảo gần như biến mất chỉ còn lại biểu hiện duy nhất của nỗi kinh hoàng. Bởi vì trước mắt chúng một mảnh tường sụp xuống, một con sư tử to như một con voi nằm ở ngay chỗ bức tường đổ và ba người mặc những bộ áo quần lộng lẫy, vũ khí trong tay xông về phía chúng. Nhờ sức mạnh của Aslan truyền cho, Jill múa gậy về phía bọn con gái, Caspian và Eustace vung chuôi gươm về phía bọn con trai với những đường kiếm tài tình đến nỗi chỉ trong vòng hai phút mấy đứa du côn bỏ chạy như lũ chó bị dội nước sôi, miệng la oai oái:

- Quân giết người! Bọn phát xít! Sư tử! Không công bằng!

Đúng lúc đó hiệu trưởng (là một phụ nữ) vội chạy đến xem có chuyện gì không. Đến khi bà thấy một con sư tử, bức tường bị phá hủy một mảng cùng Caspian, Jill và Eustace (hai đứa này bà không nhận ra được), bà lên cơn kích động, vội vã quay về văn phòng gọi điện cho cảnh sát báo cáo rằng có một con sư tử trốn thoát khỏi một rạp xiếc và mấy người tù trại đã phá vỡ tường bao quanh trường. Bọn họ mang theo những thanh kiếm tuốt trần.

Trong lúc nhốn nháo như vậy, Jill và Eustace lặng lẽ lẩn vào trong phòng ngủ thay bộ đồ rục

rõ của người Narnia mặc lạc bộ đồng phục học sinh vào, còn Caspian thì trở về thế giới của mình. Sau một làn hơi của Aslen, bức tường tự khắc liền lại như cũ. Khi cảnh sát đến họ không thấy sự tử cũng chẳng có bức tường bị phá lẫn người tù nào. Hiệu trưởng đã hành động như một người mắc chứng “hoang tưởng” và thế là có một cuộc điều tra về toàn bộ vấn đề này. Trong cuộc điều tra ấy tất cả những vấn đề Thực nghiệm đều được đưa ra ánh sáng và có ít nhất 10 người bị cho nghỉ việc. Sau đó bạn bè của bà hiệu trưởng thấy bà không được việc với tư cách là một hiệu trưởng, đã mở một cuộc thanh tra với sự tham gia của những người làm công tác hiệu trưởng khác. Khi đã có bằng chứng cho thấy bà không đủ phẩm chất và tài năng để đảm nhiệm cương vị của mình họ đã đưa bà vào nghị viện và ở đây bà sống hạnh phúc cho đến hết đời.

Vào một đêm nọ, Eustace chôn bộ quần áo đẹp của nó một cách bí ẩn ở một góc trường, còn Jill thì lén đem nó về nhà và diện bộ đồ đó trong một đêm dạ hội hóa trang và kì nghỉ tiếp theo. Kể từ ngày ấy, mọi chuyện xảy ra theo chiều hướng tốt hơn ở trường Thực nghiệm và nó trở thành một ngôi trường tốt.

Còn cách thật xa nơi ấy, tận Narnia xa xôi, vua Rilian an táng cha của mình, Caspian – nhà hàng hải – và thương nhớ tiên hoàng rất nhiều. Nhà vua trẻ điều hành đất nước rất giỏi. Narnia là một xứ sở của niềm vui trong suốt khoảng thời gian Rilian làm vua, mặc dầu Puddleglum – người sau đó ba tuần đã có một cái chân “ngon lành” như chân mới – thường chỉ ra rằng những sớm mai tươi đẹp bao giờ cũng kếp theo những buổi chiều ẩm ướt, u ám và bạn không thể mong mặt trời hạnh phúc sẽ chiếu sáng muôn đời. Cái hồ bên sườn đồi vẫn để nhỏ và thường thường vào những ngày hè oi bức, người Narnia đến đây với những con tàu, đèn đuốc sáng trưng, cùng nhau đi xuống biển đêm vĩnh cửu. Họ giơng buồm vui chơi và ca hát trong không khí mát lạnh, đen mượt như nhung của mặt biển, rồi kể cho nhau nghe những câu chuyện về các thành phố nằm sâu phía dưới. Nếu có bao giờ bạn có được may mắn đến Narnia, chớ quên ghé thăm những cái hang này, bạn nhé.

HẾT TẬP 6

[1] Cú nói là người lạ (stranger), người lùn nghe ra là rangers có nghĩa là kẻ lang thang.

[2] Cú nói Jill nhưng người lùn nghe thành killed (bị giết) nên mới có sự hiểu nhầm này.

[3] Cú nói Eustace nhưng người lùn nghe ra Useless nên ông ta mới nói là vô tích sự.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>